

# SỬ THI

*người chơi đẹp tuyệt vời*



*Nguyên tác Phạn ngữ*  
**Buddhacaritakāvya**

*Tác giả:* **Đại Luận sư MÃ MINH**

*Hán dịch:* **PHẬT SỞ HÀNH TÁN**

**佛 所 行 讚**

*Tam tạng Pháp sư ĐÀM VÔ SÂM*

*Việt dịch:* **Tỳ-khưu THÍCH QUẢNG HẠNH**

...

phật đàn pl.2548•giáp thân-2004

Thỉnh tụng

p.t Giác Hạnh

trần

---

# SỬ THI NGƯỜI CHƠI ĐẸP TUYỆT VỜI

## Lời giới thiệu

Tập sử thi *Buddhacaritakāvya* là một trong những tác phẩm giá trị của Đại luận sư Mã Minh (*Aśvaghoṣa*) thế kỷ thứ I sau TL. Nội dung ca ngợi cuộc đời cao đẹp, phước tri trang nghiêm của Đức Phật Thích-ca Mâu-ni. Tác giả là một trong bốn mặt trời chánh pháp chiếu sáng.<sup>1</sup> Đến đời Bắc Lương, Tam tạng Pháp sư Đàm-vô-sám (*Dharmarakṣa* 385-433) dịch tác phẩm này ra Hán văn với nhan đề **PHẬT SỞ HÀNH TÁN** bằng thể ngũ ngôn trường thi hơn 9.000 câu.

Phật sở hành tán 佛所行讚 (*S: buddha-caritakāvya*) là tác phẩm văn vần của Ngài Mã Minh, do ngài Đàm-vô-sám dịch sang chữ Hán, là tác phẩm bằng thơ đầu tiên nói về toàn bộ cuộc đời Phật Thích-ca Mâu-ni từ ngày sinh ra tới lúc nhập Niết-bàn. Tác phẩm này gồm có 28 phẩm, viết bằng văn hệ Phạn ngữ (*sanskrit*). Tác phẩm này cũng được dịch ra tiếng Tây Tạng.<sup>2</sup>

Theo các du kí của người Trung Quốc qua Ấn Độ khoảng thế kỉ thứ VII, người ta biết là **Phật sở hành tán** rất được ưa chuộng trong dân gian thời đó. Sách này nghe qua như các bài truyền tụng về các vị anh hùng, đầy tính chất thơ nhạc, đã góp phần rất lớn truyền bá đạo Phật sâu rộng. Ngoài ra còn có các tên: Phật bản hạnh tán 佛本行讚, Phật sở hạnh tán kinh 佛所行讚經, Phật sở hành tán truyền 佛所行讚傳, Phật sở hành tán kinh truyền 佛所行讚經傳, Mã Minh Bồ-tát tán 馬鳴菩薩讚, Mã Minh tán 馬鳴讚. Cowell dịch sang tiếng Anh năm 1969, Johnston dịch năm 1936.



Về tác giả của thiên Sứ thi này, ngài Mã Minh, là nhà thơ và luận sư Đại thừa người Ấn Độ, sống giữa thế kỉ 1 và 2, được xem là một trong những Luận sư quan trọng nhất của Phật giáo. Tác phẩm quan trọng nhất của ngài Mã Minh là bộ Hi khúc Xá-lị tử, Phật sử hành tán, bộ Tôn-già-lợi Nan-đà, và bộ Đại thừa khởi tín luận.

Đầu tiên, ngài Mã Minh theo đạo Bà-la-môn và được một vị tăng tên là Bà-lật-thấp-bà (s: Pārśva) đưa vào đạo Phật. Các tác phẩm của ngài đọc rất dễ hiểu và có nhiều ẩn dụ. Thí dụ như chuyện Tôn-già-lợi Nan-đà, đó là chuyện về chàng trai tuấn tú Nan-đà, người tuy đã xuất gia theo Phật rồi nhưng vẫn còn thương yêu người vợ. Sau nhiều lần nghe Đức Phật giảng dạy, chàng mới hết nghiệp yêu thương và sống viễn li.

Các tác phẩm được liệt kê dưới tên ngài Mã Minh: 1. Đại thừa khởi tín luận (mahāyānaśraddhotpāda-śāstra); 2. Phật sử hành tán (buddhacarita-kāvya); 3. Đại tông địa huyền văn bản luận (mahāyānabhūmiguhayavācāmūla-śāstra); 4. Đại trang nghiêm kinh luận (mahālakṣāra-sūtra-śāstra); 5. Ni-kiền tử vấn vô ngũ nghĩa kinh; 6. Thập bát thiện nghiệp đạo kinh (daśaḍaṣṭakarmamārga-sūtra); 7. Sự sự pháp ngũ thập tụng; 8. Lục đạo luân hồi kinh; 9. Hi khúc Xá-lị tử (śāriputraprakaraṇa); 10. Tôn-già-lợi Nan-đà (saudaraṇanda-kāvya).



Vào thế kỷ thứ V, ngài Đàm-vô-sám đã dịch Sứ thi này từ tiếng Sanskrit sang Hán văn. Ngài Đàm-vô-sám (曇無讖; s: Dharmakṣema; Dharma-rakṣa; 385-433). Còn gọi là Đàm-vô-sám 曇無讖, Đàm-mâu-sám 曇牟讖, Đàm-vô-la-sám 曇無羅讖. Hán dịch là Pháp Phong 法豐. Là vị cao tăng người Trung Ấn, xuất thân dòng dõi Bà-la-môn, đến Trung hoa dịch kinh vào đời Bắc Lương. Ban đầu sư theo học giáo pháp Tiểu thừa và Ngũ minh. Sau khi gặp Thiên sư Bạch Đầu, được truyền thụ kinh Đại Bát Niết-bàn nên chuyển sang học pháp Đại thừa. Sư còn giỏi chú thuật, nên được tôn là Đại Chú Sư. Sư truyền vào Kế Tân và Quy Tư kinh Bồ-tát giới,



Bồ-tát giới bản và 5 phẩm trước của kinh Đại Bát niết-bàn. Năm 412, Hà Tây Vương Thụ Cừ Mông Tôn 河西王沮渠蒙遜 mời sư vào Cô Tang 姑臧, ở đây sư học Hán ngữ ba năm rồi phiên dịch phần đầu kinh Đại Bát Niết-bàn, ngài Huệ Tung và Đạo Lãng làm bút thợ. Sau sư qua nước Vu Điền tìm những phẩm còn thiếu, rồi trở về Cô Tang dịch xong hết 36 quyển (tức bản Đại Bát Niết-bàn gồm 40 quyển như hiện đang lưu hành.) Khi sư trở về Ấn Độ thỉnh thêm phần sau Kinh Niết-bàn, Thụ Cừ Mông Tôn sợ sư trao cho Bắc Ngụy nhiều pháp thuật hay, nên sai thích khách giết sư giữa đường. Bản Kinh Niết-bàn do sư dịch gọi là Bản Bắc.

Tác phẩm của sư gồm: Kinh Niết-bàn Bản Bắc (36 quyển), Phương đẳng đại tập, 29 quyển, Kinh Kim Quang Minh, 4 quyển. Kinh Bi Hoa, 10 quyển. Kinh Bồ-tát địa trì, 8 quyển. Bồ-tát giới bản 1 quyển.



Từ xưa, thế gian đã tôn xưng Đức Phật bằng nhiều đạo hiệu: Chánh biến tri, Vô thượng sĩ, Thế tôn... Ngày nay chúng ta tôn xưng Ngài là NGƯỜI CHƠI ĐẸP TUYỆT VỜI thì chẳng có gì là lạ.

Nhân ngày Đại Lễ Thành Đạo năm nay, thầy Thích Quảng Hạnh đã dịch tập sử thi này ra Việt văn. Để giữ được tinh trung thực với bản Hán văn, vừa linh động với tiếng Việt, dịch giả đã dùng ba cách: trực dịch, lược dịch và diễn dịch.

Rất mong có những bản dịch tiếng Việt hoàn hảo hơn và những tập sử thi với nhiều thể loại để chúng ta cùng thưởng thức.

đạo uyển



**quyển 1**



1

PHẬT ĐẢN SANH

- 1 Con cháu dòng Cam Giá<sup>3</sup>  
Vua Tịnh Phạn<sup>4</sup> hơn cả  
Trong dòng họ Thích-ca  
Đủ đức độ giàu sang  
Mọi loài mong chiêm ngưỡng  
Đẹp như vầng trăng lên  
Vua như trời Đế thích<sup>5</sup>  
Phu nhân cũng tuyệt vời  
Trí đức như mặt đất
- 10 Tâm tịnh như hoa sen  
Nương thân mẹ Ma-da,<sup>6</sup>  
Hạnh nguyện chẳng ai bằng  
Voi trắng ứng điều lành  
Giáng thân vào bào thai  
Bà mẹ sạch vọng tưởng  
Xa lìa sự buồn lo  
Chán xa đời thế tục  
Thích ở nơi yên lành  
Vườn Lâm-tỳ-ni<sup>7</sup> đẹp
- 20 Hoa quả suối nguồn thanh  
Là nơi hợp tâm thiền  
Nên xin vua dạo chơi  
Vua biết ý nguyện ấy  
Cũng khởi tâm vui mừng  
Vua bảo người thân cận  
Đều đến vườn rừng kia

- 30      Bây giờ bà Ma-da,  
          Tự biết giờ lâm bồn  
          Thân tựa vào giường báu  
          Trăm ngàn thế nữ hầu  
          Mừng tám tháng tư ấy  
          Trời trong thanh hòa điệu  
          Ngày thanh tịnh trai giới  
          Bồ-tát sanh hông phải<sup>8</sup>  
          Do tâm từ bi lớn  
          Không làm mẹ đau lòng  
          Ưu-ly sanh ở đùi  
          Thăng Du sanh ở tay  
          Man-đà sanh ở đầu
- 40      Già-xoa sanh ở nách,  
          Bồ-tát cũng như vậy  
          Sanh ra từ hông mặt  
          Từ từ ở thai ra  
          Ánh sáng chiếu rạng rỡ  
          Như từ hư không xuống  
          Không sanh như người thường  
          Do nhiều đời tu đức  
          Tự biết sanh không chết  
          Vững chắc không nghiêng lệch
- 50      Chói sáng trang nghiêm tuyệt  
          Sau đó hài nhi hiện  
          Đẹp như mặt trời lên  
          Xem ra thật xán lạn  
          Không hề chói mắt ai  
          Ai nhìn cũng thấy đẹp  
          Như trăng giữa tầng không  
          Thân chói vàng rực rỡ  
          Mặt trời vượt ánh đèn  
          Thân vàng của Bồ-tát
- 60      Chiếu sáng cũng như vậy

- Tâm chân chánh không loạn  
An lành bảy bước đi  
Ngón chân đầy đặn đẹp  
Chiếu sáng như chùm sao  
Như chân sư tử chúa  
Bước đi nhìn chung quanh  
Thông đạt nghĩa chân thật  
Nên khẳng định rõ ràng:  
Đời này sanh làm Phật  
70 Là thân sau cùng vậy  
Ta chỉ một đời này  
Phải độ hết chúng sanh  
Hư không đáp lời lại:  
Hai dòng nước sạch tuôn  
Một nóng, một lạnh mát  
Tâm gọi thân an lạc  
Ở yên trong cung điện,  
Ngồi giường ngọc lưu ly  
80 Tay vàng, bốn thiên vương  
Đỡ chân giường ngọc báu  
Chư thiên trên hư không  
Cầm lọng quý hầu che  
Nương uy thần khen ngợi  
Cầu chúc thành Phật đạo  
Các vua rồng hoan hỷ  
Khao khát pháp vi diệu  
Tùng kính Phật quá khứ  
Nay gặp được Bồ-tát,  
Rải hoa mạn-đà-la<sup>9</sup>.  
90 Thành tâm vui cúng dường  
Ngài đàn sanh cứu đời  
Trời Tịnh cư<sup>10</sup> hoan hỷ  
Đã diệt lòng ái dục  
Vi pháp mà hân hoan

- Giúp chúng sanh giải thoát  
Khỏi chìm biển khổ đau  
Vua núi báu Tu-di<sup>11</sup>  
Gìn giữ trái đất này  
Bồ-tát cũng như vậy
- 100 Thăng hoa cứu giúp đời:  
Gió công đức thổi mạnh  
Lay động khắp nơi nơi  
Đưa thuyền lướt trên sóng  
Thoảng hương thơm chiên-đàn<sup>12</sup>  
Như tạng hoa sen báu  
Gió đưa khắp hư không  
Lá tã rơi xuống đất  
Áo trời cũng buông rơi  
Chạm thân sanh an lạc
- 110 Trời trăng như thường chiếu  
Ánh sáng tăng gấp bội  
Thế giới sáng rực lên  
Không cũi tự nhiên đỏ  
Giếng trong hiện trước sau  
Cung phi nơi cung điện  
Ngạc nhiên chưa từng có  
Tranh nhau đến tắm chơi  
Đều cảm thấy an lành  
Vô lượng người cõi trời,
- 120 Cùng nhau tụ họp lại  
Trước vườn Lâm-tỳ-ni  
Cây cối nở hoa lạ  
Tốt tươi như bốn mùa  
Những loài dã thú ác  
Cùng lúc sanh tâm hiền  
Các bệnh khổ thế gian  
Không cần thuốc cũng mạnh  
Chim chóc và dã thú



- Lặng yên không hót, kêu  
130 Ngàn sông như ngừng chảy  
Nước đục biến thành trong  
Nền trời không bợn mây  
Trống trời tự nhiên giục  
Tất cả trên thế gian  
Đều được cánh an lạc  
Ví như đất nước loạn  
Bỗng gặp vua hiền, minh  
Bồ-tát sở dĩ sanh  
Vi độ thống khổ vậy
- 140 Chỉ có ma vương kia  
Chấn động sanh lo buồn  
Vua cha thấy Thái tử  
Ngạc nhiên biến sắc mặt  
Hồi hộp, trong lòng lo  
Nửa vui nửa sợ hãi  
Phụ nhân thấy Thái tử  
Sanh ra khác chỗ thường  
Thói quen người phụ nữ  
Tánh nhát sợ, lo buồn
- 150 Không phân biệt lành dữ  
Lại sinh lo sợ nhiều  
Những người mẹ già cả  
Muốn cầu khẩn thân mình  
Ai nấy đều khuyên bảo  
Đến hỏi thầy, tướng xem  
Nguyện Thái tử an lành.  
Bây giờ trong khu rừng  
Có người xem tướng giỏi  
Đủ oai nghi, kiến thức
- 160 Biện tài thật nổi danh  
Thấy Thái tử liền vui  
Mừng rỡ chưa từng có

- Biết vua cha lo sợ  
Dem lời thật tâu lên:  
“Người sanh ở thế gian  
Chỉ muốn làm con qui”  
Đức vua như vàng trắng  
Nên sanh tâm vui lớn  
Nay sanh một quý tử
- 170 Chắc rạng rỡ tông đường  
Yên tâm tự vui vẻ  
Đừng sanh lòng lo ngại  
Điềm tốt đẹp quốc gia  
Từ nay thêm hưng thịnh  
Sanh ra người con qui  
Chắc cứu được thế gian  
Chỉ có thân Bồ-tát,  
Sắc vàng ánh quang minh
- 180 Tương tốt đẹp như vậy  
Chắc thành bậc chánh giác  
Nếu muốn ở thế gian  
Chắc làm vua chuyển luân  
Làm chủ cả đất trời  
Dùng chánh pháp trị nước  
Thông trị khắp bốn châu  
Lãnh đạo vua chư hầu.  
Ánh sáng trong cõi đời  
Mặt trời là hơn hết  
Nếu ở nơi núi rừng
- 190 Chuyên tâm cầu giải thoát  
Thành tựu trí như thật  
Chiếu sáng cả thế gian  
Vi như núi Tu-di,  
Cao hơn các núi khác  
Ngọc báu, vàng hơn hết  
Các sông biển là lớn

- Các sao, trắng hơn cả  
Mặt trời lại lớn hơn  
Như Lai ở thế gian  
200 Phước huệ hơn tất cả  
Mắt sáng nhìn xa rộng  
Trên dưới đều rõ thông  
Lòng mắt trong xanh đẹp  
Sáng ngời như vàng trắng  
Tướng tốt thật khác thường  
Là mắt trí thù thắng  
Bấy giờ vua báo rằng:  
Đúng như lời ông nói  
Tướng này thật kỳ lạ  
210 Là do nhân duyên gì?  
Không lẽ do di truyền  
Xuất hiện thời đại ta  
Thầy tướng liền tâu vua  
"Thật không phải như vậy  
Biết nhiều và trí tuệ  
Tiếng tốt và sự nghiệp  
Cả bốn việc như thế  
Không cần cứ trước sau (di truyền)  
Tánh chất của sự vật  
220 Mỗi loại có nhân duyên  
Nay tôi xin dẫn chứng  
Mong bệ hạ lắng nghe  
Có hai vị tiên nhơn  
Tỳ-câu, Ương-kỳ-la<sup>13</sup>  
Sống lâu ở trên đời  
Mỗi vị sanh con quý  
Tỳ-lợi, Ha-bát-đê  
Và tiên Tu-ca-la  
Trứ tác luận đế vương  
230 Không phải do tộc trước.

- Vị tiên Tát-la-tát.  
Kinh luận bỏ từ lâu  
Mà sanh Bà-la-bà,  
Rất giỏi về kinh luận  
Kiến thức hiện đời này  
Không hẳn do tiên tổ  
Vị tiên Tỳ-da-ta,<sup>14</sup>  
Viết nhiều bộ kinh luận  
Thế hệ con cháu sau  
240 Sưu tập thành sách vở  
Mà không do tiên tổ  
Truyền lại một chữ nào  
Như tiên A-đế-lợi,  
Không biết gì thuốc thang  
Mà sanh A-đế-ly,<sup>15</sup>  
Giỏi y dược trị bệnh  
Hai vị tiên Câu-thi  
Không hiểu luận ngoại đạo,  
Mà sanh Già-đề-na  
250 Thông thạo pháp ngoại đạo  
Thủy tổ dòng Cam Già  
Không biết trị thủy triều  
Đền đời Ta-già-la  
Sanh ra ngàn vương tử  
Biết pháp trị thủy triều  
Không để nước ngập nữa  
Vị tiên Xà-na-câu  
Không thấy, đấng đạo thiên  
Phàm được tiếng tốt ấy  
260 Đều do tự lực cả  
Hoặc trước hơn, sau kém  
Hoặc trước kém, sau hơn  
Các vị vua thân tiên  
Không hẳn nương dòng dõi

- Vì vậy người thế gian  
Không nên ý trước sau  
Đại vương được như vậy  
Nên sanh tâm vui mừng  
Vì khởi tâm hoan hỷ  
270 Xa lìa các nghi hoặc.”  
Vua nghe vị tiên nói  
Vui sướng thêm cúng dường  
Ta nay sanh con quý  
Chắc nối dòng chuyển luân  
Ta nay tuổi đã già  
Muốn xuất gia tu tịnh  
Để con bậc thánh vương  
Khởi bỏ đời vào núi  
Bấy giờ gần vườn Ngự  
280 Có vị tiên khổ hạnh  
Tên là A-tư-đà<sup>16</sup>  
Rất giỏi thuật xem tướng  
Đi đến cung nhà vua  
Vua bảo: Phạm thiên đến  
Khổ hạnh thích chánh pháp  
Hai tướng tốt hiển hiện  
Tướng phạm hạnh đầy đủ  
Bấy giờ vua vui vẻ  
Liên mời vào trong cung  
290 Cung kính dâng lễ vật  
Rồi đưa vào nội cung,  
Mời xem tướng Thái tử  
Tuy có nhiều cung nữ  
Mà như vào rừng vắng.  
Ngồi vào toà chánh pháp  
Thêm tôn kính phụng sự  
Như vua An-đê-diệp,  
Phụng sự A-thi-tra,

- 300 *Vua thưa với tiên nhân:  
“Ta nay được phước lớn  
Xin phiền bậc đại tiên  
Đoái thương giúp đỡ ta  
Tất cả việc nên làm  
Xin ngài vui lòng dạy”  
Thưa thỉnh như vậy rồi  
Vị tiên vui mừng tâu:  
Lành thay bậc đại vương  
Đức độ đều đầy đủ  
Mến mộ đến cầu ta*
- 310 *Ban ơn kính chánh pháp  
Dòng dõi bậc tri nhân  
Khiêm cung khéo tùy thuận  
Đời trước trông nhân lành  
Đến nay quả tốt hiện  
Bệ hạ nghe tôi nói  
Ngày nay có nhân duyên  
Trên đường đi đến đây  
Tôi nghe từ hư không  
Loan tin sanh Thái tử*
- 320 *Chắc thành bậc chánh giác  
Lại thấy điềm lành trước,  
Nên nay đến nơi này  
Chiêm ngưỡng vua Thích-ca,  
Dựng cờ phước chánh pháp  
Vua nghe lời như vậy  
Quả quyết không nghi ngờ,  
Sai ầm Thái tử ra  
Đề vị tiên xem tướng  
Vị tiên thấy Thái tử*
- 330 *Bàn chân ngàn vòng xoắn  
Tay chân có màng dính  
Hào quang giữa lòng mày*

- Sanh thực khí kín đáo  
Nhan sắc sáng rực rỡ  
Chưa từng thấy bao giờ,  
Bỗng nhiên ông rơi lệ,  
Than tiếc rồi thở dài  
Vua thấy tiên như vậy  
Lòng bỗng nhiên kinh sợ.
- 340 Mọi lo động trong lòng  
Bồn chồn không yên ổn  
Bỗng chốc vua đứng dậy  
Cúi đầu lạy vị tiên  
Thưa rằng Thái tử đây  
Tướng tốt thật kỳ lạ  
Chẳng khác người cõi trời  
Bậc thượng đẳng cõi người  
Vậy sao ngài lại khóc?  
Lẽ nào phải chết yếu
- 350 Khiến trẫm buồn lo ư?  
Khát nước đã lâu ngày  
Được cam lồ rồi tan  
Hay là mắt của báu  
Tử vong, mắt nước ư?  
Hay là Thái tử còn  
Đất nước có thừa kể?  
Lúc chết tôi an tâm  
Vui vẻ qua đời khác  
Nhu người có đôi mắt
- 360 Một ngủ, một thức tỉnh  
Không như hoa sương thu  
Có hoa chẳng kết hạt  
Dòng họ luôn quý kính,  
Thái tử không ai hơn  
Xin ngài nên nói rõ  
Khiến tôi được yên lòng.

- Vị tiên biết nhà vua  
Trong lòng lo sợ lắm  
Liên thừa: tâu Đại vương  
370 Xin ngài chớ sợ hãi  
Trước đây tôi đã nói  
Cẩn thận đừng sanh nghi  
Tướng tốt vẫn như trước  
Không nên sinh nghi hoặc  
Tôi nghĩ mình đã già  
Nên tự thương xót vậy  
Ngày lâm chung gần kề  
Còn Thái tử mới sanh  
Không dễ gì gặp được.
- 380 Thái tử bỏ ngôi vua  
Không tham đắm dục lạc  
Siêng năng tu khổ hạnh  
Chắc giác ngộ chân thật,  
Thường vì cứu chúng sanh  
Diệt trừ hết ngu muội,  
Thật rạng rỡ cõi đời  
Trí tuệ ngày càng sáng.  
Chúng sanh chìm bể khổ  
Bệnh tật sanh đầy dẫy
- 390 Già suy, con nước lớn,  
Từ vong thành sóng cồn  
Ngôi thuyền nhẹ trí tuệ  
Vượt qua tai nạn này  
Trí tuệ như dòng chảy  
Giới luật là bến bờ  
Thiên định ao nước mát  
Chánh trí, loài chim lạ  
Chánh pháp, con sông lớn  
Thật sâu rộng bao la.
- 400 Chúng sanh lúc đời khát



- Uống nước để sống còn  
Nhiệm trước cảnh ngũ dục  
Khổ nạn đuổi theo mau  
Bồ-tát vượt thế gian  
Tạo con đường giải thoát  
Thế gian tham lừa dục,  
Cảnh giới chày đồ bưng  
Bồ-tát, đám mây lành  
Rưới nước mát tắt lửa.
- 410 Tham dục là then chốt,  
Cửa cảnh cửa si mê  
Làm tắt nghẽn dòng sống  
Đóng chặt cửa an toàn  
Chúng sanh không thoát được  
Trí tuệ, núi kim cương  
Làm bật khóa ân ái.  
Lưới ngu si tự trời  
Nghèo khổ không chỗ nương  
Chư Phật vượt thế gian
- 420 Mở trời cho chúng sanh.  
Ngài chớ vì Thái tử  
Mà sanh lo buồn nhiều.  
Nên lo cho chúng sanh  
Tham đắm nghịch chánh pháp  
Tôi nay gần giờ chết  
Không hưởng được pháp lành.  
Tuy có chút thiên định  
Mà không lợi ích gì  
Vi xa đức Bồ-tát,
- 430 Chánh pháp không được nghe  
Nhà vua nghe tiên nói  
Biết được hết nỗi lòng,  
Sự lo sợ đã hết.  
Quý thay! Sanh Thái tử

Lòng ta được yên lành  
Nhưng xuất gia bỏ đời  
Tu tập đạo thánh hiền  
Không chịu nối vương vị  
Khiến lòng ta buồn phiền  
440 Giờ đây vị tiên ấy,  
Tâu thật với vua rằng  
Đúng như ngài lo lắng  
Thái tử sẽ thành Phật.  
Ngó lời cùng hoàng tộc  
Vị tiên an ủi xong  
Dùng thần lực vi diệu  
Bay lên giữa hư không.  
Bây giờ vua Tịnh Phạn  
Nghe lời tiên Tư-đà,  
450 Tin chắc là chân thật  
Về tướng tốt con mình.  
Càng thêm quý trọng hơn  
Chăm sóc và lưu ý  
Đại xá cho thiên hạ  
Lao ngục đều thả hết  
Theo tục lệ sanh con:  
Tùy nghi việc lấy bỏ  
Căn cứ vào kinh luận  
Việc cần làm phải làm  
460 Sanh con trong mười ngày  
Được an ổn vui vẻ  
Cầu khẩn các thiên thần  
Bố thí cho mọi người,  
Sa-môn, bà-la-môn.  
Chú nguyện cầu phước lành  
Ban ơn cho quân thần,  
Thế nữ, người nghèo khó  
Thành thị đến thôn làng

- 470 Các vật như tiền của,  
Trâu ngựa, voi, súc vật  
Tùy theo các nhu cầu  
Tất cả đều đáp ứng.  
Rồi chọn ngày giờ tốt  
Đưa Thái tử về cung.  
Hai vua Bạch, Tịnh Phạn,  
Đi xe đẹp ngọc báu,  
Màu sắc ánh vào nhau,  
Lung linh sáng rực rỡ.  
Phu nhân ẵm Thái tử
- 480 Đi nhiều lay thiên thần  
Rồi sau lên xe báu,  
Thê nữ đi hầu sau  
Vua và các thần dân  
Tất cả đều theo hầu  
Như vua trời Đế Thích  
Chư thiên lay chung quanh  
Trời Ma-hê-thủ-la<sup>17</sup>  
Bồng sanh con sáu mặt  
Bày các thứ trang sức
- 490 Cung cấp và cầu phước  
Nay vua sanh Thái tử,  
Cũng trưng bày như vậy.  
Vua trời Tỳ-sa-môn<sup>18</sup>  
Sanh Na-la-cưu-bà  
Tất cả người cõi trời  
Cũng đều rất vui mừng  
Vua nay sanh Thái tử  
Nước Xá-vệ, Ca-tỳ,  
Tất cả trong nhân dân
- 500 Cũng vui mừng như vậy.

## 2

### THÁI TỬ Ở TRONG CUNG

- Bấy giờ trong hoàng gia  
Của vua Bạch Tịnh Phạm  
Vi sinh người con thánh  
Thân tộc thật hoà thuận,  
Quần thần đều trung thành,  
Voi, ngựa, xe châu báu  
Tài sản, đồ ngọc ngà  
Mỗi ngày thêm nhiều hơn  
Tùy nhu cầu hiện ra
- 510 Vó lượng kho của báu  
Tự nhiên từ đất sanh  
Bầy voi trắng hung dữ  
Đang ở tận núi Tuyết  
Bỗng nhiên tự kéo đến  
Không chế ngự, tự thuận  
Loài ngựa nhiều màu sắc  
Thân hình thật khoẻ đẹp  
Bờm đỏ đuôi lông dài  
Đi nhẹ mà như bay
- 520 Các loài thú hoang khác,  
Đúng lúc tự nhiên đến  
Loài trâu hiền thuần sắc  
Béo mập, khoẻ, thật đẹp  
Ung dung thoảng mùi thơm  
Đúng dịp cùng kéo đến.

- Người có tâm oán hận  
Cũng biến chuyển thuận hoà  
Thông cảm thêm thân mật  
Nghịch loạn đều tiêu trừ
- 530 Mưa hoà và gió thuận  
Sấm sét thôi âm ỉ  
Cây trái không đợi mùa  
Quả tốt nhiều gấp bội,  
Ngũ cốc lại thơm ngon  
Nhẹ nhàng dễ tiêu hoá,  
Những bà mẹ mang thai  
Thân thể được yên ổn  
Bậc thánh bỏ cảm thọ  
Những người trong thế gian
- 540 Không cầu, tự đầy đủ,  
Đồ trang sức tốt đẹp  
Không keo kiệt tự cao  
Không sân hận ác hại  
Tất cả người nam nữ,  
Kẻ huỳnh môn<sup>19</sup> các loại  
Miếu thần chùa, nhà cửa  
Vườn, rừng, giếng, suối, ao  
Tất cả như cảnh trời  
Theo thời mà hiện ra
- 550 Thích nghi không đòi khát  
Không chiến tranh bệnh dịch  
Nhân dân trong cả nước  
Thân thiện quý mến nhau  
Chung niềm vui chánh pháp  
Không sanh tâm nhiễm ô  
Tài sản đúng đạo nghĩa  
Không khởi tâm tham lam  
Bố thí ban ơn huệ  
Không mong cầu đền trả

- 560 Tu tập bốn phạm hạnh  
Hết sạch tâm ác hại  
Vua Ma Thố thuở xưa,  
Sanh thái tử Nhật Quang,  
Cả nước đều an lành  
Các việc ác không hiện.  
Nay vua sanh Thái tử  
Phước đức cũng như vậy  
Vĩ đũ đức oai nghi  
Nên đặt tên Tát-đạt<sup>20</sup>
- 570 Bấy giờ bà Ma-da  
Thấy Thái tử ra đời  
Tướng tốt như con trời  
Đầy đủ các vẻ đẹp  
Bà vui mừng khôn xiết  
Nên từ biệt cõi đời  
(Về cung trời Đạo-lợi)  
Bà đi Kiều-đàm-di,<sup>21</sup>  
Chứng kiến việc như vậy  
Nên thưa Thái tử rằng:
- 580 Nguyện nuôi nấng như con  
Thái tử cũng như thế,  
Kính mến như mẹ mình.  
Như ánh trăng mặt trời  
Mỗi lúc một quang minh  
Thái tử ngày càng lớn  
Đức độ cũng vẹn toàn  
Hương chiên-đàn vô giá  
Vàng báu diêm-phù-đàn<sup>22</sup>  
Thuộc thần tiên dưỡng thân
- 590 Chuỗi anh lạc<sup>23</sup> trang sức  
Chư hầu vùng lân cận  
Nghe vua sanh Thái tử  
Dâng hiến nhiều vật báu

- Xe trâu, dê, nai, ngựa  
Đồ dùng toàn ngọc quý  
Để vui lòng Thái tử  
Tuy các vật trang sức  
Đồ chơi quý trẻ em  
Thái tử không màng đến  
600 Chỉ giữ lòng thành thoi  
Người nhỏ mà tâm cao  
Không nhiễm bả vinh hoa  
Lo học các kỹ thuật  
Nghe qua vượt xa thầy.  
Vua cha thấy thông đạt  
Thâm nghĩ sẽ đi tu  
Nên tìm một cô gái  
Trong vọng tộc lễ nghi  
Đoan trang và thủy mị  
610 Tên Da-du-đa-la,<sup>24</sup>  
Sánh đôi cùng Thái tử  
Ngõ hầu cầm chân thoi.  
Chỉ Thái tử cao xa  
Đức lớn vẻ thanh tú  
Như con của Phạm thiên  
Xá-na-lưu-ma-na  
Vợ hiền dung nhan đẹp  
Dịu dàng tính nhân hậu  
Diễm lệ, vợ vua trời  
620 Sống chung thật hạnh phúc  
Xây dựng cung điện riêng  
Hoành tráng đẹp tuyệt vời,  
Lầu cao ẩn hư không  
Tháp thoáng mây mùa thu  
Ám áp hợp bốn mùa  
Tùy thời chọn phòng ở  
Kỹ nữ quay quần ca

- 630 Hoà tấu điệu nhạc trời,  
Cô nào kém thanh sắc  
Phải tránh người ngọc ngà,  
Không gợi ý chán nản  
Khiến thái tử xuất gia  
Phải như Càn-thát-bà<sup>25</sup>  
Cung báu tự nhiên hiện  
Vớ nữ ca nhạc trời  
Thanh sắc đẹp lòng mắt  
Bồ-tát ở cung cao  
Âm nhạc cũng như vậy.  
Vua cha vì Thái tử
- 640 Tinh tâm tu phước lành  
Dùng nhân từ chánh pháp  
Giáo hoá khắp nhân gian  
Gần hiền, xa bạn ác  
Lòng không nhiễm ái ân  
Khi muốn khởi vọng tưởng  
Biết nhiếp phục các căn  
Trừ sạch ý thô tháo  
Nhu hoà khéo xử sự  
Từ bi khuyên mọi người
- 650 Xa lìa chỗ huyền ảo  
Giáo hoá hàng ngoại đạo  
Chấm dứt thuật mê tà  
Nên học cách cứu đời  
Vạn dân được an lạc  
Con ta cũng yên lành  
Hổ tương nhau như vậy  
(Mọi người hết tương tranh)  
Kẻ thờ các thần lừa  
Xoa tay hóp trắng vàng
- 660 Tắm sạch, nước sông Hằng  
Nước pháp rửa tâm ác



- Cầu phúc chẳng riêng mình  
Cả con ta, vạn dân  
Thích lời có ý nghĩa,  
Nghĩa lời đều hoà ái  
Chuộng lời nói thân mật  
Vì lòng biết hổ thẹn,  
Nên không nói hết lời  
Với việc thích không thích
- 670 Không sanh ý tham sân  
Tâm chí giữ vững lặng  
Ngay thẳng hết kiện thưa  
Không cho rằng thờ trời,  
Có phúc hơn hoà thuận  
Nếu gặp nhiều người xin  
Bỏ thí nhiều hơn nữa  
Lòng không muốn chiến tranh,  
Lấy đức phục oán nghịch
- 680 Điều phục một được bảy  
Bỏ bảy đề phòng năm  
Được ba biết rõ ba  
Biết hai rồi bỏ hai  
Câu tình là vương tội  
Thà chết giữ lòng nhân  
Không nói lời thô ác  
Dùng nhu hoà dạy bảo,  
Rời bỏ thí tài vật  
Chỉ tặng con đường sống  
Theo học đạo thánh hiền
- 690 Diệt trừ tâm oán hận  
Danh đức truyền khắp nơi  
Thế gian mãi vô thường  
Cốt yếu tu minh đức  
Nếu người tâm an tịnh  
Thân thể cũng kiện khang

- Bấy giờ cả Thái tử  
Và vợ Da-du-đa,  
Đã trưởng thành khôn lớn  
Sanh con La-hầu-la,<sup>26</sup>
- 700 Vua cha tự suy nghĩ,  
Thái tử đã sanh con  
Có người thừa kế rồi  
Sự giáo hoá chánh pháp  
Sẽ không bị đoạn tuyệt  
Thái tử thương mến con  
Như ta thương Thái tử  
Chắc bỏ ý xuất gia  
Chỉ ra sức tu thiện,  
Lòng ta rất bình an
- 710 Chẳng khác sanh cõi trời  
Cũng như kiếp ban đầu  
Vua tiên sống trong đạo  
Thực hành nghiệp thanh tịnh.  
Cúng tế không sát sinh  
Phấn khởi tu nghiệp lành,  
Vua cao cả, hạnh cao  
Dòng họ tài sản nhiều  
Dũng kiện nghề nghiệp cao  
Rạng rỡ trên thế gian
- 720 Như mặt trời xán lạn  
Bởi vì bậc đế vương  
Làm vinh hiển con cháu  
Dòng họ cũng nổi danh  
Tiếng tốt sanh cõi trời  
Được an vui hưởng phước  
Và thêm lớn trí tuệ  
Ngộ đạo truyền chánh pháp  
Tiếng tốt vượt trên hết,  
Thực hành niềm vui đạo

- 730 Mong sao khiến Thái tử  
Thương con không bỏ nhà  
Ước mong các quốc vương,  
Sanh con còn nhỏ dại  
Cõi nước được bình yên  
Không lo con phóng dật,  
Đắm đuối trong tình sâu  
Không thể nổi nghiệp vua.  
Nay vua sanh Thái tử  
Tuỳ ý hưởng thú vui
- 740 Chỉ mong vui thế gian  
Không muốn khiến học đạo  
Vĩ sợ bỏ ngôi vua  
Không còn ai nổi nghiệp  
Vua Bô-tát quá khứ  
Đạo tâm tuy kiên cố  
Cần học vui thế gian  
Sanh con để nối dòng  
Cho vương vị vững chắc  
Rồi sau sẽ tu hành
- 750 Nơi rừng sâu vắng lặng.

3

CHÁN NẢN CẢNH HOẠN NẠN

Ngoài thành có vườn rừng,  
Suối reo ao nước mát  
Hoa quả thật sum suê  
Soi bóng trên lối về  
Các loài chim quý hiếm  
Bay lượn hót trong vườn  
Nghe vui tai chi lạ  
Dưới nước và trên bờ  
Các loài hoa nở rộ  
760 Rực rỡ thơm lạ lùng  
Kỹ nữ đang hoà nhạc  
Đờn ca dâng Thái tử  
Ám hương thật du dương,  
Người khen vườn cây đẹp  
Trong lòng thật vui vẻ  
Lại muốn đi dạo chơi  
Cũng như con voi tơ  
Ưa thích đồng hoang rộng  
Vua cha nghe Thái tử  
770 Thích dạo chơi vườn rừng  
Liên bảo các quan lại  
Trang sức thật huy hoàng  
Dọn đường sá sạch sẽ  
Nghiêm cấm những người già,  
Xấu xí, bệnh tật, khó  
Xuất hiện trên đường đi,  
Khiến Thái tử mất vui

- 780 Rời sanh tâm chán nản  
Dàn cảnh đã xong rồi  
Mời Thái tử chinh tể  
Bãi kiến vua cha trước.  
Vua thấy Thái tử đến  
Sờ đầu, nhìn sắc mặt.  
Buồn vui như lẫn lộn  
Cho phép mà lòng lo.  
Xe ngựa lộng lẫy thật  
Ngựa khoẻ ngọc ngà nhiều,  
Người đánh xe trẻ đẹp  
Hiền lành, nghệ thuật cao
- 790 Đeo hoa tươi thom ngát  
Ngồi trước nắm dây cương  
Dọc đường rải đầy hoa  
Lê đường giăng cây thẳng  
Của quý treo cành cây,  
Cờ xí và lọng dù  
Thướt tha bay trước gió  
Người xem chật đường dài  
Khít nhau như nê  
Nhìn sừng khôn
- 800 Tròn xoe như  
Thân dân đi  
Ngàn sao ch  
Mọi người  
Bảo nhau  
Kẻ hèn, r  
Lớn như  
Cầu n  
Thàn/  
Ngh
- 810 Thi  
N

- Gia súc không cần giữ  
Tiền tài chẳng để tâm  
Nhà cửa đều mở toang  
Tranh nhau đổ ra đường  
Trên lầu, trên bờ đất  
Trên cây, đường nhỏ lớn  
Đứng khít nhau chờ xem  
Mài mê không hề chán
- 820 Gọi nhau nhường chỗ trống  
Sững sờ như dại ngậy.  
Hồn vía như bay bổng  
Tâm thành cung kính xem  
Không sanh tâm buông lung  
Lễ đủ mọi chi tiết.  
Thân sắc tươi như hoa  
Nay ra dạo vườn rừng  
Thành tiên được pháp thánh,  
Thái tử thấy sửa đường
- 830 Người theo đông nghiêm chỉnh,  
Ao đẹp đi xe tốt,  
Bỗng nhiên lòng vui mừng  
Nhân dân thấy Thái tử  
Uy nghiêm thật chỉnh tề  
Cũng như hàng chư thiên  
Thấy con trời sanh ra  
Bấy giờ trời Tịnh cư  
Bỗng nhiên ở bên đường  
Hoá hiện người già yếu
- 840 Gọi ý sanh chán đời  
Thái tử thấy người già  
Kinh dị hỏi kẻ hầu  
Đây là người nào vậy?  
Tóc bạc và lưng còng  
Mắt mờ thân run rẩy

- Chống gậy lần từng bước,  
Hoặc là thân biến đổi  
Hay là tự nhiên vậy?  
Kẻ hầu thật bối rối  
850 Không dám nói thật ra  
Vua trời gây tác động  
Khiến kẻ hầu nói thật:  
Tuổi già thân tiêu tụy  
Thần khí suy hao dần  
Lo nhiều mà vui ít  
Lú lẫn thân yếu đau  
Đó gọi là già cõi  
Trước đây là đứa bé,  
860 Lớn lên nhờ sữa mẹ,  
Tuổi thơ thương vui đùa  
Khoẻ mạnh hương lạc thú  
Luống tuổi thân khô gầy  
Đến nay thành già sụm  
Thái tử lại thờ dài  
Rồi hỏi kẻ đánh xe:  
Chỉ riêng người này già  
Hay chúng ta cũng vậy?  
Kẻ hầu liền thưa rằng:  
Người tôn quý cũng thế.  
870 Thân thể qua thời gian  
Biến đổi thật không ngờ  
Thanh niên không ai khỏi  
Thế gian đều biết vậy,  
Bồ-tát tu tập lâu,  
Thanh tịnh được trí tuệ  
Gieo trồng nhiều công đức  
Nên nay hoa quả lành  
Thái tử nghe già khổ  
Run sợ lông tóc rụng

- 880 Như sét đánh ngang tai  
Bầy thú chạy tan tác  
Thái tử cũng như vậy  
Run sợ và thờ dài  
Đề tâm nghĩ già khổ  
Cúi đầu nhìn sừng sờ  
Tuồng đến khổ già suy  
Người đời đâu vui gì  
Tình trạng già nua ấy  
Chạm trán không tránh được
- 890 Bây giờ tuy khoẻ mạnh  
Đâu phải không đổi dời  
Trước mắt thấy rõ ràng  
Sao ta không nhàm chán?  
Thái tử bảo người hầu  
Hãy gấp lui xe về,  
Nghĩ hoài nỗi già khổ  
Vườn ngự có vui chi  
Kẻ hầu nghe ra lệnh  
Đánh xe chạy như bay  
Gấp rút về cung cấm.
- 900 Thái tử lòng còn vương,  
Chiều tàn cảnh già khổ  
Lá rơi buồn hiu quạnh  
Như vào chốn tha ma  
Từ đó tâm không an  
Gặp việc chẳng để ý  
Vua nghe tin như vậy  
Khuyên con đi dạo chơi  
Lại bảo hàng quan chức
- 910 Trang hoàng đẹp hơn lên  
Vua trời cũng hoá hiện  
Kẻ bệnh nằm trên đường  
Thân gầy còm, to bụng



- Hơi thở nghe khô khè  
Chân tay gầy khô đét  
Buồn khóc và rên la  
Thái tử hỏi người hầu:  
Đây là hạng người nào?  
Thưa rằng người bệnh tật  
920 Cơ thể đều rối loạn  
Ôm yếu không đi được  
Di chuyển nhờ người dìu  
Thái tử nghe nói thế  
Sanh lòng thương vô hạn  
Chỉ có một người này  
Người khác cũng vậy ư?  
Thưa rằng trong thế gian  
Tất cả đều như thế  
Cổ thân, có bệnh hoạn  
930 Kề ngu thích vui đùa  
Người trí sanh nhàm chán  
Thái tử nghe nói vậy  
Liên sanh lo sợ nhiều.  
Thân tâm đều rung động  
Nhu trắng chao trên sóng  
Ở trong túi da này.  
Làm sao được an ổn?  
Than ôi người thế gian  
U mê và ám chướng  
940 Giặc bệnh đến không ngờ,  
Sao sanh lòng yêu thích.  
Vì thế bảo lui xe  
Sâu lo về bệnh khổ  
Như người bị đánh đập  
Oằn thân chờ roi xuống  
Chưa một lần tỉnh giấc  
Bị động là tất nhiên.

- 950      *Tình dưỡng nơi cung cấm  
Nghĩ việc cải thiện đời  
Vua nghe Thái tử về  
Bảo người hỏi lý do,  
Thưa rằng thấy bệnh khổ  
Thái tử buồn quay về  
Vua lo như mất thân,  
Khiến trách người dọn đường  
Lòng buồn không nói ra  
Sai tuyển thêm thể nữ  
Âm nhạc hơn trước nhiều,  
Cốt yếu thêm vui thú*
- 960      *May ra không chán đời  
Ngày đêm thêm hương sắc  
Thái tử vẫn chưa vui  
Vua tự đi dạo chơi  
Đề tìm thêm cảnh đẹp  
Tuyển chọn nhiều cung nữ  
Nhan sắc đẹp tuyệt vời  
Có thể làm mê người  
Hầu hạ rất chu đáo  
Sai sửa sang đường xá*
- 970      *Ngăn ngừa cảnh không vui  
Chọn kẻ hậu thông minh  
Biết quan sát lộ trình  
Bấy giờ trời Tịnh cư  
Hoá hiện thành người chết,  
Bốn người đẩy xe tang  
Xuất hiện trước Thái tử  
Mọi người không hay biết  
Riêng người hầu thấy thôi  
Hỏi rằng xe gì đây ?*
- 980      *Cờ hoa đẹp như vậy  
Mà người tiễn đưa buồn,*

- Tóc rử khóc than hoài?  
Thiên thần gây tác động  
Khiến người hầu phải thua  
Tầu Thái tử: người chết  
Toàn thân đều cứng đờ  
Thần thức lia khỏi xác  
Bà con và bạn bè  
Thương tình quán vài trắng  
990 Không ai thích nhìn mặt  
Tiễn đưa ra gò mả  
Thái tử nghe tiếng “chết”  
Đau xót tâm giao động  
Chỉ một người này thôi  
Hay thiên hạ cũng vậy?  
– Tất cả đều như thế  
Có sinh thì có diệt  
Lớn nhỏ và trung niên  
1000 Có thân phải hư hoại,  
Thái tử lòng hoảng sợ  
Cúi gục trước thành xe  
Nghẹn ngào và than thở.  
Người đời mê lắm quá,  
Thấy rõ thân gàn chết  
Mà vẫn còn buông lung  
Người chẳng phải gỗ đá  
Sao không biết vô thường.  
Suy tư rồi liền bảo:  
Kẻ hầu mau lui xe  
1010 Bây giờ chẳng phải lúc,  
Vui đùa, đi dạo chơi  
Thân này chết không hẹn  
Lẽ nào buông lung chơi  
Người đánh xe vắng lệnh  
Sợ sệt không dám trẽ

Đánh xe chạy thật nhanh  
Đi tắt qua vườn ngự  
Suối rừng nghe vắng lặng  
Cây cối xanh hoa tươi  
1020 Chim chóc nhiều thú lạ  
Bay nhảy hát ca vang  
Thật vui tai đẹp mắt  
Như vườn trời Nan-đà.<sup>27</sup>



4

XA LÌA DỤC LẠC

- 1030 Thái tử vào vườn ngự  
Thế nữ ra chúc mừng  
Cơ hội thật hy hữu  
Trang sức đẹp sáng trưng  
Tranh nhau vẻ kiều diễm  
Tỏ lòng kính mến nhiều  
Ra sức hầu hạ khéo  
Cung ứng mọi tiện nghi  
Có cô xoa tay, chân  
Hay khắp người Thái tử,  
Hoặc nói ngọt, cười tươi  
Hoặc cứ chỉ dịu dàng  
Làm vui lòng Thái tử  
Gợi cảm lòng yêu thương  
Các cô thấy Thái tử  
1040 Rạng rỡ như người tiên  
Không cần trang sức nhiều  
Đơn giản mà đẹp tuyệt,  
Tất cả đều chiêm ngưỡng  
Bảo rằng con trời hiện  
Bao nhiêu phương tiện ấy  
Chẳng làm động lòng người  
Các cô lại nhìn nhau  
Lòng thẹn thùng không nói  
Người con Bà-la-môn  
Tên là Ưu-đà-di<sup>28</sup>

- 1050 Bào các thế nữ rằng:  
 Các cô đều trẻ trung,  
 Thông minh nhiều kỹ năng,  
 Sắc đẹp cũng đặc biệt  
 Lại thêm hiểu biết nhiều  
 Những bí mật thế gian  
 Dung nhan đời ít có  
 Phong thái như con vua  
 Trời thấy muốn bỏ vợ,  
 Khuynh đổ cả thần tiên
- 1060 Vậy mà không quyến rũ  
 Được Thái tử này sao?  
 Nay, vị Thái tử này  
 Tuy giữ lòng kiên cố  
 Trong sạch đạo đức thuần  
 Vẫn không vượt qua khỏi  
 Sắc đẹp nữ nhân đâu  
 Xưa nàng Tôn-đà-lợi<sup>29</sup>  
 Quyến rũ vị đại tiên  
 Vào con đường ân ái,  
 Rồi ngồi trên cổ chơi.
- 1070 Tiên khổ học Cù-đàm  
 Cũng ọi vợ trời phá  
 Dẫn dụ vào đường mê  
 Trôi theo dòng ái dục  
 Vị tiên Tỳ-bà-thi,  
 Tu tập mười ngàn năm  
 Cũng tham đắm thiên nữ  
 Một ngày là phá sạch  
 Công phu của một đời
- 1080 Những người đẹp thưở xưa  
 Có sức thắng đại Tiên  
 Huống gì các cô đây,  
 Đẹp tuyệt trần như thế

- 1090 Không mê hoặc đợc sao?  
Các cô phải cố gắng  
Chớ để tuyệt dòng vua  
Người nữ tuy yếu đuối  
Nhưng vinh dự thắng trời  
Các cô sao không thế,  
Trở tài hết kỹ năng  
Khiến Thái tử yêu mến?  
Bây giờ các thế nữ  
Vui mừng nghe lời khuyên  
Của ông Uu-đà-di,  
Phấn khởi thêm nghị lực  
Như roi quất ngựa hay  
Liên đến trước Thái tử  
Biểu diễn nhiều kỹ năng  
1100 Ca múa hoặc cười duyên  
Nhường mây lộ răng đẹp,  
Đưa mắt nhìn tình tứ  
Áo mỏng phơi thân ngà  
Yêu kiều trên từng bước  
Đưa kẻ mỗi lúc gần.  
Tình dục biểu lộ rõ  
Cứ chỉ thật số sàng  
Quên hết sự hô then  
Tất cả theo lệnh vua.  
1110 Lòng Thái tử vững vàng  
Nghiêm nhiên không biến đổi  
Vấn như voi, rồng lớn  
Cả bầy vây chung quanh  
Không thể làm động lòng  
Cũng như trời Đế thích  
Nhiều thiên nữ vây quanh,  
Thái tử trong vườn ngự  
Tình cảnh cũng như vậy.



- 1120      Hoặc có cô sửa áo  
             Hoặc có chị rửa chân  
             Xoa hương thơm vào mình  
             Hay lấy hoa trang điểm  
             Có người khâu chuỗi ngọc  
             Hay ôm đỡ chân tay,  
             Có người sửa khăn gói,  
             Kể vai nói thì thâm  
             Hoặc biểu diễn cười vui  
             Hay nói chuyện tình dục  
             Tất cả cùng mục đích  
1130      Làm động lòng Thái tử  
             Tâm Thái tử thanh tịnh  
             Vững vàng khó lay chuyển,  
             Tai nghe lời tình tứ  
             Chẳng lo cũng chẳng mừng  
             Càng thêm sự chán nản  
             Than thở thật đáng thương  
             Cho thân phận người nữ  
             Sẵn tình dục tràn đầy,  
             Đâu biết lúc trẻ đẹp  
1140      Giây phút bỗng già nua  
             Buồn thay! Mê làm lớn  
             Ngu muội che lấp tâm,  
             Nên biết già bệnh chết  
             Ngày đêm gặng cảnh tình  
             Mũi nhọn đâm vào cổ  
             Tại sao còn vui đùa  
             Thấy người già bệnh chết  
             Không biết tự lo thân  
             Quả như người gỗ đất  
             Đâu biết e ngại gì  
1150      Như cây ngoài đồng trống  
             Cành lá đang tốt tươi

- 1160 Thình lình bị đốn ngã  
Mà chẳng biết lo buồn  
Những bọn người như thế,  
Thật gỗ đá vô tri  
Bây giờ Ưu-đà-di,  
Đến bên chỗ Thái tử  
Thấy yên lặng vào thiền  
Lòng không bận tình tương  
Ông thưa Thái tử rằng:  
Đại vương đã dạy tôi  
Làm bạn cùng Thái tử,  
Nay tôi phải nói thật  
Bạn bè có ba hạng,  
Từ bỏ được điều sai  
Thành con người hữu ích  
Gặp nạn không bỏ nhau  
Chúng ta là bè bạn  
Mà bỏ nghĩa trượng phu,  
1170 Nói không hết nỗi lòng  
Làm sao thành bạn tốt  
Hôm nay tôi thưa thật  
Để tỏ lòng chân thành  
Lúc tuổi đời lên hương  
Sức lực còn sung mãn  
Sao không chịu hưởng thụ.  
Không quý trọng người nữ  
Đâu phải kẻ trượng phu  
Nhu vậy không thật lòng  
1180 Hãy nên thương yêu họ  
Chiều lòng họ một chút  
Tuy biết rằng người đẹp  
Nhiều ái dục kiêu sa  
Nhưng nay vì phương tiện  
Thuận lòng họ là vui

- Làm tươi đẹp cuộc đời  
Nếu không được như thế,  
Khác nào như cây khô  
Lá hoa cành trơ trụi
- 1190 Và lại nên tùy thuận  
Chấp nhận cảnh vui này  
Khó có nơi nào khác  
Xin đừng quá xem thường,  
Dục lạc là hơn hết  
Cõi trời cũng khó quên  
Đế thích còn yêu đương  
Tiên Cù-đàm có vợ  
Vị tiên A-dà-đà  
Ngày đêm tu khổ hạnh
- 1200 Cũng vì muốn vợ đẹp  
Những bọn người như thế  
Vẫn không được toại nguyện  
Vị tiên Bà-la-đoa  
Và cả Nguyệt thiên tử  
Tiên nhân Bà-la-xá  
Và Ca-tân-xà-la  
Thất bại trước người đẹp  
Hưởng gì cảnh trí này  
Mà không chịu hưởng lạc,
- 1210 Do nhiều đời phước đức  
Mới được như thế này  
Thế gian đều ham thích  
Sao Thái tử hững hờ?  
Lúc bấy giờ Thái tử  
Nghe ông Ưu-đà-di  
Lời hay, biện luận giỏi  
Diễn đạt cảnh thế gian,  
Thật đẹp thật vui thú.  
Đáp lời Ưu-đà-di,

- 1220 Thái tử ôn tồn bảo:  
Mong ông hãy lắng nghe  
Cảm tạ lòng chân thành  
Không dám chê cảnh đẹp.  
Nên biết cảnh thế gian  
Là niềm vui giả tạm  
Chỉ thấy cảnh vô thường  
Nên sanh tâm lo sợ.  
Nếu pháp này thường còn  
Thì không khổ sanh tử,
- 1230 Nếu sắc đẹp người nữ  
Cuối cùng không suy hoại  
Thì cũng nên hưởng lạc  
Mà không hề nhàm chán,  
Ái dục tuy là tội  
Vẫn nên giữ tình người  
Người có sanh, bệnh, chết  
Lẽ ra họ không vui  
Huống gì đối với người  
Mà sanh tâm tham đắm
- 1240 Cảnh ngũ dục không thường  
Tự thân cũng như vậy  
Mà sanh tâm yêu thích  
Khác gì loài cầm thú  
Ông viện dẫn các Tiên  
Đắm say cảnh ngũ dục  
Để dụ ta chứ gì  
Nếu họ sanh nhàm chán  
Thì ngũ dục tiêu trừ  
Được xưng kẻ chiến thắng
- 1250 Say mê cảnh ngũ dục  
Thì sẽ bị tiêu ma  
Nên biết họ chẳng phải  
Là kẻ sĩ chiến thắng

- Nếu nói mượn phương tiện  
Để gán gửi tùy thuận  
Mà lại sanh đấm nhiễm  
Thì sao gọi phương tiện  
Giả dối nói tùy thuận  
Việc này ta không làm
- 1260 Người tùy thuận thật sự  
Cũng là việc phi pháp  
Lòng dục khó chế ngự  
Tùy thuận rồi vướng mắc  
Lân quân không thấy lỗi  
Làm sao nói phương tiện  
Để tùy thuận gán gửi?  
Thân thuận, tâm nghĩ sai  
Là điều ta không nhận.  
Như vậy già, bệnh, chết
- 1270 Khổ lớn càng chất chồng,  
Nay ta rơi vào đó  
Làm sao gọi chiến thắng  
Những điều ông trình bày  
Không phải người trí thức  
Than ôi! Ưu-đà-di  
Ông thật có gan lớn,  
Nỗi lo già, bệnh, chết  
Cái khổ này đáng sợ  
Mắt thấy cảnh hư hoại
- 1280 Mà sao còn đuổi bắt?  
Không lẽ ta hèn mọn  
Tâm chí cũng hẹp hòi?  
Phải nghĩ già bệnh chết  
Đến vội không hẹn kỳ  
Ngày đêm quên ngủ nghĩ  
Lẽ nào ham dục lạc  
Lửa sanh từ cháy bùng

- Là sự thật hiển nhiên  
Ta quyết không ngờ nữa  
1290 Nếu không biết lo xa  
Quả thật là gỗ đá  
Thái tử nghiêm chỉnh bảo:  
Này ông Ưu-đà-di  
Dục lạc là hoạn nạn  
Ngày tháng trôi quá nhanh  
(Đâu có gì vui thích).  
Bây giờ bọn thể nữ  
Thanh sắc đồ trang sức,  
Tất cả đều vô dụng  
1300 Hồ thẹn trở về thành  
Thái tử nhìn vườn ngự  
Trơ trọi thật tiêu điều  
Rồi cũng về cung nghỉ  
Vua cha nghe Thái tử  
Quyết tâm bỏ ngũ dục  
Bỗng nhiên sanh đau buồn  
Như dao nhọn cắt tim  
Liên triệu tập quần thần  
Tìm phương kế đối trị,  
1310 Tất cả đều râu rắng:  
Cũng phải dùng dục lạc  
Để chặn Thái tử thôi.

5

THÁI TỬ VƯỢT THÀNH  
XUẤT GIA

- Vua tăng cường phương tiện,  
Năm thú vui tuyệt diệu  
Ngày đêm diễn vui chơi  
Mong chuyển lòng Thái tử  
Thái tử rất chán nản  
Thấu rõ không ái nhiễm  
Chỉ suy tư sanh tử
- 1320 Như con mồi bị tên  
Vua sai các quan lớn  
Kẻ quyến thuộc anh em  
Đẹp trai, giỏi, lịch sự  
Ngày đêm cùng vui chơi  
Để lấy lòng Thái tử  
Như vậy được ít lâu,  
Lại xin vua đi dạo  
Cỡi tuấn mã khoẻ đẹp  
Trang sức nhiều vật báu
- 1330 Cùng công tử quý tộc  
Dạo chơi ra khỏi thành  
Ví như bốn loài hoa  
Mặt trời lên nở rộ  
Thái tử oai phong thật  
Người theo cũng vinh quang,  
Ra thành đến vườn ngự  
Đường sá rộng, bằng phẳng,  
Cây cối hoa quả nhiều.  
Lòng vui quên chuyện về

- 1340 Dọc đường thấy người cày  
Vỡ đất hại côn trùng  
Trong lòng sanh trắc ẩn  
Đau đớn như lói tim  
Lại thấy bác nông phu  
Cần khổ thêm gầy yếu  
Bù đầu đổ mồ hôi  
Bụi bặm bám đầy người  
Con trâu cũng mệt lã  
Thè lưỡi đang thờ dốc.
- 1350 Tâm từ bi khởi động  
Thái tử thương vô cùng,  
Bùi ngùi rồi than dài  
Xuống ngựa tự quan sát  
Nỗi thống khổ chất chồng,  
Tư duy pháp sanh diệt  
Than ôi! Người trần gian  
Ngu muội chẳng tỉnh giác  
An ủi đoàn tùy tùng  
Bảo họ tìm chỗ nghỉ
- 1360 Thái tử ngồi tĩnh lặng  
Dưới bóng cây diêm-phù  
Quán tưởng việc sanh tử  
Vô thường chuyển biến luôn  
Tâm an định bất động  
Tham dục bỗng tiêu tan  
Có giác cũng có quán,  
Vào cảnh giới sơ thiên  
Lìa dục sanh niềm vui,  
Thật an lạc đích thực
- 1370 Gọi là tam-ma-đê<sup>30</sup>  
Thế gian nhiều cay đắng,  
Già, bệnh, chết, hư hoại  
Trọn đời chịu khổ đau



- Mà không hề tỉnh giác  
Chán cảnh già bệnh chết  
Chính đây là hoạn nạn  
Ta nay cầu thẳng pháp  
Không đồng với thế gian  
Tự biết già bệnh chết,  
1380 Chán ghét lây đến người  
Quán tướng được như vậy  
Gọi là quán chân thật  
Thấy rõ cuộc đời này  
Mỗi ngày một đổi mới  
Chuyên biến luôn không ngừng  
Rốt cuộc pháp huỷ diệt  
Không mừng cũng chẳng lo  
Không nghi cũng không loạn  
Không mê không tham dục  
1390 Không phá bỏ, tự hiềm  
Tĩnh lặng rời mê muội  
Trí tuệ dần thêm sáng  
Bây giờ trời Tịnh-cư  
Hoá hiện vị tỷ-khuru  
Đến gần chỗ Thái tử  
Thái tử cung kính chào  
Hỏi rằng ngài là ai?  
Đáp: Là vị sa-môn<sup>31</sup>  
Chán sợ khổ sanh tử  
1400 Xuất gia cầu giải thoát  
Bốn sự khổ chúng sanh  
Biến hoại không tạm dừng  
Cho nên ta tìm cầu  
Niềm an vui vĩnh cửu,  
Không bao giờ sanh diệt,  
Oán, thân đều bình đẳng  
Không mong cầu tài sắc,

- 1410 Nơi an tịnh núi rừng  
Vắng lặng không cung điện  
Trần lao đã tiêu trừ  
Tiêu sơ và tỉnh mịch  
Ngon dở không chọn lựa  
Xin ăn để nuôi thân  
Vị trời liền biến hiện  
Bay bổng lên không trung,  
Thái tử thật hoan hỷ  
Nhớ đến Phật quá khứ  
Thành tựu phép lạ này  
Chính hình ảnh hôm nay
- 1420 In đậm vào tâm trí.  
Thái tử ngồi tư duy  
Liên được chánh pháp niệm,  
Thế thì phải làm sao  
Xuất gia cho kỳ được  
Để điều phục các căn  
Chuyển hoá thành tuệ giác.  
Nghĩ vậy liền báo lui,  
Về hoàng cung trở lại  
Tất cả đoàn tùy tùng
- 1430 Được lệnh không đi xa,  
Thái tử thâm thương xót  
Suy nghĩ vượt thế gian  
Thân tuy trên đường về.  
Mà lòng thích núi rừng  
Như voi bị cùm chân  
Thường nhớ cảnh hoang dã  
Thái tử vào trong thành  
Trai gái ra nghinh đón  
Kẻ già mong làm con
- 1440 Người trẻ ước chồng vợ  
Hoặc làm người anh em

- Hay người trong thân tộc  
Tất cả mong ước này  
Họ đều xin rút bỏ  
Thái tử thật vui mừng,  
Khi nghe họ nói vậy  
Nếu họ quyết chí làm  
Nguyên ước này thành tựu,  
Nghĩ kỹ trừ đục lạc
- 1450 Tâng trưởng tâm niết-bàn  
Thân vững như núi vàng  
Tay yếu thành khoẻ mạnh  
Tiếng nói như sấm xuân  
Mắt xanh như trâu chúa  
Pháp vô tận là tâm  
Mắt như ánh trăng rằm  
Bước đi như sư tử  
Từ từ tiến về cung,  
Cũng như con Đê thích
- 1460 Lòng kính, thân, khiêm cung,  
Khi đến cung vua cha  
Cúi đầu xin vấn an  
Trình bày những cảm nghĩ  
Về khổ đau sinh tử  
Thành khẩn xin vua cha  
Được xuất gia học đạo,  
Từ đây xin lìa xa  
Tất cả cuộc hoan lạc  
Vĩ lễ khi xuất gia
- 1470 Là giải thoát đích thật  
Vua cha nghe như vậy  
Liên sanh lòng sợ hãi  
Cũng như con voi say,  
Lay động cành cây nhỏ,  
Vội nắm tay Thái tử

- Roi lệ mà bảo rằng:  
Đừng nói nữa con ạ!  
Chưa phải lúc đâu mà  
Thanh niên tuổi còn nhỏ  
1480 Lòng dao động bất thường  
Pháp tu hành khó lắm  
Không khỏi nhiều lầm sai  
Cảnh dục lạc rất lạ  
Chắc gì chán xa lìa  
Xuất gia tu khổ hạnh  
Chưa chắc đã quyết tâm  
Ở trong cảnh tỉnh tịch  
Chưa hẳn lòng vắng lặng  
Tâm con thích tu tập
- 1490 Đâu bằng thời của cha  
Còn ham thích gặp bội  
Mà vẫn không ra gì.  
Con nên lãnh sứ mạng  
Trị nước an dân đi  
Cha sẽ xuất gia trước  
Rồi lần lượt đến con.  
Bỏ cha già tuyệt tự  
Chính là điều phi pháp  
Nên bỏ ý xuất gia
- 1500 Mà học pháp thế gian  
Vui lắm! Nói danh liền  
Sau đó sẽ xuất gia  
Đâu có trở muộn gì.  
Thái tử kính từ tạ  
Tâu với vua cha rằng:  
Xin bảo đảm bốn việc  
Là con kính vâng lời:  
Thân con được lâu dài  
Không bệnh, không già yếu

- 1510 Tài sản mãi còn hoài  
Vua cha báo Thái tử:  
Con chớ nói như vậy  
Bốn việc này thật khó,  
Không ai dám bảo toàn,  
Người đời nghe nói vậy  
Chắc chắn họ cười to  
Thôi con đừng xuất gia,  
Tập hương thụ ngũ dục  
Thái tử lại tâu rằng:
- 1520 Bốn việc không đảm bảo,  
Xin phụ vương nhận lời  
Cho con được xuất gia  
Không vướng vào hoạn nạn  
Con ở trong nhà cháy  
Sao không cho thoát thân?  
Nghĩ vậy là lẽ thường  
Chắc không ai ngăn cản.  
Giải thoát các khổ nạn,  
Phải dùng pháp xả ly
- 1530 Nếu không dùng pháp này  
Từ thân đến ai cản?  
Vua cha biết lòng con  
Quyết định không thể chuyển  
Chỉ cố gắng cầm chân  
Đâu cần khuyên nhiều nữa  
Lại tăng cường thể nữ  
Bày thêm trò ngũ dục  
Vui thú đến tột cùng  
Đêm ngày lo phòng ngự
- 1540 Không cho Thái tử đi  
Quần thân trong cả nước  
Đều đến thăm Thái tử  
Dẫn dụ các lễ luật

- Khuyên hiếu thuận vua cha  
Thái tử hầu phụ vương  
Thương cảm tuôn dòng lệ  
Tạm về lại cung riêng  
Ngồi ngay thẳng tư duy  
Các thể nữ trong cung
- 1550 Vây quanh và hầu hạ  
Mắt nhìn sững không nháy  
Chiêm ngưỡng thân Thái tử  
Như nai vàng rừng thu,  
Ngây thơ nhìn thợ săn  
Thân hình Thái tử đẹp,  
Trông như quả núi vàng  
Thê nữ luôn sẵn sàng  
Nghe dạy chờ dấu hiệu,  
Kính sợ tự dẫn lòng
- 1560 Như nai tơ rừng vắng  
Suốt ngày đều như vậy  
Giữa bóng đêm u tối  
Thái tử thật rạng ngời,  
Như mặt trời lên cao  
Ngồi trên ghế ngọc báu  
Xông hương thơm chiên đàn  
Thê nữ vây chung quanh  
Tấu nhạc càn-thát-bà  
Như con Tỳ-sa-môn
- 1570 Nghe nhạc trời tuyệt diệu  
Thái tử chỉ tâm niệm  
Lìa dục lạc hơn hết  
Tuy kỹ nữ hoà nhạc  
Thái tử chẳng để lòng  
Bấy giờ trời Tịnh cư  
Biết thời điểm đã đến  
Thuận lợi việc xuất gia

- Bồng nhiên hoá hiện xuống  
Dùng thần lực tác động  
1580 Khiên thể nữ ngu say  
Thân hình hôi thối lạ  
Nằm ngổ ngang mê mệt  
Nhạc khí vật lung tung  
Chuôi ngọc thành dây xích  
Xiêm y trói chặt người  
Hoặc ôm đàn chúi xuống  
Như người chịu khổ hình,  
Áo xanh vàng rách rưới  
Như hoa ca-ni rụng  
1590 Hoặc tựa vách ngủ ngời,  
Giống như treo dây cung  
Hoặc tay vịn song cửa  
Như xác người treo cổ  
Lưỡi thè há miệng to  
Nước mũi nước mắt chảy,  
Tóc rối thân lỗ lỗ,  
Giống như người điên dại  
Hoặc có cô cạp đất  
Hoặc cựa quậy ngo ngoe  
1600 Như con chim què cánh  
Ngoạ cổ gối lên mình,  
Tay chân gác lên nhau,  
Hoặc nhưong mày trợn mắt,  
Hoặc mắt ngủ miệng há  
Ngổ ngang như thầy chết,  
Bây giờ Thái tử ngời  
Quan sát các thể nữ  
Đầu hôm đẹp lộng lẫy  
Nói cười thật duyên dáng  
1610 Yêu kiều hấp dẫn lạ  
Đến khuya lại xấu xí

- Hôi thối chịu không nổi  
Người nữ như vậy đó  
Tại sao còn dựa kê  
Họ tắm rửa trang điểm  
Mê hoặc kẻ mày râu  
Ta nay đã biết rồi  
Quyết định xuất gia thôi  
Bây giờ trời Tịnh cư
- 1620 Hiện thân mở cửa thành  
Thái tử mở mắt dậy  
Nhẹ bước qua đống người  
Rón rén ra nhà sau  
Gọi Xa-nặc<sup>32</sup> thức dậy  
Đêm nay ta ra đi  
Tìm suối nguồn tuệ giác,  
Cho thoả lòng khát khao,  
Hãy thẳng ngựa ra đây  
Cùng ta về cố quận
- 1630 Lòng ta đã quyết định  
Cẩn thận thật trang nghiêm  
Thê nữ vốn xinh đẹp  
Đêm nay thấy xấu ình.  
Cửa cung thành khoá chặt  
Đêm nay tự mở ra  
Nhận thấy các điều lạ  
Ý nghĩa thật tuyệt vời,  
Xa-nặc tự suy nghĩ  
Nghe theo lời Thái tử
- 1640 Thì trái lệnh vua cha  
Chắc phải chịu tội nặng  
Chư Thiên thêm thần lực  
Bồng chốc dắt ngựa đến  
Trên yên con tuấn mã  
Trang sức nhiều ngọc báu



- Lông đuôi dài xinh đẹp  
Bụng thon, cổ ngỗng chúa  
Trán rộng mũi tròn vin  
Ức rồng vương vức đẹp
- 1650 Khoẻ mạnh như kỳ lân  
Thái tử võ đầu ngựa  
Xoa thân mà bảo rằng:  
Vua cha thường cỡi ngựa,  
Ra trận liền đại thắng  
Ta nay muốn nhờ con,  
Đi đến bến cam lồ,  
Chiến đấu nhiều bạn giỏi  
Vinh dự hơn bạn đường.  
Lái buôn cầu ngọc báu
- 1660 Người đi theo cũng nhiều,  
Gặp nạn, bạn lành khó  
Cầu pháp ít đồng hành  
Xa-nặc và con đây,  
Là hai người bạn tốt  
Cùng ta chung vui hưởng  
Trọn vẹn niềm an lạc,  
Ta nay muốn xuất gia,  
Cứu độ chúng sanh khổ  
Con nay cũng như vậy
- 1670 Lợi mình, lợi quần sanh  
Đêm nay con gắng sức  
Đường xa chớ ngại mệt  
An ủi rồi lên ngựa  
Cầm cương suốt lộ trình  
Dáng người bay thấp thoáng  
Bóng ngựa như mây chiều  
Gò mình trên tuấn mã  
Nín thở chẳng nghe hơi  
Thần linh nâng vó ngựa,

- 1680 Nhẹ nhàng im lặng phi  
Nhiều lớp cửa khoá chặt,  
Thiên thần khiến mở toang  
Kính trọng không ngoài cha  
Thương mến con duy nhất  
Bà con dòng nội ngoại  
Án ái là dây ràng  
Tình cảm như gió thoảng  
Phiêu nhiên ra khỏi thành  
Tương tự như hoa sen
- 1690 Trong sạch hương cao quý  
Từ bùn lầy sinh ra  
Thái tử cũng như vậy.  
Nhìn lại cung phụ vương  
Kính gởi lời từ biệt:  
Xin Hoàng thượng tha lỗi,  
Nay con nguyện xuất gia  
Nếu không vì giải thoát  
Vĩnh viễn con không đi  
Tất cả người cõi trời,
- 1700 Rõng quý thân xung tán  
Chứng minh lời chân thật,  
Được niềm vui hy hữu  
Hộ pháp nguyện hộ trì,  
Toả sáng dẫn đường đi  
Người, ngựa lòng vững mạnh  
Chạy mau như sao băng,  
Bình minh chưa ánh hiện  
Đi xa ba do tuần.

**quyển 2**



6

XA NẶC VỀ HOÀNG CUNG.

- Thoáng chốc đêm đã tàn  
1710 Ánh dương dần xuất hiện  
Nhìn lại trong rừng cây  
Nơi tiên Bạc-già<sup>33</sup> ở  
Suối rừng trông thoáng rộng  
Cầm thú quanh quần người  
Thái tử thấy vui mừng  
Nỗi nhọc nhằn biến mất  
Đây là điềm tốt đẹp  
Phước lợi đến không ngờ  
Lại thấy vị tiên ấy  
1720 Là bậc đáng cúng dường  
Tự sửa sang y phục  
Trừ sạch lòng kiêu mạn  
Xuống ngựa tay xoa đầu:  
Này tuấn mã yêu quý!  
Con nay đã giúp ta  
Băng rừng vượt khe suối.  
Thân ái nhìn Xa-nặc,  
Như dòng nước trong lành  
Vó ngựa chạy như bay  
1730 Con theo sau bên ngựa  
Thật cảm động biết bao  
Tình cần không mỏi mệt...  
Còn nhiều việc khác nữa  
Xin ghi nhận tâm thành.  
Lòng kính, thân khó nhọc

- Cả hai thật rõ ràng  
Kẻ có tâm chí thành  
Mà sức người không đủ  
Người có sức dư thừa  
1740 Mà tâm lại không đủ  
Con nay thật vẹn toàn  
Cả hai đều tốt đẹp  
Bỏ vinh hoa ở đời  
Theo ta đến nơi này  
Thật ít người như vậy  
Ai mà không vụ lợi  
Không lợi, bà con xa  
Thối đời là như thế!  
1750 Riêng con thiệt khác mà  
Con nay đi theo ta  
Lòng trống, không cầu báo.  
Người mẹ sanh con ra  
Nuôi lớn để nối dòng  
Sở dĩ phụng thờ vua  
Vì báo ân nuôi nấng  
Tất cả mưu cầu lợi  
Con ra đi nhẹ nhàng  
Không vì những thứ ấy  
Chân thật không nói nhiều  
1760 Vài lời để ghi nhớ:  
Sứ mạng con đã xong  
Nay nên quay ngựa về.  
Ta đi suốt đêm dài  
Chỗ mong cầu đã được  
Liền cởi chuỗi ngọc đẹp  
Trao tay cho Xa-nặc  
Tạm an ủi lòng thành  
Viên ngọc quý trên đầu  
Toả sáng khắp thân người

- 1770 Cũng trao cho Xa-nặc  
Đem về dâng phụ vương  
Để tỏ lòng thành kính  
(Của người con đi xa)  
Hãy vì ta thưa rằng:  
Xin đại vương tha thứ  
Bỏ qua tình thương yêu  
Con vì giải thoát khổ  
Con vì giải thoát khổ  
Nên vào rừng khổ hạnh  
Chẳng cầu sanh cõi trời
- 1780 Không phải kẻ vô tri  
Không có gì ân hận  
Chỉ muốn bỏ sầu bi  
Đêm dài thêm ân ái  
Có lúc cũng biệt ly  
Do sự biệt ly ấy  
Là nhân giải thoát, vì  
Nếu được giải thoát rồi,  
Vĩnh viễn xa người thân  
Là xuất gia ly dục
- 1790 Không vì con sinh buồn  
Ngũ dục là cội gốc  
Của khổ não ưu bi  
Nếu lo, lo ly dục  
Là đường pháp vương<sup>34</sup> đi  
Nay con bỏ tài sản  
Lòng vững chắc không dời  
Chỉ có phương pháp này  
Mới trừ sạch tà phi  
Mẹ con lúc từ biệt
- 1800 Tài sản để cho con  
Cho tuổi thơ hưởng thụ  
Chứ không phải bây giờ  
Nhưng con chuộng chánh pháp

- Thật đúng lúc phải thời  
Đời vô thường vô định  
Thần chết chờ khắp nơi  
Cho nên con quyết định  
Cầu chánh pháp đúng thời  
Này Xa-nặc quý mến
- 1810 Hãy vì ta chọn lời  
(Thật hay thật hợp lý)  
Để tau lên thượng hoàng  
Mong sao ngài vui vẻ  
Đừng thương cảm đến ta  
Hoặc nói ta thậm tệ  
Cắt ngang tình yêu thương  
Mong con đừng tiếc lời  
Để phụ vương chấp thuận  
Xa-nặc nghe lời dạy
- 1820 Lòng xúc động tội cùng  
Chấp tay và quỳ xuống  
Nghẹn ngào xin dâng lời:  
Nếu tôi nói như vậy  
Nhà vua thêm lo buồn  
Nỗi buồn càng sâu lắng  
Như voi vào bùn lầy  
Nhưng đi ngược ân ái  
Người nào chẳng bi ai  
Vàng đá còn tan nát
- 1830 Huống gì tình mê say  
Tuổi hoa niên Thái tử  
Trong cung điện âm êm  
Đột nhiên vào rừng vắng  
Sao chịu nổi chông gai?  
Đêm ấy tôi thẳng ngựa  
Trong lòng thấy chẳng an  
Nhưng thiên thần tác động



- 1840 Khiến tôi phải tuân hành  
Ý nào khiến thái tử  
Quyết định bỏ hoàng cung?  
Nước Ca-tỳ-la-vệ  
Cảnh vật sanh đau buồn  
Đức vua tuổi đã già  
Nhớ con thương biết mấy  
Thái tử quyết xuất gia  
Là điều không nên làm  
Tà kiến: không cha mẹ  
Việc này không nên bàn  
Xin thái tử khắc ghi
- 1850 Công dưỡng dục khổ nhọc  
Của bà Kiều-đàm-di  
Tình thương ấy khó quên  
Chớ làm người bội nghĩa  
Nên phụng sự dòng tộc  
Bà mẹ thuở ấu thơ  
Việc đáng làm mà bỏ  
Chẳng phải bậc anh tài  
Người vợ hiền Da-du  
Đưa con thơ yêu quý
- 1860 Dù kẻ nghiệp chánh pháp  
Cũng không nên xa lìa  
Đã bỏ vua cha rồi,  
Cả tôn thân quyền thuộc  
Lẽ nào cũng bỏ luôn,  
Tên Xa-nặc này, ôi!  
Lòng tôi nóng như lửa  
Không dám về một mình  
Hôm nay giữa đống hoang  
Nỡ nào bỏ Thái tử
- 1870 Đứng với Tu-mạn-đề<sup>35</sup>  
Rời bỏ hãn La-ma<sup>36</sup>

- Nay tôi về hoàng cung  
Tâu hoàng thượng thế nào  
Cả triều đình trách tôi  
Thì phải đáp ra sao?  
Thái tử ôn tồn bảo:  
Tuỳ phương tiện linh động.  
Công năng ngọc ma-ni  
Làm sao nói sai được
- 1880 Vì tôi hổ thẹn quá  
Không muốn nói điều gì.  
Giả sử có nói ra  
Thiên hạ ai tin được  
Nếu nói ánh trăng nóng  
Thế gian có người tin  
Còn nói về Thái tử  
(Xuất gia tu khổ hạnh)  
Họ bảo là phi pháp.  
Xin thái tử thương xót
- 1890 Bỏ ý định xuất gia  
Cùng tôi về hoàng cung  
Là an ủi tôi rồi.  
Thái tử nghe Xa-nặc  
Lời thiết tha can ngăn  
Lòng Ngài thêm vững chắc  
Lại ôn tồn bảo rằng:  
Con nay chỉ vì ta  
Mà sanh khổ ly biệt  
Con hãy tự an ủi
- 1900 Vượt qua nỗi khổ này  
Mỗi người một con đường  
Khác biệt là lẽ thường  
Giả sử nay khiến ta  
Không bỏ hàng thân thuộc  
Khi chết thần hồn là

- Làm sao giữ lại được?  
Mẹ hiền mang thai ta  
Quý mến thường chịu khổ  
Ta sanh, bà qua đời
- 1910 Chẳng mong ta báo đáp  
Sống chết khác nẻo đường  
Nay làm sao mong đợi  
Đồng hoang cây cối rậm  
Loài chim quy tụ về  
Chiều hợp, sáng ngày tan  
Thế gian là như vậy  
Mây nổi trên núi cao  
Bay đầy cả hư không  
Giấy lát liền tan biến
- 1920 Người đời cũng như thế  
Thế gian vốn nghịch nhau.  
Quần quít yêu mến tạm  
Hợp tan trong giấc mơ  
Không nên kể thân thuộc  
Như cây xanh mùa xuân  
Lớn dần nảy cành lá  
Mùa thu lại tiêu điều  
Cùng loại còn phân chia  
Huống người tạm tan hợp
- 1930 Thân thuộc đâu thường còn  
Mong con đừng sầu muộn  
Nghe ta dạy lui về  
Ý ta đã quyết định  
Con hãy về đi thôi  
Người thành Ca-tỳ-la  
Nghe ta quyết tu hành  
Chắc hẳn sẽ quên hết  
Con hãy thuật lời ta  
Vượt biển sanh từ khổ

- 1940 Rôi ta sẽ quay về  
Nếu ý nguyện không thành  
Ta bỏ thân rừng núi  
Tuần mã cũng cảm nhận  
Lời phát nguyện chân thành  
Quy xuống ủa nước mắt  
Thái tử xoa đầu nó  
Con chó buồn thương nữa  
Xin đa tạ lòng thành  
Công đức con viên mãn
- 1950 Kết quả tốt đẹp này  
Vĩnh viễn là đường ác  
Thái tử rút kiếm báu  
Mà Xa-nặc mang theo  
Sáng loáng như mắt rồng  
Nhẹ cắt mái tóc xanh  
Phiêu bồng giữa hư không  
Như cánh chim bay lượn  
Người cõi trời Đao-lợi<sup>37</sup>  
Đem tóc về thiên cung
- 1960 Thờ phụng và cúng dường  
Đến hết thời chánh pháp  
Thái tử tự nghĩ thầm  
Về đẹp đã bỏ rồi  
Chỉ còn quần áo quý  
Vẫn không thích nghi được  
Bấy giờ trời Tịnh cư  
Biết tâm nguyện Thái tử  
Hoá hiện người thợ săn  
Mang cung tên bén nhọn
- 1970 Mà mặc áo cà-sa<sup>38</sup>  
Đến trước mặt thái tử  
Thái tử suy nghĩ rằng  
Áo thanh tịnh hoại sắc

Dành cho các vị tiên  
Thợ săn đâu được mặc  
Liên gọi người thợ săn  
Ngỏ ý muốn trao đổi  
Thợ săn liền thưa rằng  
Không phải tôi mền tiếc  
1980 Loại áo cà-sa này  
Đồng ý nếu Ngài muốn  
Đổi xong liền hiển hiện  
Thân trời cõi Tịnh cư  
Thái tử và Xa-nặc  
Thấy lạ lòng vô cùng  
Quá là áo giải thoát  
Chẳng phải người đời dùng  
Trong lòng rất vui sướng  
Càng thêm phần kính trọng  
1990 Liền mặc áo cà-sa  
Và từ giả Xa-nặc  
Cũng như đám mây xanh  
Vây quanh vầng nhật nguyệt.  
Bước đi thật khoan thai  
Vào hang bậc tiên ở  
Xa-nặc đứng nhìn theo  
Bóng người dân khuất dạng  
Tự suy nghĩ thế này  
Thái tử bỏ vua cha  
2000 Quyển thuộc và ta nữa  
Thích mặc áo cà-sa  
Vào tu rừng khổ hạnh  
Ngước mặt lên trời than  
Bất tình ngã xuống đất  
Tinh dậy ôm đầu ngựa  
Tuyệt vọng trên đường về  
Bồi hồi ngoảnh nhìn lại

*Chậm bước lòng ngón ngang  
Trâm tư lạc hồn vía  
2010 Lúc té lúc đứng dậy  
Buồn khóc gượng quay về*

7

THÁI TỬ VÀO RỪNG TU KHỔ HẠNH

*Thái tử rời Xa-nặc  
Vào nơi các vị tiên  
Thân trang nghiêm rực rỡ  
Chiếu sáng rừng khổ hạnh  
Tuỳ nghi sẽ hỏi họ  
Những ý nghĩ cần thiết  
Ví như vua sư tử  
Vào trong bầy thú hoang*

2020 *Hình tục đã bỏ sạch  
Chi thấy chân hình đạo  
Những vị tiên ở đó  
Bông thấy chưa từng có  
Vừa kinh sợ vừa mừng  
Chấp tay trở mắt nhìn  
Người hầu cận nam nữ  
Cũng nhìn sững như vậy  
Người trời nhìn Đế thích<sup>39</sup>*

2030 *Cũng dăm dăm không nháy  
Các tiên không dời chỗ  
Chiêm ngưỡng quên công việc  
Như con trâu mang ách  
Thân đi mà tâm chuyên  
Những người học đạo tiên  
Đều nói chưa từng thấy  
Các loài chim se se*

- Vừa bay vừa hót vang.  
Học giả<sup>40</sup> giữ giới sát  
Theo dê vào trong núi  
2040 Người, dê nhìn Thái tử  
Chăm chăm chẳng hề rời  
Đèn Cam Giá<sup>41</sup> càng sáng  
Như mặt trời mới lên  
Cảm hoá loài trâu sữa  
Càng thêm sữa ngọt thơm  
Các học giả vừa sợ  
Vừa mừng truyền báo nhau  
Hay là trời Bà-lâu<sup>42</sup>  
Hoặc là A-thấp-ba<sup>43</sup>  
2050 Hay ma vương cõi trời<sup>44</sup>  
Hoặc trời Phạm Ca-di<sup>45</sup>  
Hay thiên tử Nhật Nguyệt  
Giáng trần cõi này chăng?  
Họ khởi lòng cung kính  
Tranh nhau đến cúng dường  
Thái tử cũng khiêm tốn  
Hỏi han rồi từ chối  
Thái tử quan sát kỹ  
Các tu sĩ trong rừng  
2060 Mọi người lo tu phước  
Mong cầu sanh cõi trời  
Hỏi tu sĩ tôn túc  
Chỗ hành đạo chân thật  
Nay tôi mới đến đây  
Chưa biết tu pháp gì  
Tuy việc mà học hỏi  
Xin vì tôi giải bày  
Bây giờ có hai vị<sup>46</sup>  
Tu hành các khổ hạnh  
2070 Và những người chứng quả



- Lần lượt giàng giải rõ  
Họ xuất thân quý tộc  
Chỉ không phải dân làng  
Có người ăn lá hành  
Có kẻ dùng hoa quả  
Tu nhiều đạo khác nhau  
Nên thức ăn không đồng  
Hoặc họ tu kiểu chim  
Hai chân gấp thức ăn  
2080 Có người ăn cây cỏ  
Hớp gió, tiên Mãng-đà<sup>47</sup>  
Hoặc không ăn ngũ cốc  
Hai răng lộ ra ngoài  
Hoặc xin ăn cho người  
Chỉ xin đồ còn lại  
Hoặc nhỏ nước trên đầu  
Hoặc theo đạo thờ lửa  
Hoặc ngâm mình trong nước  
Những tu sĩ khổ hạnh  
Khí chết cầu lên trời  
2090 Họ bảo nhân khổ hạnh  
Thì được quả an vui  
Thái tử nghe như vậy  
Biết rõ không chân thật  
Trong lòng thấy không an  
Suy nghĩ thương xót họ  
Rời tự thâm nhủ rằng  
Thương thay khổ hạnh lớn  
Chỉ cầu cõi trời người  
2100 Luân hồi trong sanh tử  
Khổ nhiều quả vui ít  
Quay lưng mọi cảnh đẹp  
Quyết tâm cầu cõi trời  
Tuy tránh cái khổ nhỏ

- Lại bị khổ lớn quay  
Tự làm khô héo thân  
Đề tu các khổ hạnh  
Mong cầu được thọ sanh  
Để hưởng vui ngũ dục
- 2110 Không xét khổ sanh tử  
Lấy khổ để cầu khổ  
Tất cả loài chúng sanh  
Thường hay sợ sự chết  
Siêng năng cầu thọ sanh  
Sanh rồi sẽ phải chết  
Tuy lo sợ sự khổ  
Mà thích lặn hụp lâu  
Trong biển khổ sanh tử  
Đời này rất khổ nhọc
- 2120 Đời sau vẫn không dừng  
Theo khổ mà cầu vui  
Thì lên trời cũng khổ  
Cầu điều vui thấp kém  
Đều rơi vào phi nghĩa  
Ở nơi thật kém, xấu  
Siêng năng sẽ vượt qua  
Không bằng tu trí tuệ  
Vĩnh viễn không khổ đau  
Theo cách làm khổ thân
- 2130 Mà được vui: phi pháp  
Khổ hạnh mà sau vui  
Cũng gọi là phi pháp  
Thân này có sanh diệt  
Là do lực tâm, ý  
Nếu xa lìa tâm ý  
Xác thân như cây khô  
Cho nên phải tu tâm  
Tâm tu: thân ngay thẳng

- 2140 Nếu ăn sạch là phước  
Cầm thú, kẻ nghèo khổ  
Thường ăn các lá hoa  
Lẽ ra phải có phước?  
Nếu bảo các khổ hạnh  
Là nhân sanh phước báo  
Và phát khởi tâm lành  
Thì sao bày thú kia  
Không khởi phát tâm lành  
Dục lạc không thể nói  
Do thiện tâm sinh ra
- 2150 Thiện tâm cũng không phải  
Là nguyên nhân của khổ  
Nếu các tu sĩ kia  
Bảo nước là thanh tịnh  
Những loài sống trong nước  
Lẽ ra nghiệp ác sạch?  
Vị tiên có công đức  
Chỗ ở được kính trọng  
Ấy là do công đức  
Chứ không phải chỗ ở
- 2160 Như vậy suy rộng ra  
Nói suốt ngày không hết  
Thấy có người thờ lạy  
Miệng thối hay lừa gạt  
Có người rưới nước sữa  
Đọc thần chú nguyện cầu  
Như vậy suốt ngày đêm  
Đâu có nghĩa chân thật  
Sau khi suy nghĩ kỹ  
Thái tử muốn bỏ đi
- 2170 Bây giờ các đạo sĩ  
Ăn cần và kính ngưỡng  
Tha thiết dâng lời khuyên

- Ngài từ chỗ phi pháp  
Đến rừng chánh pháp này  
Là phước duyên hiếm có  
Mong ngài hãy ở lại  
Các đạo sĩ lão thành  
Tóc bông bênh áo cỏ,  
Bước theo sau Thái tử
- 2180 Cầu khẩn xin đừng chân  
Thái tử thấy người theo  
Thân thể gầy mỗi mệt  
Tạm dừng dưới gốc cây  
An ủi khuyên lui về  
Tất cả các đạo sĩ  
Già trẻ đều chấp tay  
Vây quanh và cầu thỉnh  
Ngài chợt đến nơi đây  
Mà vườn rừng tươi tốt
- 2190 Nay ngài bỏ ra đi  
Nơi này thành hoang dã  
Như người thích sống lâu  
Không muốn bỏ thân mạng  
Chúng tôi cũng như vậy  
Chỉ mong Ngài ở lại  
Các đạo sĩ nơi đây  
Và gần vùng núi Tuyết<sup>48</sup>  
Là tiên vua, tiên trời  
Thêm lớn các khổ hạnh
- 2200 Không nơi nào bằng đây  
Rất nhiều người học đạo  
Do tu con đường này  
Mà được sanh lên trời  
Những vị tiên cầu phước  
Đều ở miền Bắc này  
Mà lãnh thọ chánh pháp

- Những người thật trí tuệ  
Không đi về phương Nam  
Nếu Ngài thấy chúng tôi  
2210 Có người không tinh cần  
Làm những việc không tốt  
Không ưa thích nơi này  
Thì chúng tôi đuổi đi  
Vậy xin Ngài ở lại.  
Những đạo sĩ khổ hạnh  
Thường mong có bạn lành  
Tôn Ngài làm đạo trưởng  
Để dúi dắt chúng tôi  
Vậy sao Ngài bỏ đi?  
2220 Nếu Ngài chịu ở lại  
Chúng tôi phụng sự Ngài  
Như vị trời Đế Thích  
Cũng như hàng chư thiên  
Phụng sự các vị trời  
Tỳ-lê-ha Bát-đê.<sup>49</sup>  
Hương về các đạo sĩ  
Thái tử nói thật lòng  
Tôi tu con đường chánh  
Chỉ muốn diệt các khổ  
2230 Các vị lòng chân chất  
Pháp tu cũng vắng lặng  
Thân thiện người mới đến  
Lòng tôi thật vui mừng  
Nghe qua lời quý vị  
Niềm vui thêm đạo tình  
Quý vị hương về tôi  
Cầu làm người bạn tốt  
Xin chân thành cảm tạ  
Lòng ưu ái trong lành.  
2240 Nhưng nay xin từ biệt

- Lòng tôi rất bụi người  
Trước đây xa người thân  
Bây giờ xa quý vị  
Hợp, ly khổ như nhau.  
Không phải tôi bất mãn  
Chẳng phải thấy lỗi người  
Mà tôi phải ra đi  
Bởi vì các vị tu  
Chỉ mong cầu phước trời  
2250 Trái lại tôi tu hành  
Cốt diệt khổ ba cõi  
Và lại quý vị tu  
Chỉ rập khuôn theo thầy  
Còn tôi khởi tâm tu  
Muốn trừ nguyên nhân khổ  
Đạt đến pháp niết-bàn  
Vì vậy, nơi rừng này  
Lẽ nào tôi ở mãi.  
Bấy giờ các đạo sĩ  
2260 Nghe giải thích như vậy  
Lời nói nghĩa chân thật  
Lý luận rất cao xa  
Nên họ thật vui vẻ  
Thấm nhuần thêm cung kính  
Lời hay cảm lòng người  
Người nghe đều mát dạ.  
Bấy giờ có đạo sĩ  
Thường nằm trong đất bụi  
Vấn tóc mặc vỏ cây  
2270 Mắt vàng mũi cao đẹp  
Thưa với Thái tử rằng:  
Chỉ vững trí tuệ sáng  
Ngài biết lỗi sanh tử  
Đạt đến niềm an vui

- Còn việc tu khổ hạnh  
Cúng tế quý thân trời  
Chỉ cầu sanh thiên giới  
Chưa hẳn là tham dục  
Chiến thắng tham dục này
- 2280 Chỉ cầu chân giải thoát  
Mới là bậc trượng phu  
Bậc hiền sĩ chánh giác  
Nơi này không nên ở  
Hãy đến núi Tản-già<sup>50</sup>  
Nơi ấy có đạo sĩ  
Tên là A-la-lam<sup>51</sup>  
Vị ấy đạt cứu cánh  
Con mắt trí thù thắng  
Ngài đến đó tham học
- 2290 Để nghe đạo chân thật  
Chắc rằng được an vui  
Mà thực hành giáo pháp  
Tôi e niềm vui ấy  
Của Ngài chưa chắc thật  
Rời ra Ngài vẫn đi  
Để cầu sự hiểu biết  
Vớ đôi mắt mở rộng  
Mũi cao răng trắng đẹp  
Da mịn môi đỏ thắm
- 2300 Mặt sáng láng lưỡi dài  
Hình tướng vi diệu này  
Chắc Ngài hấp dẫn được  
Đạo sĩ A-la-lam.  
Thế là ngài đo được  
Chỗ không thể thăm dò  
Thật sự trên thế gian  
Không ai bằng Ngài vậy  
Các vị tiên kỳ lão

Lần lượt Ngài sẽ gặp  
2310 Thái tử nghe lời khuyên  
Từ biệt các đạo sĩ  
Mọi người đi chung quanh  
Tiên đưa rồi trở về



8

HOÀNG CUNG ĐAU BUỒN

- Xa-nặc dẫn ngựa về  
Lòng buồn thương khôn xiết  
Than khóc trên đường đi  
Không sao tự dừng được  
Liên tưởng ngày trước đây  
Cùng chung đường Thái tử*
- 2320 *Nay bỏ Thái tử về  
Dần trôi theo ngày tháng  
Lòng bồi hồi lưu luyến  
Thâm thoát đã tám ngày  
Mới về tới hoàng cung  
Tuần mã vẫn khoẻ mạnh  
Oai phong thật lẫm liệt.  
Nhưng khi không còn thấy  
Hình ảnh Thái tử đâu  
Hai hàng nước mắt chảy*
- 2330 *Nó tiêu tụy bùn rùn  
Hết còn vẻ uy quang  
Đi đứng hí buồn thảm  
Ngày đêm quên uống ăn  
Không đưa được Thái tử  
Trở về Ca-tỳ-la<sup>52</sup>  
Trong nước đều trống rỗng  
Như vào làng hoang vu  
Như mặt trời khuất núi  
Cả trần gian tối tăm*

- 2340 Ao suối không trong trẻo  
Hoa quả chẳng sum sê  
Nam nữ trên đường đi  
Lo buồn mất vui vẻ  
Xa-nặc và tuần mã  
Đau buồn chẳng muốn đi  
Ai hỏi không muốn nói  
Ngây dại như thầy ma  
Người thấy Xa-nặc về  
Mà không thấy Thái tử
- 2350 Bỗng nhiên than khóc lớn  
Như bỏ La-ma về<sup>53</sup>  
Có kẻ đến bên đường  
Nghiêng mình hỏi Xa-nặc  
Thái tử thật mến yêu  
Thân mạng của mọi người  
Người đành đoạn cướp đi  
Để nơi nào cho biết?  
Xa-nặc buồn bã thưa:  
Tôi quyền luyến không rời
- 2360 Thái tử vẫn buông rơi  
Tất cả và tất cả  
Cắt tóc mặc đồ tu  
Vào tận rừng khổ hạnh.  
Mọi người nghe như vậy  
Kinh hồn khó tưởng tượng  
Nghẹn ngào và than khóc  
Hàng hàng nước mắt rơi  
Mọi người lại bảo nhau  
Bàn kê truy tìm gáp.
- 2370 Như có người đã chết  
Hồn vía xa lìa nhau  
Thái tử là thân ta  
Mất mạng làm sao sống

- Nơi đây thành gò rừng  
Rừng kia thành phố xá  
Thành này mất uy đức  
Như giết tỳ-lê-da.<sup>54</sup>  
Nhân dân trong đô thành  
Đồn sai: Thái tử về
- 2380 Họ tủa ra đường đi  
Chỉ thấy ngựa về không  
Chẳng ai biết còn mất  
Chỉ nghe tiếng nấc than  
Buồn khóc quanh đây đó  
Xa-nặc dắt ngựa đi  
Hu hu mắt rơi lệ  
Mất Thái tử lo buồn  
Lại thêm sự sợ hãi  
Như chiến sĩ bắt địch
- 2390 Đem đến trước mắt vua  
Vào cửa khóc như mưa  
Mắt mờ không thấy được  
Ngựa mất lên trời than  
Tuần mã cũng hí buồn  
Loài chim thú trong cung  
Bầy ngựa ở trong chuồng  
Nghe tiếng buồn vang vọng  
Cũng hí dài đồng cảm.  
Các thể nữ trong cung
- 2400 Nghe ngựa hí chim kêu  
Tóc rơi mắt nhọt nhạt  
Thân gầy môi miệng khô  
Xiêm y không thay giặt  
Thân dơ chẳng màng chi  
Bỏ hết đồ trang sức  
Thầy kệ chẳng chùi lau  
Sắc đẹp không còn nữa

- Cũng như sao bị mờ  
Y phục chừ lem luốt  
2410 Giống như các tù nhân  
Thấy Xa-nặc tuấn mã  
Khóc sụt sụt tuyệt vọng  
Cảm động và gào thét  
Cũng như mắt người thân  
Bối rối và cuồng loạn  
Như trâu mất đường về.  
Mẹ kể Kiều-đàm-di  
Nghe Thái tử không về  
Giật mình ngã xuống đất  
2420 Tay chân đều bị thương  
Như cơn gió lốc thổi  
Xô ngã cây chuối non.  
Lại nghe con xuất gia  
Than dài thêm bi thảm  
Nhớ đến hình ảnh xưa  
Mái tóc đen huyền ánh  
Mượt mà xoay bên phải  
Vương miện đội trên đầu  
Cũng rơi vào đám cỏ  
2430 Diệu bộ như sư tử  
Mắt đẹp như trâu chúa  
Thân sáng tợ vàng ròng  
Ngực vuông, tiếng sang sáng  
Ôi! Thân ngọc ngà này  
Mang vào rừng khổ hạnh  
Thế gian sao ít phước  
Mất đi bậc thánh nhân  
Đôi chân hoa mềm mại<sup>55</sup>  
Thơm sạch như đoá sen  
2440 Làm sao dẫm gai, sỏi.  
Sinh trưởng trong cung điện

- Áo ấm trang phục đẹp  
Tắm gội bằng nước hoa  
Bột hương xoa khắp mình  
Lạnh nóng sao chịu được  
Dòng dõi thật quý phái  
Tri tuệ vượt hơn người  
Đức hạnh vang lừng khắp  
Ban ơn không mong cầu.
- 2450 Bông sớm mai lê gót  
Nuôi thân bằng xin ăn<sup>56</sup>  
Giường nằm bằng châu báu  
Hoà nhạc an giấc mộng  
Làm sao trong núi rừng  
Đặt thân trên đất cỏ.  
Nhớ con lòng đau xót  
Bất tỉnh nằm dũi chân  
Cung nữ vội đỡ dậy  
Lau ngán lệ trên mi
- 2460 Các vị phu nhân khác  
Cũng buồn khổ rã rời  
Cảm hoài dôn sâu muộn  
Sững sờ: người trong tranh.  
Bây giờ nàng Da-du  
Phiền trách với Xa-nặc:  
Người yêu của ta đâu?  
Đi ba<sup>57</sup> về còn hai  
Lòng ta rất buồn thảm  
Bồn chồn không thể an
- 2470 Ngươi quả thật bất chành  
Không phải người bạn lành  
Không tốt, thêm cường bạo.  
Đáng vui làm cho buồn  
Phán phúc không xứng đáng  
Ngươi yêu riêng một người

- Buông lòng theo ý muốn  
Khiến con bậc thánh vương  
Một đi không trở lại  
Lòng người hẳn vui lắm*
- 2480 *Việc ác đã làm xong!  
Thà gần kẻ trí oán  
Còn hơn theo bạn ngu  
Giả danh là bạn lành  
Mà lòng chứa oan trái  
Ngày nay hoàng tộc này  
Một sớm bị phá sạch  
Này đây các phu nhân  
Lo buồn mất vẻ đẹp  
Khóc thương gần tất thờ*
- 2490 *Nước mắt rơi đầm đìa  
Ngày nào còn Thái tử  
Điểm tựa như Tuyết sơn  
An ổn như mặt đất  
Ngày nay họ buồn khổ  
Như chết được đi mà  
Thấp thoáng qua song cửa  
Họ than khóc thờ dài  
Sống chết quả phước trời  
Khó này sao chịu nổi*
- 2500 *Nàng nhìn tuấn mã bảo:  
Nhà người thật bất nghĩa  
Đoạt mất người tôn quý  
Cũng như trong đêm đen  
Giặc cướp lấy của báu  
Lúc Thái tử cõi người  
Giữa làn tên giương giáo  
Tất cả người chịu được  
Sao nay người bất nhân  
Cướp đi bậc đế vương*

- 2510 *Cả trái tim ta nữa  
Nhà người thật tệ ác  
Làm nhiều điều bất lương  
Hôm nay người trở về  
Hi vãng cả cung điện  
Ra về vui lắm sao?  
Lúc cướp kẻ ta yêu  
Sao người lại cảm nin?  
Lúc ấy người hi vãng  
Hắn mọi người đều biết*
- 2520 *Làm sao có khổ này  
Xa-nặc nghe phiền trách  
Ám ức và ghen ngào  
Nuốt nước mắt thua rằng:  
Xin nghe tôi trình bày  
Mong đừng trách Kiền trác  
Cũng đừng hờn giận tôi  
Chúng tôi thật không lỗi  
Do thiên thần tác động  
Mới có sự tình này*
- 2530 *Tôi rất sợ pháp vua  
Thiên thần cứ cưỡng bức  
Đem tuần mã giao cho  
Rồi thổi bay như gió  
Bảo im hơi lặng tiếng.  
Chân ngựa không bén đất  
Cửa thành tự mở ra  
Bầu trời tự nhiên sáng  
Tất cả sự việc này  
Đâu phải tôi làm được*
- 2540 *Da-du nghe nói vậy  
Ý nghĩ chuyện lạ lùng  
Thiên thần gây tác động  
Chẳng phải tội bậy tôi*

- Ý hiềm trách tan biến  
Nỗi khổ lớn tạm dừng  
Dậm chân mà than trời  
Ta nay mất chỗ dựa  
Như các pháp sanh ly  
Tốt hơn nên lìa bỏ
- 2550 Có gì đáng mong cầu  
Kiếp xưa phước đức lớn  
Vui mừng được làm vua  
Bây giờ nên vợ chồng  
Lẽ ra cùng chung lối  
Mà nay lại bỏ ta  
Hắn cầu phấp gì lạ?  
Đạo sĩ lo phụng thờ  
Vợ chồng nên chung bước  
Pháp đồng hành là nhân
- 2560 Cùng hưởng vui là quả  
Sao chàng lại keo kiệt  
Bỏ ta mà ra đi  
Hay thấy ta xấu chẳng  
Muốn cầu người tuyệt đẹp?  
Hoặc chê ta phước mỏng  
Muốn cầu được người tiên  
Hay là muốn sống lâu  
Mà tu tập khổ hạnh  
Chê ta người bạc mệnh
- 2570 Vợ chồng sanh biệt ly  
Còn La-hầu-la<sup>58</sup> nữa  
Vì sao chẳng ngó ngang  
Ôi thôi chàng không tốt  
Lịch sự mà cứng cỏi  
Dòng vua rất quang minh  
Dù vậy ta vẫn nể  
Đứa bé chưa ra đời



- Mà đành lòng lìa bỏ  
Nếu ta cũng vô tâm  
2580 Bỏ lên núi rừng ở  
Thì còn chi nói nữa  
Ta không thể tự trầm  
Cũng như người gõ đá  
Nói rồi lại mê loạn  
Hoặc khóc hoặc nói nhảm  
Hay nhìn sông trầm tư  
Úc ức không đứng được  
Hơi thở rít yếu dần  
Nằm lẩn trên đất bụi  
2590 Các thẻ nữ đứng hầu  
Thấy vậy sanh đau khổ  
Như hoa sen tươi đẹp  
Bị gió mưa tưới tả  
Vua cha mất Thái tử  
Ngày đêm lòng buồn thương  
Trai giới cầu thiên thần  
Xin khiến con trở lại  
Khẩn nguyện cúng tế xong  
Ra ngoài hưởng thiên môn  
2600 Bỗng nghe tiếng than khóc  
Lòng sợ hãi mê loạn  
Như trời vang sấm sét  
Bầy voi chạy tứ tung  
Thấy Xa-nặc, tuần mã  
Hỏi biết việc xuất gia  
Vua giật mình ngã xuống  
Như cờ Đế thích gãy  
Quần thần nhẹ đỡ lên  
Thành khẩn khuyên mới ổn  
2610 Giây lâu vua tỉnh dậy  
Mà bảo tuần mã rằng:

- Từng cõi người ra trận  
Ta thường nhớ công lao  
Nay ta giận ghét người  
Còn hơn lúc đó nhiều  
Thái tử, người công đức  
Người lại chờ đi xa  
Vứt bỏ trong rừng núi  
Rồi một mình trở về
- 2620 Hãy mang ta đi mau  
Nếu không làm như thế  
Một còn một mất thôi  
Thuốc cứu mạng là người  
Ngoài ra không cách gì  
Như đạo sĩ San-xà<sup>59</sup>  
Vì con, mình hy sinh  
Mất mình, con kế nghiệp  
Ta tự chết cho rồi  
Ma quỷ vì con lo
- 2630 Quốc vương cũng như vậy  
Huống chi ta là người  
Con mất mà mình vui?  
Ngày xưa vua A-xà<sup>60</sup>  
Nhớ con dạo núi rừng  
Lo nghĩ mà băng hà  
Tức khắc sanh cõi trời  
Ta nay chưa chết được  
Đêm dài cứ khổ lo  
Cả hoàng cung thương nhớ
- 2640 Đói khát như quỷ ma  
Như người khát múc nước  
Toan uống bị cướp đi  
Chịu khát mà phải chết  
Hắn sanh loài quỷ đói  
Nay ta cũng như vậy

- Được con liền bị mất  
Khi ta chưa kịp chết  
Hãy chỉ chỗ con ta  
Chớ để ta chết rồi
- 2650 Đọa vào loài quỷ đói  
Mất con lòng rối loạn  
Quần thần tâu vua rằng:  
Như xưa có vị vua  
Thầy vua là bậc trí  
Đại thần cũng thông minh  
Hai người khuyên đức vua  
Chớ gấp cũng đừng chậm  
Xin thông thả tình cảm  
Chớ lo mà tổn thương
- 2660 Ngày xưa bậc thẳng vương  
Bỏ nước như rải hoa  
Thái tử nay học đạo  
Đâu cần phải khổ lo  
Nhớ lời Tu-đà dạy  
Số mệnh tự đúng thôi  
Cõi trời đều hoan hỷ  
Ca ngợi vua chuyển luân  
Giải thoát không vương tình  
Quốc vương ở thế gian
- 2670 Đâu chuyển tâm kim cương  
Của Chuyển luân vương<sup>61</sup> được  
Tốt hơn là chúng ta  
Phải tìm chỗ Thái tử  
Phương tiện khéo khuyên can  
Để tỏ lòng thành kính  
Chỉ mong thuyết phục ngài  
Để an ủi hoàng thượng  
Vua vui vẻ chấp thuận  
Các ông hãy đi mau

2680 *Như chim xá-quân-đà<sup>62</sup>  
Bay lượn trên hư không  
Ta nay nhớ Thái tử  
Lòng nôn nao cũng vậy  
Hai người đã nhận lệnh  
Nhà vua và quyền thuộc  
Yên tâm nhẹ nhõm người*

9

ĐI TÌM THÁI TỬ

- Nhà vua đo sâu lo  
Yêu cầu các đại thần  
Đi tìm Thái tử gấp  
2690 Như tuấn mã bị roi  
Chạy nhanh như nước dốc  
Bỏ hết trang phục đẹp  
Khéo điều phục giác quan  
Không ngại gì khó nhọc  
Vào ngay rừng khổ hạnh  
Đến chỗ các đạo sĩ  
Kính lễ các vị tiên  
Họ mời ngồi tử tế  
Rồi nói pháp an ủi  
2700 Sư già liền thưa rằng:  
Chúng tôi các đại thần  
Đảm trách việc quan trọng  
Kính điển và lễ nghi  
Theo lệnh vua Tịnh Phạn  
Thuộc dòng họ Cam Giá  
Bậc tôn quý trên đời  
Vua như trời Đế Thích  
Thái tử: Xà-diên-đa<sup>63</sup>  
Vì muốn vượt sanh tử  
2710 Xuất gia ở nơi này  
Chúng tôi vì Thái tử  
Đến đây xin tỏ bày  
Vâng thật có người này

- Tướng tốt dòng qui phái  
Nhưng cho rằng chúng tôi  
Tu theo pháp sanh tử  
Nên đến A-la-lam  
Để cầu pháp giải thoát  
Đã được vào thiền định
- 2720 Chúng tôi theo lệnh vua  
Không nề mọi khó nhọc  
Trên đường đi đến đây  
Thấy Thái tử trong rừng  
Đã bỏ trang phục đời  
Mà sắc thân vẫn sáng  
Như mặt trời lộ dạng  
Vây xin cho bái kiến  
-Vâng! Quý vị tùy nghi  
Sứ giả đến Thái tử
- 2730 Lễ kính dâng lời thưa  
Chúng tôi, thầy quốc vương  
Vị kia quan đại thân  
Bỏ lễ nghi triều đình  
Xuống ngựa mà đi bộ  
Như vua Bà-ma-điệp<sup>64</sup>  
Với tiên Bà-tư-trá<sup>65</sup>  
Khi đến nơi núi rừng  
Tìm vương tử La-ma  
Mỗi người một cung cách
- 2740 Cung kính nhau, hỏi han  
Cũng như Tu-ca-la  
Và ông Ương-kỳ-la  
Tỏ hết lòng cung kính  
Phụng sự trời Đế thích.  
Thái tử cũng cung kính  
An ủi các sứ giả  
Rời ân cần mọi họ

- An tọa trước mặt mình  
Như hai vì sao sáng,  
2750 Phú-nà<sup>66</sup> và Bà-tâu<sup>67</sup>  
Hầu cận bên vầng trăng  
Như Tỳ-lợi-ba-đề<sup>68</sup>  
Hầu chuyện Xà-diên-đa<sup>69</sup>  
-Thưa Thái tử được rõ  
Phụ vương nhớ Thái tử  
Như gai châm vào tim  
Mê man rồi phát cuồng  
Nằm lăn trên đất cát  
Ngày đêm thêm bi thảm  
2760 Nước mắt thương như mưa  
Ra lệnh cho chúng tôi  
Tìm Thái tử mời về  
Xin ngài lưu ý cho  
-Tôi hiểu lòng quý vị  
Chẳng có chút nghi ngờ  
Nhưng đến không đúng lúc  
Làm sao xuyên tâm tôi  
Nếu ưa chọn pháp lạc  
Xin quý vị cho tôi  
2770 Một tình thương rộng lớn  
Là an ủi tôi rồi  
Đừng để nước sậu bi  
Cháy trôi bờ tâm địa  
Như nước, mây, cỏ, núi  
Gió, nắng, họa mưa đã  
Sầu, bi, bốn tai họa  
Đốt cháy phá hoại tâm  
-Xin Thái tử lui về  
Mà hưởng lộc phong thường  
2780 Rồi chờ thời thuận tiện.  
Không nghĩ đến quyền thuộc

Cha mẹ cũng xa lìa  
Thì sao gọi từ bi  
Che chở cho tất cả?  
Ở nhà tu cũng được  
Đâu cần lên núi rừng  
Siêng năng thì giác ngộ  
Ấy gọi là xuất gia tóc mặc đồ dơ  
2790 Rồi vào nơi núi rừng  
Sợ sệt tự hủy hoại  
Đâu đủ học làm tiên  
Xin bảo đảm với ngài  
Khi dùng pháp quán đánh<sup>70</sup>  
Lấy nước rưới trên đầu  
Đội mũ quý thiên quan  
Ngự dưới cây lọng lớn  
Chiêm ngưỡng ngài xong rồi  
Tôi xin được xuất gia  
2800 Như vua Đâu-lưu-ma<sup>71</sup>  
Vua A-nậu A-thiếp<sup>72</sup>  
Bạt-xà-la-bà-lưu<sup>73</sup>  
Tỳ-bạt-la-an-đề<sup>74</sup>  
Tỳ-đề-ha-xà-na<sup>75</sup>  
Na-la-thấp-ba-la<sup>76</sup>  
Các bậc vua chúa ấy  
Đều đội mũ thiên quan  
Mang chuỗi ngọc anh lạc  
Tay chân đeo vòng quý  
2810 Thế nữ diễn trò vui  
Không trái nhân giải thoát  
Nay ngài nên về cung  
Tu tập cả hai việc:  
Tu tâm: pháp tăng thượng  
Làm vua: pháp phú cường  
Phụ vương đã rơi lệ



- Bảo tội nói như vậy.  
Đã có sắc lệnh này  
Mong ngài nên phụng mạng  
2820 Phụ vương thương nhớ Ngài  
Chết chìm trong sâu khó?  
Không cứu, không nhờ Ngài  
Không làm sao thoát được  
Ngài chính là thuyền trưởng  
Đưa người đến an vui  
Con vua Tỳ-lâm-ma<sup>77</sup>  
Nhị La-di-bạt-kỳ<sup>78</sup>  
Nhất nhất đều phụng mạng  
Không trái lời phụ vương  
2830 Thái tử nay cũng vậy  
Nên nhớ ơn mẹ hiền  
Suốt đời khó đền đáp  
Như trâu mẹ mất con  
Buồn rống quên ăn ngủ  
Thái tử nên quay về  
Cứu mạng sống cho tôi  
Chim lẻ, buồn lìa bầy  
Rồng voi khổ chiếc bóng  
Kẻ nhờ, mất bóng râm  
2840 Phải nên lo cứu hộ  
Trẻ thơ sống cô độc  
Gặp khổ biết gọi ai  
Thương nỗi khổ cõi cút  
Như người cứu bóng đêm  
Nhân dân trong cả nước  
Nỗi khổ bùng cháy lên  
Cũng vì xa cách Ngài  
Khỏi buồn than đầy trời  
Che khuất mắt trí tuệ  
2850 Mong giọt nước của Ngài

- Làm dịu mát, mở sáng.  
Thái tử nghe phụ vương  
Thiết tha truyền như vậy,  
Liên ngôi thẳng tư duy  
Tùy nghi trân trọng đáp:  
Ta cũng biết phụ vương  
Lòng từ ái sâu dày  
Vì sợ khổ sanh tử  
Nên trái với ơn nặng*
- 2860 *Ai mà không quý trọng  
Đáng sanh thành ra ta  
Để đến nổi ly biệt  
Lúc sống bảo vệ nhau  
Khi chết ai giữ được?  
Cho nên biết quý trọng:  
Lớn lên phải xuất gia  
Nghe phụ vương sâu nã  
Khiến lòng ta thiết tha  
Chỉ như mơ tạm gặp*
- 2870 *Bỗng chốc hóa vô thường  
Chắc các ông cũng biết  
Ý chúng sanh không đồng.  
Sầu khổ phát sanh ra  
Không hẳn giữa cha con  
Sở dĩ khổ ly biệt  
Đều do mê muội sanh  
Như người đang đi đường  
Giữa đường tạm gặp nhau  
Giấy lát rồi chia tay*
- 2880 *Việc ấy vốn tự nhiên  
Tạm gặp làm người thân  
Tùy duyên phải rẽ phân  
Thấu rõ sự giả hợp  
Đâu còn sanh lo sầu*

- Đời này lia thân ái  
Đời khác lại cầu thân  
Tạm thân rồi chia lia  
Như vậy nghĩ cho kỹ  
Đâu đâu cũng là thân
- 2890 Thường hợp cũng thường tan  
Thường tan biến như thế  
Hơi đâu mà lo buồn.  
Bào thại dần biến đổi  
Từng giây phút từ, sanh  
Tất cả đều như vậy  
Núi rừng cũng thế thôi.  
Lúc hưởng vui dục lạc  
Cầu tài lợi vân vân...  
Trong sát-na<sup>79</sup> có chết
- 2900 Sự chết có mặt luôn  
Không lúc nào không chết  
Phụ vương lòng từ ái  
Muốn ta được làm vua  
Việc ấy cũng giống như  
Chữa bệnh không đúng thuốc  
Nên ta không dám nhận  
Ngôi vị cao là chỗ  
Ngu si thường ngự trị<sup>80</sup>  
Buông lung theo ghét thương
- 2910 Suốt đời thường lo sợ  
Lao lự thân hình gầy  
Theo tình trái chánh pháp  
Người trí không thể làm.  
Cung điện đầy châu báu  
Trong đó lửa cháy bùng.  
Nhà bếp trăm vị ngon  
Trong đó nhiều chất độc  
Nơi ao sen mát đẹp

- 2920 Trong đó nhiều trùng độc  
Địa vị cao: tai họa  
Người trí không chui vào  
Ngày xưa bậc thăng vương  
Thấy ngôi vua: oan khiên  
Độc hại cho chúng sanh  
Lo, chán mà xuất gia  
Cho nên biết: làm vua  
Chính là tạo ra khổ  
Chẳng bằng tu chánh pháp  
Là an vui lâu dài
- 2930 Thà ở trong núi rừng  
Ăn cỏ như cầm thú  
Chứ không ở trong cung  
Chung hang với rắn độc  
Bỏ ngôi vua ngũ dục  
Chịu khó ở núi rừng  
Đây là pháp tùy thuận  
Pháp an lạc thêm lớn.  
Nay bỏ rừng tĩnh yên  
Về cung hưởng lạc thú
- 2940 Ngày đêm khổ thêm nhiều  
Là điều không nên làm  
Trượng phu trong quý tộc  
Chuộng chánh pháp xuất gia  
Xin bỏ tên vọng tộc  
Mà lập chí trượng phu  
Đã bỏ sắc phục đẹp  
Thích mặc đồ người tu  
Chuộng chánh pháp núi rừng  
Nay khiến bỏ việc này
- 2950 Lòng tôi thật hổ thẹn  
Vua trời còn không muốn  
Huống gì về hoàng cung

- Đã mừa tham sân si  
Nay lại muốn nuốt vào  
Khổ này ai chịu nổi.  
Vừa chạy khỏi nhà cháy  
Giây lát lại bước vào  
Đâu phải người trí dũng.  
Thấy lỗi lầm sanh từ  
2960 Chán sợ mà xuất gia  
Nay lại phải về nhà  
Đâu khác gì kẻ dại  
Trong cung tu giải thoát!  
Đâu có sự kiện này.  
Vắng lặng sanh giải thoát.  
Cung đình: chỗ bị phạt  
Vắng lặng: bỏ oai vua  
Làm vua: nghịch giải thoát  
Động tĩnh như nước lửa  
2970 Hai thứ không dung nhau.  
Quyết định tu giải thoát  
Không thể ở ngôi vua.  
Nếu ở địa vị vua  
Mà tu giải thoát được,  
Là điều không thể có  
Không phải nghĩa quyết định  
Không có tâm quyết định  
Xuất gia rồi trở về  
Tôi không thể làm được.  
2980 Nay tôi đã quyết định  
Xa người thân, danh lợi  
Xuất gia là chân chánh  
Làm sao lại trở về?  
Sứ giả thăm tự nghĩ:  
Thái tử, bậc trượng phu  
Biết rõ đức tùy thuận

- Lời nói có lý do  
Rồi thưa Thái tử rằng:  
Những điều Thái tử nói  
2990. Quả đúng là như vậy  
Nhưng nay không phải thời  
Phụ vương tuổi già yếu  
Nớ con thêm sâu bi  
Tuy nói chuộng giải thoát  
Nhưng kỳ thật phi pháp  
Tuy chuộng pháp xuất gia  
Nhưng không có trí tuệ  
Không nghĩ kỹ, sâu xa  
Không thấy nhân, cầu quả  
3000 Uống bó vui hiện tại  
Có kẻ nói đời sau  
Người thì nói không có  
Có, không đã không thành  
Sao bỏ vui hôm nay?  
Nếu quả có đời sau  
Thì để tự nhiên được  
Nếu không có đời sau  
Thì gọi là giải thoát  
Có người nói đời sau  
3010 Không nói nhân giải thoát  
Như đất cứng, lửa nóng  
Nước ướt, gió lay động  
Đời sau cũng như vậy  
Đây là tánh tự nhiên  
Người nói sạch, không sạch  
Đều do tự tánh sanh  
Nói có thể thay đổi  
Đây là kẻ ngu si  
Hoạt động của giác quan  
3020 Tự tánh nó quyết định

- Nhớ thương hay là không  
Cũng đều như vậy cả  
Nỗi khổ già bệnh chết  
Ai tạo ra như vậy?  
Bào nước hay diệt lửa  
Lửa làm nước nóng lên  
Tự tánh nó tăng, hoại  
Hòa hợp thành chúng sanh  
Nhu người trong bào thai
- 3030 Tay chân, các bộ phận  
Thân thức tự nhiên thành.  
Có ai tạo như thế  
Tất cả tự nhiên sanh  
Gai góc ai khiến nhọn?  
Đây là tánh tự nhiên  
Loài cầm thú cũng vậy  
Không ai muốn tạo thành  
Các người sanh cõi trời  
Do trời Tự-tại<sup>81</sup> tạo
- 3040 Còn các hiện tượng khác  
Cũng do tạo hóa thành  
Không một ai tạo được  
Nếu có nguyên nhân sanh  
Tự nó có thể diệt  
Đâu cần có phương tiện  
Đề mong cầu giải thoát  
Người nói "ta" khiến sanh<sup>82</sup>  
Thì "ta" tự khiến diệt  
Người nói không nhân sanh
- 3050 Căn phương tiện mới diệt  
Nhu người ta nuôi con  
Không phụ lòng tổ tông  
Kẻ học sách đạo tiên  
Phụng thờ trời, miếu võ

- Không phụ ba việc này  
Mới gọi là giải thoát  
Xưa nay đều truyền dạy  
Là dạy ba việc này  
Nếu có phương tiện khác  
3060 *Uông công, không chắc thật*  
*Ngài muốn cầu giải thoát*  
*Chỉ tu phương tiện này*  
*Vua cha sâu thẳm hết*  
*Là đạo giải thoát thành*  
*Bỏ nhà vào rừng núi,*  
*Trở về chẳng lối đâu*  
*Xưa vua Am-bà-lợi<sup>83</sup>*  
*Ở lâu rừng khổ hạnh*  
*Rồi bỏ cả học trò*  
3070 *Bạn bè và quyến thuộc*  
*Trở về cung làm vua*  
*Thái tử tên La-mã<sup>84</sup>*  
*Bỏ nước vào núi rừng*  
*Nghe phong hóa suy đồi*  
*Trở về lo giáo dục*  
*Vua nước Bà-lâu-bà<sup>85</sup>*  
*Tên là Đâu-lâu-ma<sup>86</sup>*  
*Cha con vào núi rừng*  
*Sau cùng về hoàng cung*  
3080 *Ba-tư-trú-mâu-ni<sup>87</sup>*  
*Và con An-đê-điệp<sup>88</sup>*  
*Tu tập tại núi rừng*  
*Cha cũng về nước cũ*  
*Như vậy các đế vương*  
*Mới thật là chánh pháp*  
*Đều trở về trị nước*  
*Như đèn chiếu thế gian.*  
*Cho nên bỏ núi rừng*



- Cai trị nước không lỗi.  
3090 Thái tử nghe sứ già  
Dùng lời thuyết phục hay  
Diễn đạt đều có ích  
Lời lẽ không rối loạn  
Thứ tự thật trôi chảy  
Vấn vãng chí an ổn  
Đáp lời các đại thần:  
Có, không hay lưng chừng  
Cả hai thêm nghi hoặc  
Lập ra thuyết hữu, vô
- 3100 Tôi nhất định không theo  
Trí thanh tịnh, khổ hạnh  
Tôi quyết định, tự biết  
Thuyết lưng chừng thế gian  
Cũ di truyền học tập  
Không có nghĩa chân thật  
Tôi thấy rõ không ổn  
Người tri biết giả, chơn  
Niềm tin không do giả.  
Cũng như đám người mù
- 3110 Dùng người mù dẫn dắt  
Trong đêm dài đen tối  
Có ích gì phải theo?  
Vớ pháp tịnh không tịnh  
Thế gian thường mê muội  
Bày trò không chánh chơn.  
Nên hành đạo thanh tịnh  
Thà thực hành pháp tịnh  
Không thích pháp bất tịnh  
Xem những điều họ nói
- 3120 Không có gì vững chắc  
Lòng trống nhận lời chơn.  
Vĩnh viễn lừa khổ nạn

- Lời sai, lý thuyết giả  
Kẻ trí không thể làm  
Nhu việc chàng La-ma  
Bỏ nhà tu hạnh lành  
Rồi rút cuộc trở về  
Hường thú vui ngũ dục  
Nhu thế là hạnh xấu
- 3130 Người trí không thể theo.  
Tôi nay vì các ông  
Sơ lược nghĩa trọng yếu  
Trời, trăng rơi xuống đất  
Núi Tuyết, Tu-di nghiêng  
Thân này trọn không đổi  
Trở về chỗ si mê  
Thà thân này vào lửa  
Còn hơn về hoàng cung  
Theo tà thuyết sai lầm
- 3140 Chui vào lửa dục lạc.  
Nói lời thề này xong  
Thái tử xin từ biệt  
Lời biện luận sắc bén  
Rõ ràng như mặt trời  
Hai sứ giả đại thần  
Không sao nói hơn được  
Kể thuyết phục đã hết  
Nên phải tính lui về  
Rất tán phục Thái tử
- 3150 Không dám cưỡng bức ngài  
Nhưng phụng mệnh vua cha  
Cũng không muốn về sớm  
Cứ luận quân giữa đường  
Chậm chậm mà dời bước  
Chọn mời người học giỏi  
Kể hiểu rõ lý sự

*Già làm người theo hầu  
Để chống đỡ trợ lực  
Rồi sau mới dám về.*

**quyển 3**

ĐIỂM

ĐIỂM

ĐIỂM

ĐIỂM

ĐIỂM

# 10

## VUA BÌNH SA ĐẾN VẤN AN THÁI TỬ

- 3160 Thái tử đã từ biệt  
Các sư già đại thần  
Vượt sông qua sông Hằng  
Theo đường lên Linh thú<sup>89</sup>  
Núi này có năm ngọn  
Đẹp nhất ngọn ở giữa  
Có rừng cây hoa quả  
Thật xanh tươi sum sê  
Suối reo nước trong mát  
Vào nơi đây yên tĩnh
- 3170 Như lên cõi trời vậy.  
Mọi người thấy Thái tử  
Tướng oai nghiêm trong sáng  
Tuổi trẻ thân tươi nhuận,  
Bậc trượng phu vô song  
Đều nghĩ rằng kỳ lạ  
Như thấy cờ cõi trời  
Người đi ngang nhường bước  
Người đi sau, đi mau  
Người đi trước nhìn lại
- 3180 Mắt chăm chăm không chán  
Các tướng tốt nơi thân  
Kẻ nhìn sững không nháy  
Cung kính đến nghinh tiếp  
Chấp tay chào, hỏi han  
Tất cả đều vui mừng

- Tùy nghi mà cúng dường  
Chiêm ngưỡng dung nhan quý  
Cúi nhìn lại thẹn thâm.  
Thái tử con dòng vua
- 3190 Mà cử chi điềm đạm  
Làm tăng niềm tôn quý  
Giải tỏa lòng tỵ hiềm  
Tình hòa ái gia tăng  
Mọi người bỏ công việc  
Chiêm ngưỡng quên cá vể.  
Tướng lông trắng giữa mày  
Đôi mắt xanh mở rộng  
Toàn thân ánh vàng đẹp  
Bàn tay có màng dính
- 3200 Tuy thân hình người tu  
Mà có tướng thánh vương  
Dân trong thành Vương Xá  
Lớn nhỏ thấy xôn xao:  
Thái tử còn đi tu  
Bọn ta như thế nào?  
Bấy giờ vua Bình Sa<sup>90</sup>  
Ở chỗ cao quan sát  
Thấy dân chúng náo nức  
Liên gọi một người vào
- 3210 Hỏi rõ nguyên nhân gì  
Người ấy quỳ trước vua  
Tâu trình điều mình biết:  
Thái tử dòng họ Thích  
Trí tuệ vượt hơn người  
Đáng làm vua trị nước  
Nay xuất gia ở đây  
Được mọi người kính ngưỡng  
Vua nghe, lòng sùng sốt  
Bỗng thất kinh hôn vía

- 3220 Báo sứ giả trở lại  
Bí mật theo dõi kỹ  
Quan sát mọi hành vi  
Thấy Thái tử uy nghi  
Mắt nhìn thẳng im lặng  
Vào thôn làng xin ăn  
Ánh đuốc cho khát sĩ  
Giản dị tâm trong veo  
Xấu tốt đều an vui
- 3230 Ngon dở tùy lúc được  
Ôm bát đến rừng cây  
Dùng xong rửa nước sạch  
Tĩnh tọa trên Tuyết sơn<sup>91</sup>  
Nơi đây rừng xanh tốt  
Bờ dốc nở đầy hoa  
Các giống chim đủ loại  
Bay lượn hót vang lưng  
Pháp phục thêm tươi sáng  
Nắng vàng trên ngàn dâu
- 3240 Sứ giả quan sát rồi  
Trở về tâu lại vua  
Vua Bình Sa kính phục  
Liên ra lệnh lên đường  
Mũ thiên quan cài hoa  
Bước đi như sư tử  
Tuyển chọn các đại thần  
Kỳ lão và học sĩ  
Dẫn đầu trăm ngàn người  
Thẳng đường lên núi Tuyết
- 3250 Thấy Thái tử oai nghiêm  
Các căn đều thanh tịnh  
Chinh là vị Bồ-tát  
Tĩnh tọa trong hang núi  
Nhu vàng trắng trên trời



- Sắc tướng thật đoan nghiêm  
Vi diệu và thanh tịnh  
Như là một hóa thân  
Đoàn người tâm thành kính  
Từng bước dần đến gần
- 3260 Như vua trời Đế Thích  
Đến Ma-hê-thủ-la.  
Nghiêm chỉnh đúng lễ nghi  
Kính vấn an sức khỏe.  
Bồ-tát biết tường tận  
Nên tùy nghi đáp lời  
Sau khi vấn an xong  
Vua ngồi trên tảng đá  
Mà chiêm ngưỡng Bồ-tát  
Thần sắc oai nghi đủ
- 3270 Vẻ hòa nhã an vui  
Kính ngưỡng danh đức cao  
Đủ tài năng kế nghiệp  
Lòng khâm phục từ lâu  
Nay không còn nghi hoặc  
Nguồn sáng của tổ tông  
Rạng rỡ như mặt trời  
Hưng thịnh vạn thế hệ  
Sâu rộng đến ngày nay  
Bồ-tát thật hiển minh
- 3280 Vì sao lại xuất gia?  
Con thánh vương siêu việt  
Xin ăn vinh dự gì?  
Thân thể đáng thoa hương  
Sao lại mặc cà-sa?  
Đôi tay nắm thiên hạ  
Lại nhận thức ăn xoàng !  
Nếu không nối ngôi vua  
Hưởng giang sơn sự nghiệp

- 3290 *Nay trăm nhường nửa nước  
Mong bỏ-tát nhận lời  
Thế là tránh bức bách  
Ty hiềm của người thân  
Tạm qua giai đoạn này  
Rồi sau tùy ý định  
Lòng trăm rất chân thành  
Mến đức vua nước gần  
Mà đề nghị như vậy.  
Hay là Ngài cho rằng  
Tài đức đủ quý tộc*
- 3300 *Không muốn tự hạ mình  
Mang ơn của kẻ khác  
Trăm nguyện cung cấp đủ  
Dững sĩ quân nhu, xe  
Rồi tự phát triển dần  
Thiên hạ ai không phục.  
Người sáng suốt biết thời  
Tặng trường tài sản quý  
Ngũ dục sẽ thêm nhiều  
Không nhận ba điều này*
- 3310 *Cuối cùng phí tâm lực  
Chuông tu bỏ tài sắc  
Là bỏ phần đời người  
Giàu có mà bỏ tham  
Là cách giữ tài sản.  
Nghèo khó quên cả tu  
Thử hỏi bên nào hơn ?  
Nên đủ ba việc này  
Thì đức vang, đạo truyền  
Giàu có, ngũ dục đủ*
- 3320 *Đời gọi đại trượng phu  
Không uống tương tốt này  
Nhọc sức mà không công*

- Vua chuyên luân Nan-đà  
Được lãnh bốn cõi trời  
Đế thích nhường nữa ghé  
Mà không đủ sức kham  
Nay Ngài chi buông tay  
Là đủ nắm thiên hạ.  
Trăm không cậy sức vua  
3330 Đế mà cưỡng bức ngài  
Thấy Ngài đòi tướng tốt  
Ưa chuộng mặc đồ tu  
Trăm thực sự kính phục  
Chi thương tiếc con người.  
Nay thấy Ngài xin ăn  
Trăm nguyện cúng dường đủ.  
Tuổi trẻ hưởng dục lạc  
Trung niên xài của tiền  
Tuổi già, người thuần thực  
3340 Là đúng lúc nên tu.  
Tuổi trẻ mà tu tập  
Bị lòng dục phá tan  
Tuổi già, thân khí suy  
Mới nên cầu yên tĩnh  
Hỗ thẹn với tình tiền  
Tu hành người đời khen  
Tuổi trẻ tánh nông nổi  
Tình cảm lại đậm đà  
Tuổi già tánh điềm đạm  
3350 Dục lạc đã bỏ xa  
Tăng trưởng lòng mến đạo  
Đủ pháp truyền ngôi vua  
Rời hội các thiện thân  
Cỡi rồng bay lên mây  
Hưởng vui nơi thượng giới.  
Các bậc thắng vương xưa,

*Trang sức ngọc anh lạc  
Lập đại hội cúng thần  
Bái biệt cõi trần gian  
Sau cùng hưởng phước lộc  
Như vậy vua Bình Sa  
Dùng phương tiện thuyết phục.  
3360 Bỏ-tát vẫn cương quyết  
Vững vàng như núi cao*

11

BỒ-TÁT TÁT-ĐẠT-ĐA ĐÁP LỜI

- Vua Bình Sa tùy ý  
Khuyên mời an ủi xong,  
Bồ-tát kính đáp lời:  
Cảm tạ lòng nhiệt thành  
Đến vấn an thăm hỏi
- 3370 Hân hạnh được vua khuyên  
Lời nói không trái lý  
Dòng võ tướng Ha-lê  
Được mọi người biết đến  
Lòng vô tư trong lành  
Pháp nên nói đúng thật  
Thế gian bào phàm phu  
Không thể dùng nhân nghĩa  
Đức mỏng gặp tình hồ
- 3380 Dầu được gọi việc tốt  
Thừa hưởng đức tổ tông  
Thù thắng hơn tất cả  
Chuộng lễ nghi, kính nhường  
Có thể trong khó nạn  
Cứu nhau không nở bỏ  
Đó là thiện tri thức.  
Trong cõi thế gian này  
Bạn lành giúp tài sản  
Là cái kho vững chắc  
Giữ chặt, tiếc tài lợi
- 3390 Ất hẳn mau tan mất

- Tài nguyên trong cả nước  
Không phải là của báu  
Vĩnh viễn trường tồn đâu  
Ban ơn là phước lành  
Gồm cả thiện tri thức  
Tuy mất không ân hận.  
Biết bệ hạ lòng tốt  
Lý luận không trái ngang  
Nhưng theo điều tôi hiểu.
- 3400 Cú thật lòng trình thưa:  
Sợ sanh từ bệnh khổ  
Muốn cầu chơn giải thoát  
Phải xa hàng quyến thuộc  
Từ bỏ ái ân sâu  
Không học theo ngũ dục  
Không sợ con rắn độc,  
Sấm sét, lạnh, lửa dữ  
Chỉ sợ cảnh dục lạc  
Lây chuyễn khổ tâm ta
- 3410 Ngũ dục, giặc lạ thường.  
Cướp vật báu của người  
Dối, tà, hư, không thật  
Cũng như người huyền hóa  
Khéo bày trò dối người  
Trong một giây phút thôi  
Huống gì thường biểu diễn.  
Ngũ dục, trở ngại lớn  
Vĩnh viễn chương ngại pháp  
An lạc và vắng lặng
- 3420 Cảnh vui ở cõi trời  
Còn không nên thụ hưởng  
Huống gì ở cõi người.  
Ngũ dục sanh ái nhiễm  
Khao khát mãi không thôi

- Như gió mạnh lùa dũ  
Cúi đưa vào thiếu hoài  
Điều phi nghĩa thế gian  
Không gì hơn ngũ dục  
Chúng sanh vì tham ngu  
3430 Chìm đắm không thức tỉnh  
Kẻ trí sợ ngũ dục  
Nên không làm phi nghĩa.  
Vua thống lãnh bốn biển  
Lại mong cầu hơn nữa  
Dục lạc như biển lớn  
Không bao giờ lấp đầy  
Vua chuyển luân Man-đa  
Khắp trời mưa vàng khối  
Vua lãnh bốn thiên hạ  
3440 Còn ham trời Đao-lợi  
Đế thích chia ghế ngồi  
Ý đồ tham nên chết.  
Tiên Nông-sa khổ hạnh  
Vua trời ba mươi ba  
Do tâm tham, cao ngạo  
Chư thiên đẩy lui xe  
Do tội phóng dật này  
Mà đọa thân măng xà.  
Vua chuyển luân Quái-la  
3450 Đạo chơi trời Đao-lợi  
Lấy Thiên nữ làm vợ  
Thu lấy vàng của Tiên  
Chư Tiên giận đọc chú  
Nên nước mắt mạng tiêu.  
Đại Đế thích Ba-la  
Rời Đế thích Nông-sa  
Thay ngôi trời làm chủ  
Đâu có tồn tại lâu.

- 3460 Cõi nước không bền chắc  
Do đức lớn được ở.  
Mặc áo cộ đơn sơ  
Ăn trái uống nước suối  
Tóc dài buông tới đất  
Vắng lặng không mong cầu  
Tu khổ hạnh như vậy  
Vẫn bị dục lạc phá  
Huống gì là buông lung.  
Phải biết cảnh ngũ dục,  
Oan gia đối người tu
- 3470 Vua ngàn tay sức lớn  
Mạnh khỏe khó ai bì  
Bị tiên Ma-la giết  
Cũng do lỗi tham dục  
Huống tôi là dòng vua  
Mà không bị lỗi cuốn.  
Ném chút đỉnh tham dục  
Lúc còn nhỏ thì ít  
Lớn lên tăng dần thêm  
Kẻ trí thấy chán ghét
- 3480 Đâu muốn uống độc vào  
Việc khổ cầu danh lợi  
Đều bị tham dục khiến  
Nếu không còn tham dục  
Thì khổ nhọc không sanh  
Người trí thấy lỗi khổ  
Nên diệt trừ tham dục  
Thế gian gọi là lành  
Thực chất là độc ác.  
Chúng sanh ham dục lạc
- 3490 Sanh ra thói buông lung  
Buông lung tự hại mình  
Chết rồi đọa đường ác.



- Tinh cần, phương tiện tốt,  
Là pháp phòng hộ thân  
Không tinh cần: đánh mất  
Không cách nào giữ mình  
Cũng như mượn đồ vật  
Người trí không tham đắm.  
Tham dục sanh khổ cầu
- 3500 Được rồi thêm vướng mắc  
Lúc phân tán vô thương  
Càng thêm sâu khổ lụy  
Như cầm đuốc ngược gió  
Tự đốt cháy tay mình  
Kẻ trí không vướng mắc  
Lòng nhẹ thoáng rỗng rang  
Ngu si, hạng hèn mặt  
Độc, keo kiệt đốt tâm  
Trọn đời chịu khổ não
- 3510 Chưa hề được an vui  
Gian tham như rắn độc  
Người trí đâu muốn gần  
Tham cầu, khô xương tủy  
Không thể nào ăn no  
Uổng mòn hại răng mình  
Kẻ trí không thể nếm  
Thứ gian tham độc hại,  
Là giặc cướp, nước lừa  
Bầy con xúm chia phần.
- 3520 Cũng như cục thị thối  
Bầy chim tụ lại tranh  
Tham tài cũng như vậy.  
Kẻ trí thấy không vui  
Tài sản, nguyên nhân khổ  
Sinh ra nhiều oán than  
Ngày đêm lo giữ gìn

- Như kẻ sợ giặc oán  
Bị bêu đầu chợ đông  
Mọi người đều oán ghét  
3530 Tham giận si nổi lên  
Kẻ trí thường xa lánh  
Như người đi tị nạn  
Vào núi rừng sông biển  
Thất bại hơn an vui  
Như cây cao nhiều quả  
Kẻ ham nhiều té chết  
Cảnh tham dục cũng vậy  
Tuy thấy khó nắm bắt  
Người khổ cầu tài sản  
3540 Khó tụ mà dễ tan  
Như những gì trong mộng  
Kẻ trí không níu giữ  
Như hầm lửa nguy trang  
Người đắm lên át chết  
Lửa tham dục cũng vậy  
Người trí không dạo qua  
Như bọn Cưu-la-bộ  
Bạc-sắc-nị, Nan-đà  
Di-hy-lợi-đàn-trà  
3550 Như dao kẻ hàng thịt  
Ái dục cũng như vậy  
Kẻ trí không hề làm.  
Trói mình quăng xuống nước  
Gieo mình từ núi cao  
Để cầu vui cõi trời  
Khổ công không kết quả  
Anh em A-tu-luân  
Tôn-đào-bát-tôn-đào  
Đều cùng thương mến nhau  
3560 Bị dục lạc làm hại

- Thân chết, danh bại liệt  
Tham ái khiến người hèn  
Đua nhau vào cảnh khổ.  
Ái dục niềm vui ít  
Thân tâm khổ đẽm dài  
Hươu nai tham ăn: chết  
Chim chóc bị bẫy: tham  
Loài cá tham mồi ngon  
Tất cả khổ vì dục
- 3570 Xem xét các phương tiện  
Hương lạc ở thế gian  
Không phải pháp tự tại  
Ăn uống trừ đói khát  
Y phục phòng nóng lạnh  
Nằm ngồi để nghỉ ngơi  
Đi mới thì ngồi xe  
Đứng lâu cần giường ghé  
Tắm giặt để tẩy nhơ  
Tạm giúp trừ khổ nhọc
- 3580 Vì vậy cho nên biết  
Ngũ dục không tự tại  
Như người bị nóng sốt  
Cần có thuốc mát lạnh  
Tham cầu chi khổ lo  
Người ngu gọi tự tại  
Nhưng các phương tiện ấy  
Không nhất định trừ khổ,  
Mà khiến khổ tăng lên  
Không phải pháp tự tại
- 3590 Áo ấm tạm đỡ lạnh  
Thời tiết qua là khổ  
Mùa hè ánh nắng mát  
Mùa đông lại thêm lạnh  
Tám pháp ở thế gian

- Đều không có gì chắc  
Sự khổ vui không định  
Vua tôi không khoảng cách  
Ra lệnh người làm theo  
Vì uy quyền phải làm.
- 3600 Ra lệnh tức là khổ  
Do chức nặng trọng trách  
Mà cân nhắc nặng nhẹ  
Các khổ dồn vào thân  
Làm vua nhiều oán ghét  
Kết thân rồi thành họa.  
Mà không có người thân  
Thì đâu có gì vui  
Làm vua bốn thiên hạ  
Kỳ thật chỉ có một
- 3610 Mong cầu cả vạn việc  
Luống khổ, ích gì thân?  
Không bằng đừng tham cầu  
Nghỉ việc, an vui lớn  
Làm vua vui ngủ đục  
Bỏ ngôi, vui vắng lặng  
Như thế cũng là vui  
Cần gì lên ngôi báu.  
Bệ hạ đừng thuyết phục  
Dẫn tôi vào ngũ đục
- 3620 Lòng tôi đã hẹn rồi  
Ở con đường giải thoát.  
Nếu bệ hạ thương tình  
Giúp tôi đạt sở nguyện.  
Tôi không sợ oan gia  
Không cầu vui cõi trời  
Cũng không màng danh lợi  
Chỉ mong bỏ mũ vua  
Nên trái ý bệ hạ.

- Và lời khuyên chân tình  
3630 Như tránh được rắn độc  
Đâu lại muốn nắm cầm  
Đuốc lửa để cháy tay  
Sao bằng mau rời bỏ  
Mắt sáng dư người mù  
Đã mở lại tự buộc  
Như người giàu muốn nghèo.  
Kẻ trí học ngu si  
Đời có hạng người này  
Thì tôi mới làm vua.
- 3640 Vì muốn độ sanh tử  
Nên điều tiết thân thể  
Xin ăn, ít muốn, và  
Đời sau khỏi đường ác  
Ấy là hai đời vui.  
Bệ hạ chớ buồn tôi  
Đáng buồn là bệ hạ  
Lúc nào cũng khao khát  
Đời này không an vui  
Đời sau chịu quả khổ
- 3650 Bệ hạ, dòng quý tộc  
Dùng lễ nghi trượng phu  
Mà đối đãi tử tế  
Vui cùng với đời vui  
Tôi cũng nguyện báo đức  
Mong bệ hạ như tôi  
Cũng ích lợi giải thoát  
Nếu tập ba phẩm vui  
Gọi là bậc trượng phu  
Nhưng cũng là phi nghĩa.
- 3660 Mong cầu không hề đủ  
Nếu không còn sanh tử  
Mới thật đại trượng phu

- Bệ hạ nói tuổi già  
Ít nông nổi bốc đồng  
Là lúc nên xuất gia.  
Nhưng tôi thấy tuổi cao  
Sức yếu không kham nổi  
Chẳng bằng lúc tráng niên  
Chỉ mạnh lòng cương quyết.
- 3670 Từ thân cầm kiếm chờ  
Thường tìm nhiều cơ hội  
Đâu kịp đến tuổi già  
Mới toại chí xuất gia  
Vô thường là thợ săn  
Lão luyện, cung tên bén  
Nơi đồng trống sanh tử  
Thường rình nài chúng sanh  
Đúng lúc giết thân mạng  
Có đợi đâu đến già.
- 3680 Phàm điều người đời làm  
Hoặc là sanh hay diệt  
Nhỏ, lớn và trung niên  
Hãy nên luôn sáng suốt  
Tìm phương cách xa lìa  
Những dục lạc độc hại  
Bày đại hội tế thân  
Bằng sinh mạng chúng sanh  
Là điều thật ngu si  
Phải nên chuộng chánh pháp
- 3690 Cứ sát sanh tế trời  
Mà cầu hưởng phước lợi  
Là kẻ không lòng từ.  
Giả sử nếu sát sanh  
Có tài lợi thường xuyên  
Vẫn còn không nên làm  
Huống gì lợi vô thường

- Mà sát sanh cũng tế  
Nếu không có giới, vãn,  
Huệ, thiên định tịch tĩnh  
3700 Cũng không nên tế thần  
Theo thế gian mở hội  
Sát sanh hưởng chút vui  
Người trí không nên làm  
Huống gì giết chúng sanh  
Mong cầu sau hưởng phước.  
Quả báo trong ba cõi  
Là tạo tác đối đãi  
Không phải điều tôi muốn.  
Pháp lưu chuyển các cõi:  
3710 Cộng cỏ trước gió nước  
Vì vậy tôi đến đây  
Chỉ mong cầu giải thoát.  
Nghe có A-la-lam<sup>92</sup>  
Khéo nói đạo giải thoát  
Nay tôi đến với người,  
Nơi đại tiên đang ở  
Lời tôi thật chân thành  
Nhưng ngay thẳng, ức đoán  
Xin bệ hạ thứ cho.  
3720 Nguyên đất nước an vui  
Hộ trì như Đế thích  
Trí sáng soi thiên hạ  
Cũng như ánh mặt trời  
Bậc quốc vương thù thắng  
Lòng ngay giữ thân mạng  
Chánh hóa các vương tử  
Dùng chánh pháp trị dân.  
Tuyết, nước, lửa và oán  
Do lửa khói bay lên  
3730 Cột khói thành mây nổi

- Mây nổi sanh mưa lớn  
Bầy chim trong hư không  
Uổng nước mưa không tắm  
Sát sanh và nhà oán  
Hai thứ chồng chất nhau  
Mong bệ hạ khắc phục  
Đều khiến được giải thoát.  
Bấy giờ vua Bình Sa  
Xoa tay lòng cung kính  
3740 Vui vẻ mà thưa rằng:  
Như điều Ngài mong cầu  
Nguyên được sớm thành tựu  
Sau khi thành chánh quả  
Xin nhớ về độ tôi.  
Bồ-tát liền hứa thuận  
Rời từ biệt lên đường  
Đến chỗ A-la-lam  
Cả vua và quần thần  
Cùng chấp tay đưa tiễn.  
3750 Cảm tương thật tuyệt vời  
Trên đường về Vương Xá.



12

A-LA-LAM, UÁT-ĐÀU-LAM-PHÁT

- Bồ-tát dòng Cam Giá  
Đến rừng vắng lặng kia  
Kính cần gặp đạo sĩ  
Đại tiên A-la-lam,  
Con cháu dòng Ca-lam<sup>93</sup>  
Thấy Bồ-tát từ xa  
Đã cao giọng xưng tán  
Chúc tụng rằng, thiện tai
- 3760 Hai bên cung kính nhau  
Ân cần vấn an xong  
Lần lượt mời nhau ngồi  
Đạo sĩ thấy Bồ-tát  
Dung mạo thật uy nghi  
Ánh tỏa vàng đạo đức  
Trùm khắp lên người ông  
Như tắm nước cam lồ  
Rồi chấp tay ngỏ lời  
Từ lâu biết Bồ-tát
- 3770 Đã xuất gia tu hành  
Cắt đứt khóa ân ái  
Như voi mở dây ràng  
Trí cao sâu sáng tỏ  
Tránh khỏi các độc hại  
Ngày xưa các thắng vương  
Truyền ngôi cho Thái tử  
Như người đeo vòng hoa  
Héo ủa nên vứt bỏ.

- Chưa bằng Ngài ngày nay  
3780 Tuổi trẻ mà chí cao  
Không nhận lên ngôi báu  
Vớ chí hướng vững vàng  
Ngài là toà chánh pháp  
Ngôi con thuyền trí huệ  
Vượt qua biển tử sanh  
Phàm người theo học đạo  
Xét tài rồi mới dạy.  
Tôi nay đã biết Ngài  
Chí cương quyết bền vững
- 3790 Tùy ý gắng tu học  
Tôi không giấu điều gì.  
Bồ-tát nghe lời dạy  
Vui mừng mà thưa rằng  
Thầy lấy tâm bình đẳng  
Khéo dạy không thương ghét  
Tôi lòng trống bụng không  
Lãnh thọ điều giáo huấn  
Đi đêm có ánh đuốc  
Sai hướng được dẫn đường
- 3800 Vượt biển có thuyền nhẹ  
Nay tôi cũng như vậy  
Đã được thầy nhận lời  
Xin hỏi chỗ hoài nghi:  
Hoạn nạn sanh già chết  
Làm sao được giải trừ?  
Bấy giờ A-la-lam  
Nghe Bồ-tát hỏi đến  
Liên dẫn các kinh luận  
Tóm tắt mà giải thích
- 3810 Ngài, căn cơ tỏ ngộ  
Bậc thông minh đệ nhất  
Nay nghe tôi thuyết giảng

- Nghĩa khởi diệt sanh tử.  
Chúng sanh do năm phần  
Tánh, biến, sanh, lão tử  
Mà luân hồi các nẻo  
Tánh vốn là thuần tịnh  
Chuyển biến là năm đại  
Cảnh giác và tri kiến*
- 3820 *Theo căn cảnh gọi "biến"  
Sắc, thanh, hương, vị, xúc  
Gọi chung là cảnh giới (đối tượng)  
Tay, chân, miệng, hai đường (bài tiết)  
Gọi là năm nghiệp căn  
Mắt, tai, mũi, lưỡi, thân  
Đây gọi là giác căn  
Ý căn gồm cả hai  
Vừa nghiệp căn, giác căn  
Tánh chuyển biến là nhân*
- 3830 *Biết nhân là cái "ta"  
Vị tiên Ca-tỳ-la<sup>94</sup>  
Hàng đệ tử quyển thuộc  
Vớ ý nghĩa của "ta"  
Tu học được giải thoát  
Tiên Ca-tỳ-la ấy  
Nay, Ba-xà-ba-đề<sup>95</sup>  
Giác tri, sanh lão tử  
Đây gọi chung là thấy  
Trái lại, là không thấy*
- 3840 *Nghiệp ngu si ải dục  
Là biến chuyển luân hồi  
Nếu vương mắc cả ba  
Là chúng sanh trì trệ  
Không tin, ngã, nghi, tham  
Là phương tiện duy nhất  
Tạo cảnh giới vương mắc*

- Triền miên trong sở hữu (ngã sở)  
Bất tín: điên đảo xoay  
Dễ làm cũng dễ mở
- 3850 “Ta” nói “ta” hiểu biết  
“Ta” đi lại “ta” dừng  
Như vậy chấp trước “ta”  
Gọi là ta xoay chuyển  
Do dự với tất cả  
Đúng sai đều không thật  
Như vậy không quyết định  
Nên gọi là hoài nghi  
Nếu nói pháp là ‘ta’<sup>96</sup>  
Nói các căn là ý
- 3860 Hay nói “giác” và “nghiệp”  
Rồi lại gọi là “ta”  
Như vậy không rõ ràng  
Nên gọi là hôn độn  
Thói ngu hèn biến chuyển  
Không rõ không phân biệt  
Cứ lễ bái tụng đọc  
Sát sanh cùng tế thân  
Cho nước lửa thanh tịnh,  
Là ý tưởng giải thoát
- 3870 Đó là không phương tiện  
Để xa lìa vương mắc  
Vì ngu si chấp trước  
Lời nói ý, giác, nghiệp  
Và cảnh giới chấp trước  
Gọi chung là vương mắc  
Chấp các vật của ta  
Gọi đó là nhiếp thọ  
Tám thứ mê hoặc này  
Khiến trầm luân sanh tử
- 3880 Kẻ ngu trong thế gian

- Nhiếp thọ vào năm tiết  
 Ngu và đại ngu si  
 Sân hận và sợ hãi  
 Biếng nhác gọi là ám  
 Sanh tử gọi là si  
 Ái dục là đại si  
 Khiến người sanh mê lầm  
 Ôm hận là sân nhuế  
 Tâm sợ là khủng bố  
 3890 Hàng phạm phu ngu si  
 Vương mắc trong ngũ dục,  
 Cội gốc khổ sanh tử  
 Luân chuyển trong năm đường  
 Rời sanh ngã, kiến, văn  
 Tạo chủ thể đối tượng  
 Do đây sanh chấp ngã  
 Trôi theo dòng sanh tử  
 Đây là nhơn không thật (phi tánh)  
 Nên quá cũng không chơn  
 3900 Có được chánh tư duy  
 Bốn pháp đến giải thoát  
 Tri tuệ và si ám  
 Phân hiển hiện, phần không  
 Nếu biết bốn pháp này  
 Có thể vượt sanh tử  
 Sanh già chết đã hết  
 Đạt đến chỗ vô tận  
 Những người bà-la-môn  
 Đều nương ý nghĩa này  
 3910 Mà tu hành phạm hạnh  
 Và diễn giảng cho người.  
 Bô-tát nghe nói vậy  
 Liên hỏi A-la-lam  
 Có những phương tiện gì

- Và cứu cánh ra sao?  
Tu hành phạm hạnh gì?  
Trong bao lâu sẽ đạt?  
Vì sao tu phạm hạnh  
Đến một mục đích gì?
- 3920 Các yếu nghĩa như vậy  
Xin vì tôi nói đủ.  
Bấy giờ A-la-lam  
Theo kinh luận mà giảng  
Dùng trí huệ phương tiện  
Mà tóm lược biện luận  
Trước, xuất gia lìa dục  
Nương vào pháp xin ăn  
Tu tập các oai nghi  
Giữ gìn các giới cấm
- 3930 Tập biết đủ ít muốn  
Tốt xấu tùy chỗ được  
Chuộng ở riêng nơi vắng  
Siêng năng học kinh luận  
Thấy dục lạc lo sợ  
Lìa dục là thanh lương  
Nên phòng hộ các căn  
Khi vào các làng mạc  
An tâm nơi thanh vắng  
Lìa dục, chán điều xấu
- 3940 Các phiền não dục giới  
Xa lìa sinh an lạc  
Đạt sơ thiền giác quán<sup>97</sup>  
Được niềm vui sơ thiền  
Bồng sanh tướng đặc biệt  
Người ngu si tham đắm  
Vào tâm tướng loại này.  
Nương niềm vui xa lìa  
Được sanh cõi Phạm thiên

- Người trí huệ phải biết  
3950 Phương tiện dùng giác quán  
Tinh cần tiến thêm nữa  
Sẽ đạt cảnh nhị thiên<sup>98</sup>  
Nương niềm vui nhị thiên  
Được sanh trời Quang Âm<sup>99</sup>  
Vượt trên niềm vui này  
Tiến tu đến tam thiên<sup>100</sup>  
Dừng lại ở cảnh này  
Không tiến bước thêm nữa  
Sanh cõi trời Biến Tịnh<sup>101</sup>  
3960 Vượt thoát niềm vui này  
Đạt đến cảnh tứ thiên<sup>102</sup>  
Khổ vui vượt qua rồi  
Sanh tâm tướng giải thoát  
Vào cõi trời Quảng Quả<sup>103</sup>  
Vĩ tuổi thọ lâu dài  
Nên gọi là Quảng Quả  
Trong các cảnh thiên định  
Mà còn thấy có thân  
Là lỗi lầm, không phải.  
3970 Tăng tiến tu trí huệ  
Chán cảnh giới tứ thiên  
Vượt thoát hẳn sắc tướng  
Thấy thân mình rộng không  
Vững chắc mức độ này (an trụ)  
Là thành tựu không quán  
Qua cảnh giới không quán<sup>104</sup>  
Là đến vô lượng thức<sup>105</sup>  
Giữ nội tâm bình tĩnh  
Lìa ngã và ngã sở  
3980 Là cảnh vô sở hữu<sup>106</sup>  
Đến đây hết da xương  
Như chìm rừng số lông<sup>107</sup>

- Xa lìa các cảnh giới  
Giải thoát cũng như vậy.  
Bà-la-môn bậc thượng  
Đạt được cảnh giới này  
Đường vượt thoát vô tận  
Người trí phải biết vậy  
Đó mới thật giải thoát*
- 3990 *Ngài đã hỏi phương tiện  
Và mục đích giải thoát  
Như trên, tôi giảng rồi  
Hãy tin mà tu học  
Các tiên Lâm-kỳ-sa  
Và tiên Xà-na-già  
Tỳ-bà-đa-la-sa  
Và những người cầu đạo  
Đều theo học pháp này  
Mà được chơn giải thoát.*
- 4000 *Bồ-tát nghe nói vậy  
Liên suy nghĩ nghĩa lý  
Phát khởi duyên đời trước  
Mà lại hỏi thêm rằng  
Nghe thầy bậc trí tuệ  
Đạt lý sâu vi diệu  
Không vượt được giác tri  
Không phải đạo cứu cánh  
Pháp chuyển biến là do  
Nhờn giác tri thúc đẩy*
- 4010 *Theo tôi nghĩ thế này  
Vượt ngã quán, giác tri  
Mới thật sự giải thoát  
Còn ngã quán, giác tri  
Là các pháp khởi sanh  
Vì đó là mầm móng  
Của các pháp lưu chuyển*



- Thầy bảo ngã thanh tịnh  
 Là chơn thật giải thoát  
 Nhưng khi gặp nhân duyên  
 4020 Trở lại bị trói buộc  
 Cũng như hạt giống kia  
 Gặp thuận duyên tứ đại  
 Thế nào cũng nảy mầm  
 Khi ly tàn thì diệt  
 Gặp duyên thì phát sanh  
 Nghiệp nhơn vô trí: ái  
 Bỏ ái, lìa vương mắt  
 Chúng sanh nếu còn ngã  
 Rốt ráo không giải thoát  
 4030 Nếu bỏ được ba thứ  
 Thì được ba thắng diệu  
 Vì ngã tướng hiện hữu  
 Tế nhị theo chúng sanh  
 Vì lỗi vì tế này  
 Nên chúng sanh không biết,  
 Phương tiện để giải thoát  
 Thọ mạng được lâu dài  
 Mà bảo là giải thoát  
 Chắc không phải như thế  
 4040 Vì còn có ngã vậy.  
 Ngã đã không lìa được  
 Làm sao lìa giác quán  
 Mà hề có giác quán  
 Thì không phải giải thoát  
 Công năng<sup>108</sup> và giác quán  
 Nghĩa khác mà cùng thể (tính chất)  
 Nếu nói tách rời nhau  
 Rốt cùng không thể được  
 Cũng như hơi nóng, lửa  
 4050 Không thể tách rời nhau

- Vi như một cái gì  
Có trước cái thân này  
Chắc chắn không có thân  
Công năng và giác quán  
Cũng tương tự như vậy  
Nên nói trước giải thoát  
Rồi sau bị trói buộc  
Là điều thật phi lý  
Và lại như nói rằng
- 4060 Nhơn có cái lìa thân  
Dù biết hay không biết  
Phải có cái bị lìa  
Nếu thật có cái biết  
Thì không phải giải thoát  
Nếu nói không có biết  
Thì “ngã” không tác dụng  
Lìa ngã mà có biết  
Thì “ngã” như gỗ đá  
Biết đủ cả tinh, thô
- 4070 Bỏ thô mà quý tinh  
Là vẫn còn vương mắc  
Nếu vượt thoát tất cả  
Chỗ tu đạt cứu cánh.  
Đối với các giáo thuyết  
Của tiên A-la-lam  
Bồ-tát không vừa ý.  
Biết đó không phải là  
Giáo thuyết nhất thiết trí  
Cầu chỗ cao minh hơn.
- 4080 Bồ-tát xin từ biệt  
Đến tiên Uất-lam-đa<sup>109</sup>  
Vi ấy cũng như vậy  
Tuy cảnh quán vi tế  
Thấy tướng không vương tướng

- Đạt đến tướng phi tướng  
Lại không có đường ra  
Vi hành giả đến đó  
Ắt phải thối lui nữa  
Bỏ-tát cầu cao hơn,  
4090 Từ biệt Uất-lam-đa<sup>110</sup>  
Mong đạt đạo thắng diệu  
Ngài lên núi Già-xà<sup>111</sup>  
Trong khu rừng khổ hạnh  
Đã thấy năm tỷ-khưu<sup>112</sup>  
Họ nhiếp hộ các căn  
Trì giới tu khổ hạnh<sup>113</sup>  
Bên sông Ni-liên thiên<sup>113</sup>  
Vắng lặng rất an lạc  
Bỏ-tát chọn một chỗ  
4100 Để tĩnh tọa tư duy.  
Năm tỷ-khưu biết ngài  
Tỉnh cần cầu giải thoát.  
Nên hết lòng cúng dường.  
Như kính Trời Tự tại  
Khiêm cung tôn làm thầy  
Đi đứng thường không rời  
Như mọi người tu hành  
Các căn chuyển theo tâm  
Bỏ-tát siêng tu tập  
4110 Để độ sanh, già, chết.  
Chuyên tâm tu khổ hạnh  
Điều thân quên uống ăn  
Tâm tịnh giữ trai giới  
Tu những hạnh khó tu  
Người khác không kham nổi  
Vắng lặng mà thiên định  
Trái qua sáu năm trời  
Ngày dùng một hột mè

- Thân thể rất gầy ốm  
4120 Muốn đạt chỗ chưa đạt  
Vòng mê càng chìm sâu.  
Đạo do trí mà thành  
Không phải nhịn ăn uống  
Cơ thể tuy suy kém  
Trí tuệ càng thêm sáng  
Tâm trống, thân nhẹ nhàng  
Danh đức càng lan rộng  
Cũng như trăng mới lên  
Hoa cứu-mâu mới nở
- 4130 Mọi người tranh nhau xem  
Thân hình như cây khô  
Trải qua đúng sáu năm  
Vi sợ khổ sanh tử  
Chuyên cầu hơn chánh giác.  
Ngài nghĩ không phải do  
Tu khổ hạnh mà được  
Lìa dục sanh tịnh quán  
Chưa bằng ta trước đây  
Nơi gốc cây diêm-phù
- 4140 Được điều chưa từng có  
Biết chánh giác là đạo  
Đạo không do thân gầy  
Phải có thân khỏe mạnh  
Ăn uống, các căn đủ  
Thân vui khiến tâm an  
Tâm an thuận tu thiền  
Do thiền biết pháp thánh  
Nhờ năng lực của pháp  
Đạt đến chỗ khó đạt
- 4150 Tịch tĩnh lìa già chết  
Là đệ nhất trừ nhơ (phiền não)  
Như vậy các diệu pháp

- Đều do ăn uống sanh.  
Suy nghĩ điều này rồi  
Bồ-tát xuống sông tắm  
Tắm xong muốn bước lên  
Yếu đuối không dậy nổi  
Thiên thần trên nhánh cây  
Đưa tay dịu bước ra.
- 4160 Bấy giờ bên bờ rừng  
Có một người chẵn trâu  
Cô con gái Nan-đà<sup>114</sup>  
Trời Tịnh cư đến báo  
Bồ-tát ở trong rừng  
Ngươi nên đến cúng dường  
Nan-đà, Bà-la-xa  
Vui mừng đến đó ngay  
Tay đeo vòng xuyên trắng  
Mặc chiếc áo màu xanh
- 4170 Xanh trắng phản chiếu nhau  
Như nước trong gợn sóng.  
Tín tâm thêm phấn khởi  
Cúi đầu bên chân Ngài  
Kính dâng bát sữa thơm  
Xin thương xót nặc thọ  
Bồ-tát dùng sữa xong  
Cơ thể Ngài tươi tỉnh  
Nan-đà, được quả phước  
Ngài có thể giác ngộ
- 4180 Phước đức thêm sùng cao  
Như trăm sông vào biển  
Trời trăng sáng thêm ra  
Năm tỷ-khuru thấy vậy  
Kính ngạc sanh ghen ghét  
Bảo rằng tâm đạo lui  
Bỏ đi tìm chỗ tốt

- Như người được giải thoát  
Năm đại đều xa lìa.  
Bồ-tát đi một mình
- 4190 Đến bên cây kiết tường<sup>115</sup>  
Thiền định thành chánh giác  
Đất chỗ ấy rộng bằng  
Cỏ mềm mại mọc lên  
Từng bước đi an tường  
Như bước đi sư tử  
Mỗi bước đất chấn động  
Đánh thức loài rồng mù  
Vui mừng mở mắt sáng  
Từng thấy Phật thườ trước.
- 4200 Đất động như hôm nay  
Muru-ni<sup>116</sup> phước đức lớn  
Mặt đất không kham mà!  
Nên mới gây chấn động  
Mỗi bước đi trên đất  
Có tiếng động oang oang  
Hào quang chiếu khắp nơi  
Như mặt trời buổi sáng  
Năm trăm bầy chim xanh  
Bay lượn giữa hư không
- 4210 Từ bên trái qua phải  
Gió mát thoảng từng cơn  
Ô hay! Cảnh tuyệt đẹp.  
Do vậy biết Bồ-tát  
Đã thành đạo chánh giác  
Bấy giờ có tốp người  
Đi cắt cỏ mềm sạch (cỏ kiết tường)  
Đến tặng cỏ cho Ngài  
Đang ngồi tại gốc cây  
Phật ngồi thể kiết già
- 4220 Như rồng quán chuyển thân

Với tư thế ngồi này,  
Tiến trình tu hoàn tất  
Đức Phật phát lời nguyện  
Cứu độ hết chúng sanh  
Đều tròn thành chánh giác  
Trời rộng đều hoan hỷ  
Gió mát nhẹ thoảng qua  
Cây cỏ và muông thú  
Tất cả đều im lặng  
4230 Chính đây là hiện tượng  
Bồ-tát thành đạo vậy.

# 13

## PHÁ MA.

- Vua Tiên dòng đại tiên  
Nơi gốc cây bồ-đề  
Phát lời thề vững chắc:  
Thành tựu ĐẠO CHÁNH GIÁC  
Loài trời rồng quý thần  
Tất cả đều vui mừng.  
Chỉ ma vương cõi trời  
Lo ngại không được vui
- 4240 Đó là Tự tại thiên  
Ở cõi trời Tha hóa<sup>117</sup>  
Đầy đủ nghề chiến đấu  
Ghen ghét ...tên Ba-tuần<sup>118</sup>  
Nó có ba con gái  
Đủ thuật làm mê người  
Số một hàng thiên nữ  
Thứ nhất tên Dục nhiễm  
Thứ hai tên Năng duyệt  
Thứ ba Khả Ái Lạc
- 4250 Ba cô đến thưa cha:  
Xin cha đừng lo buồn;  
Chúng con sẽ phá sạch  
Đạo nghiệp của Bồ-tát.  
Ba-tuần thuật đầy đủ  
Việc Bồ-tát thành đạo  
Chính tên Đại mâu-ni



- Mặc áo đại thệ nguyện  
Tay cầm cung giải thoát  
Lập tên bén tri huệ
- 4260 Muốn đánh chiếm chúng sanh  
Phá hoại cảnh giới ta  
Một sớm ta mất hết  
Chúng sanh tin người ấy  
Quy y đạo giải thoát  
Cõi ta chắc rộng không.  
Ví như người phá giới  
Thân tâm chẳng còn gì  
Nếu tất cả chúng sanh  
Mất tri huệ chưa mở
- 4270 Cõi ta mới vững an  
Các con đến nơi ấy  
Phá hoại tâm chí người  
Chặt đứt các cầu công  
Cầm cung, năm mũi tên (ngũ dục)  
Cả quyền thuộc nam nữ  
Đến chỗ rừng an vui  
Của vị Bồ-tát ấy  
Khiến chúng sanh không an.  
Đến nơi, thấy Mu-ni,
- 4280 Nguyện độ hết ba cõi  
Họ, tay trái cầm cung  
Tay phải kéo tên bén  
Rời ra lệnh thị oai:  
Nhà người dòng vua chúa  
Phải đứng dậy mau đi  
Sự chết rất đáng sợ  
Phải đổi pháp của người  
Vứt bỏ pháp giải thoát  
Tập tu pháp bố thí
- 4290 Hãy điều phục thế gian

- Để được hưởng phước trời  
Nên xưng tán đạo này  
Thù thắng hơn các hạnh  
Nhà người dòng vua tiên  
Không phải kẻ ăn xin  
Nay nếu không đứng dậy  
Mà cứ theo ý mình  
Không chịu bỏ lời nguyện  
Thì xem mũi tên ta
- 4300 Cháu Quái-la Nguyệt Quang  
Cũng do mũi tên này  
Đụng nhẹ như gió thoảng  
Cũng đủ phát điên cuồng  
Các tiên tu khổ hạnh  
Nghe tiếng mũi tên này  
Tâm ý liền run sợ  
Hôn mê mất hồn vía  
Huống gì nhà người đây  
Ở thời kỳ mạt vận
- 4310 Mà mong thoát khỏi được.  
Hãy gấp đứng dậy đi  
May mắn được an toàn  
Mũi tên này rất độc  
Ương ngạnh mà chống lại  
Người có năng lực lớn  
Cũng khó được an toàn  
Huống gì người không có  
Sao lại không sợ ư?  
Mà nói để bức bách
- 4320 Bồ-tát phải đứng dậy:  
Bồ-tát tâm bình thản  
Không nghi cũng không sợ.  
Mà vương liền buông tên  
Đều trúng ba cô gái.

- Bồ-tát không thấy tên  
Không màng xem cô gái.  
Ma vương sợ, sanh nghi  
Tự suy nghĩ thế này:  
Ta từng làm cô gái  
4330 Tại núi Tuyết bán tên  
Trúng Ma-hê-thủ-la  
Khiến tâm nó biến đổi  
Mà nay Bồ-tát này  
Tâm an nhiên không động.  
Ma vương dùng kế khác  
Bảo ma nữ dùng tình  
Làm động tâm Bồ-tát  
Hợp tất cả quân ma  
Dùng sức mạnh bức hiếp  
4340 Quân ma liền tập hợp  
Biến đổi hình hung dữ  
Cầm gậy gộc, dao kiếm  
Đủ các thứ binh khí  
Và các hình cầm thú  
Trâu, heo, lừa, ngựa, cọp.  
Sư tử, rồng, voi, chim.  
Hoặc một thân nhiều đầu  
Hoặc một hay nhiều mắt  
Hoặc thân dài bụng to  
4350 Hoặc gầy đét không bụng  
Hoặc chân dài gối lớn  
Hoặc bàn chân to tướng  
Răng nhọn dài ghê sợ  
Có thân không đầu, mắt  
Hoặc hai thân nhiều thân  
Hoặc mắt lớn mắt nghiêng  
Màu sắc thôi đủ loại  
Như đất tro vân vân

- 4360 *Hoặc sáng như ánh sao  
Hoặc thân tuôn khói lửa  
Hoặc tai voi chớ mũi  
Hoặc lông lá đầy mình  
Hoặc mặc áo da lông  
Mặt nửa đỏ nửa trắng  
Hoặc đội lột da cạp  
Hoặc mặc đồ da rắn  
Hoặc lưng đeo chuông lớn  
Hoặc vấn tóc hình ốc  
Hoặc xóa tóc khắp thân*
- 4370 *Hoặc hút tinh khí người  
Hoặc cướp thân mạng sống  
Hoặc nhảy nhót la lớn  
Hoặc chạy đuổi với nhau  
Rồi đánh đập chí tử  
Hoặc nhào lộn trên không  
Hoặc bay vút lên cây  
Hoặc kêu gào la lớn  
Tiếng dữ chuyển đất trời  
Các hình tượng quái ác*
- 4380 *Vây quanh cây bồ-đề  
Hoặc xé nát thân hình  
Rồi nhai nuốt ngấu nghiến  
Bốn mặt phun lửa đốt  
Khói ngùn ngụt bốc lên  
Gió mạnh thổi bốn bề  
Núi rừng đều rung động  
Gió, khói, bụi tung bay  
Mịt mù đen nghịt cả  
Hàng trời rồng quý thần.*
- 4390 *Lòng kính ngưỡng chánh pháp  
Đều phân nộ bọn ma  
Nói giận rơi máu mắt*

- Chư thiên cõi Tịnh cư  
 Thấy ma hại Bồ-tát,  
 Bạc ly dục không sân  
 Lại thương xót bọn chúng  
 Đều đến cõi bồ-đề  
 Thấy Ngài ngồi bất động  
 Vô số ma vây quanh  
 4400 Tiếng dữ dậy trời đất  
 Bồ-tát vẫn ngồi yên  
 Sắc mặt không thay đổi  
 Cũng như chúa sơn lâm  
 Ở giữa bầy dã thú  
 Kêu the the riu rít.  
 Kỳ lạ chưa từng có  
 Bọn ma hồi chạy mau  
 Mỗi đứa dùng uy lực  
 Thay nhau đâm đá mạnh  
 4410 Giây lát khiến tàn lụn  
 Vỡ mắt gãy cả răng  
 Vung vãi tứ tung hết.  
 Bồ-tát vẫn điềm nhiên  
 Như xem bọn trẻ đùa  
 Bọn ma càng nổi giận  
 Ra sức chiến đấu dữ  
 Ôm đá chằng nhúc nhính  
 Kè ôm bị đứng yên  
 Không thể bỏ đá xuống  
 4420 Sấm sét và mưa đá  
 Biến thành hoa năm màu  
 Loại rồng dữ mãng xà  
 Thi nhau phun hơi độc  
 Biến thành mùi thơm bay  
 Tất cả những hình tượng  
 Muốn giết hại Bồ-tát

- 4430 Đều không thể thi hành  
Trở lại hại bọn ma  
Chị em gái ma vương  
Tên Di-già, Ca-lợi  
Tay cầm các đầu lâu  
Khiêu vũ trước Bồ-tát  
Lỗa hình khiêu gợi tình  
Đều trở thành xấu xí.  
Tất cả tiếng hung ác  
Muốn khiến Ngài run sợ  
Đều không động mây lông  
Bọn ma lại lo lắng  
Hoài nghi khả năng mình
- 4440 Thần linh trên hư không  
Ấn mình mà lên tiếng:  
Bồ-tát Đại mu-ni  
Tâm lành không sân hận  
Sao các người độc ác?  
Không oán sanh oán thù  
Này ác ma ngu muội!  
Uống công chẳng được gì  
Nên bỏ tâm ác hại.  
Với Bồ-tát an trụ
- 4450 Bọn người không thể dùng  
Miệng nhỏ thôi Tu-di.  
Nước băng lửa bùng lên  
Mặt đất vẫn bình lặng  
Không thể nào phá hoại  
Bồ-tát tu nhiều đời  
Các phương tiện như: cần  
Tinh tấn, chánh tư duy  
Trí thanh tịnh quang minh  
Từ bi với tất cả
- 4460 Bốn pháp vi diệu này

- Không thể nào đoạn triệt  
Mà biến thành khổ nạn,  
Khiến không thành chánh giác.  
Như mặt trời chói sáng  
Hẳn trừ sạch tối đen  
Trong thế gian mù mịt.  
Cưa cây mà được lửa  
Đào đất để có nước  
Tinh cần, phương tiện chánh
- 4470 Không cầu thì không được  
Thế gian không người cứu  
Chỉ có tham sân si  
Vi thương xót chúng sanh  
Nên cầu thuốc trí huệ  
Trừ khổ cho thế gian  
Sao quân ma nào loạn?  
Mê hoặc trong thế gian  
Qua đường mòn tà kiến  
Bỏ-tát đi đường chánh
- 4480 Muốn dẫn dắt chúng sanh  
Làm bậc Đại tôn sư  
Trong thế gian nào loạn  
Không thể hại các ngài.  
Như trong khoảng đông rộng  
Dẫn đường các gian thương  
Khiến họ về nẻo chánh  
Chúng sanh đọa tối tăm  
Không biết nơi đi đến  
Bỏ-tát đã vì họ
- 4490 Thấp ngọn đèn trí tuệ  
Tại sao muốn hại Người?  
Chúng sanh đang chìm đắm  
Trong biển khổ sanh tử.  
Bỏ-tát, thuyên trí huệ

- Tại sao muốn nhận chìm?  
Nhấn nhục, mằm chánh pháp  
Chí bền, rẻ chánh pháp  
Giới, luật nghi là đất  
Chánh giác là thân cành
- 4500 Trí tuệ, gốc cây lớn  
Đạo vô thượng là quả  
Tại sao muốn chặt ngã?  
Cây che mát chúng sanh  
Vòng khóa, tham sân si  
Trói chặt mãi chúng sanh  
Bỏ-tát tu nhiều kiếp  
Vì mở trói chúng sanh  
Quyết định nay thành đạo  
Ngôi trên tòa chánh pháp
- 4510 Như chư Phật quá khứ  
Ngôi vững dài kim cương  
Bốn phương đều chuyển động  
Riêng pháp tòa bình yên  
Là do sức thiên định  
Các người làm sao phá,  
Nên phát tâm khiêm cung  
Diệt trừ lòng kiêu mạn  
Nên tu tập trí tuệ  
Nhấn nhục mà phụng sự.
- 4520 Ma quân đã lắng nghe  
Lời khuyên từ hư không  
Rồi thấy Ngài an tĩnh  
Xấu hổ bỏ kiêu mạn  
Kéo nhau về cõi Dục<sup>119</sup>  
Ma quân đều lo lắng  
Đổ vỡ các thần oai  
Các khí cụ đánh nhau  
Bỏ ngổn ngang khắp nơi



Ở rừng hoang, đồng trống.  
4530 Tâm Bô-tát rông rang  
Mặt trời thêm sáng lên  
Bụi bặm đều hết sạch  
Trăng soi, sao tỏ rạng  
Tan biến màn đen tối  
Hư không mưa đầy hoa  
Đẻ cùm đường Bô-tát.

14

VÔ THƯỢNG BỒ ĐỀ

- Hàng phục ma quân xong  
Tâm Bồ-tát an tịnh  
Đạt ngộ đệ nhất nghĩa<sup>120</sup>  
4540 Vào thiên định vi diệu  
Ngài lần lượt trải qua  
Các cảnh giới trong định  
Đầu hôm thấy túc mạng<sup>121</sup>  
Nhớ biết đời quả khứ  
Tên gì và ở đâu  
Đến đản sanh cõi này  
Biết rõ cảnh sanh tử  
Trong trăm ngàn vạn kiếp  
Và tất cả chúng sanh  
4550 Trong kiếp số vô lượng  
Làm thân thuộc với nhau  
Nên khởi tâm từ bi  
Rồi quán sát chúng sanh  
Luân hồi trong sáu đường  
Sanh tử không cùng tận  
Hư giả không bền chắc  
Như hoa cỏ, huyễn mộng.  
Đến canh hai nửa đêm  
Ngài chứng thiên nhãn thông  
4560 Thấy tất cả chúng sanh  
Như hình ảnh trong gương  
Vòng triển miên sanh tử

- Lúc sang hèn giàu có  
Khi thanh tịnh nhiễm ô  
Theo quả báo khổ vui  
Thấy người tạo nghiệp ác  
Sanh trong đường ác trước  
Kẻ làm các hạnh lành  
Sanh về cõi người trời
- 4570 Nếu sanh vào địa ngục  
Chịu khổ sở vô lượng  
Ăn uống sắt đồng sôi  
Gậy sắt xuyên qua thân  
Bị quăng vào vạc dầu  
Đẩy nhau vào lò lửa  
Bây chớ răng dài nhọn  
Chim mỏ nhọn ria đầu  
Lửa dữ thổi vào rừng  
Lá cây như lưỡi kiếm
- 4580 Cắt nát cả thịt da  
Dao nhọn phanh thân ra  
Hoặc rìu bén chẻ, bừa  
Chịu hết sự khổ độc  
Do nghiệp ác hành hạ  
Dù vậy không để chết.  
Ai thích làm nghiệp xấu  
Quả báo rất khổ cực  
Chỉ hưởng trong giây lát  
Mà quả khổ lâu dài
- 4590 Nhân đưa cọt hiểm họa  
Chịu quả kêu gào, khóc  
Chúng sanh tạo nghiệp ác,  
Nếu thấy rõ quả báo  
Khí mạch đứt từng đoạn  
Sợ hãi ra máu chết.  
Nếu tạo nghiệp súc sanh

- Thọ báo nhiều loại hình  
Vi nghiệp nơn sai khác:  
Nếu cắt da xẻ thịt
- 4600 Đọa loài mang lông, sừng  
Tàn sát ăn nuốt nhau  
Bất kể là cha mẹ  
Hoặc chớ nặng, mang ách  
Roi vọt, dùi nhọn đâm  
Lở mình máu lai láng  
Đói khát không thể cứu  
Lân lượt sát hại nhau  
Không thể tự dừng được.  
Trên không, trong đất, nước
- 4610 Không chỗ nào trốn thoát  
Tham lam keo kiệt nhiều  
Sanh vào loài quý đỏi  
Thân hình to như núi  
Cổ họng nhỏ như kim  
Đói khát lửa độc cháy  
Ròi lại đốt thân mình  
Người xin chẳng hề cho  
Ngăn trở kẻ bố thí  
Sanh vào loài quý đỏi
- 4620 Muốn ăn uống không được  
Đồ dơ người ta bỏ  
Muốn ăn lại biến mất  
Những kẻ nào keo tham  
Quả báo khổ như thế.  
Cắt thịt mình bố thí  
Được phước lộc đế vương  
Như vua Thi-tỳ xưa<sup>122</sup>  
Người bòn xén keo kiệt  
Nếu được làm thân người
- 4630 Phải ở chỗ dơ bẩn

- Đi đặng thật cực khổ  
Lúc ra đời sợ hãi  
Đau đớn như dao cắt  
Theo nghiệp ác ngày xưa  
Đời nào cũng chết trẻ.  
Nếu siêng năng cầu đảo  
Để mà được sống còn  
Thì suốt đời chịu khổ  
Phước dư sanh cõi trời
- 4640 Ái nhiễm thường đốt thân  
Phước hết, lúc lâm chung  
Năm tướng suy hiện ra:  
Như cành hoa khô héo  
Quyển thuộc phải chia lìa  
Sâu khổ khó dừng lại  
Cung điện bỗng trống không  
Ngọc nữ đều xa cách  
Ngôi nằm trong bụi bặm  
Sâu khóc lưu luyến mãi
- 4650 Người sống buồn đọa lạc  
Kẻ chết, sâu muốn sống  
Người siêng tu khổ hạnh,  
Tham cầu vui cõi trời  
Nhưng trên đó cũng khổ.  
Hại thay! Sao còn tham  
Phương tiện vui dù được  
Không khỏi sâu biệt ly  
Than ôi! Người cõi trời  
Thọ, yếu, không sai khác.
- 4660 Nhiều kiếp tu khổ hạnh  
Vĩnh viễn lìa ái dục  
Bảo nhất định lâu dài  
Mà nay đều đọa lạc  
Thọ khổ ở địa ngục

- Súc sanh thì tương tàn  
Ngạ quỷ bị đói khát  
Làm người lụy ái dục.  
Tuy nói cõi trời vui  
Lúc biệt ly rất khổ
- 4670 Mê muội sanh thế gian  
Không chỗ nào yên nghỉ  
Hỡi ôi! Biền sanh tử  
Luân chuyển thật vô cùng  
Chúng sanh chìm đắm mãi  
Trôi nổi không chỗ nương  
Thiên nhãn thấy như vậy  
Xem thấy khắp năm đàng  
Hư giả không bền chắc  
Như bóng nước cỏ hoa.
- 4680 Vào canh ba nửa đêm  
Ngài vào sâu thiền định  
Quán sát cõi thế gian  
Tự tánh khổ lưu chuyển  
Từng giây phút sanh tử  
Thật nhiều không số lượng.  
Tham dục si ám chướng  
Chẳng biết từ đâu ra  
Tư duy trong chánh niệm  
Sanh tử từ đâu khởi?
- 4690 Nhất định biết già chết  
Là do sanh mà ra  
Như người có thân thể  
Bệnh khổ đi kèm theo  
Quán sanh do đâu ra  
Do tạo tác mà ra (nghiệp-hành)  
Dùng thiên nhãn quán nghiệp  
Không do trời sanh ra (trời Tự tại)  
Chẳng phải tự tánh ngã

- 4700 Chẳng phải không nguyên nhân.  
 Như chẻ trúc lóng đầu  
 Những lóng sau không khó  
 Thấy nguyên nhân sanh từ  
 Tiến trình sẽ hiện ra  
 Nghiệp từ "thủ" sanh ra  
 Cũng như lửa có củi  
 Thủ do "ái" sanh ra  
 Như đóm lửa đốt núi  
 Ái do "thọ" sanh ra  
 Biết khổ vui cầu an
- 4710 Đói khát cầu ăn uống  
 Thọ sanh ái cũng vậy  
 Thọ do "xúc" làm nhơn  
 Ba thứ sanh khổ vui  
 Như cua mài, nhân công  
 Thì được lửa để dùng  
 Xúc do "lục nhập" sanh  
 Đều do vô minh khởi  
 Lục nhập do danh sắc:
- 4720 Mâm lớn nấy thêm cành  
 Danh sắc do "thức" sanh :  
 Như hạt sanh mầm lá  
 Thức do danh sắc chuyển  
 Cứ xoay vẫn không ngừng  
 Duyên thức sanh danh sắc  
 Duyên danh sắc sanh thức  
 Như người, thuyền cùng đi  
 Thủy bộ cùng vận chuyển  
 Thức sanh ra danh sắc  
 Danh sắc sanh các căn
- 4730 Các căn sanh ra xúc  
 Xúc lại sanh ra thọ  
 Thọ sanh ra ái dục

- Ái dục sanh ra thức  
Thủ sanh ra nghiệp hữu  
Có hữu là có sanh  
Có sanh có lão, tử  
Luân hồi đến vô cùng  
Chúng sanh do duyên khởi  
Chánh giác đều giác tri  
4740 Quyết định chánh giác rồi  
Sanh lão bệnh tử hết  
Hữu diệt thì sanh diệt  
Thủ diệt thì hữu diệt  
Ái diệt thì thủ diệt  
Thọ diệt thì ái diệt  
Xúc diệt thì thọ diệt  
Luc nhập diệt: xúc diệt  
Tất cả nhập hết rồi  
Thì danh sắc cũng hết  
4750 Thức diệt: danh sắc diệt  
Hành diệt thì thức diệt  
Si diệt thì hành diệt  
Đến đây thành chánh giác  
Như vậy chánh giác thành  
Là Phật hiện thể gian  
Chánh kiến: Bát chánh đạo  
Thần nhiên đi đường thẳng  
Rốt ráo không ngã sở  
Như cùi hết lừa tất  
4760 Việc đáng làm đã làm  
Thành tựu đạo chánh giác  
Cứu cánh nghĩa đệ nhất  
Vào trong nhà chánh giác  
Tối hết thì sáng hiện  
Động tĩnh đều rỗng rang  
Được phước báu vô lậu



- 4770 *Tất cả trí sáng ngời  
Phật: phước đức thuần hậu  
Do đó đất chấn động  
Vũ trụ đều sáng trong  
Trời rỗng thần quy tụ  
Hư không tấu nhạc trời  
Đề cúng dường chánh pháp.  
Gió mát nhẹ thoảng qua  
Mưa hương họa rợp khắp  
Quả ngọt chín trái mùa  
Cúng dường Đức Mu-ni.  
Khắp các loài chúng sanh  
Phát khởi tâm từ bi*
- 4780 *Sợ hãi đều tiêu mất  
Không còn tâm sân, mạn  
Tất cả trong thế gian  
Đều là người tinh giác  
Nhạc trời nghe giải thoát  
Địa ngục tạm an vui  
Các phiền não tạm dừng  
Trăng trí tuệ thêm sáng  
Những người dòng Cam Giá  
Kê được sanh lên trời*
- 4790 *Thấy Phật đã ra đời  
Rất vui mừng hơn hờ  
Ở tại các cung trời  
Rải hoa để cúng dường  
Chư thiên, rồng, quỷ, thần.  
Ca ngợi đức độ Phật  
Người trời đều cúng dường  
Và nghe lời xưng tán  
Tất cả đều hoan hỷ*
- 4800 *Sung sướng ngoài sức mình.  
Chỉ có ma vương trời*

- Sanh lòng buồn khổ lớn  
Đức Phật ngồi thiền định  
Tại gốc cây bồ-đề  
Bây ngày thật thanh tịnh  
Ngài nhìn cây giác ngộ<sup>123</sup>  
Đôi mắt không hề nháy  
Mà ngộ lời cảm tạ:  
Ta nương nơi cây này  
Mà được tròn bốn nguyện
- 4810 Xin tạ ơn tất cả.  
An trụ pháp vô ngã  
Dùng Phật nhãn quan sát  
Thương xót mọi chúng sanh  
Do tà kiến tham sân  
Che lấp nguồn tuệ giác  
Pháp giải thoát vi diệu  
Làm sao được truyền dạy?  
Muốn an trụ tịch tĩnh  
Pháp tinh cần, xả ly
- 4820 Nghĩ lại bốn nguyện xưa  
Ngài khởi lòng từ bi  
Muốn tuyên dương chánh pháp.  
Quan sát khắp chúng sanh  
Phiền não ngày thêm nhiều  
Thật khó lòng hóa độ  
Phạm thiên biết ý ngài  
Nên cung thỉnh thuyết pháp  
Tỏa rạng ánh sáng lớn  
Vi cứu khổ chúng sanh
- 4830 Mà đến lễ bái Phật  
Bậc đại nhân thuyết pháp  
Biểu hiện các diệu nghĩa  
An trú trong thật trí  
Xa lìa các lỗi nạn

- Không còn tâm hư giả  
Họ phát tâm vui mừng  
Chấp tay mà cung thỉnh:  
Thế gian thật có phước  
Gặp Thế tôn ra đời
- 4840 Tất cả loài chúng sanh  
Vọng tâm tạp ô nhiễm  
Hoặc có phiền não nặng  
Hoặc là nhẹ, vi tế  
Thế tôn đã độ thoát  
Khởi biến khổ sanh tử  
Nguyện cứu độ chúng sanh  
Đang chìm lặn trong đó  
Như nghĩa sĩ thế gian  
Được lợi, cho bình đẳng.
- 4850 Thế tôn được chánh pháp  
Chi nên cứu chúng sanh.  
Người phạm đều ham lợi  
Lợi mình, lợi người: khó  
Duy nguyện rú lòng từ  
Làm điều thật khó làm  
Cung thỉnh như vậy rồi  
Bái từ về cõi Phạm.  
Thế tôn do lời thỉnh  
Lòng vui khen chơn thành
- 4860 Nuôi lớn tâm đại bi  
Thêm nhiệt tình thuyết pháp.  
Bốn vua trời cúng dường  
Bốn bình bát khát thực  
Như Lai vì chánh pháp  
Nhận bốn hợp làm một.  
Bấy giờ người lái buôn  
Đang trên đường đi tới  
Bạn bè thiên thân khuyên:

The first part of the document  
 describes the general situation  
 and the objectives of the project.  
 It also outlines the scope of the work  
 and the roles of the participants.  
 The second part of the document  
 details the methodology used in the study.  
 This includes a description of the data collection  
 methods and the analysis techniques.  
 The third part of the document  
 presents the results of the study.  
 This section includes a discussion of the findings  
 and their implications for practice.  
 The final part of the document  
 provides a conclusion and a list of references.  
 The conclusion summarizes the main findings  
 and highlights the key messages of the study.  
 The references list the sources of information  
 used in the study.

The methodology used in this study  
 was a combination of qualitative and quantitative  
 methods. The qualitative methods  
 included interviews and focus groups  
 to explore the experiences of the participants.  
 The quantitative methods  
 included surveys and statistical analysis  
 to measure the prevalence of the phenomenon  
 and to test the hypotheses.  
 The data collection was carried out  
 over a period of six months.  
 The analysis of the data was carried out  
 using a combination of content analysis  
 and statistical methods.  
 The results of the study  
 showed that the phenomenon  
 was more prevalent than previously  
 thought. The findings also  
 identified several factors that  
 were associated with the phenomenon.  
 These findings have important  
 implications for practice and  
 policy. The study also  
 identified some limitations  
 and suggested areas for further research.  
 The conclusion of the study  
 is that the phenomenon  
 is a significant public health  
 problem that requires further  
 attention.

The study was funded by the  
 National Health Service.  
 The authors would like to thank  
 the participants for their  
 contribution to the study.  
 The authors also would like to  
 thank the following people for  
 their assistance in the study:  
 Dr. John Smith, Dr. Jane  
 Doe, and Dr. Michael  
 White.

15

CHUYÊN PHÁP LUÂN

Như Lai thật tịch tĩnh  
Ánh sáng chiếu rạng rõ  
Oai nghiêm đi một mình  
Vẫn như nhiều người theo.  
Giữa đường gặp học giả<sup>125</sup>  
Tên là Ưu-bà-ca  
Giữ cung cách tỳ-khưu  
4900 Đứng cung kính bên đường.  
Gặp người chưa từng có  
Chấp tay mà hỏi rằng:  
Chúng sanh đều vương mắc  
Mà có người rỗng rang.  
Thế gian lòng lay động  
Có người rất thanh tịnh  
Gương mặt tợ trăng rằm  
Như uống dòng cam lồ  
Dung mạo bậc đại nhân  
4910 Là vua trí tuệ lớn  
Việc làm đều đầy đủ  
Theo học thầy nào vậy ?  
Ta không học một thầy  
Không tôn ai hơn nữa  
Tự ngộ pháp sâu màu  
Được điều người không được.  
Như Lai, người giác ngộ  
Trong đời chưa giác ngộ

- 4920 Nay ta tự giác ngộ  
Nên gọi bậc chánh giác.  
Phiền não như oan gia  
Hàng phục bằng kiếm tuệ  
Vì vậy đời xưng tán  
Là bậc trí tối thắng  
Đến thành Ba-la-nại  
Giống tiếng trống cam lồ  
Không kêu không cầu danh  
Cũng không cầu lợi lạc  
Chỉ vì nói chánh pháp
- 4930 Cứu vớt chúng sanh khổ.  
Do lời thệ nguyện xưa  
Độ những người chưa độ  
Nên nay thành chánh giác  
Đã trọn thành nguyện xưa  
Không tự mình hiển dương,  
Không phải là nghĩa sĩ.  
Lợi mình lợi thiên hạ  
Xứng danh đại trượng phu  
Lâm nguy không cứu giúp
- 4940 Đâu được gọi dũng sĩ  
Tật bệnh không cứu chữa  
Sao được gọi lương y  
Thấy mê không chỉ đường  
Đâu được gọi đạo sư  
Như đèn phá bóng đen  
Vô ý mà tự sáng  
Như Lai đốt đèn trí  
Không tham cầu ước muốn  
Cưa mài ắt được lửa
- 4950 Trong hang, gió tự nhiên  
Đào đất chắc được nước  
Đây gọi là lẽ thường.

- Tất cả bậc Mưu-ni  
Thành đạo tại Già-da  
Và chuyên bánh xe pháp  
Ở tại nước Ca-thi  
Phạm chí Ưu-ba-ca  
Xưng tán rất kỳ lạ.  
Như đã dự định trước
- 4960 Đến ngã rẽ chia đường.  
Ông nghĩ chưa từng có  
Gặp được bậc Mâu-ni  
Ngoảnh lại trong từng bước  
Nên mỗi bước mỗi dừng.  
Như Lai khoan thai bước  
Thẳng đến thành Ca-thi  
Đất ấy thật trang nghiêm  
Như cung trời Đế Thích
- 4970 Ở giữa hai dòng sông  
Sông Hằng, Ba-la-nại  
Cây cối hoa quả nhiều  
Câm thú đi từng bầy  
Yên tĩnh không ồn ào.  
Chỗ ở tiên nhân xưa  
Ánh sáng thật chiếu diệu  
Gấp bội ánh sáng Tiên  
Như Tiên Kiều-lân-như  
Tiên Thập-lực Ca-diếp
- 4980 Ba là Bà-thấp-ba  
Bốn, A-thấp-ba-thê  
Năm là Bạt-đa-la  
Tu ở rừng Lạc sơn  
Từ xa thấy Như Lai  
Họ ngồi bàn luận rằng:  
Cù-dàm<sup>126</sup> đã nhiễm đời  
Bỏ pháp tu khó hạnh

- 4990 Nay lại đến nơi đây,  
Cẩn thận chớ cung nghinh  
Cũng không chào hỏi han,  
Cung cấp những nhu cầu  
Vi đã bỏ lời thề  
Nên không đáng cúng dường.  
Phàm người thấy khách đến  
Phải tiếp đãi trước sau  
Sắp đặt cả giường ghế  
Đề tùy khách sử dụng.  
Họ bàn luận đã xong  
Mỗi người ngồi nguyên chỗ  
Như Lai-lân bước đến
- 5000 Bỗng nhiên họ quên thề  
Mà đứng dậy tiếp đón  
Có kẻ nhường chỗ ngồi  
Có người ôm y bát  
Có vị rửa chân Phật  
Có vị hỏi cần gì....  
Họ phụng sự tôn sư  
Nhưng vẫn gọi tên cũ  
Là ông thầy-Cù-đàm  
Thế tôn bảo họ rằng:
- 5010 Chớ gọi tên tộc tôi  
Đối với A-la-ha  
Mà sanh ý kiêu mạn  
Với kẻ kính, không kính  
Tâm tôi đều bình đẳng  
Các ông không cung kính  
Tự rước lấy tội thôi  
Bậc hóa độ thế gian  
Nên xưng là Như Lai  
Với tất cả chúng sinh
- 5020 Đều xem như con cái



- Gọi tên thật của cha  
Là có lỗi thất lễ  
Phật dùng tâm đại bi  
Thương xót nói với họ.  
Họ cứ vẫn mê mờ  
Không tin bậc chánh giác  
Họ bảo tu khổ hạnh  
Mà vẫn không được gì  
5030 Nay để dải thân miệng  
Lấy gì được thành Phật?  
Họ mê lầm như vậy  
Nên không tin Phật đạo  
Nghĩa chân thật cứu cánh  
Tất cả trí đầy đủ  
Như Lai vì thương họ  
Mà lược nói đạo lý  
Người ngu tập khổ hạnh  
Thích thoả mái các căn  
5040 Chính loại sai biệt này  
Quả là lỗi lầm lớn.  
Chẳng phải đạo chân chánh  
Trái với nghĩa giải thoát  
Nhọc thân tu khổ hạnh  
Tâm cũng theo rối loạn  
Không sanh trí thể gian  
Hưởng gì vượt cảm tính  
Như lấy nước nhen lửa  
Không thể phá tối tăm  
5050 Khổ thân tu đèn tuệ  
Không thể phá u mê.  
Cây mục mong có lửa  
Uổng công chẳng được gì  
Người cưa cây lấy lửa  
Liên được lửa để dùng

- 5060 Cầu đạo khỏi khổ thân  
Mà được pháp cam lồ.  
Tham dục là phi nghĩa  
Ngu si che trí sáng,  
Lại không hiểu kinh luận  
Huống gì đạo ly dục.  
Như người bị bệnh nặng  
Tham dục đâu chữa được  
Đốt lửa nơi đồng trống  
Cỏ khô càng cháy mạnh  
Lửa mạnh ai tắt được?  
Lửa tham ái cũng vậy.  
Ta bỏ hai cực đoan  
Tâm giữ mức trung đạo
- 5070 Các khổ cuối cùng hết  
Chánh kiến vượt mặt trời  
Phật bình đẳng chánh giác  
Chánh ngữ là nhà ở  
Đạo chơi rừng chánh nghiệp  
Chánh mạng là vóc hình  
Phương tiện là con đường  
Chánh niệm là thành quách  
Chánh định là ghế giường  
Tám con đường bằng phẳng  
Thoát được khổ sanh tử.
- 5080 Do đường này mà ra  
Việc đáng làm đã xong  
Không rơi vào các cõi  
Trong các khổ hai đời  
Ba cõi toàn là khổ  
Duy đường này diệt khổ  
Vốn thật chưa từng nghe  
Mất chánh pháp thanh tịnh  
Đều thấy đường giải thoát

- 5090 *Hiện nay chỉ có ta  
 Siêu thoát đầu tiên thôi.  
 Tất cả khổ sanh tử  
 Già bệnh, ái biệt ly  
 Oán thù mà gặp gỡ  
 Khổ mong cầu không được  
 Và những thống khổ khác  
 Liạ dục, chưa liạ dục  
 Có thân hay không thân  
 Công đức xa liạ khổ  
 Tóm lược đều là khổ.*
- 5100 *Cũng như lửa đốt tắt  
 Tuy còn chút bọt nhỏ  
 Vẫn không rời hơi nóng.  
 Cái "ngã" thật vi tế  
 Âm thâm mà thúc đẩy  
 Những dư âm thọ khổ  
 Các phiền não tham, sân ....  
 Các tội lỗi của nghiệp  
 Là nguyên nhân của khổ  
 Bỏ được nguyên nhân này*
- 5110 *Thì các khổ chấm dứt  
 Cũng như các hạt giống  
 Tách rời khỏi đất nước  
 Các duyên không hòa hợp  
 Thì mầm lá không sanh  
 Sở dĩ có chúng sanh  
 Tương tục trong các cõi  
 Từ ác thú đến trời  
 Luân hồi không dừng nghỉ  
 Là do tham dục sanh*
- 5120 *Từ các loài nhuyển thể  
 Đến hạng trung, thượng đẳng  
 Đều do nghiệp làm nhen*

- Nếu diệt được tham sân  
Hắn không còn tương tục.  
Tất cả nghiệp trừ hết  
Các khổ cũng phải dừng  
Cái này có, kia có  
Cái này diệt, kia diệt  
Không còn sanh lão nữa
- 5130 Không có đất, nước, lửa  
Không khởi đầu, giữa, sau  
Không có pháp lừa dối  
Chỗ đến của thánh hiền:  
Là vắng lặng vô tận.  
Tám con đường chân chánh  
Là phương tiện duy nhất.  
Thế gian không thấy được  
Sống mãi trong mê lầm.  
Ta biết đây là khổ
- 5140 Đoạn trừ nguyên nhân khổ  
Chúng diệt tu chánh đạo  
Quan sát bốn sự thật  
Thành tựu bậc chánh giác:  
Nghĩa là ta biết khổ  
Đã đoạn trừ nguyên nhân  
Đã chúng diệt: niết-bàn  
Nhờ tu tám đường chánh.  
Đã biết bốn chân lý  
Con mắt pháp thanh tịnh
- 5150 Đối với bốn chân lý  
Chưa sanh mắt trí tuệ  
Không gọi là giải thoát  
Cũng không thể nói rằng  
Điều đáng làm đã thành  
Không gọi nhất thiết trí  
Đã biết bốn chân lý

- Tự biết được giải thoát  
Tự biết việc đã xong  
Tự biết đấng chánh giác
- 5160 Khi Phật nói chánh pháp  
Các ông Kiều-trần-như  
Tám vạn người cõi trời  
Liều ngộ nghĩa chân thật  
Xa lìa các phiền não  
Được con mắt chánh pháp  
Đức Phật đã biết họ  
Hoàn tất việc đáng làm  
Liên cất tiếng sư tử  
Gọi Kiều-trần-như đến
- 5170 Ông ta kính bạch Phật:  
Đã biết pháp đại sư  
Do đó gọi tên là  
A-nhã Kiều-lân-như  
Trong hàng đệ tử Phật  
Ông ngộ đạo trước hết  
Chúng được thiên nhân thông  
Nghe biết tiếng chánh pháp  
Và cả tiếng địa thần,  
Cùng nhau xưng tán rằng:
- 5180 Quý thay! Thấy pháp mâu  
Ngày nay đức Như Lai  
Nói pháp chưa từng có  
Vĩ tất cả người trời  
Mở rộng cửa cam lồ  
Tịnh giới là trục xe  
Điều phục các vọng tưởng  
Quân bình giữa định huệ  
Trí kiên cố: bánh xe  
Hỗ thẹn là cái nệm
- 5190 Chánh niệm là lòng trục (ổ bi)

Thành bánh xe chánh pháp  
Đưa người ... ra ba cõi  
Không lui theo tà sư  
Các địa thần xướng xong  
Thần hư không chuyển lời  
Người trời chuyển xưng tán  
Cho đến cõi Phạm thiên.  
Các thiên thần ba cõi  
Được nghe Phật thuyết pháp  
5200 Lần lượt tin nhau biết:  
Đức Phật đã ra đời  
Vì tất cả chúng sanh  
Chuyển bánh xe chánh pháp  
Dẹp tan đám mây mù  
Hư không rải đầy hoa  
Chư thiên trời nhạc trời  
5207 Ca ngợi chưa từng có.

**quyển 4**





16

VUA BÌNH SA VÀ CÁC ĐỆ TỬ PHẬT

- Bảy giờ năm tý-khuru  
Như ông A-thấp-bạ  
5210 Nghe tin Kiều-lân-như  
Liều ngộ được chánh pháp  
Cảm khái tự hổ thẹn  
Chấp tay mà lễ kính  
Chiêm ngưỡng Đức Phật-đà:  
Như Lai khéo phương tiện  
Dẫn họ vào chánh pháp  
Trước sáu năm tý-khuru  
Ngộ đạo, điều phục tâm  
Như năm vì sao sáng  
5220 Hầu cận bên mặt trăng  
Bảy giờ thành Cưu-thi  
Có người con trưởng giả  
Quý danh là Da-xá  
Đêm ngủ bỗng thức dậy  
Địch thân thấy quyến thuộc  
Trai gái đều loã hình  
Liên sanh tâm nhằm chán  
Đây là gốc phiền não  
Làm mê hoặc kẻ ngu  
5230 Ông liền thay y phục  
Trang sức ngọc anh lạc  
Rời nhà vào núi rừng  
Vừa đi vừa la lớn:  
Nã loạn! Nã loạn thật.  
Như Lai đang kinh hành

- Nghe tiếng la não loạn  
Liên gọi ông đến gần  
Bảo đây, nơi an ổn  
Niết-bàn thật thanh lương
- 5240 Vắng lặng rời não loạn  
Da-xá nghe Phật dạy  
Trong lòng rất vui mừng  
Nhân có tâm nhàm chán  
Trí tuệ tự mở ra  
Như vào ao nước mát  
An nhiên đến chỗ Phật  
Tuy thân còn vẻ tục  
Nhưng tâm đã sạch trong  
Do lực căn lành xưa
- 5250 Mau thành quả La-hán  
Trí thanh tịnh dần sáng  
Nghe pháp liền tỏ ngộ  
Như tắm lụa trắng tinh  
Dễ nhuộm màu tươi đẹp  
Da-xá<sup>127</sup> đã tự biết  
Việc đặng làm đã làm  
Nhìn lại thân trang sức  
Bông sanh lòng hổ thẹn  
Phật biết tâm trang ấy
- 5260 Liên nói bài kệ rằng:  
Trang sức bằng anh lạc  
Tâm điều phục các căn  
Quán chúng sanh bình đẳng  
Khi thực hành chánh pháp  
Không câu nệ hình dung  
Thân mặc đồ xuất gia  
Nhưng vọng tâm chưa trừ  
Ở núi mà luyến đời  
Chính là người thế tục.

- 5270 Thân tuy còn thể gian  
Mà tâm đạt chỗ cao  
Như vậy ở tại nhà  
Cũng như ở núi rừng  
Xa lìa vật sở hữu (ngã sở)  
Mở trí tự nơi tâm  
Hình thức đâu cố định  
Mặc áo giáp vào thân  
Có thể chống địch mạnh  
Đổi hình mặc áo tu
- 5280 Để hàng phục phiền não  
Phật liền gọi: Ti-khuru!  
Da-xá đổi hình tục  
Thành thân tướng người tu  
Đầy đủ các oai nghi  
Của người xuất gia thật  
Trở thành bậc sa-môn.  
Cùng năm mươi bốn người  
Trước kia là bạn hữu  
Theo Da-xá xuất gia
- 5290 Lân lượt vào chánh pháp  
Là do nghiệp lành trước  
Quả tốt hiện đời này  
Như tro tàn đã lâu  
Gặp nước liền nguội lạnh  
Cùng năm ti-khuru trước  
Thành sáu mươi La-hán.  
Phật dùng pháp La-hán  
Tùy thuận và khuyên dạy:  
Các thầy đã được độ,
- 5300 Qua khỏi bờ-sanh tử  
Việc làm đã hoàn thành  
Có thể thọ cúng dường  
Mỗi người nên truyền pháp

- Độ kẻ chưa được độ  
Chúng sanh khổ bùng cháy  
Từ lâu không người cứu  
Các thầy hãy phát tâm  
Độc hành khắp lộ trình  
Thương xót độ chúng sanh
- 5310 Như Lai cũng độc hành  
Trở lại núi Già-xà<sup>128</sup>  
Độ các vị Tiên nhân.  
Người đời rất tôn sùng  
Tiên Ca-diếp<sup>129</sup> khổ hạnh  
Cả nước đều phụng sự  
Người đến học rất đông  
Như Lai sẽ đến đó  
Độ ông ta tu hành.
- 5320 Bảy giờ sáu mươi vị  
Ti-khuru đều lên đường  
Phụng hành lời Phật dạy  
Đem chánh pháp tuyên dương  
Mỗi vị theo duyên xưa  
Tùy ý đến các xứ  
Thế tôn đi một mình  
Đến nơi đã định trước  
Vào rừng pháp vắng lặng  
Gặp vị Tiên Ca-diếp  
Ông có hang thờ lửa
- 5330 Nuôi con rừng độc hại  
Núi rừng thật rộng thoáng  
Chỗ nào cũng bình yên  
Thế tôn vì độ ông  
Xin ở nghỉ một đêm  
Ca-diếp thưa Phật rằng:  
Không có chỗ nghỉ riêng  
Chỉ có hang thờ lửa

- Là nơi rất thanh tịnh  
Có thể nghĩ qua đêm  
5340 Nhưng có con rồng dữ  
Thường hay làm hại người  
Phật bảo: Cứ tự nhiên  
Tôi nghỉ một đêm thôi  
Ca-diếp vẫn ngăn ngại  
Nhưng Thế tôn quả quyết  
Ca-diếp lại bạch Phật:  
Có thể tôi keo kiệt  
Lòng tôi không muốn đau  
Vì ngài sẽ bị hại  
5350 Nhưng thôi! Tùy ý ngài.  
Phật vào hang thờ lửa  
Ngồi ngay thẳng thiền định  
Bấy giờ con độc long  
Thấy người liền nổi giận  
Phun lửa dữ tứ tung  
Cả hang lửa bùng cháy  
Nhưng không chạm thân Phật  
Rồi lửa đều tắt ngúm  
Thế tôn vẫn ngồi yên  
5360 Cũng như lúc kiếp hoại  
Lửa cháy cung Phạm thiên  
Tại chỗ vua trời ngồi  
Vẫn an nhiên không sợ.  
Độc long thấy Thế tôn  
Sắc mặt không biến đổi  
Liền phát khởi tâm lành  
Cúi đầu quy y Phật.  
Ca-diếp thấy lửa đêm  
Ô hô! Thật kỳ lạ!  
5370 Chắc người đạo đức này  
Đã bị rồng dữ đốt

- Ca-diếp và đệ tử*  
*Sáng sớm đến hang xem*  
*Thấy Phật hàng phục rồng*  
*Bỏ vào trong bình bát*  
*Họ biết oai đức Phật*  
*Phát khởi ý tưởng lạ.*  
*Vì tập khí kiêu mạn*  
*Vẫn bảo đạo ta hơn*
- 5380 *Đức Phật lại tùy nghi*  
*Hiện các cảnh thần biến*  
*Biết rõ từng tâm niệm*  
*Mà biến hóa tương ưng*  
*Khiến tiên Ca-diếp phục*  
*Thành người truyền chánh pháp<sup>130</sup>*  
*Tự biết đạo mình kém*  
*Không bằng đạo Thế tôn*  
*Nên phát tâm khiêm hạ*  
*Tùy thuận lãnh chánh pháp.*
- 5390 *Uất-tì-la Ca-diếp<sup>131</sup>*  
*Có năm trăm đệ tử*  
*Theo thầy khéo điều phục*  
*Lần lượt thọ chánh pháp.*  
*Ca-diếp và đồ chúng*  
*Đã theo chánh pháp rồi*  
*Đồ dùng của các tiên,*  
*Tất cả vật thờ lạy*  
*Đều đem vứt xuống sông*  
*Theo dòng trôi bênh bồng*
- 5400 *Tiên Na-đề-già-xa*  
*Hạ lưu, hai người em*  
*Thấy vật trôi lung tung*  
*Tương là gặp tại biển*  
*Lo sợ không an tâm*  
*Hai ông có đệ tử*

- Mỗi vị năm trăm người  
Ngược dòng lên thăm anh  
Thấy anh đã xuất gia  
Các đệ tử cũng vậy  
5410 Chắc biết được chánh pháp  
Chưa từng có bao giờ.  
Tò ý lấy làm lạ:  
Nay anh đã xuất gia  
Chúng em cũng tùy thuận  
Thế là ba anh em  
Cùng với các đệ tử  
Được Thế tôn thuyết pháp  
Mới tỉnh ngộ thấy rằng:  
Lời thầy phụng thờ lừa  
5420 Là khói đen ngu si  
Bụi nhùi loạn tướng sanh,  
Lừa tham dục sân hận  
Đốt cháy các chủng sanh  
Như vậy lừa phiến não  
Bùng cháy không dừng được  
Càng chìm đắm sanh tử  
Lừa khổ cũng thường cháy  
Cả hai thứ lừa này  
Đều cháy bùng dữ dội  
5430 Không có nơi nương tựa  
Sao người có lương tâm  
Mà không sanh nhàm chán?  
Nhàm chán trừ tham dục  
Tham hết, được giải thoát  
Nếu được giải thoát rồi  
Giải thoát luôn tri kiến  
Quán sát dòng sanh tử  
Mà tu các Phạm hạnh<sup>132</sup>  
Tất cả đã làm xong

- 5440 Không còn thọ thân sau.  
Nhu vậy ngàn ti-khuru  
Nghe Thế tôn thuyết pháp  
Phiền não không còn sanh  
Tất cả tâm giải thoát.  
Phật vì độ Ca-diếp  
Và một ngàn ti-khuru  
Mà thuyết giảng chánh pháp  
Họ làm điều đáng làm  
Thành tựu tri thanh tịnh,
- 5450 Trang nghiêm và vi diệu  
Rất nhiều các công đức  
Bồ thí cùng trì giới  
Trong sạch cả thân tâm.  
Các vị đại đức Tiên  
Tu theo đạo khổ hạnh  
Giờ đây hết tôn vinh  
Nhu người bỏ giới đức  
Thân rộng, uống cuộc đời.  
Thế tôn và đệ tử.
- 5460 Đến đô thành Vương Xá<sup>133</sup>  
Nhớ vua nước Kiệt-ma<sup>134</sup>  
Do lời thệ nguyện trước:  
“Khi tôi thành chánh giác  
Sẽ đến độ nhà vua.”  
Lúc Thế tôn đến nơi  
Dừng nghĩ ở rừng cây.  
Vua Bình Sa hay tin  
Cùng hoàng thân, đại thần  
Nhân sĩ trong cả nước
- 5470 Đến chỗ Thế tôn ở  
Từ xa thấy Thế Tôn  
Ngồi thiền thật trang nghiêm  
Không còn gì vẻ tục.



- Nhà vua liền xuống xe  
Đi bộ thật oai nghiêm  
Như vua trời Đê thích,  
Đến cung của Phạm thiên.  
Trước hết đánh lễ Phật  
Thành kính vấn an ngài.  
5480 Đức Phật cũng đáp lời,  
Để ủy lạo nhà vua  
Rồi mời vua an tọa.  
Bấy giờ vua thâm nghĩ  
Phật-đà uy lực lớn  
Ca-diếp đạo đức cao  
Trở thành đệ tử ngài  
Phật biết tâm niệm ấy  
Nên hỏi Ca-diếp rằng:  
5490 Ông thấy phước lợi gì,  
Theo Phật bỏ thờ lửa?  
Ca-diếp nghe Phật hỏi,  
Đứng dậy trước đại chúng  
Quỳ gối và chấp tay  
Bạch Phật thật rõ ràng:  
Thờ thần lửa cầu phước  
Quả báo cũng luân hồi.  
Thêm phiền não sanh từ  
Siêng năng phụng sự lửa  
Để cầu cảnh dục lạc  
Ái dục tăng vô cùng  
5500 Thờ lửa độc thân chí  
Chẳng giải thoát; thọ thai  
Đầu thai là gốc khổ  
Cho nên con từ bỏ  
Để cầu an lạc thật  
Con vốn tu khổ hạnh  
Lập nhiều hội thờ cúng

- Lớn bậc nhất thế gian  
Nhưng trái với chánh đạo  
Cho nên con từ bỏ
- 5510 Để cầu sự vắng lặng  
Giải thoát được sanh tử  
Đến chỗ tịnh vô cùng  
Vì biết ý nghĩa này  
Cho nên con từ bỏ.  
Thế tôn nghe Ca-diếp  
Trình bày điều hiểu biết  
Vì mong người thế gian  
Sanh lòng tin thanh tịnh  
Phật bảo: Này Ca-diếp!
- 5520 Hãy phân biệt các pháp  
Mà theo đạo thù thắng  
Nay ở trước đại chúng  
Biểu hiện các thần thông  
Như trưởng giả giàu có  
Mở kho báu ngọc vàng  
Giúp chúng sanh nghèo đói  
Thêm ý thức xa lìa.  
Quý thay! lời Phật dạy  
Con thành kính phụng hành
- 5530 Rồi ông vào thiên định  
Ở ngay trước đại chúng  
Nhẹ bay lên hư không  
Lúc đi, lúc ngồi, nằm  
Hoặc toàn thân trống rỗng  
Nước, lửa tuôn hai bên  
Mà không hề cháy, chìm  
Từ thân hiện mây, mưa  
Sấm sét cùng trời đất  
Mọi người đều chiêm ngưỡng
- 5540 Mắt nhìn không hề chán

- Đồng thanh ca ngợi rằng:  
Quả thật chưa từng có  
Sau đó thấu thân lực  
Kính lễ đức Thế tôn:  
Phật là thầy của con  
Con là đệ tử Phật  
Ca-diếp vâng làm xong  
Mọi người đều chứng kiến  
Biết ông đệ tử Phật  
5550 Biết chắc đức Thế tôn  
Là bậc nhất thiết trí  
Phật biết trong chúng hội  
Kham lãnh thọ chánh pháp.  
Rồi bảo Vua Bình Sa:  
Bệ hạ nên nghe kỹ  
Vọng tâm, ý, các căn  
Đều là pháp sanh diệt  
Biết rõ lỗi sanh tử  
Đó là quán bình đẳng  
5560 Tức là biết quán thân  
Biết thân, pháp sanh diệt  
Không nắm bắt, không thọ  
Như thân người giác ngộ  
Không "ta" không "của ta" (ngã, ngã sở)  
Thân là khối đau khổ  
Khổ sanh rồi khổ diệt  
Đã biết lẽ như vậy  
Đó là chỗ thanh lương.  
Vô tận, thật đệ nhất  
5570 Như Lai thấy phiền não,  
Trói buộc cả thế gian  
Đã thấy không ngã sở  
Giải thoát sự trói buộc  
Không thật thấy như vậy

- Nên bị trói buộc hoài  
Khi thấy rõ như thế  
Là được giải thoát ngay  
Thế gian nếu giữ giới  
Chỉ là giữ giới tà
- 5580 Nếu họ thấy có ngã  
Hoặc thường hoặc vô thường (đoạn diệt)  
Hai kiến chấp sanh tử  
Quả thật rất sai lầm  
Nếu là ngã vô thường  
Thì tu không kết quả  
Cũng không có thân sau  
Không công mà giải thoát.  
Nếu là ngã thường hằng  
Thì không thân trung âm
- 5590 Tức đồng với hư không  
Không sanh cũng không diệt.  
Nếu thật sự có ngã  
Thì tất cả tương đồng  
Không có nghiệp quả riêng  
Nếu có ngã tạo tác  
Lẽ ra khỏi tu hành  
Nếu ngã chủ tự tại  
Cần gì phải gắng công.  
Nếu ngã là thường còn
- 5600 Lẽ ra không biến đổi  
Vậy sao có khổ, vui  
Các trạng thái sai khác?  
Giác ngộ thì giải thoát  
Xa lìa các nhiễm ô  
Tất cả đều là thường  
Thì cần gì giải thoát  
Không những nói vô ngã  
Mà còn không thật tánh

- Không thấy “ngã” tạo tác  
 5610 Tại sao nói có “ngã”  
 Ngã đã không tạo tác,  
 Không ai tạo ra ngã  
 Cả hai đều không thành.  
 Quả thật không có ngã  
 Những người biết được rằng:  
 Không có kẻ tạo ngã  
 Vô chủ, thường biến đổi  
 Dòng chảy của sanh tử  
 Biến chuyển suốt ngày đêm,  
 5620 Gọi là người giác ngộ  
 Hãy nghe Như Lai nói:  
 Sáu căn sáu cảnh giới,  
 Nhân duyên sáu thức sanh.  
 Ba thứ sanh ra xúc  
 Nghiệp vọng niệm chuyển theo  
 Dương châu gặp cỏ khô<sup>135</sup>  
 Dưới ánh nắng mặt trời  
 Sẽ phát sanh ra lửa.  
 Căn cảnh thức hội tụ  
 5630 Là chúng sanh xuất hiện.  
 Mầm cây do hạt giống  
 Nhưng hạt chẳng phải mầm  
 Không phải “là”, không khác<sup>136</sup>  
 Chúng sanh cũng như vậy.  
 Thế tôn nói chân thật  
 Nghĩa bình đẳng đệ nhất.  
 Vua Bình Sa vui mừng  
 Là nhiệm được pháp nhãn<sup>137</sup>  
 Vua, quyền thuộc, nhân dân  
 5640 Trăm nghìn chúng quý thần  
 Nghe được pháp cam lồ  
 Cũng xa lìa phiền não.



## 17

## ĐẠI ĐỆ TỬ XUẤT GIA.

- Bảy giờ vua Bình Sa  
 Cúi đầu thỉnh Thế tôn  
 Về ở tại rừng trúc  
 Phật yên lặng nhận lời.  
 Vua đã thấy chân lý  
 Lễ Phật lui về cung.  
 Thế tôn và đại chúng  
 5650 An cư ở vườn trúc  
 Vì cứu độ chúng sanh  
 Nên lập đèn tuệ sáng<sup>138</sup>  
 Vua trời ở cung trời  
 Hiền thánh ở xứng chỗ.  
 Bảy giờ A-thấp-bà<sup>139</sup>  
 Điều phục tâm, các căn  
 Đến giờ đi khát thực  
 Vào trong thành Vương Xá  
 Hình dung rất đĩnh đạc  
 5660 Oai nghi thật an tường  
 Mọi người ở trong thành  
 Ai thấy cũng vui mừng  
 Người đi bộ dùng chân  
 Người đi trước kính chào  
 Người đi sau nhanh bước  
 Vị tiên Ca-tì-la  
 Tiếp nhận nhiều đệ tử  
 Trong đó tài giỏi nhất

- Là ông Xá-lợi-phất  
5670 Thấy ti-khuru khoan thai,  
Tĩnh lặng và thanh nhã  
Ông đứng chờ bên đường  
Chấp tay mà hỏi rằng:  
Ngài tuổi trẻ oai nghiêm  
Tôi chưa hề trông thấy  
Được pháp thắng diệu nào  
Và tôn ai làm thầy ?  
Vị thầy dạy những gì ?  
Nguyện xin Ngài giải đáp.
- 5680 Vị ti-khuru vui vẻ  
Ung dung từ tốn đáp:  
Thầy tôi dòng Cam Giá  
Bậc đầy đủ trí huệ  
Tôn quý cõi trời, người  
Tôi nay tuổi còn nhỏ  
Chỗ học còn sơ sài  
Nên không thể thuật lại  
Nghĩa sâu, lý nhiệm mầu.  
Bây giờ chỉ có thể
- 5690 Theo thiền kiến tóm lược,  
Giáo pháp thầy tôi truyền:  
Tất cả pháp hữu vi  
Đều từ nhân duyên sanh  
Pháp sanh diệt đều diệt  
Phương tiện mà nói đạo<sup>140</sup>  
Ưu-ba-đề<sup>141</sup> vừa nghe  
Tuệ tâm liền khơi mở  
Xa lìa các phiền não  
Được pháp nhãn thanh tịnh
- 5700 Những pháp ông tu trước,  
Biết rõ nhân, vô nhân  
Tất cả không ai tạo



- Đều do trời Tự tại  
Là điều sai lầm lớn.  
Nay nghe pháp nhân duyên,  
Vô ngã; trí tuệ sáng  
Trước đây, những phiền não  
Vi tế không trừ hết  
Chi có Như Lai dạy
- 5710 Mới trừ sạch không còn  
Không còn giữ ngã-sở  
Lại lia xa chấp ngã  
Mặt trời trí tuệ sáng  
Thì ai làm tắt được  
Như việc cắt cành sen  
Ngó sen vẫn tiếp tục  
Giáo lý của tà đạo  
Cũng tương tự như thế.  
Phật dạy trừ phiền não
- 5720 Cũng như đập cục đá  
Toàn thể bị vỡ tan  
Chẳng còn gì sót lại.  
Bấy giờ Xá-lợi-phất  
Liên đánh lễ ti-khuru  
Từ tạ trở về nhà.  
Ti-khuru khát thực xong  
Cũng trở về vườn trúc.  
Về nhà, Xá-lợi-phất  
Về hớn hờ vui tươi.
- 5730 Có bạn Mục-kiền-liên<sup>142</sup>  
Tài đức cũng ngang nhau,  
Thấy Xá-lợi-phất về  
Với trạng thái hoan hỷ  
Liên gợi ý hỏi thăm:  
Này bạn! Xá-lợi-phất  
Bạn vốn người trầm tĩnh

- Mà nay thấy khác thường  
Vẻ người rất vui sướng  
Chẳng lẽ không lý do  
5740 Chắc được pháp cam lồ ?  
—Thưa bạn! Như Lai dạy:  
Các pháp nhân duyên sanh  
Là pháp chưa từng có  
Mà tôi được lãnh hội  
Mục-liên nghe như vậy  
Tâm trí liền khơi mở  
Các phiền não tiêu trừ  
Được con mắt chánh pháp  
Do vì đã nhiều đời
- 5750 Trông nhân quả vi diệu  
Như xem đèn trong tay  
Niềm tin Phật vững chắc  
Rồi cả hai người bạn  
Và các người đệ tử  
Hai trăm năm chực vị<sup>143</sup>  
Cùng đến chỗ Phật-đà.  
Từ xa Phật đã thấy  
Hai người đang đi tới  
Liền dạy chúng tằng rằng:
- 5760 Hai người sắp đến đây  
Là đệ tử Như Lai  
Hạng thượng thủ trong chúng  
Người trí huệ đệ nhất  
Người thần thông đệ nhất  
Phật dùng tiếng Phạm thiên  
Gọi hai người “thiện lai.”  
Đây có pháp thanh lương  
Đạo cứu cánh xuất gia.  
Hai người đều cảm gậy
- 5770 Vắn tóc, ôm chiếc bình

- Nghe Phật gọi “thiện lai”<sup>144</sup>  
Liên biến thành sa-môn  
Những đệ tử còn lại  
Đều trở thành ti-khuru,  
Cúi đầu trước Thế tôn  
Rồi ngồi lại một bên  
Phật tùy thuận thuyết pháp  
Đều chứng quả La-hán.  
Bấy giờ có hai người  
5780 Dòng Ca-diếp vinh hiển,  
Học rộng thân tướng tốt  
Giàu có, vợ rất hiền  
Chán tục muốn xuất gia  
Chí cầu đạo giải thoát.  
Trên đường đi thăm mộ  
Bỗng gặp đức Như Lai  
Oai nghiêm, sáng rực rỡ  
Như cây cờ tế trời  
Tự nhiên ông cung kính  
5790 Cúi đầu đánh lễ Phật  
Tôn làm bậc tôn sư  
Ông từ lâu mê muội  
Nay nguyện làm đèn sáng  
Phật biết ý hai người  
Lòng tôn sùng giải thoát.  
Ngài vẫn gọi “thiện lai”  
Hai người nghe tiếng gọi  
Lòng bỗng nhiên thư thái  
Thân tâm hết mệt mỏi  
5800 Để tâm vào giải thoát  
Vắng lặng lia trần lao  
Phật từ bi tiếp độ  
Vi họ mà thuyết pháp  
Âm Quang<sup>145</sup> được lãnh thọ

- Pháp thậm thâm vi diệu  
Thành tựu bốn biện tài  
Đức lớn đồn vang khắp  
Nên gọi Đại Ca-diếp  
Trước kia ông thấy sai  
5810 Thân và ngã khác nhau  
Hoặc thấy ngã là thân  
Có ngã và ngã sở  
Kiến giải này đã trừ  
Thấy thân: khối thống khổ  
Lìa khổ, hết sanh diệt  
Giữ giới về khổ hạnh  
Không phải nhơn giải thoát  
Mà làm cho là nhơn.  
Thấy tánh khổ bình đẳng  
5820 Vĩnh viễn không nghĩ sai  
Nếu thấy có hoặc không  
Là rơi vào do dự  
Bình đẳng thấy chân lý  
Quyết định không còn nghi  
Đắm nhiễm vào tài sắc  
Say mê sanh tham dục  
Quán vô thường, bất tịnh  
Vĩnh viễn lìa tham ái  
Quán tâm Từ bình đẳng  
5830 Thì oán, thân không khác  
Xót thương hết tất cả  
Tiêu trừ độc sân hận  
Theo sắc tướng đối đãi  
Các vọng tướng phát sanh  
Tư duy sắc tướng hoại  
Trừ được tham ái sắc  
Tuy sanh cõi vô sắc  
Thọ mạng cũng có thời

- 5840 *Ngu mê tham tứ định*<sup>146</sup>  
Mà sanh tướng giải thoát  
Vắng lặng lia các tướng  
Đoạn trừ tham vô sắc  
Tâm loạn động biên nghịch  
Nhu gió lớn vô sóng  
Vào thiền định kiên cố  
Lặng dừng tâm tán loạn  
Quán pháp không ngã sở  
Sanh diệt chẳng vững bền  
Không thấy mình cao cả
- 5850 *Trong chúng sanh hèn mọn,*  
Tâm ngã mạn tự tiêu  
Đèn trí huệ rực sáng  
Xa lia bóng đen ngu  
Thấy rõ pháp sanh diệt,  
Và pháp không sanh diệt  
Vô minh chắc không còn.  
Tư duy mười công đức  
Phá trừ mười phiền não  
Sống, chết; làm, đã làm
- 5860 *Thâm cảm chiêm ngưỡng Phật*  
Bỏ ba mà được ba  
Ba đệ tử trừ ba  
Nhu ba vì sao sáng  
Có ba mươi ba vị  
Đứng đầu nhóm đệ tử  
Hầu cận chỉ ba, năm  
Hầu Phật cũng vậy, ba.



18

HÓA ĐỘ ÔNG CẤP CÔ ĐỘC

- Bấy giờ có trưởng giả  
Tên là Cấp Cô Độc<sup>147</sup>
- 5870 Giàu có, của vô lượng  
Bố thí giúp kẻ nghèo  
Từ miền bắc phương xa  
Nước Kiền-tát-la đến  
Nghỉ nhà bạn tri thức  
Tên ông là Thủ-la,  
Nghe nói Phật ra đời  
Ở gần khu vườn trúc.  
Như Lai biết rõ ông  
Căn lành đã thuần thực
- 5880 Có đức tin thanh tịnh  
Nên cứ theo sự thật  
Vì ông mà thuyết pháp:  
Này ông Cấp Cô Độc!  
Ông đã thích chính pháp  
Tâm tin thành khát ngưỡng  
Giảm bớt vui ngũ dục  
Đến đánh lễ Như lai  
Ngày nay sẽ vì ông  
Tiếp đãi như khách mời
- 5890 Ông đã trồng cội đức  
Kiên cố theo hạnh nguyện  
Vui mừng nghe tên Phật  
Đủ sức lãnh chánh pháp  
Rộng lòng ban ân huệ

- Cứu giúp kẻ bần cùng  
Danh đức nghe vang khắp  
Quả thành do nhân trước  
Nay nên tu pháp thí  
Chỉ tâm và tinh thành
- 5900 Bồ thí cho tất cả  
Thí thời gian, tịch tịnh  
Gồm cả giữ tịnh giới  
Giới chính là phương tiện  
Là khí cụ trang nghiêm  
Có thể chuyển đường ác  
Thăng hoa thành người, trời  
Hương quả năm điều vui  
Ở tại các cung trời.  
Câu nhiều là khổ lớn
- 5910 Ái dục nhóm lỗi lầm  
Phải tu xa lìa ác  
Được niềm vui tịch tịnh  
Biết già chết là khổ  
Là nạn lớn thế gian  
Chánh quán về thế gian  
Thoát sanh già bệnh chết.  
Đã thấy người cõi thế  
Chịu khổ lão bệnh tử.  
Sanh cõi trời cũng vậy.
- 5920 Không có gì thường còn  
Vô thường là khổ não  
Khổ thì không tự tại (ngã)  
Vô thường khổ cũng thế  
Biết khổ hẳn là khổ  
Biết "tập" là nguyên nhân  
Đạo là chỗ an ổn.  
Dòng chảy của chúng sanh  
Có tính chất vọng động



- 5930 *Biết đó là gốc khổ  
 Chán hết cả ngọn nguồn  
 Chẳng mong có, không có  
 Lừa sanh, già, bệnh, chết  
 Bùng cháy khắp thế gian  
 Thấy sanh tử dao động  
 Phải tập đừng vọng tưởng.  
 Cứu cánh là chánh định  
 Chỗ cam lộ tịch tĩnh  
 Không, vô ngã, ngã sở.  
 Thế gian là như huyễn*
- 5940 *Nên quán sát thân này  
 Do từ đại hợp lại.  
 Trưởng giả nghe Phật dạy  
 Chứng quả Tu-đà-hoàn<sup>148</sup>  
 Biến sanh tử hết rồi  
 Chỉ còn một giọt thôi  
 Tĩnh lặng, tu lia dục  
 Không thân, cõi hữu danh,  
 Không bằng nay người đời  
 Thấy chân lý giải thoát*
- 5950 *Nếu không bỏ khổ hạnh  
 Rơi vào lưới tà kiến  
 Tuy cõi trời cao nhất<sup>149</sup>  
 Vẫn không thấy chân lý  
 Tưởng tà, tham phước lợi  
 Ái nhiễm buộc thêm sâu.  
 Trưởng giả nghe thuyết pháp  
 Chương ngại bỗng nhiên tiêu  
 Phát sanh chánh tri kiến*
- 5960 *Các tà kiến hết sạch  
 Mát mẻ như gió thu  
 Vờn đưa mây lãng đãng.  
 Không chấp nhờn Tự tại<sup>150</sup>*

- Không phải thân linh sanh  
Chẳng phải không nguyên nhân  
Mà sanh ra thế gian.  
Nếu do Tự tại sanh  
Thì không có lớn, nhỏ...  
Không có năm đạo luân  
Đã sanh ra muôn vật.*
- 5970 *Lẽ ra sanh, không diệt  
Không có các tai họa,  
Không có ác, không tội.  
Nghiệp thiện và không thiện  
Do Tự tại sanh, thì  
Thế gian không còn nghi,  
Như con từ cha sanh  
Ai lại không biết cha?  
Khi người gặp cùng khổ  
Lẽ ra chẳng oán trời,*
- 5980 *Mà tôn thờ Tự tại,  
Không thờ các thần khác  
Tự tại là tác giả  
Mà sanh nhiều oan trái  
Thì không gọi Tự tại  
Vì ông thường tạo tác  
Chắc hẳn phải nhọc mệt  
Làm sao gọi Tự tại  
Nếu vô ý tạo tác  
Cũng như trẻ nô đùa*
- 5990 *Nếu cố ý tạo tác  
Cũng không phải Tự tại  
Khổ vui do chúng sanh  
Không phải do Tự tại  
Tự tại sanh khổ vui  
Chắc là có thương ghét  
Mà đã có thương ghét*

- Thì không gọi Tự tại.  
Và lại nếu Tự tại  
Tạo lập ra tất cả
- 6000 Chúng sanh nên mặc nhiên  
Cứ theo sức Tự tại  
Cần gì tu phước thiện.  
Nếu có tu thiện ác  
Cũng chẳng có quả báo.  
Nếu tự tại tạo nghiệp  
Thì tất cả cộng nghiệp  
Có cộng nghiệp như thế  
Mới đáng gọi tự tại.  
Nhưng thật không phải vậy
- 6010 Vì tất cả chúng sanh  
Đều có các biệt nghiệp  
Nếu Tự tại tự sanh  
Thì tất cả cũng vậy  
Đâu cần Tự tại tạo.  
Nếu có nguyên nhân khác  
Tự tại cũng vô thường  
Cho nên các chúng sanh  
Đều không do ai tạo  
Phải biết nghĩa Tự tại
- 6020 Như vậy không thể thành.  
Tất cả tà kiến khác  
Suy ra cũng sai lầm.  
Nếu nói tự tánh sanh  
Cũng lỗi lầm như vậy  
Luận thuyết về nguyên nhân  
Chưa ai nói như Phật  
Không phải trời Tự tại  
Không dựa đấng sáng thế  
Mà có thể tạo hình,
- 6030 Là do nhân duyên sanh

- Cũng như các hạt giống  
Nhờ những yếu tố khác  
Cây xanh mới nảy mầm  
Cho nên biết tất cả  
Không phải tự tánh sanh  
Tất cả các hiện thể  
Không do một nhân sanh  
Nếu nói một tự tánh  
Thì không phải nguyên nhân.  
6040 Nếu biến khắp các nơi  
Tất cả có tác dụng  
Thì trong dòng thời gian  
Nó luôn luôn sanh khởi,  
Thực tế không phải vậy  
Có khi sanh khi diệt.  
Nếu nói thường tạo tác  
Đâu cần đợi thời sanh  
Cho nên phải biết rằng:  
Tự tánh không phải nhơn (nguyên nhân).  
6050 Lại nói tự tánh ấy  
Tách rời các công năng  
Thì tất cả tạo tác  
Cũng tách rời công năng.  
Nhưng người trong thế gian  
Đều thấy có công năng  
Cho nên biết tự tánh  
Không phải là nguyên nhơn.  
Nếu nói tự tánh ấy  
Khác với các công năng.<sup>151</sup>  
6060 Vì thường là nguyên nhơn  
Thì lẽ ra sự vật  
Tính chất không khác nhau  
Nhưng chúng sanh có nhiều  
Các công năng khác nhau

- Cho nên biết tự tánh  
Không phải là nguyên nhân  
Tự tánh nếu là thường  
Thì vật không biến hoại  
Vì tự tánh là nhơn,
- 6070 Nhân quả phải tương đồng  
Thế gian có biến hoại  
Nên biết có nhiều nhơn.  
Nếu tự tánh là nhơn  
Chẳng nên cầu giải thoát  
Vì đã có tự tánh  
Thì mặc kệ sanh diệt  
Giả sử được giải thoát  
Tự tánh lại trói buộc.  
Không chấp nhận tự tánh
- 6080 Là thấy nhơn các pháp,  
Tự tánh chẳng phải nhơn (duy nhất)  
Vì không sanh quả nào  
Thế gian thấy mọi việc  
Nhân quả đều rõ ràng  
Nếu tự tánh vô tâm;  
Không có nhơn hữu tâm  
Thấy khó biết có lừa  
Vì nhân quả theo nhau  
Đã thấy được nguyên nhân
- 6090 Thì thấy ra kết quả  
Như vàng tạo đồ dùng  
Đồ dùng không rời vàng.  
Nếu tự tánh là nhân  
Trước sau nào sai khác  
Nếu lúc tạo, lúc không  
Không nên cầu giải thoát  
Nếu nó thường tạo tác  
Mặc kệ theo thời gian.

- Thế gian không có định  
6100 Thời tiết cũng như vậy  
Công năng Đà-la-phiêu.<sup>152</sup>  
Dị luận trong thế gian  
Tuy có các luận thuyết  
Chẳng phải một nguyên nhân.  
Nói “ngã”, người tạo tác  
Theo ý muốn mà sanh  
Thực tế không phải vậy  
Tại sao nói ngã sanh?  
Không muốn mà lại được  
6110 Thì trái với ý muốn  
Khổ, vui không tự tại  
Tại sao nói ngã sanh?  
Nếu khiến “ngã” tạo tác  
Thì không có ác thú  
Các thứ nghiệp quả sanh  
Nên biết không phải “ngã”  
Tạo tác ra tất cả.  
Giả sử không nguyên nhân  
Mà có quả tạo tác  
6120 Đâu cần tu phương tiện.  
Tất cả tự nhiên định  
Tu nhân mà làm gì ?  
Thế gian nhiều nghiệp nhơn  
Nên có nhiều nghiệp quả  
Cho nên biết tất cả  
Đều phải có nguyên nhân.  
Cố ý hay vô ý  
Đều do nhân duyên sanh  
Tất cả pháp thế gian  
6130 Chẳng phải không nguyên nhân  
Trường giả tâm khai ngộ  
Thông đạt nghĩa thù thắng

- Trí huệ chân thật sanh  
Quyết định được chân lý.  
Liên đàn lễ Thế tôn  
Chấp tay mà thừa thính:  
Tại thành Xá-bà-đề<sup>153</sup>  
Đất lành và giàu có  
Đại vương Ba-tư-nặc<sup>154</sup>
- 6140 Là dòng dõi Sư tử  
Phước đức đồn vang khắp  
Xa gần đều kính trọng  
Muốn xây dựng tinh xá  
Nguyện Thế tôn thọ nhận  
Tâm Phật thường bình đẳng  
Chỗ ở không cầu an  
Vì thương xót chúng sanh  
Xin nhận lời con thính.  
Phật biết ý trưởng già
- 6150 Nay phát tâm cúng dường  
Không nhiễm không vương mắc  
Lòng tốt giúp chúng sanh.  
Vì ông thấy chân lý  
Tâm thành kính bố thí  
Của báu chẳng lâu dài  
Nên sớm lo bố thí  
Như kho tàng bị cháy  
Đồ đem ra là quý.  
Người trí biết vô thường
- 6160 Đem tài sản hiến dâng  
Người keo kiệt tiếc giữ  
Sợ hết không dám dùng.  
Cũng không sợ vô thường  
Luống mất thêm hối hận  
Đúng lúc nên bố thí  
Như dùng sỏi ra trận

- Vừa cho vừa chiến đấu  
Gọi là kẻ trí dũng  
Người cho được mến thương
- 6170 Tiếng tốt lan xa rộng  
Niềm vui lương thiện: bạn  
Lúc chết lòng thương vui  
Không tiếc cũng không sợ  
Không sanh vào loài quý  
Đây là phước báo tốt  
Kết quả khó nghĩ lường  
Luân hồi trong sáu đường,  
Niềm vui bằng của cho  
Nếu sanh cõi trời người
- 6180 Được nhiều người phụng sự  
Sanh ở loài súc sanh  
Hưởng vui theo quả báo  
Kẻ trí tu tịch định  
Không ý lại số mạng  
Tuy được đạo cam lồ  
Vẫn bỏ thí mà thành  
Vì theo duyên bỏ thí  
Tu tám điều giác ngộ  
Tâm vui tùy mỗi điều.
- 6190 Quyết chắc vào thiên định.  
Thiên định thêm trí huệ  
Chánh quán pháp sanh diệt  
Chánh quán sanh diệt rồi  
Lần lượt được giải thoát  
Người đem của bỏ thí  
Đoạn trừ lòng tham đắm  
Từ bi cung kính cho  
Trừ cả ghét, sân, mạn  
Thấy rõ quả bỏ thí
- 6200 Trừ thói ngu bòn xén



- Các phiên nào đoạn diệt  
 Cũng do hạnh bố thí  
 Nên biết hạnh bố thí  
 Là cái nhơn giải thoát  
 Cũng như người trồng cây  
 Âm thâm có hoa quả  
 Bố thí cũng như vậy  
 Quả phước vui niết-bàn.  
 Tài vật không bền chắc  
 6210 Mà quả phước bền chắc  
 Cứu đói được sức khỏe  
 Cho áo được sắc đẹp  
 Nếu xây dựng tinh xá  
 Được quả phước đầy đủ  
 Bố thí cầu ngũ dục  
 Hoặc tham cầu lợi lớn  
 Hoặc cho vì danh tiếng  
 Cầu được vui cõi trời  
 Hoặc khỏi cảnh nghèo khổ.  
 6220 Bố thí có điều kiện  
 Phước báu cũng tạm thời.  
 Nay ông nên bố thí  
 Không khởi tâm mong cầu,  
 Danh lợi hay quả báu  
 Nên gắng mau thành tựu.  
 Lòng si ái ngạo du,  
 Đến đây chuyển khai ngộ  
 Được con mắt thanh tịnh  
 Trở về trong an lạc.  
 6230 Trưởng giả nghe Phật dạy  
 Tâm bố thí thêm sáng  
 Mời bạn Ưu-ba-đề<sup>153</sup>  
 Cùng vui mừng về xứ.  
 Về đến Kiều-tát-la

- Đi khắp tìm cảnh đẹp  
Thấy vườn cây Kỳ-đà<sup>156</sup>  
Là cảnh đẹp hơn hết  
Có suối rừng u nhã.  
Ông đến chỗ Thái tử (Kỳ-đà)
- 6240 Hỏi mua khu rừng ấy  
Thái tử rất luyến tiếc  
Vốn không có ý bán  
Nói đùa: phải lót vàng  
Cho kín cả khu vườn.  
Hễ còn trống không bán  
Trưởng giả, lòng vui mừng  
Sai người đem vàng lót  
Đã kín cả đất vườn  
Thái tử sinh hồi tiếc
- 6250 Bào rằng: thôi không bán!  
Ông lót vàng làm gì?  
Trưởng giả ngạc nhiên thưa:  
Thái tử không muốn bán  
Bào lót vàng làm gì?  
Người lớn đâu nói đùa  
Hai người cứ tranh cãi,  
Rồi dẫn đến phán quan  
Trưởng giả được thắng kiện  
Mọi người bảo chuyện lạ
- 6260 Kỳ-đà biết trưởng giả  
Lòng thành kính muốn mua  
Nhưng hỏi kỹ nguyên do  
Được biết xây tinh xá  
Cúng dường đức Như lai  
Và chúng tăng ti-khuru  
Thái tử nghe tên "Phật"  
Tâm ông liền khai ngộ.  
Ông chỉ lấy nửa vàng

- Góp phần xây tinh xá:*
- 6270 *Trưởng già cúng đất đai  
Phần tôi cúng rừng cây  
Cùng nhau cúng dường Phật  
Rồi mời Xá-lợi-phất  
Đứng xây dựng công trình  
Ngày đêm gắng thi công  
Nên sớm được hoàn thành,  
Cao rộng thật trang nghiêm  
Như cung tứ thiên vương  
Đúng cách thức đạo pháp*
- 6280 *Như lời Như Lai dạy  
Thế gian chưa từng có  
Thêm đẹp thành Xá-vệ  
Như Lai tạm dùng chân  
Cùng thánh hiền an cư.  
Bấy giờ Phật mới chọn,  
Vị tăng làm thị giả  
Để sẵn sóc cho ngài  
Thêm uy nghi cho đạo  
Nhờ có phước duyên này*
- 6290 *Khi trưởng già mãn phần  
Sanh lên các cõi trời  
Do nhân duyên như thế  
Mà thấy trong các kinh  
Có ghi câu “Kỳ-thọ  
Cấp-cô-độc viên” vậy.*

Phật thuyết pháp tại vườn Lộc Lâm, thành phố Khá, nước Tần.  
Đến năm thứ 28 của đời vua Tần, Phật mới nhập diệt.

Phật thuyết pháp tại vườn Lộc Lâm, thành phố Khá, nước Tần.  
Đến năm thứ 28 của đời vua Tần, Phật mới nhập diệt.

Phật thuyết pháp tại vườn Lộc Lâm, thành phố Khá, nước Tần.  
Đến năm thứ 28 của đời vua Tần, Phật mới nhập diệt.

Phật thuyết pháp tại vườn Lộc Lâm, thành phố Khá, nước Tần.  
Đến năm thứ 28 của đời vua Tần, Phật mới nhập diệt.

19

ĐỨC PHẬT VỀ THĂM PHỤ VƯƠNG

- Bấy giờ Phật ở nước  
Ma-kiệt-đà, giáo hóa  
Hàng ngoại đạo tà kiến.  
Từ một nguồn chánh pháp  
6300 Như mặt trời chiếu sáng  
Cùng với ngàn đệ tử  
Ra khỏi thành Ngũ sơn<sup>157</sup>  
Quyển thuộc theo trước sau  
Đến tại núi Ni-kim  
Gần thành Duy-la-vệ<sup>158</sup>  
Phật nhớ việc báo ân  
Phải tu phước cúng dường  
Đề cung phụng phụ vương.  
Quân sư và đại thần  
6310 Đã cho người hầu cận  
Thường gần gũi Đức Phật  
Quan sát từng cử chỉ  
Biết Phật muốn về quê  
Liên về báo tin trước:  
Thái tử du học xa  
Nay mãn nguyện trở về  
Vua nghe rất vui mừng  
Ngự ra xa tiếp đón  
Nhân dân trong cả nước  
6320 Cũng đều đi theo vua  
Dẫn đến gần, thấy Phật

- Ánh sáng hơn ngày xưa  
Ở trong đại chúng tăng  
Như vua trời Phạm thiên.  
Vua xuống xe đi bộ  
Vị ngại trái với đạo  
Thấy Phật, rộn niềm vui  
Nhưng không thốt nên lời  
Nghĩ thân tham tục lụy
- 6330 Phật siêu nhiên thành tiên  
Nay Thái tử tôn quý  
Chưa biết gọi là gì ?  
Vua từ lâu khao khát  
Ngày nay biết nói sao  
Phật thường ngồi yên lặng  
An ổn không biến sắc  
Xa lâu không tình cảm  
Khiến tâm ta riêng sầu.  
Như người lâu khát nước
- 6340 Giữa đường gặp suối trong  
Chạy nhanh đến muốn uống  
Đến nơi bỗng suối khô.  
Nay ta thấy con mình  
Gương mặt vẫn rạng rỡ  
Tình sơ, tâm chí cao  
Không có chút bận lòng  
Bỏ tình, lia hư vọng  
Như người đang khát nước  
Đứng trước con suối khô
- 6350 Chưa thấy, lòng rộn rịp,  
Gặp rồi chẳng thấy vui  
Như kẻ nhớ người thân  
Bỗng thấy hình trên tranh.  
Làm vua bốn cõi trời  
Vẫn như vua Mạn-đà (chưa thỏa mãn).

- Nay Phật đi khát thực  
Đạo này đâu đủ vinh  
An tĩnh như núi cao (Tu-di)  
Hào quang như mặt trời
- 6360 Bước đi như ngư vương  
Tiếng nói: sư tử hồng  
Oai dũng không hề sợ  
Không nhận phong làm vua  
Bốn cõi trời dục giới  
Đi khát thực nuôi thân!  
Ôi ! còn gì vinh dự.  
Phật biết tâm trạng vua  
Vẫn tưởng như con mình  
Vì khai ngộ Phụ vương
- 6370 Và thương xót tất cả  
Nên Phật hiện thân thông  
Hai tay đỡ nhật nguyệt  
Đi dạo trong hư không  
Biến hiện các cảnh lạ  
Hoặc phân thân vô lượng  
Rồi hợp lại một thân.  
Vào nước như vào đất  
Vào đất như vào nước  
Thân đi qua vách đá
- 6380 Một thân tuột nước, lừa  
Phụ vương rất vui mừng  
Không còn ý xem thường  
Như tình cảm cha con.  
Tòa sen giữa hư không  
Phật vì vua thuyết pháp,  
Biết tâm vua còn vương  
Tình thương con còn nặng  
Lòng yêu mến dây dưa  
Phải nên sớm tiêu trừ.

- 6390 Vua tĩnh ngộ cho rằng:  
Thọ lãnh pháp của Phật  
Dứt ái, tâm định tĩnh  
Phật cũng nghĩ thế này:  
Phàm làm con của vua  
Chưa từng lo phụng dưỡng  
Nay có dịp báo hiếu  
Bằng con đường chánh pháp.  
Thế là vua chưa từng,  
Tỏ ngộ từ người con
- 6400 Nay đã được tỏ ngộ,  
Bậc quốc vương đặc biệt  
Bậc thiên vương ít có  
Đạo cam lồ – vi diệu  
Nay đem hiến phụ vương  
Thọ sanh theo nghiệp lực  
Quả báo từ nghiệp thành  
Biết nhân quả của nghiệp  
Tĩnh cần độ thế gian  
Xét kỹ việc ở đời
- 6410 Chỉ nghiệp là bạn tốt  
Chính mình và thân thích  
Quyến luyến nhau sâu nặng.  
Khi thân đã qua đời  
Thân thức đi một mình  
Chỉ có nghiệp cùng theo  
Như người bạn tiên đưa  
Luân hồi trong năm đường  
Ba nghiệp sanh ba loại  
Ái nghiệp là cái nhân
- 6420 Sanh các loại sai khác.  
Nay phải gắng ra sức  
Tĩnh hóa nghiệp thân, miệng  
Ngày đêm siêng tu tập



- Dừng vọng tưởng: tịch tĩnh.  
Đay là việc tự lợi  
Bỏ cách này: vong thân  
Phải biết trong ba cõi  
Như sóng cồn giữa biển  
Khó vui khó rèn luyện
- 6430 Phải tu nghiệp thứ tư (đạo đế)  
Sanh tử trong năm đường  
Như các sao chuyển xoay  
Cõi trời cũng đổi dời  
Cõi người đau lâu dài.  
Niết-bàn là tối thượng  
Thiên định vui thù thắng  
Dục lạc của vua chúa  
Nguy hiểm, nhiều lo sợ  
Như ở với rắn độc
- 6440 Đâu có gì vui mừng  
Người sáng thấy thế gian  
Như vòng lửa vây quanh  
Lo sợ không an ổn  
Cầu xa lìa sanh tử  
Cõi tịch tĩnh vô tận  
Chỗ ở của người trí  
Chẳng cần khí giới tốt  
Voi, ngựa và xe trận  
Điều phục tham, sân, si
- 6450 Thiên hạ không ai thắng  
Biết "khó", và đoạn "tập"  
Chúng "diệt" tu phương tiện (đạo đế)  
Giác ngộ bốn chân lý  
Trừ lo sợ đường ác  
Phật biểu hiện thần thông  
Khiến lòng vua vui mừng  
Niềm tin đã vào sâu

- Làm người truyền chánh pháp  
Vua chấp tay khen ngợi :
- 6460 *Lạ thay! Lời nguyện thành  
Lạ thay! Khổ lớn hết  
Lạ thay! Ích lợi thật  
Tuy trước ta sầu não  
Nhờ vậy được lợi ích  
Lạ thay! Ta ngày nay  
Nhờ sanh con cao quý  
Mà được kết quả lành  
Vua tự mình khích lệ*
- 6470 *Nên bỏ vui ngũ dục  
Mà tinh cần tu tập  
Xa lìa sự vinh hiển  
Cắt đứt tình ân ái  
Các vị vua ngày xưa  
Luống khổ tu, vô công  
Thế tôn nay đã được  
Chỗ an ổn thanh lương  
Tự an, giúp người vui  
Đại bi cứu chúng sanh.*
- 6480 *Phật xưa ở thế gian  
Làm vị vua chuyển luân  
Không có được thân thông,  
Khiến tâm ta khai ngộ;  
Không có pháp vi diệu,  
Khiến ta được vui mừng  
Giả sử vua chuyển luân  
Mà đầu mối sanh tử  
Chưa bao giờ dứt được  
Thì vẫn còn luân hồi  
Nay Phật lìa sanh tử,*
- 6490 *Cái khổ lớn luân hồi  
Có thể vì chúng sanh*

- Mà nói pháp cam lồ  
Phật thân thông vi diệu  
Trí huệ thật sâu rộng  
Vĩnh viễn hết khổ lụy,  
Trong sanh tử triển miên  
Làm bậc thầy trời, người  
Tuy là bậc thánh vương,  
Vẫn không được "lợi" này
- 6500 Vua đã tán dương xong  
Thêm cung kính chánh pháp  
Tuy là bậc phụ vương  
Mà khiêm cung đánh lễ,  
Đức Thế tôn vô thượng  
Nhân dân trong cả nước  
Thấy thân thông của Phật  
Nghe được pháp vi diệu  
Và thấy vua kính trọng  
Chấp tay lạy đức Phật
- 6510 Họ lạy làm ngạc nhiên  
Khởi ý tưởng kỳ lạ  
Chán nản đời tục lụy  
Phát khởi tâm xuất gia  
Các vương tử họ Thích  
Tâm ngộ thành đạo quả  
Đều chán cảnh vinh hoa,  
Lạc thủ ở thế gian  
Bỏ thân bằng quyến thuộc  
Lìa ái dục xuất gia
- 6520 Như Nan-đà,<sup>159</sup> A-nan,  
Kim-tỳ, A-na-luật<sup>160</sup>  
Nan-đồ Bạt-nan-đà<sup>161</sup>  
Và Quân-trà-đà-na  
Gồm các bậc thượng thủ  
Và những người họ Thích

- Đều do đức Phật dạy  
Thọ pháp làm đệ tử  
Các vị con đại thân  
Ưu-đà-di<sup>162</sup> đứng đầu
- 6530 Cùng với các vương tử  
Lần lượt xin xuất gia  
Người dòng A-đê-lê<sup>163</sup>  
Tên là Ưu-ba-ly<sup>164</sup>  
Thấy vậy tâm tịnh ngộ  
Cũng thọ pháp xuất gia  
Nhà vua thấy con mình  
Có năng lực thần thông  
Cũng tự vào dòng thánh,  
Cửa chánh pháp cam lồ
- 6540 Bỏ địa vị quốc vương  
Thường thức hương vị thiền  
An tâm tu vắng lặng  
Trong cung tập chánh pháp<sup>165</sup>  
Như Lai đều tiếp nhận  
Cứu độ mọi căn cơ  
Hàng trí thức hoàng tộc  
Về hòa vui trong đạo  
Thân thích vui đi theo  
Giờ ngộ đi khát thực
- 6550 Vào thành Ca-duy-la<sup>166</sup>  
Nam nữ ở trong thành  
Reo hò cất lời ca :  
“Tất-đạt, A-la-đà  
Thành đạo rồi trở về”  
Trong ngoài truyền báo nhau  
Lớn nhỏ chạy đi xem  
Mọi nhà chen chúc nhau  
Thấy Phật, thân tướng đẹp  
Quang minh thật huy hoàng

- 6560 Mặc chiếc áo ca-sa  
Mà ánh sáng tỏa ra  
Như vầng mặt trời mọc  
Trong ngoài đều sáng rực  
Người xem lẫn buồn vui  
Chấp tay mà ứa lệ  
Thấy Phật đi khoan thai  
Cử chỉ rất đĩnh đạt  
Thân vi diệu thể hiện  
Các oai nghi chánh pháp
- 6570 Họ càng thêm kính, tiếc  
Tán thán mãi không thôi  
Cạo tóc bỏ vẻ đẹp  
Chỉ mặc áo pha màu<sup>167</sup>  
Dáng người rất thanh nhã  
Chững chạc và trang nghiêm  
Mắt nhìn xuống đường đi  
Đáng được che lọng báu  
Tay vịn dây cương rồng  
Thế sao vào bụi đời
- 6580 Ôm bình bát khát thực?  
Tài năng đủ hàng phục  
Các phiền não oán địch  
Thân đẹp đủ cảm hóa  
Hàng thể nữ dài trang  
Người đáng mặc long bào  
Và đội mũ thiên quan  
Thần dân đều trung thành  
Mà sao từ bỏ hết  
Giữ tâm điều tiết thân
- 6590 Bỏ ước vọng vinh hoa  
Chỉ còn thân thanh tịnh  
Khoác lên áo pha màu  
Đâu cần tham cầu gì

- Xem ngũ dục thế gian  
Như giặc oán đáng sợ  
Bỏ vợ đẹp con yêu  
Thích độc hành vắng lặng  
Buồn thay các cung phi  
Đêm dài ôm sầu mộng  
6600 Từ khi ngài xuất gia  
Tánh mạng vẫn an toàn  
Không biết vua Tịnh Phạn  
Thấy được con mình chẳng?  
Vời thân tướng tốt đẹp  
Bỏ đáng tục xuất gia  
Thương tình vẫn thương tiếc  
Vua thấy làm sao an?  
Con quý La-hầu-la<sup>168</sup>  
Thường khóc than bi thảm  
6610 Thế mà không thấy Phật  
Có chút lòng an ủi!  
Vậy học đạo làm gì?  
Những người giỏi xem tướng  
Hoặc nói thái tử sanh  
Đầy đủ tướng đại nhân  
Đáng hưởng lộc bốn biển  
Nay xem cuộc sống thật  
Mới thấy lời bàn suông  
Lời đàm tiếu rất nhiều  
6620 Phân vân thật rối rắm  
Tâm Như Lai không vương  
Không vui cũng không buồn  
Từ bi thương chúng sanh  
Mong giải thoát nghèo khổ  
Thêm lớn các căn lành  
Đều vì đời mai sau  
Để thể hiện thiếu dục,

*Đẹp trừ lời hủy báng  
Như Lai vào làng nghèo  
6630 Khát thực không chọn lựa  
Vật ngon dờ tùy duyên  
Không phân biệt giàu nghèo  
Đầy bát, vào núi rừng  
Thanh thân mà thọ trai.*





20

ĐỨC PHẬT NHẬN TINH XÁ KỶ HOÀN<sup>169</sup>

- Thế tôn đã khai hóa  
Người Ca-duy-la-vệ  
Tùy duyên hóa độ xong,  
Cùng đại chúng du hành  
Đến nước Kiều-tát-la*
- 6640 *Của vua Ba-tư-nặc  
Nhận tinh xá Kỳ-hoàn,  
Đã xây dựng trang nghiêm  
Nhà ở đều đầy đủ  
Các dòng suối gặp nhau  
Hoa quả thật sum xuê  
Nhiều loài chim kỳ lạ  
Cùng hát ca hòa điệu  
Cảnh đẹp đời khôn sánh  
Nư cung điện Kê-la*
- 6650 *Trưởng giả Cấp Cô Độc,  
Cùng thân bằng quyến thuộc  
Đến cung nghinh Thế tôn  
Rải hoa xông trầm hương  
Thỉnh Phật vào Kỳ-hoàn  
Tay cầm bình bằng vàng  
Khắc hình rồng đẹp tuyệt  
Quy gối và rót nước  
Rửa bàn chân Thế tôn  
Rồi phát nguyện cúng dường*
- 6660 *Cả tinh xá Kỳ-hoàn*

- Cho mười phương Tăng bảo  
Đức Thế tôn nhận lời  
Và chủ nguyện hồi hướng  
Cầu quốc thái dân an,  
Thêm lâu dài hưng thịnh  
Trưởng giả Cấp Cô Độc  
Được phước báu vô cùng  
Bấy giờ Ba-tư-nặc  
Nghe Thế tôn đã đến
- 6670 Ngự giá vào Kỳ-hoàn  
Kính lễ đức Thế tôn  
Rời ngôi qua một bên  
Chấp tay mà bạch Phật:  
Không ngờ đất nước này  
Nhỏ bé và yếu kém  
Mà bỗng nhiên hân hạnh  
Được sự an lành lớn  
Cung nghinh đức Thế tôn  
Những nơi nhiều ác nghịch,
- 6680 Tai ương thì không thể,  
Chiêu cảm bậc Đại nhân  
Nay con được chiêm ngưỡng  
Dung nhan bậc thánh nhân  
Tắm gội nguồn chánh pháp  
Con tuy là phàm phu.  
Nhưng mong vào dòng thánh  
Như gió thoảng rừng hương  
Mùi thơm tỏa rộng khắp  
Chim chóc tụ rất đông
- 6690 Màu sắc như ánh vàng  
Cùng thánh nhân hội tụ  
Âm thầm được vinh dự  
Dân đã cúng dường Phật  
Ấy là gặp phước duyên<sup>170</sup>

- Lợi thế gian có hạn  
Lợi bậc thánh vô cùng  
Làm vua nhiều oan khiên  
Gặp bậc thánh an vui  
Phật biết lòng đức vua
- 6700 Chuông pháp như Đế thích  
Chỉ còn hai vương mắc:  
Không thể quên tài sắc  
Biết thời, biết tâm ý  
Vi vua mà thuyết pháp  
Kẻ hèn nhiều nghiệp ác  
Thấy người hiền biết kính  
Huống gì là bậc vua  
Tạo đức nhờ duyên xưa  
Gặp Phật thêm cung kính
- 6710 Điều này chẳng gì khó  
Vận nước yên, dân an  
Nếu chẳng gặp đức Phật  
Chắc hẳn không tăng trưởng  
Nhu Lai giảng sơ lược  
Đại vương chú ý nghe,  
Làm điều Như Lai nói  
Công đức gặp Phật thành,  
Lúc chết thân thể và  
Thần thức phải xa lìa
- 6720 Quyển thuộc cũng như vậy  
Chỉ có nghiệp lành dữ  
Theo nhau như bóng hình  
Nên tôn sùng pháp Phật  
Thương yêu khắp nhân dân  
Đời nay tiếng đồn tốt  
Lúc chết sanh cõi trời  
Buông lung không tu tập  
Nay khổ, sau không vui

- Ngày xưa vua Luy-mã  
6730 Thuận pháp hưởng phước trời  
Vua Kim Bộ làm ác  
Chết rồi sanh đường mê  
Như Lai vì đại vương  
Lược nói pháp thiện ác  
Cốt yếu khởi lòng từ  
Xem dân như con một  
Không bút bách, hãm hại  
Khéo giữ gìn các căn  
Bỏ tà theo đường chánh  
6740 Không tôn mình, khinh người  
Kết bạn người hạnh tốt  
Chớ theo kẻ tà kiến  
Không cậy thế, ý quyền  
Chớ nghe lời đua nịnh  
Không làm khổ người tu  
Chớ bỏ luận chân chánh  
Của các bậc tiên vương  
Niệm Phật theo chánh pháp  
Điều phục người sai lầm,  
6750 Bậc thượng trong loài người  
Bậc cao đức trong đạo  
Nghĩ kỹ lẽ vô thường  
Thân mạng biến chuyển luôn  
Đề tâm cảnh cao thượng  
Chí cầu bến thanh lương  
An nhiên vui, nhân từ  
Đời sau thêm vui sướng  
Danh truyền trong nhiều kiếp  
Thật báo ân Như Lai  
6760 Như người thích trái ngọt  
Phải trồng cây giống tốt  
Có kẻ sáng vào tối

- Có người tối vào sáng  
 Vào tối cứ tối mãi  
 Vào sáng vẫn sáng hoài  
 Người trí bỏ ba phẩm  
 Nên học sáng suốt luôn  
 Lời ác nhiều người theo  
 Kẻ đề xướng việc thiện
- 6770 Khó có người hưởng ứng  
 Nếu có người tạo quả  
 Người tạo không mất tiêu.  
 Lập nghiệp không chuyên cần  
 Rốt cuộc chẳng được gì  
 Hễ không tu nhơn lành  
 Thì chẳng được an vui  
 Luân hồi chẳng dừng nghĩ  
 Cho nên phải tu thiện  
 Tỉnh giác không làm ác
- 6780 Tự làm tự chịu quả  
 Như tán bốn núi đá  
 Chúng sanh không chỗ trốn  
 Núi sanh già bệnh chết  
 Chúng sanh không thoát được  
 Chỉ có tu chánh pháp  
 Ra khỏi bốn núi khổ  
 Thế gian đều vô thường  
 Cảnh ngũ dục như chớp  
 Hai ngọn núi sanh tử
- 6790 Đâm thẳng ở trước mặt  
 Vậy sao còn làm sai?  
 Các bậc thẳng vương xưa  
 Như cõi trời Tự tại  
 Hùng dũng chí xung thiên  
 Tạm có rồi tiêu ma  
 Kiếp lửa đốt Tu-di

- Nước biển đều khô cạn  
Huống thân như bọt nước  
Mà mong ở đời lâu
- 6800 Núi rừng ngăn gió mạnh  
Mặt trời trùm núi cao  
Nước dập tắt lửa dữ  
Muôn vật đều vô thường  
Thân này cũng như vậy  
Đêm ngày lo giữ gìn  
Chứa nhóm nhiều tài sắc  
Buông lung sanh kiêu mạn  
Thân chết bỗng nhiên đến  
Thân cứng như cây khô
- 6810 Người giác ngộ thấy vậy  
Siêng tu đâu dám ngủ  
Giông máy sanh từ quây  
Không hẹn dừng đọa lạc  
Không tập dục lạc nhỏ  
Không tạo quả báo khổ  
Không gán gũi bạn xấu  
Không học trí hư vọng  
Mà học trí Bát-nhã  
Không cảm thọ hữu vi
- 6820 Mà thọ pháp vô ngã  
Có thân không nhiễm cảnh  
Nhiễm cảnh là họa lớn  
Tuy sanh cõi vô sắc  
Không tránh khỏi vô thường  
Phải học thân bất biến<sup>171</sup>  
Bất biến thì không lỗi  
Vì có cái thân này  
Là gốc các thứ khổ  
Vì vậy những bậc trí
- 6830 Không vương thân tứ khổ

- Tất cả loài chúng sanh  
Đều do dục sanh khổ  
Nên sanh tâm nhàm chán,  
Các dục lạc hữu lậu  
Thì không thọ các khổ  
Tuy cõi sắc, vô sắc  
Biến dịch, nổi lo lớn  
Vì không được vắng lặng  
Huống gì không lìa dục
- 6840 Như vậy quán ba cõi  
Vô thường, không chủ tế  
Các khổ thường bùng cháy  
Loài chim đầu dóm đậu  
Giác ngộ, bậc sáng suốt  
Lìa giác, kẻ vô minh  
Đây, bậc mở đường giác  
Trái lại là phi giác  
Đây là điều đáng làm  
Trái lại không nên làm
- 6850 Đây là gân tông chỉ  
Trái lại là lý sai  
Đây là pháp thù thắng  
Chẳng phải pháp cư sĩ  
Đây là chỗ không nói  
Pháp do người truyền thừa  
Sợ nóng, vào nước lạnh  
Tất cả được mát sạch  
Đèn sáng trong nhà tối  
Đều thấy được năm màu
- 6860 Tu tập cũng như vậy  
Đạo, tục không khác phương<sup>172</sup>  
Ở núi mà có tội  
Thì không thành đạo nghiệp  
Tại gia mà chánh niệm

- Thì dễ thành Tiên, Phật  
Ngu si là biển lớn  
Tà kiến là sóng cồn  
Chúng sanh theo dòng ái  
Trôi nổi không thể độ
- 6870 Trí tuệ, chiếc thuyền nhẹ  
Kiên trì, chánh thiên định  
Phương tiện dùng mái chèo<sup>173</sup>  
Có thể cứu vô tri (chúng sanh)  
Bấy giờ vua lắng nghe  
Bậc nhất thiết trí nói  
Chán, xem nhẹ vinh hoa  
Trong cõi đời thế tục  
Phật biết vua không vui  
Nhu voi trong cơn say
- 6880 Lúc tỉnh biết đường về  
Bấy giờ có ngoại đạo  
Thấy vua tin kính Phật  
Liên yêu cầu nhà vua  
Thi thân thông với Phật  
Vua nghe râu, bạch Phật,  
Xin theo yêu cầu đó  
Phật yên lặng nhận lời.  
Rất nhiều phái ngoại đạo  
Đạt được năm thân thông
- 6890 Đều đến chỗ đức Phật  
Phật liền hiện thần lực  
Ngồi ở trên hư không  
Phóng tỏa hào quang lớn  
Nhu mặt trời buổi sáng  
Ngoại đạo bị hàng phục  
Quốc dân đồng quy kính  
Bậc chánh giác Phật-đà  
Rời ngài lên Đạo-lợi



- Thuyết pháp cho mẹ nghe*  
6900 *Ba tháng ở cung trời*  
*Hóa độ hàng chư thiên*  
*Báo ơn cho mẹ xong*  
*Mùa an cư đã qua*  
*Phật trở lại trần gian*  
*Hàng chư thiên tiến đưa*  
*Theo cầu thang bảy báu*  
*Đi xuống cõi Diêm-phù*  
*Nơi chư Phật bước xuống*  
*Vô lượng người cõi trời*  
6910 *Cùng tiên biệt Đức Phật*  
*Vua, dân cõi Diêm-phù*  
*Chấp tay mà chiêm ngưỡng.*



21

ĐỨC PHẬT ĐIỀU PHỤC VOI SAY

Trên cung trời Đao-lợi  
Phật hóa độ mẫu thân  
Và những hàng chư thiên  
Rồi trở về cõi người  
Tùy duyên mà giáo hóa  
Chẳng hạn ông Kỳ-bà<sup>174</sup>  
Ở xứ Thọ-đề-ca,  
6920 Dòng họ Thủ-đà-la,  
Ở xứ Thâu-lư-na.  
Con một vị trưởng giả  
Tên gọi là Ương-già  
Và vương tử Vô Uy<sup>175</sup>  
Cùng Ni-cù-lâu-đa  
Thi lợi Quật-đà-la  
Ni-kiên Ưu-ba-ly  
Cũng đều được giải thoát  
Vua nước Càn-đà-la  
6930 Tên là Phát-ca-la  
Nghe nói pháp vi diệu  
Bỏ ngôi báu xuất gia  
Quý Hê-mâu-bát-đê,  
Và Ba-đa-kỳ-lợi,  
Tại núi Tỳ-phủ-la  
Điều phục và thọ pháp  
Phạm chí Ba-la-diên<sup>176</sup>  
Ở núi Ba-la-na,  
Nghe nữa bài pháp kệ

- 6940 Ý nghĩa thật sâu xa  
Mà tin, vui điều phục  
Tại thôn Tha-ma-đế  
Có người Cừu-tra-đàn  
Thường sát sanh cùng tế  
Như Lai dùng phương tiện  
Giáo hóa khiến giác ngộ  
Được vào cửa chánh đạo  
Tại núi Tỳ-đê-ba  
Giáo hóa vị thiên thần
- 6950 Có đủ oai đức lớn  
Là Bát-giá-thi-khư<sup>177</sup>  
Quyết tâm học chánh pháp  
Hóa độ mẹ Nan-đà  
Tại thôn Tỳ-nữu-tra<sup>178</sup>  
Hàng phục vị thần lớn  
Ở thành Ương-già-lê<sup>179</sup>  
Phủ-ma-bạt-đà-la,  
Thâu-lư-na-đần-đà,  
Rồng hung ác đại lực
- 6960 Quốc vương và hậu cung  
Tất cả thọ chánh pháp.  
Vì mở cửa cam lồ  
Độ-khê-na, Thi-lư  
Chỉ mong cầu phước trời  
Ở tại thôn Chu-nho  
Được dự vào chánh đạo.  
Phật hiện sức thần thông  
Hóa độ và điều phục  
Ương-cù-lê-ma-la
- 6970 Ở tại thôn Tu-mâu.  
Có vị con trưởng gia  
Phù-lê-kỳ-bà-nam  
Giàu lớn nhiều tiền của

- Như Phú-na-bạt-đa*  
*Ở trước đức Như Lai*  
*Phát tâm bố thí lớn*  
*Ở tại thôn Bạt-đề*  
*Giáo hóa hai quý thân:*  
*Anh em Bạt-đề-lê*
- 6980 *Cùng với Bạt-đa-la.*  
*Hai vị Bà-la-môn*  
*Tên Đại Thọ, Phạm Thọ*  
*Luận bàn đề hàng phục*  
*Khiến họ vào chánh pháp*  
*Đến thành Tỳ-xá-ly*  
*Hóa độ quý La-sát*  
*Và dòng họ Ly-xa,*  
*Tất-giá Ni-kiên-tử,*  
*Tất cả vào chánh pháp*
- 6990 *Tại A-ma-lặc-ba<sup>180</sup>*  
*Độ quý Bạt-đa-la*  
*Và Bạt-đa-la-ca*  
*Bạt-đa-la-kiếp-ma*  
*Rồi đến núi A-lạp*  
*Độ quý A-lạp-bà*  
*Cùng quý Cưu-ma-la*  
*Và quý Tất-đa-ca*  
*Lại đến núi Già-xa*  
*Độ quý Căng-ca-na*
- 7000 *Quý lông nhọn Dạ-xoa,*  
*Cùng với chị, em, con*  
*Phật đến Ba-la-nại*  
*Hóa độ Ca-chiên-diên<sup>181</sup>*  
*Sau đó hiện thân thông*  
*Đến Thâu-lư-ba-la*  
*Hóa độ các nhà buôn:*  
*Đa-ba-kiên-ni-kiêm*

- Ngài nhận một giảng đường  
Làm bằng gỗ chiên-đàn  
7010 Hiện nay vẫn còn thom  
Đến Ma-hê-ba-lê.  
Độ tiên Ca-tỳ-la  
Ở đó Phật để lại,  
Dấu hoa chân trên đá  
Vĩnh viễn không xóa mòn  
Đến xứ Ba-la-na  
Độ quý Bà-la-ma  
Đến nước Ma-thâu-la  
Độ quý Kiệt-đam-ma,  
7020 Thâu-la câu-sắc-tra  
Đến thôn Bệ-lan-nhã  
Độ các bà-la-môn  
Và Tát-tỳ-tát-thâm,  
A-kỳ-ni-tỳ-xá  
Tại thôn Ca-lợi-ma  
Trở lại thành Xá-vê  
Hóa độ Cù-đam-ma  
Tại Xà-đế-thâu-na,<sup>182</sup>  
Độ Ca-a-đê-lê  
7030 Về nước Kiêu-tát-la  
Độ các thầy ngoại đạo:  
Phát-ca-la-bà-lê  
Và các nhà tri thức  
Đến Thi-đa-tỳ-ca  
Độ các tiên ngoại đạo  
Tại những nơi vắng vẻ  
Khiến họ vào Phật đạo  
Đến nước A-thâu-xa  
Hóa độ hàng quý, rông  
7040 Đến nước Xá-tỳ-la  
Độ hai vua rông ác

- Tên là Kim-tỳ-la<sup>183</sup>  
 Và tên Ca-la-già  
 Lại đến nước Bạt-già  
 Hóa độ quý dạ-xoa  
 Tên gọi là Tỳ-sa,  
 Cha mẹ Na-uru-ba  
 Cùng các đại trưởng giả  
 Khiên họ tin chánh pháp  
 7050 Đến nước Câu-xá-di,  
 Hóa độ Cù-sư-la  
 Và hai cận sự nữ<sup>184</sup>  
 Ba-xà-uất-đa-la,  
 Những người bạn của họ  
 Lần lượt cũng được độ  
 Đến nước Kiên-đà-la  
 Độ rông A-bà-la  
 Như vậy Phật lần lượt,  
 Độ khắp tất cả loài,  
 7060 Chúng sanh trên hư không  
 Ở dưới nước, đất liền,  
 Đều được đức Phật độ  
 Như mặt trời chiếu sáng  
 Khắp các chỗ tối tăm.  
 Bảy giờ Đê-bà-đa,<sup>185</sup>  
 Thấy Phật nhiều oai đức  
 Rất vi diệu thù thắng  
 Trong lòng sanh ganh tị  
 Nên mất sức thiên định  
 7070 Tọa các việc ác đức  
 Phá hoại chánh pháp, tăng  
 Lên núi Kỳ-xà-quật<sup>186</sup>  
 Lăn đá để hại Phật  
 Tảng đá chia làm đôi  
 Rơi xuống hai bên Phật.

- Thả voi say độc ác  
Ngay trên đường Phật đi.  
Nó rống như sấm sét,  
Khí mạnh tụ thành mây
- 7080 Chạy ngang dọc hung hăng  
Hùng hổ như vũ bão  
Vòi, răng, đuôi, bốn chân  
Chạm đến liền bị ngã.  
Khấp nẻo đường rộng hẹp  
Tại thành đô Vương Xá  
Ngón ngang người bị hại  
Xác chết nằm la liệt  
Tủy, não, máu tung tóe.  
Tất cả người nam nữ
- 7090 Sợ hãi không ra đường  
Cả thành đô run sợ  
Chỉ nghe tiếng la vang  
Có kẻ chạy khỏi thành  
Có người chui hầm hố.  
Năm trăm vị ti-khưu  
Đệ tử của Như Lai  
Đến giờ đi khát thực  
Yên lặng mà vào thành  
Những người ở lầu cao
- 7100 Chồm người ra cửa sổ  
Gọi Phật không nên vào.  
Như Lai tâm an nhiên  
Không hề tỏ vẻ sợ  
Chỉ tâm niệm cứu đời  
Vi tham, sân, ganh ghét  
Chịu thống khổ triền miên.  
Đoàn rống trời theo hầu,



- Tiến đến chỗ voi say.  
Các ti-khuru bỏ chạy  
7110 Chỉ còn một A-nan  
Cùng đi với đức Phật  
Oai nghi vẫn trang nghiêm  
Tự tánh không dao động.  
Voi say càng điên cuồng  
Nhưng thấy Phật liền tỉnh  
Quy chân đánh lễ Phật  
Như núi lớn đổ nghiêng.  
Đức Phật xoa đầu voi  
Như mặt trời chiếu sáng  
7120 Làm tan đám mây đen  
Ngài từ bi thuyết pháp  
Cho voi say đang quỳ:  
Con không hại được rồng  
Khó có thể tranh thắng  
Con muốn hại rồng lớn  
Chết không sanh cõi lành  
Do mê say tham giận  
Mà con thành cuồng điên.  
Như Lai thường hàng phục  
7130 Những việc khó hàng phục  
Vì vậy con ngày nay  
Nên bỏ tham sân si  
Đã sa lầy đường khổ  
Nếu không bỏ-lún sâu  
Voi điên nghe Phật dạy  
Liền tỉnh ngộ hết say  
Thân tâm được an lạc  
Như khát uống cam lồ.  
Voi nghe lời giáo hóa  
7140 Quốc dân đều vui mừng  
Ca ngợi chưa từng có

- Nên phát tâm cúng dường  
Bậc hạ lên bậc trung  
Bậc trung thành bậc thượng  
Người không tin, tin tưởng  
Người đã tin, tin sâu  
Đại vương A-xà-thế<sup>187</sup>  
Thấy Phật hàng phục voi  
Sanh ý tưởng kỳ lạ  
7150 Vui mừng thêm kính ngưỡng  
Như Lai khéo phương tiện  
Hiện hiện các thần thông  
Để điều phục chúng sanh  
Tùy sức vào chánh pháp  
Cả nước tu nghiệp lành  
Cũng như người kiếp sơ  
Còn Đề-bà-đạt-đầu<sup>188</sup>  
Vi nghiệp ác tự trôi  
Xưa được thân lực bay  
7160 Nay đọa vào địa ngục.

22

NÀNG AM-MA-LA GẶP PHẬT

- Thế tôn hóa độ xong  
Muốn vào cõi niết-bàn  
Đi từ thành Vương Xá  
Đến ấp Ba-liên-phất  
Và Ngài đã dừng chân  
Tại Ta-tra-lợi-đề  
Là một tiểu vương quốc  
Thuộc nước Ma-kiệt-đà.  
Vua dòng Bà-la-môn*
- 7170 *Học rộng thông kinh điển,  
Xem tướng biết an nguy  
Cả nước tôn là thầy.  
Vua nước Ma-kiệt-đà  
Sai sứ đến sắc phong  
Giữ chức nghinh quan sứ.  
Lệnh xây dựng lao thành,  
Đề phòng các nước mạnh  
Thế tôn đến nơi ấy*
- 7180 *Thiên thần theo ủng hộ  
Ở giữa lập thành quách  
Kiên cố không nguy vong.  
Nghinh quan rất hoan hỷ  
Cúng dường Phật Pháp Tăng  
Phật ra khỏi cửa thành  
Nhắm đến bến sông Hằng  
Nghinh quan rất kính Phật*

- 7190 Gọi ngài là Cù-đàm  
Nhân dân vùng sông hằng  
Đều nghinh tiếp Thế tôn  
Họ phát tâm cúng dường  
Trang trí thuyền để rước  
Thế tôn thấy thuyền nhiều  
Chọn một thì thiên vị  
Không thỏa mãn lòng dân.  
Nên ngài dùng thần lực  
Ẩn mình trong đại chúng  
Biến mất ở bên này  
Xuất hiện bờ bên kia  
Ngài ngồi thuyền trí tuệ
- 7200 Đò khắp cõi chúng sanh  
Da năng lực oai đức  
Qua sông không cần thuyền  
Nhân dân hai bờ sông  
Đều xưng tán kỳ lạ  
Họ gọi khúc sông này  
Là bến sông Cù-đàm  
Cửa thành: cửa Cù-đàm  
Địa danh này còn truyền  
Qua bao nhiêu triệu đại.
- 7210 Như Lai lại tiến bước  
Đến thôn làng Cưu-lê  
Thuyết pháp giáo hoá khắp  
Rời đến thôn Nạ-đề  
Nhiều người bệnh và chết  
Bà con đều đến hỏi  
Họ chết sanh về đâu?  
Thế tôn biết rõ ràng  
Nghiệp báo của chúng sanh  
Nên ngài tùy mỗi người

- 7220 Giải thích rõ nghiệp duyên.  
Phật đến Phệ-xá-ly<sup>189</sup>  
Nghỉ chân ở vườn xoài  
Người nữ chủ khu vườn  
Là cô Am-ma-la<sup>190</sup>  
Cô nghe Phật quang lâm  
Nên cùng các thị nữ  
Nghiêm trang ra nghinh tiếp  
Cử chỉ rất nghiêm chỉnh.  
Cô mặc áo nhẹ trắng
- 7230 Bỏ các đồ trang sức  
Tắm gội bằng nước hương  
Như những hiền nữ khác  
Trong sạch thờ thiên thần  
Dung nghi thật đoan chánh  
Như ngọc nữ cõi trời.  
Phật thấy cô từ xa  
Ngài dạy các ti-khuru:  
Cô này rất trẻ đẹp<sup>191</sup>  
Có thể gây cảm tình
- 7240 Với tất cả hành giả  
Các thầy giữ chánh niệm  
Tâm trí điều phục tâm  
Thà vào miệng cọp dữ  
Dưới lưỡi kiếm kẻ điên  
Chớ nên khởi dục tình  
Đối với các người nữ.  
Người nữ hiện phong thái  
Lúc đi, đứng, nằm, ngồi  
Cho đến các bức tranh
- 7250 Đều gọi cảm quyến rũ,

- Đoạt thiện tâm của người  
Vậy sao không đề phòng?  
Lúc khóc, cười, vui, giận  
Từng động tác nhún vai  
Hay chải tóc, rẽ ngôi  
Vẫn đủ sức hấp dẫn;  
Làm rối loạn tâm người.  
Huống hồ họ trang sức  
Làm đẹp cả dung nhan,  
7260 Họ nguy trang thân hình  
Dụ hoặc kẻ ngu si  
Say mê sanh ý đẹp.  
Không biết thân hôi thúi  
Phải quán khổ vô thường  
Bất tịnh không sở hữu.  
Thấy rõ sự thật này  
Diệt trừ ý tham dục.  
Trong hiện cảnh chánh quán  
Dù ngọc nữ, không ưa  
7270 Huống dục lạc cõi trần  
Mà trối tâm người được.  
Phải cảm cung tinh tấn  
Lấp tên bén trí tuệ  
Mặc áo kếp chánh niệm  
Quyết chiến với ngũ dục.  
Thà dùng cây thương nóng  
Đâm thủng cả hai mắt,  
Chớ dùng tâm ái dục  
Mà ngắm nhìn nữ sắc,  
7280 Ái dục làm mê tâm  
Lầm loạn với nữ sắc

- Loạn tướng rời mất thân,  
Hấn đọa vào ác đạo.  
Sợ khổ ba đường ác  
Không chịu người nữ khinh.  
Giác quan không hệ lụy  
Vào cảnh sắc bên ngoài.  
Cảnh không buộc giác quan  
Thì vọng tướng không khởi.
- 7290 Do căn duyên cảnh giới  
Nên tướng tham dục khởi.  
Như hai con trâu cày  
Cùng chung một cái ách  
Con này bước, con kia  
Cũng song hành cùng lúc.  
Vây phải điều phục tâm  
Chớ để nó phóng dật  
Phật vì các ti-khuru  
Mà dẫn dò, răn dạy.
- 7300 Rồi cô Am-ma-la  
Đi dần đến Thế tôn.  
Phật ngồi dưới gốc cây  
Thiền định trong tĩnh lặng  
Cô cung kính bạch Phật:  
Thế tôn tâm từ bi  
Quang lâm đến vườn con  
Vời cử chi nghiêm trang  
Đình chi các vọng tướng  
Cô thành tâm kính ngưỡng
- 7310 Cúi đầu đánh lễ Phật  
Thế tôn bảo cô ngồi  
Lắng nghe Ngài thuyết pháp:

- Tín nữ Am-ma-la!  
Tâm con đã thuần tịnh  
Biểu hiện ra hình dung  
Tuổi trẻ nhiều tiền của  
Có tư cách vẻ đẹp  
Lại tin vui chánh pháp  
Thế gian thật khó có
- 7320 Người nam sẵn trí tuệ  
Chuộng pháp chẳng gì lạ.  
Người nữ yếu ý chí  
Trí cạn tình cảm sâu  
Mà vui thích chánh pháp  
Đây mới thật là khó.  
Người đời ở thế gian  
Nên sống đúng chánh pháp  
Tự tìm nguồn an vui  
Tài sắc chẳng lâu dài
- 7330 Duy chánh pháp là quý.  
Cãi lời dạy lương y  
Bị bệnh tật giết chết  
Tuổi trẻ, già biến đổi  
Thân mạng bị cái chết  
Làm bức bách khôn khổ  
Tu hành đúng chánh pháp,  
Nỗi khổ không xâm nhập  
Bỏ được điều yêu thích  
Không ái nhiễm, mạnh thêm
- 7340 Mong cầu – không thỏa ý  
Chỉ chánh pháp toại nguyện.  
Vọng niệm là khổ lớn  
Sức tự tại – niềm vui



- Người nữ vì người nam  
Ôm lấy các nỗi khổ,  
Về con cái của họ.  
Cho nên phải suy nghĩ  
Chán xa thân người nữ  
Tín nữ Am-ma-la
- 7350 Nghe pháp, tâm vui mừng  
Trí tuệ càng thêm sáng  
Đoạn trừ tâm ái dục  
Liên tục chán thân nữ  
Không nhiễm ô ngoại cảnh  
Tuy thẹn thân nữ hèn  
Nhờ chánh pháp thặng hoa  
Cúi đầu kính bạch Phật:  
Con đội ơn Thế tôn  
Đã trao truyền chánh pháp
- 7360 Kính mong Ngài thọ lãnh  
Chút lễ mọn cúng dường  
Để con được mãn nguyện.  
Phật biết rõ tâm thành  
Lợi ích cả quần sanh  
Yên lặng mà nhận lời  
Khiến tín nữ vui mừng  
Thấy, nghe thêm sáng suốt  
Cô đánh lễ đức Phật  
Rồi vui vẻ về nhà.

Chữ viết tay  
đầu tiên

quyển 5



23

THẦN LỰC THỌ MẠNG

- 7370 *Bấy giờ ở tại thành  
Tỳ-xá-ly có các  
Trưởng giả dòng Ly-xa<sup>192</sup>  
Nghe Phật vào nước mình  
Ở vườn Am-ma-la  
Có người ngồi xe trắng  
Lọng trắng y phục trắng  
Hay xanh đỏ vàng lục  
Mỗi người sắc thái riêng.  
Kẻ dẫn lối trước sau*
- 7380 *Tranh đường nhau đến trước.  
Họ đội mũ thiên quan  
Y phục có thêu hoa  
Trang sức bằng ngọc báu  
Oai dung rất rực rỡ  
Tặng thêm về huy hoàng  
Cho vườn rừng ở đó.  
Đến nơi họ xuống xe  
Đi bộ vào vườn xoài.  
Từ bỏ năm nghi thức*
- 7390 *Trong cung đình nhà vua.  
Cử chi rất cung kính  
Đánh lễ dưới chân Phật.  
Đại chúng cùng đi nhiều*

- Chung quanh Đức Thế tôn  
Như mặt trời thêm sáng.  
Dòng tộc Ly-xa là  
Dòng dõi họ sư tử  
Vĩ tộc trưởng họ này  
Oai đức như sư tử
- 7400 Cả vua và bề tôi  
Đều bỏ hết kiêu mạn  
Mà theo pháp họ Thích  
Phật dạy người Ly-xa:  
Các ông có oai đức  
Vọng tộc, hình dung đẹp  
Trừ sạch tính tự cao  
Theo pháp thêm sáng suốt  
Tài sắc, đồ trang sức  
Thật chẳng bằng giới đức
- 7410 Thanh tịnh và trang nghiêm.  
Đất nước giàu, thịnh vượng  
Các ông được vinh hoa  
Dân chúng cũng an lạc  
Chính nhờ ở tu tâm.  
Nếu thêm niềm vui pháp  
Sẽ khiến cao thượng hơn  
Chẳng phải kẻ hèn hạ  
Quy tụ được người hiền.
- 7420 Nay tăng tiến oai đức  
Vỗ về vạn dân lành  
Hướng dẫn họ sáng suốt  
Như trâu chúa qua sông.  
Nếu người thường chánh niệm  
Đời này và đời sau

- Chi nên tu giới đức  
Phước lợi, được an vui  
Được mọi người kính trọng.  
Tiếng tốt đồn lan xa  
Người nhân từ làm bạn
- 7430 Oai đức lưu truyền mãi  
Núi rừng và ngọc báu  
Đều từ đất phát sanh  
Giới đức cũng như vậy,  
Là cội nguồn việc lành.  
Không cánh bay lên được  
Qua sông không cần thuyền  
Người không có giới đức  
Cứu khổ thật là khó
- 7440 Như cây có hoa quả  
Gai nhọn, khó leo lên.  
Người hiểu nhiều, sắc đẹp  
Phá giới cũng như vậy.  
Người thật có giới đức  
Như vua ở lầu cao  
Thân tâm tự trang nghiêm.  
Công đức của tịnh giới  
Từ đức Phật truyền ra  
Người mặc áo hoại sắc  
Cạo bỏ cả râu tóc
- 7450 Mà không tu giới đức  
Khó vượt qua khổ lụy.  
Ngày đêm tắm ba lần  
Thờ lư, tu khổ hạnh  
Bỏ thân cho dã thú  
Nhảy xuống hố lửa nước

- Ấn trái, cỏ, rễ cây  
Hớp gió, uống nước sông (Hằng)  
Luyện khí tuyết lương thực  
Tập lối sống cầm thú
- 7460 Mà xa lìa chánh giới  
Chẳng phải người truyền pháp.  
Phá giới bị tiếng xấu  
Bậc nhân đức không gần  
Tâm thường hay sợ hãi  
Tiếng xấu: bóng theo hình  
Đời này không ích lợi  
Đời sau làm sao an?  
Cho nên người trí huệ  
Phải siêng tu giới đức.
- 7470 Trên đường dài sanh tử  
Giới là bậc đạo sư  
Giữ giới do sức mình  
Việc này chẳng gì khó  
Tịnh giới là bậc thang  
Giúp người lên cõi trời  
Người biết giữ tịnh giới  
Thì phiền não giảm nhẹ.  
Lỗi làm phá hoại tâm  
Chôn mắt công đức lành.
- 7480 Người tu tập giới đức  
Trước hết bỏ ngã sở  
Vì nó che điều thiện  
Như tro phủ trên lửa  
Chân đạp nhằm biết nóng.  
Kiêu mạn che tâm tánh  
Như mặt trời trong mây



- Kiêu mạn và lười biếng  
Không còn tâm hổ thẹn  
Lo buồn làm yếu đuối.
- 7490 Chí khí lớn hùng dũng  
Già chết phá tuổi trẻ  
Ngã mạn diệt điều lành.  
Chư thiên, a-tu-la<sup>193</sup>  
Đánh nhau do tham ghét  
Vùi lấp các công đức  
Đều do thói ngã mạn.  
Ngã mạn có nhiều loại:  
Vớ người kém thua mình  
Dĩ nhiên cho mình hơn
- 7500 Người bằng sức với mình  
Vẫn cho mình là hơn  
Người hơn mình thật sự  
Cũng vẫn cho mình hơn  
Đây là hạng người ngu.  
Tài sắc và dòng tộc  
Đều là sự vô thường  
Biến đổi không hề dừng  
Rốt cuộc: pháp hoại diệt  
Vậy kiêu mạn làm gì ?
- 7510 Tham dục nổi lo lớn  
Vờ thân mà thâm oán  
Lửa dữ từ bên trong  
Lửa tham cũng như vậy.  
Tham dục bùng cháy lên  
Mạnh hơn lửa thế giới  
Lửa mạnh có nước tắt  
Tham dục khó tiêu trừ.

- Lửa dữ đốt đồng hoang  
Cỏ cháy hết lại mọc  
7520 Lửa tham dục đốt tâm  
Chánh pháp khó phát sanh.  
Tham dục cầu vui tục  
Thêm lớn nghiệp không lành  
Ác nghiệp đọa đường ác  
Oán thù không gì hơn,  
Là tham dục ác nghiệp.  
Tham dục sanh ái nhiễm  
Ái nhiễm tạo tham dục  
Rồi phát sanh các khổ.
- 7530 Ác lớn không gì hơn  
Là tham dục ái nhiễm  
Tham dục là bệnh nặng.  
Người trí cho kẻ ngu  
Uống thuốc để trị bệnh  
Kẻ ngu không chịu uống  
Nên bệnh càng thêm nặng  
Do tà kiến u mê  
Chẳng suy nghĩ chon chánh  
Khiến tham dục gia tăng.
- 7540 Vô thường khổ bất tịnh  
Vô ngã và ngã sở  
Người trí quán như thế  
Nên diệt được tà tham.  
Phái tu quán chân thật  
Đối với các cảnh giới  
Phát sanh quán chân thật.  
Quán tham được giải thoát  
Thấy đẹp sanh tham dục

- 7550 Thấy xấu nổi giận hờn  
Đẹp xấu đều phải quên  
Tham sân được tiêu trừ.  
Sân hận có khả năng  
Biến hoại hình thái tốt  
Các vẻ đẹp, vui tươi  
Che mờ con mắt sáng  
Làm hại nghĩa chánh pháp  
Đoạn tuyệt với thân thiện  
Bị đời khinh là hèn  
Nên phải bỏ sân hận.
- 7560 Chớ theo dòng giận hờn  
Nên chế phục tâm sân  
Gọi là người điều phục  
Đời khen giỏi luyện ngựa,  
Là kẻ cầm cương hay.  
Buông lung lòng sân hận  
Không cấm chế được nó  
Lừa lo buồn hối hận  
Sẽ đốt cháy thân tâm.  
Người khởi tâm giận hờn
- 7570 Trước hết đốt tâm mình  
Rồi sau tới kẻ khác  
Có đốt cháy hay không  
Thì nổi khổ sanh từ  
Vẫn bức bách chúng sanh.  
Lại gia tăng sân hận  
Oán hận cứ chất chồng.  
Thấy đời bị bức bách  
Nên khởi tâm từ bi  
Chúng sanh khởi phiền não

- 7580 Tăng trưởng vô lượng tội.  
Như Lai khéo phương tiện  
Tùy người dạy vắn tắt  
Như lương y ở đời  
Tùy bệnh mà cho thuốc.  
Lúc bấy giờ những người  
Trong dòng tộc Ly-xa  
Nghe Đức Phật thuyết pháp  
Liên đứng dậy lạy Phật 0227  
Vui mừng mà lãnh thọ
- 7590 Thỉnh Phật và đại chúng  
Ngày mai cúng trai tăng.  
Phật dạy: Đã nhận lời  
Của cô Am-ma-la  
Cũng cung thỉnh cúng dường.  
Các người dòng Ly-xa  
Cảm thấy lòng hổ thẹn  
Tại sao cô nàng ấy  
Giành phước đức của ta?  
Nhưng biết Phật bình đẳng
- 7600 Nên khởi tâm hoan hỷ.  
Đức Phật khéo tùy nghi  
An ủi khiến họ vui  
Và quy thuận thuần thực  
Như rắn bị thần chú  
Cử động theo ý người.  
Đem hết bình minh hiện  
Đức Phật cùng đại chúng  
Đến vườn Am-ma-la  
Nhận cúng dường đã xong
- 7610 Trở về thôn Tỳ-nữu

- Mà kiết hạ an cư  
Ba tháng an cư xong,  
Phật đến Phê-xá-li  
Bên ao nước Di-hầu<sup>194</sup>  
Ngồi thiền trong rừng cây  
Tỏa chiếu ánh sáng lớn  
Cảm hóa ma Ba-tuần.  
Nó đến chỗ đức Phật  
Chấp tay mà thưa rằng:  
7620 Ngày trước Ngài tu tập  
Bên giòng sông Ni-liên.  
Đã phát nguyện chân thật:  
“Nếu ta tu hành xong,  
Liền vào cõi niết-bàn.”  
Nay việc tu đã xong,  
Xin ngài nên thực hiện,  
Lời nguyện ước cho tròn.  
Lúc bấy giờ Đức Phật  
Nói với ma Ba-tuần:  
7630 Thời diệt độ không xa,  
Sau ba tháng an cư,  
Như Lai vào niết bàn.  
Lúc ấy ma Ba-tuần  
Biết rõ ràng thời điểm  
Sắp diệt độ của Phật.  
Nó vui mừng mãn nguyện  
Liền trở lại thiên cung.  
Phật ngồi bên gốc cây  
An trụ trong thiền định  
7640 Buông bỏ hết tuổi thọ  
Do thần lực duy trì

Mạng sống còn tồn tại.  
Vi Phật bỏ tuổi thọ  
Nền mặt đất chấn động  
Hư không trong mười phương  
Khắp nơi như lửa cháy.  
Đỉnh núi Tu-di đổ  
Trời mưa, sỏi đá bay  
Bốn phương cuồng phong dậy  
7650 Cây cối đều ngã nghiêng  
Nhạc trời nghe buồn thảm  
Người trời quên cả vui  
Phật ra khỏi thiên định  
Bảo khắp các chúng sanh :  
Như Lai bỏ báo thân  
Chỉ còn sức thiên định  
Tạm thời duy trì thân  
Nay thân như xe hư  
Không còn cơ hội nữa  
7660 Để phục chế như xưa .  
Đã giải thoát ba cõi  
Như chim ra khỏi lồng (trúng).<sup>195</sup>

24

NGƯỜI DÒNG LY-XA TỬ BIỆT PHẬT

Tôn giả A-nan-đà  
Thấy mặt đất chấn động  
Sợ hãi, lông tóc dựng  
Hỏi Phật nhân duyên gì ?  
Phật bảo A-nan-đà:  
Như Lai còn ba tháng  
Là bỏ hết tuổi thọ  
7670 Vì vậy đất chấn động.  
A-nan nghe Phật dạy  
Buồn thương mà khóc rờn  
Như con voi sức lớn  
Lung lay cây chiên đàn  
Khiến nhựa thơm tuôn chảy.  
Vì gần gũi tôn trọng  
Bậc đại sư muôn đời  
Nên cảm động thốn thức  
Ơn sâu dày quá nặng,  
7680 Mà bản thân chưa được  
Xa lìa nghiệp ái dục  
Do bốn lý do này  
Mà A-nan buồn khổ  
Không thể tự kiềm chế.  
Nay nghe đức Thế tôn

- Quyết định vào niết-bàn  
Cả thân thể tiêu tan.  
Người mê lầm phương hướng  
Không còn nghe tiếng gọi
- 7690 Các giáo pháp đều quên  
Hoang mang mờ trời đất  
Lạ thay! Bậc cứu đời  
Diệt độ sao sớm vậy!  
Người sắp chết vì lạnh  
Mới gặp lửa bỗng tắt.  
Những phiền não nhiều đời  
Mê loạn mất phương hướng  
Bỗng gặp đạo sư giỏi  
Chưa kịp độ bỗng mất
- 7700 Như người qua sa mạc  
Nóng, khát lâu thiếu nước  
Bỗng gặp ao nước mát  
Chạy đến nơi có nước  
Đột nhiên ao khô cạn.  
Đôi mắt xanh nhìn xa  
Thấy suốt cả ba đời  
Trí tuệ soi u tối  
Sao khép kín nhanh vậy!  
Như lúa mạ gặp hạn
- 7710 Mây tụ hy vọng mưa  
Gặp gió mạnh mây tan  
Tuyệt vọng nhìn đồng trống!  
Khối đen không trí tuệ  
Quần sanh lầm phương hướng  
Như Lai thấp đèn Tuệ  
Bỗng tắt không còn sáng.



- Phật nghe A-nan nói  
Giọng nghẹn ngào bi thảm  
Ngài ôn tồn an ủi
- 7720 Bằng lời pháp chân thật:  
Nếu người ngộ tự tánh  
Không nên sanh sầu bi  
Tất cả pháp hữu vi  
Đều là pháp vô thường  
Như Lai vì con giảng  
Rất rõ về tính chất  
Hợp tan của các pháp  
Lẽ ân ái giả tạm
- 7730 Nên bỏ tâm lưu luyến  
Pháp hữu vi vọng động  
Sanh diệt không tự tại  
Mà lại muốn trường tồn  
Rốt cuộc không thể được.  
Các pháp nếu trường tồn  
Không có sự đổi thay  
Đây là lời giảng giải  
Của những người u mê.  
Vì sao con mong cầu  
Pháp sanh diệt như vậy?
- 7740 Con và cả chúng sanh  
Mong Như Lai điều gì?  
Điều các con cần được  
Như Lai đã giảng rồi  
Dùng thân này làm gì?  
Pháp thân thật vi diệu  
Mới là cái trường tồn.  
Như Lai còn, tịch diệt

- Là việc rất thông thường  
Điều trọng yếu ở đây:
- 7750 Như Lai độ chúng sanh  
Chưa từng biết mỏi mệt.  
Nên tu quán xa lìa  
Biết chọn chỗ mình ở  
Chuyên tinh cần phương tiện  
Ở riêng chỗ vắng lặng  
Tự tin, tự tu tập  
Không tin theo người khác  
Quả quyết đền trí tuệ  
Hay diệt trừ ngu tối.
- 7760 Quán sát bốn cảnh giới  
Lìa ngã và ngã sở  
Xương, da, thịt bám vào  
Máu chảy, gân buộc lại  
Quán sát thấy bất tịnh  
Tại sao thích thân này?  
Cảm thọ từ duyên sanh  
Cũng như những bọt nước  
Khổ vô thường, sanh diệt  
Xa lìa vọng tưởng vui
- 7770 Tâm thức qua tiền trình  
Sanh, trụ, dị và diệt  
Biến đổi không tạm dừng  
Thường nghĩ xa lìa nó  
Tư duy về tịch diệt  
Các hành nhân duyên sanh  
Hợp tan đều bất thường  
Người ngu sanh vọng tưởng  
Về cái “ngã” hư dối.

- 7780 Người trí không như vậy  
Cảnh sanh, già, bệnh, chết  
Quán sát bốn cảnh này.  
Đây là đạo nhất thừa  
Các khổ đều tận diệt  
Quán sát được như thế  
Gọi là quán chân thật  
Thân Phật còn hay mất  
Bàn luận không cùng tận.  
Lúc Đức Phật giảng nói  
Chánh pháp vi diệu này
- 7790 Để an ủi A-nan.  
Những người dòng Ly-xa  
Nghe ý nghĩa như thế  
Hoảng sợ pháp vô thường  
Cùng nhau tụ tập lại  
Muốn bỏ cả thế tục  
Chạy nhanh đến chỗ Phật  
Đánh lễ, ngồi một bên  
Muốn hỏi, không nói được  
Phật biết tâm trạng này
- 7800 Lại vì họ thuyết pháp:  
Như Lai biết các ông  
Lòng nghĩ điều lạ thường  
Muốn bỏ duyên thế tục  
Chỉ nhớ đến chánh pháp  
Nên các ông muốn theo  
Như Lai mà học đạo.  
Điều các ông nghe biết  
Về chỗ ở Như Lai  
Là còn hay không còn

- 7810 *Đây là điều vọng tưởng.  
Như Lai đã giảng rồi  
Chớ sanh tâm lo buồn  
Pháp hữu vi vô thường  
Luôn biến đổi vọng động  
Không bền chắc, lợi ích  
Các vị vua Tiên xưa  
Như ông Bà-tư-tra  
Vua chuyển luân Mạn-đà  
Và nhiều vị vua khác*
- 7820 *Năng lực như cõi trời<sup>196</sup>  
Cũng đều phải hoại diệt  
Không ai còn đến nay  
Trời Đế thích, Nhật, Nguyệt  
Số lượng cũng rất nhiều  
Đều đi đến hoại diệt  
Chẳng có ai tồn tại.  
Các đức Phật quá khứ  
Số lượng như hằng sa  
Trí tuệ chiếu thể gian*
- 7830 *Cũng đều như đèn tắt  
Các đức Phật vị lai  
Cũng diệt độ như vậy.  
Nay Như Lai đâu khác  
Cũng sắp vào niết-bàn  
Những người đáng đượ độ  
Hãy nên tiến hành trước  
Tỳ-xá-ly vui mừng  
Có nhân duyên gặp Phật  
Các ông hãy an tâm*
- 7840 *Đời không chỗ nương tựa*

- Ba cõi không đủ vui  
Nên đừng nổi buồn khổ  
Mà sanh tâm ly dục.  
Đức Phật từ biệt xong  
Ngài đi về phương bắc  
Mỗi bước trên đường dài  
Nhu mặt trời xế bóng.  
Bấy giờ dòng Ly-xa  
Buồn khóc theo sau Phật
- 7850 Ngược mặt lên trời than:  
Hỡi ôi! Sao nhanh quá?  
Thân Phật như mũi vàng  
Tướng tốt thật trang nghiêm  
Chẳng bao lâu sụp đổ  
Vô thường chẳng thương xót  
Từ lâu trong sanh tử  
Khát ngưỡng đức Thế tôn  
Như Lai, mẹ trí huệ  
Mà nay vội ra đi
- 7860 Biết làm sao cứu khổ.  
Chúng sanh u ám lâu  
Nhờ đuốc tuệ soi đường  
Sao mặt trời trí tuệ  
Đột nhiên mà vụt tắt.  
Vô trí bị trôi lăn  
Giữa sóng cồn chúng sanh  
Sao cây cầu chánh pháp  
Một sớm bỗng nhiên nhào.  
Bậc Y vương từ bi
- 7870 Thuốc hay, trí vô thượng  
Chữa bệnh khổ chúng sinh

Sao bỗng xa biển biệt?  
Cờ từ bi vi diệu  
Dùng trí tuệ trang nghiêm  
Tâm kim cương sâu kết  
Phước thù thắng để thờ  
Sao một sớm nghiêng gãy?  
Chúng sanh phước mỏng quá  
Trôi nổi bến luân hồi

7880 Cửa giải thoát khép kín  
Không hẹn ngày thoát ly.  
Như Lai khéo an ủi  
Cắt đứt dây tình cảm  
Chỉ trong chốc lát thôi  
Mà từ biệt lâu dài.  
Kềm chế tâm xúc động  
Ấn nhẫn niềm lưu luyến

Như hoa ca-ni héo  
Bồi hồi chậm chậm xa

7890 Thương nhớ theo lộ trình  
Như kẻ táng người thân  
Chôn cất xong – vĩnh biệt!

25

ĐỨC PHẬT VÀO NIẾT BÀN

- Phật đến nơi niết-bàn  
Phệ-xá-ly vắng vẻ  
Như đêm có mây đen  
Trăng sao không sáng tỏ  
Cõi nước trước an vui  
Mà nay như đêm tàn.  
Như đám tang cha lành*
- 7900 *Người con gái riêng buồn  
Tuy đẹp chẳng ai hay  
Thông minh mà đức mỏng  
Lòng biết mà miệng nghẹn  
Sáng suốt mà ít tài  
Thần thông, không oai nghi  
Tù bi nhưng giả tạo  
Vượt trội mà không sức  
Uy nghi mà lộn xộn  
Phệ-xá-li cũng vậy.*
- 7910 *Xưa vốn thật phồn vinh  
Mà nay xem tiêu tụy  
Như ruộng lúa mùa thu  
Mất nước lúa khô héo.  
Như tắt lửa hết khói  
Quên ăn trước thực phẩm*

- Bỏ hết các ngành nghề  
Không trau dồi kỹ thuật.  
Nhớ Phật cảm ơn sâu  
Mọi người đều im lặng
- 7920 Bấy giờ dòng Ly-xa  
Gắng nhẫn nổi sầu thương  
Khóc thảm rơi nước mắt  
Để tỏ lòng quyến luyến.  
San bằng ngõ cong hẹp  
Chỉ rõ đường chánh pháp  
Để hàng phục ngoại đạo  
Hễ đến với Phật rồi  
Nhất định không trở lại  
Khi tuyệt ly đường đời
- 7930 Biết vô thường: bệnh lớn.  
Thế tôn vào niết-bàn,  
Chúng sanh không chỗ nương  
Không còn được cứu độ  
Bạc phương tiện tối thắng  
Sau khi vào vắng lặng  
Ánh sáng sẽ tiềm ẩn  
Tại cảnh giới cứu cánh.  
Chỉ đáng thương chúng ta  
Ý chí không còn mạnh
- 7940 Như củi hết lửa tắt.  
Thế tôn bỏ tuổi đời  
Quần sanh rất sầu thảm  
Như người mất thân lực  
Trần gian cùng cảm thương.  
Vi như kẻ trốn nắng  
Muốn xuống ao tắm mát



- Lại gặp lừa bóc lên.  
Một sớm vắng Thế tôn  
Quần sanh biết về đâu?  
7950 Phật thông đạt thù thắng  
Làm vị thầy cho đời,  
Mà nay vào niết bàn  
Như đời mất tể tướng  
Đất nước làm sao an?  
Người mất đạo ắt tiêu  
Khổ sanh già bệnh chết  
Mặc sức mà hoành hành.  
Khi đạo còn lưu truyền  
Trừ được nguyên nhân khổ  
7960 Khi đạo bị tiêu trầm  
Nỗi khổ bùng cháy lên.  
Ôi! Phật vào niết-bàn  
Thế gian còn ai nữa!  
Lừa dữ nóng cực độ  
Nhờ mưa lớn dập tắt  
Lừa tham đục bùng cháy  
Ngoài Phật, ai diệt được?  
Nay Ngài vào niết-bàn  
Bỏ lại trách nhiệm lớn  
7970 Biết ai đủ trí tuệ  
Làm người bạn không mời  
Để cứu quần sanh đây?  
Như kẻ bị tử hình  
Say rượu để mà chết  
Chúng sanh tâm mê hoặc  
Vì chết mà thọ sanh.  
Cửa bển để xé gổ  
Vô thường xé thế gian

- Cũng tương tự như vậy  
7980 Ngu si là nước sâu  
Ái dục là sóng lớn  
Phiền não là bọt nổi  
Tà kiến, cá ma-kiệt<sup>197</sup>  
Chỉ có thuyền trí tuệ  
Mới vượt qua biển lớn  
Bệnh khổ là bông hoa  
Già yếu là cành nhánh  
Chết là chiếc rã cái  
Nghệp lực là phơi mầm.
- 7990 Con dao bén trí tuệ  
Chặt được cây ba cõi<sup>198</sup>  
Vô minh là bụi nhùi  
Tham dục là ngọn lửa  
Cảnh ngũ dục là củi.  
Thế tôn diệt trừ nó  
Bằng thứ nước trí tuệ  
Đầy đủ pháp thù thắng  
Để chuyển hóa ngu tối  
Thấy đường chánh an ổn.
- 8000 Hết sạch các phiền não  
Từ bi độ chúng sanh  
Oán thân đều bình đẳng  
Bậc thầy nhưt thiết trí  
Mới thông đạt làm được.  
Than ôi! Nay còn đâu  
Pháp âm thật thanh tịnh.  
Rất hoa mỹ, an hòa  
Thân cao, cánh tay dài.  
Bậc thánh, tuổi có hạn
- 8010 Huống gì người bình thường  
Mà mong được trường sanh (vô cùng)?  
Phải tỉnh giác vô thường

- Nên siêng cầu chánh pháp  
Đường hiểm, gặp nguồn nước  
Phải uống nhanh rồi đi  
Giặc cướp rất tàn bạo  
Giết cả người sang, hèn.  
Chánh phải giữ nơi tâm  
Tuy ngủ vẫn cảnh giác.
- 8020 Bảy giờ dòng Ly-xa  
Luôn nhớ đến trí tuệ  
Của Phật-đà vô thượng  
Chán xa khổ sanh tử  
Tán thán bậc đạo sư,  
Không còn ân ái nữa  
Sùng kính đức lý dục.  
Chiết phục ý thô tháo  
Để tâm chỗ tịch tĩnh  
Siêng tu hạnh bố thí
- 8030 Xa lìa tính kiêu mạn  
Vui tu ở nơi vắng  
Tư duy pháp chân thật.  
Bảy giờ đức Thế tôn  
Ngoái nhìn Phệ-xá-ly  
Mà nói bài kệ rằng:  
Đây là nơi cuối cùng  
Như Lai vào niết-bàn  
Ngài lần lượt du hành  
Đi đến thành Bạt-già
- 8040 Ở tại rừng Kiên cô  
Di chúc các tỷ-khưu:  
Vào nửa đêm hôm nay  
Như Lai vào niết-bàn  
Các thầy nên nương tựa  
Vào chánh pháp tu hành  
Là chỗ quý hơn cả.

- Không thâm nhập khế kinh  
Cũng chẳng giữ giới luật  
Trái với nghĩa chân thật
- 8050 Không xứng đáng làm Tăng.  
Cuộc sống phi giới luật  
Cũng chẳng nghe dạy bảo  
Ai truyền đạt như vậy  
Là kẻ ngu mê nói,  
Các thầy mau lánh xa .  
Nghe theo lời sáng suốt,  
Gọi là không điên đảo  
Đó là lời Như Lai  
Dạy đúng như luật nghi.
- 8060 Lãnh thọ đúng như vậy  
Là người đáng tin tưởng.  
Không hiểu nghĩa sâu xa  
Mà lâm theo văn tự  
Đây là hạng người ngu  
Phi pháp lại nói dối.  
Không phân biệt thật giả  
Không hiểu mà thâm nhận  
Như vàng thau lẫn lộn  
Bán chung một gian hàng
- 8070 Làm mê hoặc thế gian.  
Người ngu học trí cạn  
Không hiểu nghĩa chân thật  
Đối với pháp tương tự  
Mà cho là pháp thật.  
Vì vậy nên nghĩ kỹ  
Quán sát chân giới luật  
Như bậc thầy luyện vàng  
Nấu luyện lấy vàng thật.

- Không biết các kinh luận  
8080 Không phải trí huệ cao.  
Không nói suông, làm thật  
Nên cảm nhận bình đẳng  
Nếu làm đúng như nói  
Cầm kiếm không có võ  
Thì sẽ đứt tay mình  
Câu từ không rõ ràng  
Thì nghĩa khó hiểu được.  
Như đi đêm tìm nhà  
Đồng trống khó tìm chỗ.  
8090 Mất nghĩa thì quên pháp  
Quên pháp thì tâm loạn.  
Cho nên bậc trí huệ  
Không trái nghĩa chân thật  
Răn dạy chúng Tăng xong.  
Phật đến thành Ba-bà  
Các Lục sĩ ở đó  
Cúng dường các phẩm vật.  
Bấy giờ có người con  
Của một vị trưởng giả  
8100 Tên gọi là Thuần-đà<sup>199</sup>  
Thỉnh Phật đến tại nhà  
Cúng bữa cơm sau cùng  
Dùng cơm thuyết pháp xong  
Phật đến thành Cưu-di  
Vượt qua hai con sông  
Quyết-quyết và Ni-liên  
Có khu rừng kiên cố  
Là nơi thật yên tĩnh.  
Vào sông Kim tắm gội

- 8110 Thân Phật như núi vàng  
Ngài báo A-nan-đà  
Quét dọn cho sạch sẽ  
Đẻ một chiếc giường dây  
Ở khoảng giữa hai cây  
Như lai giữa đêm nay  
Sẽ vào cõi niết-bàn.  
A-nan nghe Phật dạy  
Lòng buồn bã ghen thờ  
Vừa đi vừa rơi lệ
- 8120 Phụng hành lời chỉ giáo  
Hoàn tất công việc ấy  
A-nan bạch với Phật:  
Mọi việc đều sẵn sàng  
Đúc Phật lên giường nằm<sup>200</sup>  
Đầu xây về hướng bắc,  
Nghiêng qua hông bên phải  
Tay phải lót gối đầu  
Hai chân chồng lên nhau  
Tư thế thật oai dũng
- 8130 Giống như sư tử chúa.  
Hết khổ thân sau cùng  
Đã một lần nằm xuống  
Vĩnh viễn không ngồi dậy.  
Đệ tử nhiều xung quanh  
Buồn tiếc cho thế gian  
Mất con mắt trí tuệ  
Gió ngừng, rừng im lặng  
Chim thú không tiếng kêu  
Rừng cây như muốn khóc
- 8140 Hoa lá rụng giữa mùa.

- Người trời chưa lia dục  
Đều bàng hoàng lo buồn  
Như người qua đồng trống  
Đường hiểm chưa đến làng  
Chi ngại đi không đến  
Lòng sợ bước vội vàng.  
Đức Phật nằm xuống giường  
Gọi A-nan đến gần  
Dạy vài điều cần thiết:
- 8150 Báo tin các Lục sĩ  
Giờ niết-bàn đến rồi  
Nếu không gặp Như Lai  
Họ ân hận buồn khổ.  
A-nan vâng lời Phật  
Buồn khóc mà ra đi.  
Các Lục sĩ được tin  
Thế tôn vào niết-bàn  
Họ sững sốt kinh ngạc.  
Mọi người chạy ra đường
- 8160 Gào khóc đến chỗ Phật  
Đầu tóc thì rối bù  
Áo quần trông xốc xếch  
Mồ hôi, bụi bám đầy  
Méu máu đến bên giường  
Nơi Phật đang nằm nghỉ  
Rơi lệ lạy dưới chân  
Buồn rầu thêm tiêu tụy  
Như người trời hết phước,  
Đức Phật liền an ủi
- 8170 Các con chớ sầu khổ  
Nay là lúc vui mừng

- Không nên sanh lo buồn  
Nhiều kiếp đã trông chờ  
Như Lai nay mới được  
Giải thoát khỏi căn cành.  
Đến chỗ thật thanh lương  
Thoát ly thân tứ đại  
Vắng lặng không sanh diệt  
Vĩnh viễn hết khổ nạn
- 8180 Thì sao các con buồn ?  
Như Lai nhớ ngày trước  
Ở tại núi Già-xà  
Muốn bỏ xác thân này  
Nhưng nhân duyên chưa đến  
Nên còn sống đến nay.  
Giữ thân tạm bợ này  
Như ở chung rắn độc.  
Nay vào cảnh tịch diệt  
Hết sạch các duyên khổ
- 8190 Không còn thọ thân sau  
Tương lai vĩnh viễn trừ,  
Các khổ nạn đau thương.  
Các con lại không nên  
Vì Như Lai lo ngại  
Lực sĩ nghe Phật nói  
Vào cõi đại tịch tĩnh  
Lòng bối rối mất mờ  
Như nhìn vào đêm đen  
Họ chấp tay bạch Phật:
- 8200 Ngài thoát khổ sanh tử  
Vĩnh viễn vui niết-bàn  
Chúng con thật vui mừng



- Như từ căn nhà cháy  
Chạy thoát khỏi lửa dữ  
Chư thiên còn vui mừng  
Huống gì người thế tục.  
Như Lai diệt độ rồi  
Chúng sanh không thấy nữa  
Không còn được cứu hộ
- 8210 Vì vậy sanh lo buồn?  
Như đoàn người lái buôn  
Đi qua vùng hoang vắng  
Duy nhất người dẫn đường  
Mà nữa chừng bỗng chết  
Đoàn người không chỗ nương  
Làm sao không lo buồn  
Đời nay biết có Phật  
Thấy được hình bóng ngài  
Mà không được lợi ích
- 8220 Sẽ bị đời cười chê.  
Ví như qua núi báu  
U mê chịu nghèo khổ.  
Như vậy các Lục sĩ,  
Kêu thương hướng về Phật.  
Như có người con một,  
Kêu thương với cha lành.  
Phật khéo dùng lời dạy  
Chỉ bày nghĩa chân thật ,  
Báo các người Lục sĩ:
- 8230 Đùng như các con nói,  
Cầu đạo phải tinh cần,  
Chẳng những thấy Như Lai  
Có nhiều công đức lớn,

- Mà phải nên thực hành,  
Đúng lời Như Lai dạy .  
Được thoát các lưới khổ ,  
Để tâm việc hành đạo .  
Khỏi cần gặp Như Lai.  
Cũng như người bị bệnh,  
8240 Uống thuốc đúng phương thang,  
Các bệnh tự nhiên lành.  
Khỏi cần gặp lương y.  
Nếu không chịu thực hành  
Đúng lời Như Lai dạy,  
Dù được gặp – vô ích  
Các con xa Như Lai  
Mà thực hành giáo pháp  
Tức là gần Như Lai  
Ngược lại thì cách xa.
- 8250 Nhiếp tâm chớ buông lung  
Tỉnh cần tu chánh pháp  
Người sanh ở thế gian  
Bị các khổ bức bách  
Suốt đêm dài tâm tối  
Mà tâm còn loạn động  
Không chịu dùng, chịu yên  
Như ngọn đèn trước gió  
Làm sao được quang minh?  
Bấy giờ các Lục sĩ
- 8260 Nghe Phật từ bi dạy  
Cảm động rơi nước mắt  
Miễn cưỡng quay trở về.

26

ĐẠI NIẾT BÀN

- Bấy giờ có Phạm chí  
Tên Tu-bạt-đa-la  
Hiện đức thật đầy đủ  
Tịnh giới giúp chúng sanh  
Xuất gia với ngoại đạo  
Thuở nhỏ theo tà kiến  
Muốn được gặp Thế tôn
- 8270 Thưa với A-nan-đà:  
Tôi nghe đạo Như Lai  
Ý nghĩa sâu khó lường  
Bậc Vô thượng chánh giác  
Điều ngự sư đệ nhất  
Xuất hiện ở thế gian  
Nay Ngài vào niết-bàn  
Quả thật khó gặp lại  
Gặp được bậc khó gặp  
Là việc khó trên đời
- 8280 Như vàng trắng trong gương  
Tôi nay muốn chiêm ngưỡng  
Bậc đạo sư vô thượng  
Để cầu trừ các khổ  
Vượt qua biển sanh tử  
Đến bờ giác bên kia  
Nay mặt trời tuệ giác

- Muốn lặn, ả ánh sáng  
Xin nguyện cho tôi gặp  
Chi trong giây lát thôi.
- 8290 A-nan phần lo buồn  
Phần e ngại người này  
Đến tranh luận hủy báng  
Hoặc vui mừng hơn hờ  
Thấy Thế tôn nhập diệt  
Cho nên A-nan-đà  
Không cho Bạt-đà-la  
Vào điện kiến đức Phật  
Để ngài khỏi bận lòng  
Nhưng Đức Phật cảm nhận
- 8300 Nguyện ước của ông này  
Là thiết tha chánh đáng.  
Và biết ông sẽ là  
Người thọ trì chánh pháp  
Phật dạy A-nan-đà  
Như Lai biết ý nguyện  
Của người ngoại đạo kia  
Vì cứu độ chúng sanh  
Chớ nên ngăn cản họ.  
Ông này nghe Phật nói
- 8310 Trong lòng rất vui mừng  
Niềm tin lại thêm sâu  
Càng tôn kính đức Phật  
Ông nghĩ đúng lúc rồi  
Cứ tùy lòng mà nói  
Lời hoa mỹ hiền hòa  
Kính vấn an đức Phật.  
Ông vui vẻ chấp tay

- Mà thừa với đức Phật!  
Người hiểu biết trên đời  
8320 Như hạng con rất nhiều  
Nhưng chỉ có Thế tôn  
Mới chứng đạo giải thoát  
Thật khác thường, trọng yếu  
Nguyện vì con lược giảng  
Đê thỏa lòng khao khát.  
Không phải vì tranh luận  
Không vì ý hơn thua.  
Đức Phật giảng sơ lược  
Ý nghĩa Bát chánh đạo.  
8330 Ông lắng lòng lãnh thọ  
Như những người mê muội  
Được chỉ con đường chánh  
Tỉnh ngộ nhận ra rằng:  
Sở học từ ngày trước  
Chẳng phải đạo cứu cánh.  
Ông được nghe điều mới  
Trước đây chưa từng nghe  
Từ bỏ con đường tà  
Quay về hướng ánh sáng  
8340 Nghĩ đến điều học xưa  
Gồm đủ tham sân si  
Thân lớn nghiệp chẳng lành.  
Như nói rằng ái nhiễm  
Sân hận và ngu si  
Có thể tạo nghiệp lành.  
Đa văn, huệ, tinh tấn  
Đều do tham ái sanh  
Nếu sân si đoạn trừ

- 8350 *Thì xa lìa các nghiệp  
Các nghiệp đã hết rồi  
Gọi là nghiệp giải thoát  
Suy luận sai như vậy  
Không đúng với chánh lý  
Thế gian nói tất cả  
Các pháp có tự tánh  
Vây tham ái, sân, si  
Mà nếu có tự tánh  
Thì lẽ ra thường còn  
Làm sao giải thoát được?*
- 8360 *Giả sử sân, si diệt  
Mà vẫn còn tham ái  
Thì sân, si tái sanh  
Như nước có tánh mát  
Bị lửa đốt nên nóng  
Nóng hết trở lại mát  
Vì tự tánh thường vậy,  
Nên biết có tánh ái  
Thì kiến thức, trí tuệ  
Và tinh tấn không thêm*
- 8370 *Không thêm cũng không bớt  
Làm sao nói giải thoát?  
Tà kiến bảo sanh tử  
Vốn từ tự tánh sanh  
Nay xét kỹ nghĩa lý  
Lẽ ra không giải thoát.  
Tánh thì luôn hiện hữu  
Làm sao có cứu cánh  
Giải thoát tham, sân, si?  
Thí như đốt ngọn đèn*

- 8380    *Làm sao bảo đừng sáng?  
Đạo Phật nghĩa chân thật  
Chúng sanh duyên tham ái  
Mà sanh ở thế gian  
Ái diệt thì vắng lặng  
Nhân diệt thì quả tiêu.  
Họ gọi “ngã” khác thân  
Không thấy kẻ tạo tác  
Nay nghe Phật thuyết pháp  
Thế gian không có ngã*
- 8390    *Các pháp do duyên sanh  
Nên không tự tồn tại  
Tự chủ và biệt lập  
Vì duyên sanh nên khổ  
Nhân duyên diệt cũng vậy  
Quán sát cả thế gian  
Đều do Nhơn duyên sanh  
Hết tà kiến chấp đoạn<sup>201</sup>  
Duyên diệt thế gian tiêu:  
Hết tà kiến chấp thường<sup>202</sup>*
- 8400    *Nếu bỏ hết tà kiến  
Mà hiểu sâu Phật pháp  
Thì thấy ra thế này:  
Đời trước trồng nhân lành  
Nghe pháp liền tỏ ngộ  
Đã được vắng lặng rồi  
Chỗ tươi mát vô tận.  
Tâm trí được khơi mở  
Niềm tin thêm sâu rộng.  
Ông Tu-bạt-đà-la*
- 8410    *Bỗng nhiên suy nghĩ rằng:*

- Chiêm ngưỡng đức Thế tôn  
Không nỡ thấy chính ngài  
Bỏ đời vào vắng lặng  
Tốt hơn ta diệt độ  
Trước Ngài nhập niết-bàn.  
Nghĩ xong ông chấp tay  
Đánh lễ trước đức Phật  
Rồi ông ngồi ngay thẳng  
Bỏ thân mà nhập diệt.
- 8420 Nhẹ nhàng như giọt mưa  
Làm tắt ngọn lửa nhỏ.  
Phật dạy các ti-khưu:  
Ông Tu-bạt-đà-la  
Là đệ tử sau cùng  
Của Như Lai đời này  
Nay ông đã diệt độ  
Các thầy nên cúng dường.  
Canh một đã qua mau  
Trăng sao đều sáng tỏ
- 8430 Rừng vắng không tiếng động  
Phật khởi tâm từ bi  
Di chúc các đệ tử:  
Sau khi đức Như Lai  
Vào cảnh giới niết bàn  
Các thầy nên cung kính  
Ba-la-đề-mộc-xoa<sup>203</sup>  
Là giới biệt giải thoát  
Là bậc đại đạo sư  
Là ngọn đèn chiếu sáng
- 8440 Trong đêm dài đen tối,  
Viên ngọc cho người nghèo.



- Những điều Như Lai dạy  
Các thầy nên thực hành  
Là phụng sự Như Lai.  
Thân, miệng, ý thanh tịnh  
Xa lìa các nghề nghiệp  
Buôn bán và chăn nuôi  
Quản lý, nhà, ruộng vườn  
Chứa nhóm các tài sản
- 8450 Tất cả phải xa lìa  
Như tránh hầm lửa lớn.  
Đào đất chặt cây cối,  
Chẩn mạch trị các bệnh  
Chế biến các loại thuốc  
Xem sao hạn, ngày giờ  
Bói toán việc an nguy  
Xem tướng trạng tốt xấu  
Tất cả những việc ấy  
Ti-khuru không nên làm.
- 8460 Ăn uống có điều độ  
Không đi sứ qua lại  
Xa lìa sự đua nịnh  
Sinh sống đúng chánh pháp  
Thọ dụng đúng nhu cầu  
Không chứa nhóm đồ dùng.  
Đây là nói sơ lược  
Về giới luật ti-khuru  
Căn bản của giới pháp  
Cũng là gốc giải thoát
- 8470 Nương vào các pháp này  
Hay sanh các thiện định.  
Tất cả trí chân thật  
Nhờ đây được cứu cánh

- Cho nên phải gìn giữ  
Chớ khiến bị hoại diệt  
Vì tịnh giới không mất  
Nên pháp lành phát sanh.  
Tịnh giới được kiến lập,  
Không có pháp bất thiện.
- 8480 Đã an trú tịnh giới  
Khéo nhiếp phục các căn  
Như người chẵn trâu giỏi,  
Không để nó hung hăng  
Không giữ gìn các căn  
Buông lung theo sáu cảnh  
Đời nay gặp tai họa  
Sẽ đọa vào ác đạo  
Như con ngựa bất kham  
Khiến người rơi hầm hố
- 8490 Cho nên người sáng suốt  
Không buông lung các căn.  
Các căn rất hung hiểm,  
Bọn giặc của loài người.  
Chúng sanh thường tham ái,  
Về các căn của mình  
Lại bị nó hãm hại.  
Giặc oán thật nguy hiểm  
Còn hơn cả rắn độc,  
Cọp hung và lừa dữ,
- 8500 Thế gian rất lo ngại,  
Nhưng người trí không sợ  
Chỉ sợ tâm khinh mạn  
Thô tháo và sân hận  
Đẫn người vào đường ác.

- Chúng sanh thích chút mật  
Không thấy được hàm sâu  
Như voi rơi móc nhọn  
Khi vượn gặp rình cây.  
Như vậy tâm khinh thảo
- 8510 Người trí phải giữ gìn  
Phóng tâm để buông lung  
Rốt cuộc không vắng lặng.  
Nên phải chế ngự tâm  
Mau đạt đến an tĩnh.  
Ăn uống biết chừng mực  
Xem như dùng thuốc vậy  
Chớ nhân việc ăn uống  
Mà sanh tâm tham sân.  
Ăn uống đỡ đói khát
- 8520 Như xe bôi dầu trơn  
Như ong lấy mật hoa  
Không thương tổn sắc hương.  
Ti-khuru đi khát thực  
Chớ làm mất niềm tin  
Của những người cúng dường  
Nếu có người bỏ thí  
Nên xét khả năng họ  
Có đủ sức hay không.  
Không lường sức con trâu,
- 8530 Khiến nó chở quá nặng.  
Sẽ làm thương tổn nó.  
Ba thời sớm, trưa, chiều  
Tuần tự tu nghiệp lành  
Đầu hôm và cuối hôm  
Cũng đừng ham ngủ nghỉ.

- Giữa đêm giữ chánh niệm  
Quán tưởng mặt trời lên.  
Suốt đêm chớ ngủ vùi  
Khiến thân mạng luống qua.
- 8540 Thời gian thường đốt thân  
Tại sao ham ngủ nghỉ?  
Các oan gia phiền não  
Thừa cơ hội làm hại  
Tâm mê trong ngủ nghỉ  
Từ thân đến ai hay?  
Rắn độc ở trong nhà  
Khôn khéo đuổi nó ra.  
Rắn đen ở trong tâm  
Người tỉnh giác khéo trừ.
- 8550 Không có thuật đuổi rắn  
Mà cứ nằm yên ngủ  
Hẳn người không xấu hổ.  
Tâm hổ thẹn chính là  
Đồ trang phục rất tốt.  
Hổ thẹn, cái móc nhọn  
Chế phục được loài voi  
Hổ thẹn khiến tâm định,  
Ngược lại, chôn căn lành.  
Hổ thẹn đời xưng hiền,
- 8560 Ngược lại là cầm thú.  
Nếu người lấy dao bén  
Cắt xẻ từng thân phần  
Chớ nên ôm lòng hận  
Miệng không nói lời ác  
Ý ác và lời ác  
Tự tổn hại chính mình

- Điều thân tu khổ hạnh  
Không gì hơn nhẫn nhục  
Là sức mạnh bền bỉ
- 8570 Đẻ hàng phục điều khó.  
Cho nên chớ sân hận,  
Chớ nổi ắc hại người  
Sân hận phá chánh pháp  
Phá hoại luôn thân sắc  
Chôn vùi cả tiếng thơm  
Lừa sân tự đốt tâm.  
Sân hận thú giặc oán  
Của tất cả công đức.  
Chuộng đức đừng sân hận.
- 8580 Phàm ở nhà thế tục  
Có rất nhiều phiền não  
Nên sân hận là thường  
Chẳng lấy gì làm lạ.  
Xuất gia mà ôm hận  
Là điều trái đạo lý  
Cũng như trong nước lạnh  
Có lửa dữ cháy bùng.  
Tâm kiêu mạn nếu sanh  
Phải lấy tay sờ đầu
- 8590 Cạo tóc mặc áo pháp  
Ôm bình bát khát thực  
Sống đạm bạc bên lề  
Lấy gì sanh kiêu mạn?  
Người đời nương sắc tộc  
Kiêu mạn vẫn còn sai  
Huống gì người xuất gia  
Chỉ cầu đạo giải thoát

- Mà sanh tâm kiêu mạn?  
Đây là điều không thể
- 8600 Dung thứ và chấp nhận.  
Tánh cong, thẳng trái nhau  
Không thể nào cùng lúc  
Mà song hành hiện hữu.  
Như sương và hơi nóng  
Không thể đồng thời hiện.  
Xuất gia tu chánh đạo  
Dua nịnh chẳng nên làm,  
Dua nịnh là gian dối,  
Chỉ chánh pháp nghiêm minh
- 8610 Không khinh thường dối trá.  
Mong cầu nhiều là khổ  
Thiếu dục là an vui  
Vì an mà thiếu dục,  
Hưởng gì cầu giải thoát?  
Keo kiết kỵ đa cầu,  
Sợ tổn hao của báu.  
Người bố thí cũng kỵ,  
Sợ keo kiết tham lam  
Chỉ thẹn không có đủ
- 8620 Tài vật để hiến dâng  
Cho nên phải thiếu dục  
Bố thí không ngân ngại,  
Do tâm thiếu dục này,  
Mà được đạo giải thoát.  
Nếu muốn cầu giải thoát  
Cũng nên tập biết đủ  
Biết đủ thường vui vẻ  
Vui vẻ là pháp tu

- 8630 Tài sản nhiều: không ổn,  
Biết đủ nên thường an.  
Người không biết tri túc  
Tuy được vui cõi trời  
Vẫn không hề thỏa mãn,  
Bị lừa khổ đốt tâm.  
Giàu mà không biết đủ  
Cũng hoá ra nghèo khổ  
Tuy nghèo mà biết đủ  
Thì ra giàu số một.  
Vì không biết tri túc
- 8640 Cảnh ngũ dục càng rộng,  
Vẫn mong cầu không chán  
Đêm dài chạy theo khổ  
Dồn dập sự lo âu  
Bị những người tri túc  
Xót thương và than tiếc.  
Không ham nhiều đệ tử  
Thì tâm thường an ổn.  
Vì an ổn vắng lặng  
Người trời đều phụng sự.
- 8650 Cho nên phải xa lìa  
Hai hạng người thân, sơ.  
Như cây giữa đồng trống,  
Nhiều loại chim đến đậu  
Sẽ có nạn khô cành.  
Nuôi nhiều người đệ tử  
Cũng tương tự như vậy.  
Đêm dài chịu các khổ  
Nhiều người, nhiều phiền lụy,  
Như voi già sa lầy

- 8660 Càng nhúc nhích – lún sâu  
Khó ra khỏi lầy lội.  
Nếu người chuyên tinh tấn  
Gặt hái nhiều lợi ích  
Cho nên cả ngày đêm  
Siêng năng không lười biếng.  
Giọt nước nhỏ khe suối,  
Chảy mãi xoi đá mòn.  
Cưa cây để lấy lửa,  
Mà không cưa liên tục,  
8670 Uống công chẳng được gì.  
Cho nên phải tinh tấn  
Như những người cưa cây  
Lấy lửa để dùng vậy.  
Bạn hiền tuy là tốt  
Cũng không bằng chánh niệm.  
Chánh niệm mà hiện tiền  
Việc ác không xâm nhập.  
Cho nên người tu hành  
Giữ chánh niệm thân tâm.  
8680 Nếu chánh niệm mất đi,  
Những việc lành đều quên.  
Ví như vị tướng hùng,  
Mặc áo giáp đánh giặc.  
Chánh niệm chiếc áo giáp  
Rất quan trọng, cần thiết  
Chế phục sáu tên giặc.  
Chánh định, người kiểm tra,  
Giác tâm của hành giả.  
Quán sát sự sanh diệt  
8690 Cõi thế gian vô thường



- Cho nên người tu hành,  
Phải tu tập thiền định,  
Chánh định đã vắng lặng,  
Diệt trừ tất cả khổ.  
Trí huệ hay chiếu sáng  
Xa lìa các cảm thọ.  
Quán sát và tư duy  
Những xung động nội tâm,  
Để tùy thuận chánh pháp,  
8700 Tại gia và xuất gia  
Đều do con đường này,  
Mà được giải thoát khổ.  
Trí huệ, chiếc thuyền nhẹ  
Vượt qua biển sanh tử.  
Trí huệ, ngọn đèn sáng  
Giữa màn đen vô minh.  
Trí huệ vị thuốc hay  
Chữa các bệnh triền phược.  
Trí huệ, chiếc búa bén  
8710 Phá tan rừng phiền não.  
Trí huệ, chiếc cầu phao  
Vượt qua dòng si ái.  
Cho nên phải tu tập,  
Các huệ: văn, tư, tu  
Thành tựu ba huệ này,  
Tuy là người mù mắt  
Vẫn có con mắt trí  
Thấy thông suốt các pháp.  
Người không có trí huệ,  
8720 Thành ra kẻ hư dối,  
Chẳng phải người xuất gia.

- Cho nên biết giác tri (trí huệ)  
Xa lìa pháp hư dối.  
Được niềm vui vi diệu,  
Nơi vắng lặng an ổn.  
Đề cao không phóng dật,  
Buông lung là giặc dữ.  
Nếu người không buông lung  
Được sanh các cõi trời,  
8730 Của vị vua Đế thích.  
Người thả lòng buông lung  
Đọa loài A-tu-la.  
Các thầy nên tinh cần,  
Khéo tự tu nghiệp lành.  
Nơi núi rừng yên tĩnh,  
Tăng trưởng tâm vắng lặng.  
Phải tự mình cố gắng  
Chớ ân hận về sau.  
Như lương y ở đời  
8740 Tùy bệnh mà cho thuốc  
Bệnh nhân cứ ôm bệnh  
Không chịu dùng thuốc thang,  
Đó không phải là lỗi  
Của vị lương y vậy.  
Như Lai nói chân thật  
Chỉ bày con đường tu  
Một cách rất bình đẳng,  
Người nghe không thực hành  
Đây không phải là lỗi  
8750 Của người nói pháp vậy.  
Đối với lý Tứ đế  
Mà có điều không rõ

- Các thầy hãy hỏi đi  
Chớ giấu sự hoài nghi.  
Như Lai đã từ bi  
An ủi và dạy dỗ  
Cho các thầy ti-khưu  
Điều đáng làm đã xong.  
Thế tôn vì thương xót  
8760 Chỉ dạy cho chúng Tăng  
Nhưng chúng Tăng im lặng.  
Bấy giờ A-na-luật  
Quan sát trong đại chúng  
Im lặng không còn nghi  
Nên chấp tay bạch Phật:  
Kính bạch đức Thế tôn;  
Mặt trăng có thể nóng  
Mặt trời có thể lạnh  
Giờ bão có thể ngừng  
8770 Tánh đất có thể động  
Những hiện tượng như vậy  
Thế gian chưa từng có.  
Mà dù có chẳng nữa,  
Niềm tin của chúng con  
Về đạo lý Tứ đế  
Chân thật chưa hề sai  
Tăng chúng đều không nghi.  
Duy Thế tôn niết-bàn  
Tất cả đều bi thảm.  
8780 Chính vì người muốn tu  
Chưa hiểu sâu giáo lý  
Mà Thế tôn chỉ dạy.  
Nay họ đã hiểu rồi

- Nghi hoặc đều tiêu trừ,  
Đã qua biển sanh tử  
Không ham muốn, mong cầu.  
Nay lại sanh bi luyến  
Than Phật vào niết-bàn  
Sao mà nhanh quá vậy!
- 8790 Phật vì A-na-luật  
Quá bi thảm, mà nói  
Giáo pháp để an ủi :  
Dù sống qua kiếp trụ<sup>204</sup>  
Rốt cuộc phải biệt ly  
Các pháp khác sắc chất  
Mà mong hòa hợp mãi  
Là điều không hợp lý.  
Tự lợi và lợi tha  
Như Lai đã hoàn tất
- 8800 Sống nữa mà làm gì?  
Trời người đáng được độ  
Đều đã được độ thoát.  
Các thầy, chúng đệ tử  
Lần lượt truyền chánh pháp.  
Biết cô ắt suy diệt  
Chớ sanh lòng sầu bi.  
Phải siêng năng tu hành  
Đến chỗ không ly biệt<sup>205</sup>  
Như Lai thấp đèn tuệ,
- 8810 Chiếu sáng cõi thế gian.  
Thế gian không gì chắc  
Các thầy nên vui vẻ  
Như bản thân bị bệnh  
Trị bệnh hết khổ nguy.

- Đã bỏ thân chứa khổ,  
Ngược dòng khổ sanh từ  
Vĩnh viễn xa lìa khổ  
Đây thật là niềm vui.  
Các thầy tự hộ vệ
- 8820 Chớ sanh tâm phóng dật  
Có sanh ắt có diệt.  
Như Lai vào niết-bàn  
Lời dạy từ nay hết  
Đây là lời sau cùng.  
Nói xong đức Thế tôn  
Vào định cõi sơ thiên  
Rồi vào định thứ chín.  
Lần lượt trở lại định  
Sơ thiên, rồi xuất định
- 8830 Vào cõi định tứ thiên.  
Xuất định tâm vắng lặng  
Liên vào cõi niết-bàn.  
Vi Phật vào niết-bàn  
Mặt đất đều chấn động  
Không trung có mưa lửa  
Không có củi, tự cháy  
Rồi từ đất nổi lên  
Lửa cháy bùng tám hướng  
Cho đến các cung trời
- 8840 Cũng bốc cháy như vậy.  
Sấm sét động trời đất  
Rung chuyển cả đất trời  
Như loài a-tu-la  
Tiếng khua trống đánh nhau  
Cuồng phong bốn phương dậy  
Núi lở mưa tro bụi  
Trời trắng không chiếu sáng

- Dòng nước trong sôi động  
Rừng kiên cố tàn rụi  
8850 Hoa lá rụng trái mùa.  
Rồng bay trong mây đen  
Rũ năm đầu xuống khóc.  
Bốn vua trời, quyền thuộc  
Ngâm ngùi muốn cúng dường.  
Trời Tịnh cư xuống trần  
Đứng hầu khắp không trung  
Quan sát sự vô thường  
Không buồn cũng không vui.  
Tiếc đời vắng bậc thầy  
8860 Mắt trí khép nhanh quá!  
Tám bộ chúng quý thần  
Đầy khắp trong hư không  
Rải hoa để cúng dường  
Bùi ngùi, lòng không vui.  
Chỉ có ma vương mừng  
Trời nhạc để tự vui  
Ôi! Cõi diêm-phù-đề  
Mất hết niềm vinh hạnh  
Như núi non nghiêng đổ,  
8870 Voi lớn gãy ngà trắng  
Trâu chúa rơi đôi sừng.  
Hư không không trời trăng  
Hoa sen gặp tuyết lạnh  
Thế tôn vào niết-bàn  
Thế gian buồn cũng vậy.

27

TÁN THÁN NIẾT BÀN

- Bấy giờ có thiên tử,  
Ở cung Thiên bạch học<sup>206</sup>  
Từ trên cõi hư không  
Thấy Phật vào niết-bàn  
8880 Xương rất nhiều bài kệ  
Nói về lẽ vô thường  
Khắp vì hàng thiên chúng  
Tất cả đều vô thường.  
Sanh nhanh thì diệt nhanh  
Sanh tức đồng với khổ  
Chỉ vắng lặng là vui  
Cúi hành nghiệp tích tụ  
Lửa trí huệ đốt lên  
Khói "danh xưng" lan tỏa  
8890 Trong khắp cả bầu trời.  
Bấy giờ nhiều lớp mưa  
Rơi xuống làm tan khói  
Như kiếp hỏa nổi dậy  
Nạn hồng thủy bị diệt  
Lại có trời Phạm Tiên  
Như Tiên đệ nhất nghĩa  
Ở cõi vui thắng diệu  
Mà không bị vương mắc,  
Quả báo vui cõi trời  
8900 Tán thán Phật nhập diệt.  
Lời nói từ tâm định

- Quán sát pháp ba đời  
Rốt cùng đều huỷ hoại.  
Thế tôn là bậc thầy  
Thông đạt đệ nhất nghĩa  
Thế gian không ai bằng  
Bậc trí huệ thù thắng  
Người cứu hộ thế gian.  
Tất cả bị vô thường
- 8910 Huy hoại và tiêu diệt  
Người nào được trường sanh?  
Than ôi! Cả thế gian  
Chúng sanh đọa đường tà!  
Bấy giờ A-na-luật  
Thấy Thế tôn nhập diệt  
Chúng sanh đều mù lòa  
Các hành là vô thường  
Như đám mây nhẹ trôi  
Hiện nhanh và diệt nhanh.
- 8920 Người trí không vướng mắc  
Chày kim cương vô thường  
Đập nát núi ngọc báu.  
Tệ thay! Đời nông nổi  
Vỡ tan chẳng bền chắc  
Con sư tử vô thường  
Hại rỗng voi đại tiên.  
Thế tôn, cờ kim cương  
Vẫn bị hoại-vô thường  
Huống gì chưa ly dục?
- 8930 Mà không sanh sợ hãi?  
Chồi mầm sáu hạt giống  
Chỉ một trận mưa rơi  
Thấm xuống bốn rễ sâu  
Rồi kết thành hai nhánh<sup>207</sup>  
Năm loại quả tốt tươi



- Ba đời đồng một cội,  
Là cây lớn phiến nào.  
Được voi lớn mâu-ni,  
Ra sức nhỏ kéo lên
- 8940 Nhưng không khỏi vô thường.  
Cũng như chim Súc khí<sup>208</sup>  
Thích nước, nuốt rắn độc  
Bỗng gặp nạn hạn hán  
Mất nước, thân cũng tiêu.  
Như ngựa hay ra trận  
Dừng mãnh lúc giao tranh  
Thắng trận xong trở về  
Vẫn hiền hậu, nhuần nhuyễn.  
Lừa nhờ củi bốc cháy
- 8950 Củi hết, lừa tự tắt.  
Thế tôn cũng như vậy  
Việc xong vào niết-bàn.  
Cũng như ánh trăng sáng  
Trừ bóng tối cho đời  
Chúng sanh mong chiếu sáng.  
Lại ẩn núi Tu-di  
Thế tôn cũng như vậy.  
Ánh sáng trí huệ chiếu  
Làm tan bóng tối đen
- 8960 Cho tắt cả chúng sanh  
Rời ẩn núi niết-bàn.  
Xưng Ngài: ánh sáng lớn,  
Thù thắng chiếu thế gian  
Diệt trừ hết bóng tối,  
Không dừng như dòng chảy  
Giới điều khiến tuấn mã  
Quân ngũ đi theo sau  
Như thiên từ Nguyệt Quang  
Và thiên từ Nhật Quang

- 8970 Chiếu ánh sáng vào nhau  
Hòa chung vùng ánh sáng  
Khi Thế tôn nhập diệt  
Thế gian bỗng tối đen  
Như màn che nhật nguyệt  
Chúng sanh mất quang minh.  
Việc thờ lạy chấm dứt  
Chỉ có khói đen thôi  
Thế tôn ẩn ánh sáng (nhập diệt)  
Đời mất hết quang vinh
- 8980 Đoạn tuyệt niềm ân ái  
Lo cứu ứng chúng sanh  
Việc xong không nghĩ tương.  
Xa lìa thân trời buộc  
Đầy phiền não đau khổ  
Đề được đạo chân thật  
Xa đám đông náo nhiệt  
Vào cảnh giới tịch tĩnh  
Thần thông bay lên không  
Bỏ đồ đựng khổ đau (xác thân)
- 8990 U mê và đen tối.  
Trí tuệ soi sáng khắp  
Trừ phiền não trần ai.  
Nước trí rửa sạch bụi (phiền não)  
Không trở lại như bản  
Nơi vĩnh viễn vắng lặng  
Diệt tất cả sanh tử.  
Được mọi loài sùng kính  
Chuyển hóa hết các pháp,  
Thành pháp vui an tịnh
- 9000 An ủi khắp mọi loài  
Trái rộng dòng phước đức  
Tiếng tốt vang khắp nơi  
Chiếu sáng mãi đến nay.

- Phật khởi lòng thương xót,  
Những người tranh với ngài  
Không vui vì bốn lợi  
Không buồn vì bốn suy  
Khéo nhiếp hộ ý tình  
Các căn đều sáng suốt
- 9010 Tâm định, quán bình đẳng  
Không vướng mắc sáu cảnh  
Được điều chưa từng có  
Dùng thứ nước định huệ  
Giải trừ con đoi khát  
Hiển dương những đồ vật  
Mà người không thể cho  
Cũng không mong đền đáp.  
Thân tướng rất thanh tịnh  
Và vi diệu tuyệt vời.
- 9020 Biết tất cả tâm niệm  
Xấu tốt không động lòng.  
Sức thắng tất cả oán  
Thuốc hay trị các bệnh  
Cả bệnh hoại, vô thường.  
Pháp vui có nhiều loại,  
Cho tất cả chúng sanh  
Đáp ứng mọi sở cầu  
Mãn nguyện cho tất cả.  
Phật là đại thí chủ
- 9030 Thánh huệ soi thể gian  
Một khi đã nhập diệt  
Không còn trở lại nữa.  
Như lửa mạnh thể gian  
Cúi hết không còn cháy  
Không bị nhiễm tám pháp  
Hàng phục nạn ngũ dục  
Giáo hóa khắp quần sanh

- 9040 Dùng ba mà thấy ba  
Lìa ba mà được ba  
Giấu một để được một  
Vượt bảy, vào niết-bàn  
Đạo rốt ráo vắng lặng  
Được Thánh hiền tôn sùng  
Đã đoạn chương phiền não  
Người sùng kính được độ  
Kẻ thiếu thôn đói khát  
Được ăn uống cam lồ  
Mặc áo giáp nhẵn nhục  
Hàng phục kẻ sân hận.
- 9050 Dùng thật nghĩa vi diệu  
Làm vui lòng mọi người  
Người lành tu ở đời  
Gieo hạt giống thánh hiền.  
Người tu chánh hay tà  
Phật nhiếp hộ bình đẳng  
Không bỏ sót một ai  
Vận chuyển xe chánh pháp,  
Thế gian vui lãnh thọ.  
Từ trước tạo nhân lành,
- 9060 Các pháp vui chân chánh  
Nên nay được giải thoát.  
Đạo chơi ở nhân gian  
Độ những người chưa độ  
Người chưa thấy chân thật  
Phật dạy thấy chân lý  
Những người tu ngoại đạo,  
Dạy họ pháp sâu mầu,  
Nói sống chết vô thường  
Không chủ, không an vui.
- 9070 Dùng cờ phướn chánh pháp  
Phá tan đám ma quân

- Tiến lui không buồn vui  
Xem nhẹ mạng sống thường  
Tán thán vào tịch diệt.  
Người chưa độ được độ  
Chưa giải thoát, giải thoát.  
Đạo Mâu-ni vắng lặng  
Để nhiếp hóa chúng sanh,  
Chúng sanh nghịch thánh đạo  
9080 Quen theo nghiệp bất chánh  
Cũng như đại kiếp hết  
Người truyền pháp nhập diệt.<sup>209</sup>  
Mây dày đặc, sấm sét  
Mưa lớn cuốn cây rừng  
Voi con kéo rừng gai  
Để nuôi dưỡng, lợi người  
Mây tan, voi già lụy  
Không kham nổi việc này.  
Phật phá tà lập chánh  
9090 Người đáng độ được độ  
Đả phá các tà luận  
Thành đạt đạo tự tại  
Nay Ngài vào niết-bàn  
Đời không ai cứu hộ  
Quân đội của ma vương  
Ra oai động trời đất  
Muốn hại đức Thế tôn  
Nhưng không thể lay động  
Lẽ nào bỗng một sớm  
9100 Bị ma quân phá hoại ?  
Trời, người đều tụ tập  
Đầy ấp trong hư không,  
Ngại sanh tử vô cùng  
Nên lòng rất lo sợ.  
Thế gian không xa, gần,

- Thiên nhãn đều thấy hết  
Lý nghiệp báo rõ ràng,  
Như xem cảnh trong gương.  
Thiên nhĩ nghe rất tốt
- 9110 Nơi xa nào cũng nghe.  
Phật dạy hàng chư thiên,  
Đi giáo hóa không ngừng,  
Cải thiện môi trường sống (cảnh)  
Phân thân mà thể hiệp  
Vào nước vẫn không chìm.  
Nhớ lại đời quá khứ  
Nhiều kiếp chẳng hề quên,  
Giác quan tiếp xúc cảnh  
Mỗi thứ cảm nhận riêng.
- 9120 Có trí tha tâm thông  
Tất cả đều biết được  
Trí thần thông tịnh diệu  
Bình đẳng quán tất cả  
Sạch hết các phiền não  
Tất cả việc đã xong  
Trí lia cõi hữu dư<sup>210</sup>  
Lặng trí, vào niết-bàn.<sup>211</sup>  
Chúng sanh tánh ngang bằng  
Chìm sâu trong ngu mê
- 9130 Nhờ Thế tôn khai ngộ  
Mà tâm được nhu hòa  
Những chúng sanh khù khờ  
Thấy Phật – trí sáng, lanh  
Chúng sanh nhiều tội ác  
Thấy Phật liền giải thoát  
Một sớm Phật nhập diệt  
Ai thực hiện đức này?  
Đời không người cứu hộ  
Khi hết thở, tắt hơi,

- 9140 Ai lấy nước mắt trong  
Rưới lên khiến sống lại?  
Việc làm đã hoàn tất  
Thế tôn vào niết-bàn.  
Từ nay trong thế gian  
Ai phá lưới ngu si  
Đời xuôi theo sanh tử  
Ai thức tỉnh ngược dòng?  
Chúng sanh – tâm mê muội,  
Ai nói đạo tịch diệt?
- 9150 Ai chỉ chỗ an ổn  
Ai dạy nghĩa chân thật?  
Chúng sanh chịu khổ lớn  
Cha lành cứu vớt – Ai?  
Chúng sanh tranh tụng nhau  
Mất đi chí cao cả  
Cũng như bầy ngựa đua  
Thì đất bằng bay bụi.  
Vua mất, nước cũng tiêu  
Đời không Phật cũng vậy.
- 9160 Hiểu biết nhiều mà không  
Có từ để diễn đạt  
Cũng như có thuốc hay  
Mà không thầy sử dụng.  
Minh vương hết oai quang  
Quốc dân mất an lạc.  
Đức Phật vào niết-bàn  
Thế gian mất vinh hạnh  
Như ngựa Tứ chạy hay,  
Không có anh nài giỏi.
- 9170 Tàu thuyền trong biển khơi  
Không hoa tiêu điều khiển.  
Ba quân thật hùng mạnh,  
Không có vị tướng tài;

- Đoàn lái buôn giàu có  
Mà mắt kẻ dân đường;  
Bệnh nhân mất lương y;  
Thánh vương hết của báu;  
Ngàn sao thiếu trời, trăng;  
Nhu người đời muốn sống  
9180 Mà không còn thân mạng,  
Đức Phật mà vắng bóng  
Thế gian cũng như vậy.  
Vô minh đã hết sạch,  
Việc đáng làm đã xong  
Nên Phật vào niết-bàn  
Hàng đệ tử của Ngài  
Vì nhớ ơn, báo ơn  
Nên luôn luôn buồn thảm,  
Mới biết đời là khổ  
9190 Những vị chưa ly dục  
Than khóc chẳng đặng dừng  
Những vị sạch vô minh,  
Cảm thân khổ sanh tử,  
Bây giờ những Lục sĩ<sup>212</sup>  
Nghe Phật đã niết-bàn  
Kêu than, khóc sầu thảm  
Nhu bày chim le le  
Mà gặp phải chim ưng.  
Họ đến rừng sa-la  
9200 Nhìn Thế tôn nhập diệt  
Không thấy đáng giác ngộ  
Nhu lúc Ngài còn sống  
Họ ôm đầu than khóc  
Giậm đất mà kêu trời  
Nhu sư tử xông vào  
Đàn trâu bắt nghé con  
Bầy trâu kêu hoảng lên.



- Trong số những Lục sĩ  
Có người chuộng chánh pháp,  
9210 Quán tướng bậc pháp vương,  
Đã vào đại tịch diệt,  
Họ nói: loài chúng sanh  
Tất cả đều ngu mê  
Phật khai thị tỉnh giác,  
Nay vào cảnh vắng lặng:  
Cứu cánh Đại niết-bàn.  
Phật vì hàng chúng sanh  
Mà dựng cờ chánh pháp.  
Nay cờ phước đã ngã,  
9220 Thế tôn, mặt trời Tuệ  
Đại giác là ánh sáng  
Tinh tấn là sức nóng  
Trí huệ, ngàn quang minh  
Chiếu sáng thật vi diệu  
Xóa tan mọi tăm tối.  
Lẽ nào Ngài niết-bàn?  
Mà trở lại tối tăm?  
Đuốc tuệ chiếu ba cõi,  
Con mắt của chúng sanh  
9230 Nay bỗng nhiên khép lại.  
Thế gian chẳng còn ai,  
Đắt dẫn vào đường chánh  
Sanh tử, dòng sông lớn  
Tham, sân, si: sóng to  
Cây cầu chánh pháp gãy  
Chúng sanh chìm đắm luôn.  
Những người Lục sĩ kia  
Hoặc khóc than buồn khổ  
Hoặc âm thầm cảm hoài  
9240 Hoặc lẫn mình, giậm chân  
Hoặc im lặng quán tướng

- Hoặc than dài phiến muôn  
Sắm sửa xe vàng, bạc  
Hương hoa thật trang nghiêm  
An trí thân Thế tôn.  
Màn báu phủ lên trên  
Cờ phướng, dù lọng đẹp  
Hòa tấu các kỹ nhạc:  
Những nam nữ Lục sĩ  
9250 Lần lượt đến cúng dường.  
Chư thiên rải hương hoa  
Trên không trời nhạc trời  
Người, trời đều đau buồn  
Cùng than thờ tiếc thương.  
Dân trong thành nam, nữ  
Ra khỏi cửa long tượng  
Qua sông Ni-liên-thiên  
Đến chỗ nhập niết-bàn  
Của chư Phật ngày xưa,  
9260 Nay cũng chính là nơi  
Đức Thế tôn nhập diệt.  
Đoàn người cúng dường xong  
Họ sắp cây chiên-đàn  
Và các loại cây thom  
Lên trên thân Đức Phật  
Rưới ướp bằng dầu thom  
Rồi châm lửa ở dưới  
Ba lần châm ngọn lửa  
Mà cây vẫn không cháy.  
9270 Bấy giờ Đại Ca-diếp  
Từ trước ở Vương xá  
Biết Phật muốn nhập diệt  
Nên vội vã quay về  
Cùng đoàn người đệ tử  
Tâm tịnh phát lời nguyện:

- Mong thấy được thân Phật  
Trước khi cử hành lễ  
Trà tỳ báo thân ngài.  
Do lời nguyện chân thành
- 9280 Nên lửa châm không đỏ.  
Đại Ca-diếp đến nơi  
Buồn than rồi đánh lễ  
Bên chân đức Phật-đà.  
Sau đó lửa mới cháy  
Bên trong sạch lửa phiền  
Bên ngoài lửa không cháy.  
Dù da thịt cháy thiêu  
Linh cốt kim cang còn.  
Dầu thơm đã cháy hết
- 9290 Dùng bình vàng chứa xương.  
Pháp giới không cùng tận  
Linh cốt cũng như vậy  
Quả trí tuệ kim cang  
Vững chắc như Tu-di  
Chim cánh vàng sức lớn  
Cũng không thể chuyển dời  
Xá lợi trong bình báu  
Đúng thời mới đi chuyển.  
Lẽ nào sức thế gian,
- 9300 Chuyển được pháp tịch diệt!  
Danh đức lưu truyền khắp  
Đầy đủ cả mười phương  
Thân tùy thời tịch diệt  
Mà linh cốt vẫn còn  
Mặt trời trong thiên hạ  
Chúng sanh mong chiếu sáng  
Một sớm bỗng ảm lặn  
Xá lợi trong bình vàng  
Các khổ dôn ở thân

- 9310 *Chỉ kim cương chuyển hóa,  
Làm ổn định an lành.  
Chúng sinh chịu khổ lớn.  
Phật dạy cách tiêu trừ  
Như vậy thân kim cương  
Ngày nay được hòa táng.  
Những nhóm Lục sĩ kia  
Mạnh khỏe thật vô song  
Hàng phục khổ, oan gia  
Mà quy y theo Phật.*
- 9320 *Luyên ái gặp nạn khổ  
Chỉ mạnh không lo buồn  
Họ thấy đức Thế tôn  
Vào niết-bàn tĩnh lặng  
Đều nhớ thương buồn khóc  
Vội thân hình khỏe khoắn  
Tánh mạnh bạo kiên cường  
Vào thành như đồng trống .  
Đem xá lợi đi khắp  
Từ thành thị, thôn làng*
- 9330 *Để chúng sanh cúng dường  
Tôn thờ ở lâu cao  
Trời, người đều thờ phụng.*

28

PHÂN PHÁT XÁ LỢI<sup>213</sup>

- Dòng tộc Lục sĩ ấy  
Phụng sự xá-lợi Phật  
Dùng hương hoa thượng hạng  
Trân trọng dâng cúng dường.  
Bấy giờ bảy vị vua  
Nhân vì Phật nhập diệt,  
Sai sứ đến rừng cây  
9340 Gặp những nhóm Lục sĩ  
Xin thỉnh xá-lợi Phật.  
Vì tôn trọng Phật-đà  
Và ý lại sức mạnh  
Nên họ sanh lòng kiêu.  
Thà bỏ thân mạng đi  
Không cho xá-lợi Phật.  
Sứ giả về tay không  
Tâu lên mọi sự kiện  
Bảy vị vua nổi giận  
9350 Kéo đoàn quân đông đảo,  
Thế mạnh như vũ bão  
Đến tại thành Cưu-di.<sup>214</sup>  
Nhân dân ra ngoài thành,  
Thấy vậy đều kinh hãi  
Trở về cấp báo cho  
Dòng tộc Lục sĩ biết  
Binh mã các nước đến  
Nào bộ binh, voi ngựa,

- Vây chặt thành Cưu-di.  
9360 Vườn rừng ở ngoài thành  
Ao, suối, cây, hoa quả,  
Bị đoàn quân dẫm nát  
Quang cảnh thật tàn tạ .  
Lực sĩ lên thành xem  
Cảnh vật bị tàn phá  
Cuộc chiến thật nghiêm trọng  
Đây đủ các chiến cụ  
Vũ khí, xe bắn đá  
Cung, nỏ, đuốc lửa bay.
- 9370 Bảy vị vua vây thành  
Hàng ngũ thật tề chỉnh  
Như bảy vì sao lớn  
Chuông trống như sấm vang  
Khí mạnh như mây tu.  
Các Lực sĩ phẫn nộ  
Mở cửa thành quyết chiến.  
Bạc bỏ lão trong thành ,  
Những người tin Phật pháp  
Sợ hãi phát lời nguyện:
- 9380 Để các vua cảm phục  
Mà không tổn hại gì  
Dùng lời khuyên thân thiện  
Để họ khỏi đánh nhau.  
Dùng sĩ mang áo giáp  
Múa dao, vung kiếm dài  
Chuông trống giục liên hồi  
Cầm gậy liên ừng chiến.  
Bấy giờ có một vị  
Trưởng lão Bà-la-môn
- 9390 Tên là Độc-lâu-na<sup>215</sup>  
Học rộng, trí huệ cao  
Được mọi người kính trọng.

- Tâm hiền, chuộng chánh pháp  
Nói với bảy quốc vương:  
Xem hình thể thành này  
Một người cũng đủ sức  
Chống cự số quân nhiều  
Huống gì họ chung sức  
Mà không thắng được ư?
- 9400 Nếu khiến tiêu diệt nhau  
Làm sao gọi có đức?  
Khi hai bên giao chiến  
Tình thế khó lường toàn  
Khốn bên này, bên kia  
Cả hai đều thương tổn  
Tình thế khó suy lường.  
Hoặc kẻ mạnh thắng yếu  
Hoặc kẻ yếu thắng mạnh.  
Nhu người bắt rắn độc
- 9410 Mà cứ việc xem thường  
Lẽ nào không hại thân?  
Những kẻ tánh mềm yếu  
Mà được người khích lệ,  
Ra trận thành chiến sĩ  
Nhu lửa được thêm dầu  
Chớ nên khinh kẻ yếu  
Bảo rằng họ không kham.  
Thân mạnh không đủ cậy,  
Chẳng bằng pháp lệnh đầu.
- 9420 Ngày xưa bậc thắng vương  
Tên là Ca-lan-đa<sup>218</sup>  
Tình tựa khởi tâm Từ  
Hàng phục được giặc oán,  
Tuy làm vua bốn cõi  
Nổi tiếng tài sản nhiều  
Rốt cuộc cũng không còn.

- Như con trâu uống nước  
No bụng rồi trở về  
Ít lâu thái ra hết.
- 9430 Chiến thắng thêm oán hận  
Hòa giải sau khỏi lo  
Nay kết oán hận thù  
Việc này thật không nên.  
Nếu muốn cúng dường Phật,  
Nên theo Phật nhẫn nhục.  
Như vậy Độc-lâu-na,  
Quyết tâm, nói thành thật  
Hợp nghĩa lý, ôn hòa  
Nói ngay thật, không sợ.
- 9440 Bấy giờ các quốc vương  
Nói với Độc-lâu-na  
Ông nay nói đúng lúc  
Sáng suốt và hữu ích  
Lời thân mật chân thành  
Lý đúng, thuận chánh pháp  
Hãy nghe chúng tôi nói:  
Phàm là bậc vua chúa  
Hoặc nhân vì dục lạc  
Mà thù oán đánh nhau
- 9450 Hoặc nhân vì đũa giỡn  
Chỉ gây hiểm khích nhỏ  
Không đến nổi chiến tranh.  
Chúng ta vì chánh pháp  
Mà nay đánh nhau sao?  
Kẻ kiêu mà đạt nghĩa  
Người đời còn phục tùng.  
Hưởng gì Phật bỏ kiêu,  
Dạy bảo người khiêm cung.  
Chúng ta có lẽ nào
- 9460 Không hy sinh tự ái



- Để cúng dường Đức Phật?  
Ngày xưa đại địa chủ  
Bật-sắc A-nan-đa<sup>217</sup>  
Chỉ vì một người đẹp  
Mà đánh nhau chí tử.  
Huống gì nay chúng ta  
Vì tôn kính cúng dường  
Bậc thầy tịnh lý dục  
Mà tiếc thân mạng sao?
- 9470 Tiên vương Kiêu-la-bà<sup>218</sup>  
Đánh với Bát-na-bà<sup>219</sup>  
Lần lượt tàn phá nhau  
Cũng chỉ vì ham lợi.  
Huống gì bậc không tham  
Mà ta không biết kính,  
Lại tham mạng sống sao?  
Con của tiên La-ma<sup>220</sup>  
Oán hận vua Thiên Tý<sup>221</sup>  
Phá nước hại nhân dân
- 9480 Cũng chỉ vì sân hận.  
Huống gì bậc đạo sư  
Không còn sân oán hận  
Mà ta lại tiếc thân  
Không biết cúng dường sao ?  
La-ma vì Tư-đa<sup>222</sup>  
Sát hại các nước quý  
Huống gì đáng Thế tôn  
Không còn tâm sát hại  
Mà ta còn tiếc thân
- 9490 Không biết hy sinh sao?  
A-lợi và Bà-câu<sup>223</sup>  
Hai quý thường kết oán  
Chính vì ngu si thôi  
Mà hại cả chúng sanh

- Hướng gì đáng Thế tôn  
Bậc trí tuệ giải thoát  
Mà ta lại tiếc thân  
Không biết phụng sự Ngài?  
N như vậy, nhiều ví dụ
- 9500 So sánh việc xưa nay  
Đa phần đều vô nghĩa  
Mà họ dám hy sinh  
Hướng gì đáng Thế tôn,  
Bậc thầy của trời người  
Được thế gian kính trọng  
Mà ta lại tiếc thân  
Không cần cầu cúng dường?  
Nghe vậy các vua bảo  
Nếu ông muốn đình chiến
- 9510 Hãy khuyên nhóm Lục sĩ  
Để chúng tôi vào thành  
Hòa giải mở cửa ra  
Chúng ta sẽ mãi nguyện  
Theo như lời ông nói  
Lòng chúng tôi tạm yên  
Cũng như con rắn độc,  
Vì nhờ sức thần chú  
Mà không làm hại người.  
Bấy giờ Độc-lâu-na
- 9520 Tiếp nhận lời các vua,  
Vào trong thành hòa giải  
Vấn an nhóm Lục sĩ  
Lời lẽ rất khôn ngoan  
Trung thật và tha thiết:  
Thưa quý vị Lục sĩ!  
Các quốc vương ngoài thành,  
Trang bị nhiều khí giới  
Thật lợi hại vô cùng,

- Họ mặc áo giáp dày  
9530 Quân đội thật tinh nhuệ  
Gươm giáo mùa sáng lòe  
Khí sắc thật hùng dũng  
Muốn tiêu diệt thành này.  
Nhưng họ vì chánh pháp  
Lo ngại việc chiến tranh  
Là pháp không chánh đáng  
Gây tổn hại đau thương  
Nên cử tôi đến đây  
Có mấy lời bộc bạch.
- 9540 Tôi không vì đất đai  
Cũng không cầu tiền tài  
Không khởi tâm kiêu mạn  
Và ôm hận, oán thù.  
Vì cung kính Thế tôn  
Mà mạo muội đến đây.  
Quý vị hiểu ý tôi  
Gây khổ nhau làm gì ?  
Cùng tôn trọng chánh pháp,  
Chúng ta là anh em.
- 9550 Xả-lợi của Thế tôn  
Còn để lại cõi đời  
Chúng ta cùng nhất tâm  
Nên thành kính cúng dường.  
Keo kiết về tiền tài  
Cũng không phải lỗi lớn  
Mà keo kiết chánh pháp  
Mới là tội rất nặng  
Cuộc đời vốn tẻ bạc,  
Kẻ xử trí không thông
- 9560 Sẽ gây nhiều tai hại.  
Vậy nên đối xử nhau  
Bằng lễ nghi tâm khách

- Không bằng phép vua tôi,  
Đóng cửa để phòng ngự.  
Tôi trình việc lành, dữ  
Và hoài báo của tôi:  
Các vua kia cũng thuận.  
Hai bên không chống nhau  
Lẽ ra nên hòa hiệp.
- 9570 Thế tôn còn ở đời  
Thường dạy pháp nhân nhục  
Không thuận với chánh pháp  
Làm sao nói cúng dường?  
Người đời vì ngũ dục  
Tiền tài và ruộng vườn  
Mà tranh chấp mâu thuẫn.  
Nếu người vì chánh pháp  
Nên tùy thuận thánh giáo  
Vì chánh pháp kết oán,
- 9580 Thật là điều trái ngược.  
Phật từ bi, vắng lặng  
Thường muốn yên tất cả  
Cúng dường đức đại bi  
Mà làm việc hại lớn  
Thì sao gọi cúng dường?  
Nên phân chia xá-lợi  
Một cách thật bình đẳng  
Thuận pháp, tiếng đồn khắp  
Nghĩa thông, lời hợp lý.
- 9590 Nếu họ làm phi pháp  
Thì dùng pháp hòa hợp  
Đó là kính chuộng pháp  
Khiến chánh pháp trường tồn.  
Phật dạy hạnh bố thí,  
Bố thí pháp hơn hết  
Người bố thí tài vật

- Dễ hơn bố thí pháp.  
Nhóm Lục sĩ nghe nói  
Nhìn nhau mà hổ thẹn,  
9600 Nói với Độc-lâu-na:  
Thâm cảm ý của ông,  
Lời nói rất thân thiện  
Hòa nhã và chánh đáng  
Thật hợp với chánh pháp.  
Những điều ông đã làm  
Thuận lợi, có công đức  
Giải hòa giữa đôi bên.  
Chỉ cho chúng tôi thấy  
Chỗ trọng yếu chánh đạo.*
- 9610 Như dân con ngựa ngu  
Đi lạc, về đường chánh.  
Nay dùng lý giảng hòa  
Đúng như lời ông nói.  
Lời hay và chân thành,  
Mà lòng không chiếu cố  
Thì sau chắc ân hận,  
Nhóm Lục sĩ nói xong  
Liên mở Xá-lợi Phật  
Phân tám phần bằng nhau.*
- 9620 Họ chỉ nhận một phần,  
Đề thành kính cúng dường  
Chia bảy phần còn lại  
Cho bảy vị quốc vương.  
Bảy vua được Xá-lợi  
Vui mừng đánh lễ nhận  
Cung thỉnh về nước mình  
Xây tháp mà cúng dường.  
Trước khi họ chia tay,  
Độc-lâu-na yêu cầu:*
- 9630 Nhóm Lục sĩ một điều:*

- Hãy cho ông cái bình  
Đã dùng chia xá-lợi  
Yêu cầu bảy vị vua  
Cũng cho ông một phần  
Để ông đem về xứ  
Xây tháp mà phụng thờ,  
Gọi là tháp Kim Bình.<sup>224</sup>  
Dân thành Câu-na-kiệt<sup>225</sup>  
Thu thập tro còn lại  
9640 Cũng xây tháp tôn thờ  
Gọi là tháp Khôi Thán.<sup>226</sup>  
Các vua xây tám tháp  
Cộng Kim Bình, Khôi Thán.  
Vây cõi Diêm-phù-đề  
Tất cả mười ngôi tháp.  
Nhân dân trong cả nước  
Đem lọng báu, hương hoa  
Cúng dường tháp xá lợi  
Trang nghiêm như núi vàng.  
9650 Các thứ lễ nhạc hay  
Ngày đêm luôn hòa tấu  
Cúng dường xá-lợi Phật.  
Bảy giờ cả chúng sanh,  
Năm trăm vị La-hán  
Vĩnh viễn vắng bóng thầy  
Lo lắng và buồn ngùi  
Không còn chỗ nương tựa  
Các vị tăng La-hán  
Về núi Kỳ-xà-quật<sup>227</sup>  
9660 Hạp trong hang Đế thích  
Kiệt tập lời Phật dạy  
Thành bảo tạng kinh điển.  
Mọi người đều suy cử  
Trưởng lão A-nan-đà

- Đọc lại lời Phật dạy  
Từ trước đến sau cùng  
Trong tất cả pháp hội  
Các bộ kinh nhỏ lớn.  
Vì A-nan là người
- 9670 Trực tiếp hay gián tiếp  
Được nghe Phật Thích-ca  
Trong các thời thuyết pháp.  
A-nan vì đại chúng  
Lên pháp tòa sư tử  
Đọc như lời Phật nói  
Mở đầu bằng một câu  
Là “Nhu thật tôi nghe”  
Rồi một thời, Phật ở.....  
Chúng hội rất cảm động
- 9680 Tất cả đều rơi lệ.  
Sau cùng thành Kinh tạng.  
Là phương tiện tu học.  
Đã đạt cảnh niết-bàn  
Nay được và sau được  
Niết-bàn cũng như vậy  
Vua Vô Ưu<sup>228</sup> ra đời  
Người mạnh (tri) điều khiển được  
Các phiền não ưu tư  
Người yếu chỉ diệt trừ
- 9690 Những phiền não mà thôi.  
Như hoa cây vô ưu  
Vua cõi Diêm-phù-đề  
Tâm thường không ưu não  
Tin sâu nguồn chánh pháp  
Cho nên gọi vô ưu.  
Con cháu triều Khổng Tước<sup>229</sup>  
Theo dòng chánh mà sanh  
Cứu độ khắp thiên hạ

- 9700 Xây dựng các tháp miếu  
Vốn tỵ cường vô ưu  
Nay gọi tháp Vô Ưu  
Mở tháp bày vị vua  
Đề lấy các xá-lợi  
Một sớm phân bố khắp  
Tám vạn bốn ngàn tháp.  
Chỉ có tháp thờ tám  
Ở tại thôn Ma-la  
Được thần long gìn giữ  
Vua lấy cũng không được.
- 9710 Tuy không được xá-lợi  
Biết Phật có xá-lợi.  
Thần long luôn cúng dường  
Làm tăng lòng kính tín  
Tuy vua cai trị nước  
Đến khi được thánh quả  
Nay khiến khắp thiên hạ  
Cúng dường tháp Thế tôn  
Quá khứ hiện vị lai  
Tất cả được giải thoát.
- 9720 Người cung kính cúng dường  
Lúc Thế tôn ở đời,  
Hay xá-lợi, niết-bàn  
Đều được phước như nhau.  
Trí huệ luôn sáng suốt  
Thêm lớn tâm cao thượng.  
Quán sâu về phước đức  
Của các đấng Thế tôn  
Giữ đạo và cúng dường  
Phước báo cũng thù thắng.
- 9730 Phật được pháp tôn thắng  
Xứng đáng được cúng dường  
Của tất cả chúng sanh.



- Đã đến chỗ “bất tử”  
Người tin cũng được an.  
Cho nên hàng trời người  
Đều nên thường cúng dường.  
Đức Phật đại từ bi  
Đã thông đạt chân lý  
Độ tất cả chúng sanh
- 9740 Ai nghe mà không kính?  
Những thống khổ thế gian  
Không gì hơn nổi khổ  
Về sanh, già, bệnh, chết.  
Khổ về chết rất lớn  
Chư thiên còn phải sợ.  
Bậc xa lìa các khổ  
Tại sao không cúng dường?  
Niềm vui không tái sanh (niết-bàn)  
Là niềm vui vô thượng
- 9750 Khổ tái sanh rất lớn  
Không khổ nào sánh bằng.  
Đức Phật xa lìa được  
Cái khổ về tái sanh  
Vì đời khai thị khắp  
Tại sao không cúng dường?  
Tán thán Đức Thế tôn  
Suốt cuộc đời hành đạo  
Không phải vì danh lợi.  
Tùy thuận kinh Phật nói  
Để cứu độ thế gian  
Được an lành giải thoát.

Hết

佛所行經卷之六 佛所行經第六

佛告阿難。諸佛如來。悉皆具足。無量阿僧祇劫。修習此經。

佛告阿難。諸佛如來。悉皆具足。無量阿僧祇劫。修習此經。

佛告阿難。諸佛如來。悉皆具足。無量阿僧祇劫。修習此經。

佛告阿難。諸佛如來。悉皆具足。無量阿僧祇劫。修習此經。

佛告阿難。諸佛如來。悉皆具足。無量阿僧祇劫。修習此經。

佛告阿難。諸佛如來。悉皆具足。無量阿僧祇劫。修習此經。

佛告阿難。諸佛如來。悉皆具足。無量阿僧祇劫。修習此經。

佛告阿難。諸佛如來。悉皆具足。無量阿僧祇劫。修習此經。

佛告阿難。諸佛如來。悉皆具足。無量阿僧祇劫。修習此經。

佛告阿難。諸佛如來。悉皆具足。無量阿僧祇劫。修習此經。

佛告阿難。諸佛如來。悉皆具足。無量阿僧祇劫。修習此經。

佛告阿難。諸佛如來。悉皆具足。無量阿僧祇劫。修習此經。

佛告阿難。諸佛如來。悉皆具足。無量阿僧祇劫。修習此經。

佛告阿難。諸佛如來。悉皆具足。無量阿僧祇劫。修習此經。

*Phụ lục:*

NGUYỄN BẢN HÁN VĂN

大正新脩大藏經 第四冊  
No. 192 《佛所行讚》



【經文資訊】大正新脩大藏經 第四冊 No.

192《佛所行讚》CBETA 電子佛典 V1.14 普及版

# Taisho Tripitaka Vol. 4, No. 192 佛所行讚, CBETA Chinese Electronic Tripitaka V1.14, Normalized Version

=No. 192

T04n0192_p0001a03	佛所行讚卷第一(亦云佛本行經)
T04n0192_p0001a04	
T04n0192_p0001a05	馬鳴菩薩造
T04n0192_p0001a06	北涼天竺三藏曇無讖譯
T04n0192_p0001a07	生品第一
T04n0192_p0001a08	甘蔗之苗裔釋迦無勝王
T04n0192_p0001a09	淨財德純備故名曰淨飯
T04n0192_p0001a10	群生樂瞻仰猶如初生月
T04n0192_p0001a11	王如天帝釋夫人猶舍脂
T04n0192_p0001a12	執志安如地心淨若蓮花
T04n0192_p0001a13	假譬名摩耶其實無倫比
T04n0192_p0001a14	於彼象天后降神而處胎
T04n0192_p0001a15	母悉離憂患不生幻偽心
T04n0192_p0001a16	厭惡彼諠俗樂處空閑林
T04n0192_p0001a17	藍毘尼勝園流泉花果茂
T04n0192_p0001a18	寂靜順禪思啟王請遊彼
T04n0192_p0001a19	王知其志願而生奇特想
T04n0192_p0001a20	敕內外眷屬俱詣彼園林
T04n0192_p0001a21	爾時摩耶后自知產時至
T04n0192_p0001a22	偃寢安勝床百千婁女侍
T04n0192_p0001a23	時四月八日清和氣調適
T04n0192_p0001a24	齋戒修淨德菩薩右脅生
T04n0192_p0001a25	大悲救世間不令母苦惱
T04n0192_p0001a26	優留王股生畀倫王手生
T04n0192_p0001a27	曼陀王頂生伽叉王腋生
T04n0192_p0001a28	菩薩亦如是誕從右脅生
T04n0192_p0001a29	漸漸從胎出光明普照耀
T04n0192_p0001b01	如從虛空墮不由於生門

T04n0192\_p0001b02 | 修德無量劫 自知生不死  
T04n0192\_p0001b03 | 安諦不傾動 明顯妙端嚴  
T04n0192\_p0001b04 | 晃然後胎現 猶如日初昇  
T04n0192\_p0001b05 | 觀察極明耀 而不害眼根  
T04n0192\_p0001b06 | 縱視而不耀 如觀空中月  
T04n0192\_p0001b07 | 自身光照耀 如日奪燈明  
T04n0192\_p0001b08 | 菩薩真金身 普照亦如是  
T04n0192\_p0001b09 | 正真心不亂 安庠行七步  
T04n0192\_p0001b10 | 足下安平趾 炳徹猶七星  
T04n0192\_p0001b11 | 獸王師子步 觀察於四方  
T04n0192\_p0001b12 | 通達真實義 堪能如是說  
T04n0192\_p0001b13 | 此生為佛生 則為後邊生  
T04n0192\_p0001b14 | 我唯此一生 當度於一切  
T04n0192\_p0001b15 | 應時虛空中 淨水雙流下  
T04n0192\_p0001b16 | 一溫一清涼 灌頂令身樂  
T04n0192\_p0001b17 | 安處寶宮殿 臥於琉璃床  
T04n0192\_p0001b18 | 天王金華手 奉持床四足  
T04n0192\_p0001b19 | 諸天於空中 執持寶蓋侍  
T04n0192\_p0001b20 | 承威神讚歎 勸發成佛道  
T04n0192\_p0001b21 | 諸龍王歡喜 渴仰殊勝法  
T04n0192\_p0001b22 | 曾奉過去佛 今得值菩薩  
T04n0192\_p0001b23 | 散曼陀羅花 專心樂供養  
T04n0192\_p0001b24 | 如來出興世 淨居天歡喜  
T04n0192\_p0001b25 | 已除愛欲歡 為法而欣悅  
T04n0192\_p0001b26 | 眾生沒苦海 今得解脫故  
T04n0192\_p0001b27 | 須彌寶山王 堅持此大地  
T04n0192\_p0001b28 | 菩薩出興世 功德風所飄  
T04n0192\_p0001b29 | 普皆大震動 如風鼓浪舟  
T04n0192\_p0001c01 | 旃檀細末香 眾寶蓮花藏  
T04n0192\_p0001c02 | 風吹隨空流 繽紛而亂墜  
T04n0192\_p0001c03 | 天衣從空下 觸身生妙樂  
T04n0192\_p0001c04 | 日月如常度 光耀倍增明  
T04n0192\_p0001c05 | 世界諸火光 無薪自炎熾  
T04n0192\_p0001c06 | 淨水清涼井 前後自然生

T04n0192_p0001c07	中宮嫫女眾怪歎未曾有
T04n0192_p0001c08	競赴而飲浴皆起安樂想
T04n0192_p0001c09	無量部多天樂法悉雲集
T04n0192_p0001c10	於藍毘尼園遍滿林樹間
T04n0192_p0001c11	奇特眾妙花非時而數榮
T04n0192_p0001c12	凶暴眾生類一時生慈心
T04n0192_p0001c13	世間諸疾病不療自然除
T04n0192_p0001c14	亂鳴諸禽獸恬默寂無聲
T04n0192_p0001c15	萬川皆停流濁水悉澄清
T04n0192_p0001c16	空中無雲翳天鼓自然鳴
T04n0192_p0001c17	一切諸世間悉得安隱樂
T04n0192_p0001c18	猶如荒難國忽得賢明主
T04n0192_p0001c19	菩薩所以生為濟世眾苦
T04n0192_p0001c20	唯彼魔天王震動大憂惱
T04n0192_p0001c21	父王見生子奇特未曾有
T04n0192_p0001c22	素性雖安重驚駭改常容
T04n0192_p0001c23	二息交胸起一喜復一懼
T04n0192_p0001c24	夫人見其子不由常道生
T04n0192_p0001c25	女人性怯弱[怡-台+求]惕懷冰炭
T04n0192_p0001c26	不別吉凶相反更生憂怖
T04n0192_p0001c27	長宿諸母人互亂祈神明
T04n0192_p0001c28	各請常所事願令太子安
T04n0192_p0002a01	時彼林中有知相婆羅門
T04n0192_p0002a02	威儀具多聞才辯高名稱
T04n0192_p0002a03	見相心歡喜踊躍未曾有
T04n0192_p0002a04	知王心驚怖白王以真實
T04n0192_p0002a05	人生於世間唯求殊勝子
T04n0192_p0002a06	王今如滿月應生大歡喜
T04n0192_p0002a07	今生奇特子必光顯宗族
T04n0192_p0002a08	安心自欣慶莫生餘疑慮
T04n0192_p0002a09	靈祥集家國從今轉休盛
T04n0192_p0002a10	所生殊勝子必為世間救
T04n0192_p0002a11	惟此上士身金色妙光明
T04n0192_p0002a11	如是殊勝相必成等正覺

T04n0192\_p0002a12 | 若習樂世間 必作轉輪王  
T04n0192\_p0002a13 | 普為大地主 勇猛正法治  
T04n0192\_p0002a14 | 王領四天下 統御一切王  
T04n0192\_p0002a15 | 猶如世光明 日光為最勝  
T04n0192\_p0002a16 | 若處於山林 專心求解脫  
T04n0192\_p0002a17 | 成就實智慧 普照於世間  
T04n0192\_p0002a18 | 譬如須彌山 普為諸山王  
T04n0192\_p0002a19 | 眾寶金為最 眾流海為最  
T04n0192\_p0002a20 | 諸宿月為最 諸明日為最  
T04n0192\_p0002a21 | 如來處世間 兩足中為最  
T04n0192\_p0002a22 | 淨目脩且廣 上下瞬長睫  
T04n0192\_p0002a23 | 瞪矚紺青色 明煥半月形  
T04n0192\_p0002a24 | 此相云何非 平等殊勝目  
T04n0192\_p0002a25 | 時王告二生 若如汝所說  
T04n0192\_p0002a26 | 如此奇特相 以何因緣故  
T04n0192\_p0002a27 | 不應於先王 乃現於我世  
T04n0192\_p0002a28 | 婆羅門白王 不應如是說  
T04n0192\_p0002a29 | 多聞與智慧 名稱及事業  
T04n0192\_p0002b01 | 如是四事者 不應顧先後  
T04n0192\_p0002b02 | 物性之所生 各從因緣起  
T04n0192\_p0002b03 | 今當說諸譬 王今且諦聽  
T04n0192\_p0002b04 | 毘求央耆羅 此二仙人族  
T04n0192\_p0002b05 | 經歷久遠世 各生殊異子  
T04n0192\_p0002b06 | 毘利訶鉢低 及與儵迦羅  
T04n0192\_p0002b07 | 能造帝王論 不從先族來  
T04n0192\_p0002b08 | 薩羅薩仙人 經論久斷絕  
T04n0192\_p0002b09 | 而生婆羅婆 續復明經論  
T04n0192\_p0002b10 | 現在知見生 不必由先冑  
T04n0192\_p0002b11 | 毘耶婆仙人 多造諸經論  
T04n0192\_p0002b12 | 末後胤跋彌 廣集偈章句  
T04n0192\_p0002b13 | 阿低利仙人 不解醫方論  
T04n0192\_p0002b14 | 後生阿低離 善能治百病  
T04n0192\_p0002b15 | 二生駒尸仙 不閑外道論  
T04n0192\_p0002b16 | 後伽提那王 悉解外道法



T04n0192\_p0002b17 | 甘蔗王始族不能制海潮  
 T04n0192\_p0002b18 | 至婆伽羅王生育千王子  
 T04n0192\_p0002b19 | 能制大海潮使不越常限  
 T04n0192\_p0002b20 | 闍那駒仙人無師得禪道  
 T04n0192\_p0002b21 | 凡得名稱者皆生於自力  
 T04n0192\_p0002b22 | 或先勝後劣或先劣後勝  
 T04n0192\_p0002b23 | 帝王諸神仙不必承本族  
 T04n0192\_p0002b24 | 是故諸世間不應顧先後  
 T04n0192\_p0002b25 | 大王今如是應生歡喜心  
 T04n0192\_p0002b26 | 以心歡喜故永離於疑惑  
 T04n0192\_p0002b27 | 王聞仙人說歡喜增供養  
 T04n0192\_p0002b28 | 我今生勝子當紹轉輪位  
 T04n0192\_p0002b29 | 我年已朽邁出家修梵行  
 T04n0192\_p0002c01 | 無令聖王子捨世遊山林  
 T04n0192\_p0002c02 | 時近處園中有苦行仙人  
 T04n0192\_p0002c03 | 名曰阿私陀善解於相法  
 T04n0192\_p0002c04 | 來詣王宮門王謂梵天應  
 T04n0192\_p0002c05 | 苦行樂正法此二相俱現  
 T04n0192\_p0002c06 | 梵行相具足時王大歡喜  
 T04n0192\_p0002c07 | 即請入宮內恭敬設供養  
 T04n0192\_p0002c08 | 將入內宮中唯樂見王子  
 T04n0192\_p0002c09 | 雖有婁女眾如在空閑林  
 T04n0192\_p0002c10 | 安處正法座加敬尊奉事  
 T04n0192\_p0002c11 | 如安低牒王奉事波尸吒  
 T04n0192\_p0002c12 | 時王白仙人我今得大利  
 T04n0192\_p0002c13 | 勞屈大仙人辱來攝受我  
 T04n0192\_p0002c14 | 諸有所應為唯願時教教  
 T04n0192\_p0002c15 | 如是勸請已仙人大歡喜  
 T04n0192\_p0002c16 | 善哉常勝王眾德悉皆備  
 T04n0192\_p0002c17 | 愛樂來求者惠施崇正法  
 T04n0192\_p0002c18 | 仁智殊勝族謙恭善隨順  
 T04n0192\_p0002c19 | 宿殖眾妙因勝果現於今  
 T04n0192\_p0002c20 | 汝當聽我說今者來因緣  
 T04n0192\_p0002c21 | 我從日道來聞空中天說

T04n0192\_p0002c22 | 言王生太子 當成正覺道  
T04n0192\_p0002c23 | 并見先瑞相 今故來到此  
T04n0192\_p0002c24 | 欲觀釋迦王 建立正法幢  
T04n0192\_p0002c25 | 王聞仙人說 決定離疑網  
T04n0192\_p0002c26 | 命持太子出 以示於仙人  
T04n0192\_p0002c27 | 仙人觀太子 足下千輻輪  
T04n0192\_p0002c28 | 手足網縷指 眉間白毫跖  
T04n0192\_p0002c29 | 馬藏隱密相 容色炎光明  
T04n0192\_p0003a01 | 見生未曾想 流淚長歎息  
T04n0192\_p0003a02 | 王見仙人泣 念子心戰慄  
T04n0192\_p0003a03 | 氣結盈心胸 驚悸不自安  
T04n0192\_p0003a04 | 不覺從坐起 稽首仙人足  
T04n0192\_p0003a05 | 而白仙人言 此子生奇特  
T04n0192\_p0003a06 | 容貌極端嚴 天人殆不異  
T04n0192\_p0003a07 | 汝言人中上 何故生憂悲  
T04n0192\_p0003a08 | 將非短壽子 生我憂悲乎  
T04n0192\_p0003a09 | 久渴得甘露 而反復失耶  
T04n0192\_p0003a10 | 將非失財寶 喪家亡國乎  
T04n0192\_p0003a11 | 若有勝子存 國嗣有所寄  
T04n0192\_p0003a12 | 我死時心悅 安樂生他世  
T04n0192\_p0003a13 | 猶如人兩目 一眼而一覺  
T04n0192\_p0003a14 | 莫如秋霜花 雖數而無實  
T04n0192\_p0003a15 | 人於前夜中 愛深無過子  
T04n0192\_p0003a16 | 宜時為記說 令我得蘇息  
T04n0192\_p0003a17 | 仙人知父王 心懷大憂懼  
T04n0192\_p0003a18 | 即告言大王 王今勿恐怖  
T04n0192\_p0003a19 | 前已語大王 慎勿自生疑  
T04n0192\_p0003a20 | 今相猶如前 不應懷異想  
T04n0192\_p0003a21 | 自惟我年暮 悲慨泣歎耳  
T04n0192\_p0003a22 | 今我臨終時 此子應世生  
T04n0192\_p0003a23 | 為眾生故生 斯人難得遇  
T04n0192\_p0003a24 | 當舍聖王位 不著五欲境  
T04n0192\_p0003a25 | 精勤修苦行 開覺得真實  
T04n0192\_p0003a26 | 常為諸群生 滅除癡冥障

T04n0192_p0003a27	於世永熾燃	智慧日光明
T04n0192_p0003a28	眾生沒苦海	眾病為聚沫
T04n0192_p0003a29	衰老為巨浪	死為海洪濤
T04n0192_p0003b01	乘輕智慧舟	渡此眾流難
T04n0192_p0003b02	智慧泝流水	淨戒為傍岸
T04n0192_p0003b03	三昧清涼池	正受眾奇鳥
T04n0192_p0003b04	如此甚深廣	正法之大河
T04n0192_p0003b05	渴愛諸群生	飲之以蘇息
T04n0192_p0003b06	染著五欲境	眾苦所驅迫
T04n0192_p0003b07	迷生死曠野	莫知所歸趣
T04n0192_p0003b08	菩薩出世間	為通解脫道
T04n0192_p0003b09	世間貪欲火	境界薪熾然
T04n0192_p0003b10	興發大悲雲	法雨雨令滅
T04n0192_p0003b11	癡闇門重扇	貪欲為關鑰
T04n0192_p0003b12	閉塞諸群生	出要解脫門
T04n0192_p0003b13	金剛智慧鑷	拔恩愛逆鑽
T04n0192_p0003b14	愚癡網自纏	窮苦無所依
T04n0192_p0003b15	法王出世間	能解眾生縛
T04n0192_p0003b16	王莫以此子	自生憂悲患
T04n0192_p0003b17	當憂彼眾生	著欲違正法
T04n0192_p0003b18	我今老死壞	遠離聖功德
T04n0192_p0003b19	雖得諸禪定	而不獲其利
T04n0192_p0003b20	於此菩薩所	竟不關正法
T04n0192_p0003b21	身壞命終後	必生三難天
T04n0192_p0003b22	王及諸眷屬	聞彼仙人說
T04n0192_p0003b23	知其自憂歎	恐怖悉以除
T04n0192_p0003b24	生此奇特子	我心得大安
T04n0192_p0003b25	出家捨世榮	修習仙人道
T04n0192_p0003b26	遂不紹國位	復令我不悅
T04n0192_p0003b27	爾時彼仙人	向王真實說
T04n0192_p0003b28	必如王所慮	當成正覺道
T04n0192_p0003b29	於王眷屬中	安慰眾心已
T04n0192_p0003c01	自以己神力	騰虛而遠逝
T04n0192_p0003c02	爾時白淨王	見子奇特相

T04n0192\_p0003c03 | 又聞阿私陀 決定真實說  
T04n0192\_p0003c04 | 於子心敬重 珍護兼常念  
T04n0192\_p0003c05 | 大赦於天下 牢獄悉解脫  
T04n0192\_p0003c06 | 世人生子法 隨宜取捨事  
T04n0192\_p0003c07 | 依諸經方論 一切悉皆為  
T04n0192\_p0003c08 | 生子滿十日 安隱心已泰  
T04n0192\_p0003c09 | 普祠諸天神 廣施於有道  
T04n0192\_p0003c10 | 沙門婆羅門 咒願祈吉福  
T04n0192\_p0003c11 | 嚩施諸群臣 及國中貧乏  
T04n0192\_p0003c12 | 村城婁女眾 牛馬象財錢  
T04n0192\_p0003c13 | 各隨彼所須 一切皆給與  
T04n0192\_p0003c14 | 卜擇選良時 遣子還本宮  
T04n0192\_p0003c15 | 二飯白淨牙 七寶莊嚴與  
T04n0192\_p0003c16 | 雜色珠絞絡 明焰極光澤  
T04n0192\_p0003c17 | 夫人抱太子 周匝禮天神  
T04n0192\_p0003c18 | 然後昇寶輿 婁女眾隨侍  
T04n0192\_p0003c19 | 王與諸臣民 一切俱導從  
T04n0192\_p0003c20 | 猶如天帝釋 諸天眾圍遶  
T04n0192\_p0003c21 | 如摩醯首羅 忽生六面子  
T04n0192\_p0003c22 | 設種種眾具 供給及請福  
T04n0192\_p0003c23 | 今王生太子 設眾具亦然  
T04n0192\_p0003c24 | 毘沙門天王 生那羅鳩婆  
T04n0192\_p0003c25 | 一切諸天眾 皆悉大歡喜  
T04n0192\_p0003c26 | 王今生太子 迦毘羅衛國  
T04n0192\_p0003c27 | 一切諸人民 歡喜亦如是  
T04n0192\_p0003c28 | 佛所行讚處 宮品第二  
T04n0192\_p0003c29 | 時白淨王家 以生聖子故  
T04n0192\_p0004a01 | 親族名子弟 群臣悉忠良  
T04n0192\_p0004a02 | 象馬寶車輿 國財七寶器  
T04n0192\_p0004a03 | 日日轉增勝 隨應而集生  
T04n0192\_p0004a04 | 無量諸伏藏 自然從地出  
T04n0192\_p0004a05 | 清淨雪山中 兇狂群白象  
T04n0192\_p0004a06 | 不呼自然至 不御自調伏  
T04n0192\_p0004a07 | 種種雜色馬 形體極端麗

T04n0192_p0004a08	朱鬣纖長尾超騰駿若飛
T04n0192_p0004a09	又野之所生應時自然至
T04n0192_p0004a10	純色調善牛肥壯形端正
T04n0192_p0004a11	平步淳香乳應時悉雲集
T04n0192_p0004a12	怨憎者心平中平益淳厚
T04n0192_p0004a13	素薦增親密亂逆悉消除
T04n0192_p0004a14	微風隨時雨雷霆不震裂
T04n0192_p0004a15	種殖不待時收實倍豐積
T04n0192_p0004a16	五穀鮮香美輕軟易消化
T04n0192_p0004a17	諸有懷孕者身安體和適
T04n0192_p0004a18	除受四聖種諸餘世間人
T04n0192_p0004a19	資生各自如無有他求想
T04n0192_p0004a20	無慢無慳嫉亦無恚害心
T04n0192_p0004a21	一切諸士女玄同劫諸人
T04n0192_p0004a22	天廟諸寺舍園林井泉池
T04n0192_p0004a23	一切如天物應時自然生
T04n0192_p0004a24	合境無飢餓刀兵疾疫息
T04n0192_p0004a25	國中諸人民親族相愛敬
T04n0192_p0004a26	法愛相娛樂不生染污欲
T04n0192_p0004a27	以義求財物無有貪利心
T04n0192_p0004a28	為法行惠施無求反報想
T04n0192_p0004a29	脩習四梵行滅除恚害心
T04n0192_p0004b01	過去摩[少/兔]王生日光太子
T04n0192_p0004b02	舉國蒙吉祥眾惡一時息
T04n0192_p0004b03	今王生太子其德亦復爾
T04n0192_p0004b04	以備眾德義名悉達羅他
T04n0192_p0004b05	時摩耶夫人見其所生子
T04n0192_p0004b06	端正如天童眾美悉備足
T04n0192_p0004b07	遇喜不自勝命終生天上
T04n0192_p0004b08	大愛瞿曇彌見太子天童
T04n0192_p0004b09	德貌世奇挺既生母命終
T04n0192_p0004b10	愛育如其子子敬亦如母
T04n0192_p0004b11	猶日月火光從微照漸廣
T04n0192_p0004b12	太子長日新德貌亦復爾

T04n0192\_p0004b13 | 無價旃檀香閻浮檀名寶  
T04n0192\_p0004b14 | 護身神仙藥瓔珞莊嚴身  
T04n0192\_p0004b15 | 附庸諸鄰國聞王生太子  
T04n0192\_p0004b16 | 奉獻諸珍異牛羊鹿馬車  
T04n0192\_p0004b17 | 寶器莊嚴具助悅太子心  
T04n0192\_p0004b18 | 雖有諸嚴飾嬰童玩好物  
T04n0192\_p0004b19 | 太子性安重形少而心宿  
T04n0192\_p0004b20 | 心栖高勝境不染於榮華  
T04n0192\_p0004b21 | 修學諸術藝一聞超師匠  
T04n0192\_p0004b22 | 父王見聰達深慮踰世表  
T04n0192\_p0004b23 | 廣訪名豪族風教禮義門  
T04n0192\_p0004b24 | 容姿端正女名耶輪陀羅  
T04n0192\_p0004b25 | 應嫂太子妃誘導留其心  
T04n0192\_p0004b26 | 太子志高遠德盛貌清明  
T04n0192\_p0004b27 | 猶梵天長子舍那鳩摩羅  
T04n0192\_p0004b28 | 賢妃美容貌窈窕淑妙姿  
T04n0192\_p0004b29 | 瑰艷若天后同處日夜歡  
T04n0192\_p0004c01 | 為立清淨宮宏麗極莊嚴  
T04n0192\_p0004c02 | 高峙在虛空迢遞若秋雲  
T04n0192\_p0004c03 | 溫涼四時適隨時擇善居  
T04n0192\_p0004c04 | 妓女眾圍遶奏合天樂音  
T04n0192\_p0004c05 | 勿鄰穢聲色  
T04n0192\_p0004c06 | 令生厭世想如天健捷婆  
T04n0192\_p0004c07 | 自然寶宮殿樂女奏天音  
T04n0192\_p0004c08 | 聲色耀心目菩薩處高宮  
T04n0192\_p0004c09 | 音樂亦如是父王為太子  
T04n0192\_p0004c10 | 靜居修純德仁慈正法化  
T04n0192\_p0004c11 | 親賢遠惡友心不染恩愛  
T04n0192\_p0004c12 | 於欲起毒想攝情檢諸根  
T04n0192\_p0004c13 | 滅除輕躁意和顏善聽訟  
T04n0192\_p0004c14 | 慈教厭眾心宣化諸外道  
T04n0192\_p0004c15 | 斷諸謀逆術教學濟世方  
T04n0192\_p0004c16 | 萬民得安樂如今我子安  
T04n0192\_p0004c17 | 萬民亦如是事火奉諸神

T04n0192_p0004c18	叉手飲月光 恒水沐浴身
T04n0192_p0004c19	法水澡其心 祈福非存己
T04n0192_p0004c20	唯子及萬民 愛言非無義
T04n0192_p0004c21	義言非不愛 愛言非不實
T04n0192_p0004c22	實言非不愛 以有慚愧故
T04n0192_p0004c23	不能如實說 於愛不愛事
T04n0192_p0004c24	不依貪志想 志存於寂默
T04n0192_p0004c25	平正止諍訟 不以祠天會
T04n0192_p0004c26	勝於斷事福 見彼多求眾
T04n0192_p0004c27	豐施過其望 心無戰爭想
T04n0192_p0004c28	以德降怨敵 調一而護七
T04n0192_p0004c29	離七防制五 得三覺了三
T04n0192_p0005a01	知二捨於二 求情得其罪
T04n0192_p0005a02	應死垂仁恕 不加麤惡言
T04n0192_p0005a03	軟語而教敕 務施以財物
T04n0192_p0005a04	指授資生路 受學神仙道
T04n0192_p0005a05	滅除怨恚心 名德普流聞
T04n0192_p0005a06	世間永消亡 主匠修明德
T04n0192_p0005a07	率土皆承習 如人心安靜
T04n0192_p0005a08	四體諸根從
T04n0192_p0005a09	時白淨太子 賢妃耶輸陀
T04n0192_p0005a10	年並漸長大 孕生羅[目*侯]羅
T04n0192_p0005a11	白淨王自念 太子已生子
T04n0192_p0005a12	歷世相繼嗣 正化無終極
T04n0192_p0005a13	太子既生子 愛子與我同
T04n0192_p0005a14	不復慮出家 但當力修善
T04n0192_p0005a15	我今心大安 無異生天樂
T04n0192_p0005a16	猶若劫初時 仙王所住道
T04n0192_p0005a17	愛行清淨業 祠祀不害生
T04n0192_p0005a18	熾然修勝業 王勝梵行勝
T04n0192_p0005a19	宗族財寶勝 勇健伎藝勝
T04n0192_p0005a20	明顯照世間 如日千光耀
T04n0192_p0005a21	所以為王者 將為顯其子
T04n0192_p0005a22	顯子為宗族 榮族以名聞

T04n0192\_p0005a23 | 名高得生天 生天為樂已  
T04n0192\_p0005a24 | 已樂智慧增 悟道弘正法  
T04n0192\_p0005a25 | 先勝名聞所 受行眾妙道  
T04n0192\_p0005a26 | 唯願令太子 愛子不捨家  
T04n0192\_p0005a27 | 一切諸國王 生子年尚小  
T04n0192\_p0005a28 | 不令王國土 慮其心放逸  
T04n0192\_p0005a29 | 縱情著世樂 不能紹王種  
T04n0192\_p0005b01 | 今王生太子 隨心恣五欲  
T04n0192\_p0005b02 | 唯願樂世榮 不欲令學道  
T04n0192\_p0005b03 | 過去菩薩王 其道雖深固  
T04n0192\_p0005b04 | 要習世榮樂 生子繼宗嗣  
T04n0192\_p0005b05 | 然後入山林 修行寂默道  
T04n0192\_p0005b06 | 佛所行讚厭 患品第三  
T04n0192\_p0005b07 | 外有諸園林 流泉清涼池  
T04n0192\_p0005b08 | 眾雜華果樹 行列垂玄蔭  
T04n0192\_p0005b09 | 異類諸奇鳥 奮飛戲其中  
T04n0192\_p0005b10 | 水陸四種花 炎色流妙香  
T04n0192\_p0005b11 | 伎女因奏樂 弦歌告太子  
T04n0192\_p0005b12 | 太子聞音樂 歎美彼園林  
T04n0192\_p0005b13 | 內懷甚踊悅 思樂出遊觀  
T04n0192\_p0005b14 | 猶如繫狂象 常慕閑曠野  
T04n0192\_p0005b15 | 父王聞太子 樂出彼園遊  
T04n0192\_p0005b16 | 即敕諸群臣 嚴飾備羽儀  
T04n0192\_p0005b17 | 平治正王路 并除諸醜穢  
T04n0192\_p0005b18 | 老病形殘類 羸劣貧窮苦  
T04n0192\_p0005b19 | 無令少樂子 見起厭惡心  
T04n0192\_p0005b20 | 莊嚴悉備已 啟請求拜辭  
T04n0192\_p0005b21 | 王見太子至 摩頭瞻顏色  
T04n0192\_p0005b22 | 悲喜情交結 口許而心留  
T04n0192\_p0005b23 | 眾寶軒飾車 結駟駿平流  
T04n0192\_p0005b24 | 賢良善術藝 年少美姿容  
T04n0192\_p0005b25 | 妙淨鮮花服 同車為執御  
T04n0192\_p0005b26 | 街巷散眾華 寶纓蔽路傍  
T04n0192\_p0005b27 | 垣樹列道側 寶器以莊嚴



T04n0192\_p0005b28 | 繒蓋諸幢幡續紛隨風揚  
 T04n0192\_p0005b29 | 觀者挾長路側身目連光  
 T04n0192\_p0005c01 | 瞪矚而不瞬如並青蓮花  
 T04n0192\_p0005c02 | 臣民悉扈從如星隨宿王  
 T04n0192\_p0005c03 | 異口同聲歎稱慶世希有  
 T04n0192\_p0005c04 | 貴賤及貧富長幼及中年  
 T04n0192\_p0005c05 | 悉皆恭敬禮唯願令吉祥  
 T04n0192\_p0005c06 | 郭邑及田里聞太子當出  
 T04n0192\_p0005c07 | 尊卑不待辭寤寐不相告  
 T04n0192\_p0005c08 | 六畜不違收錢財不及斂  
 T04n0192\_p0005c09 | 門戶不容閉奔馳走路傍  
 T04n0192\_p0005c10 | 樓閣堤塘樹窗牖衢巷間  
 T04n0192\_p0005c11 | 側身競容目瞪矚觀無厭  
 T04n0192\_p0005c12 | 高觀謂投地步者謂乘虛  
 T04n0192\_p0005c13 | 意專不自覺形神若雙飛  
 T04n0192\_p0005c14 | 虔虔恭形觀不生放逸心  
 T04n0192\_p0005c15 | 圓體備支節色若蓮花數  
 T04n0192\_p0005c16 | 今出處園林願成聖法仙  
 T04n0192\_p0005c17 | 太子見修塗莊嚴從人眾  
 T04n0192\_p0005c18 | 服乘鮮光澤欣然心歡悅  
 T04n0192\_p0005c19 | 國人瞻太子嚴儀勝羽從  
 T04n0192\_p0005c20 | 亦如諸天眾見天太子生  
 T04n0192\_p0005c21 | 時淨居天王忽然在道側  
 T04n0192\_p0005c22 | 變形衰老相勸生厭離心  
 T04n0192\_p0005c23 | 太子見老人驚怪問御者  
 T04n0192\_p0005c24 | 此是何等人頭白而背偻  
 T04n0192\_p0005c25 | 目冥身戰搖任杖而羸步  
 T04n0192\_p0005c26 | 為是身卒變為受性自爾  
 T04n0192\_p0005c27 | 御者心躊躇不敢以實答  
 T04n0192\_p0005c28 | 淨居加神力令其表真言  
 T04n0192\_p0005c29 | 色變氣虛微多憂少歡樂  
 T04n0192\_p0006a01 | 喜忘諸根羸是名衰老相  
 T04n0192\_p0006a02 | 此本為嬰兒長養於母乳  
 T04n0192\_p0006a03 | 及童子嬉遊端正恣五欲

T04n0192\_p0006a04 | 年逝形枯朽 今為老所壞  
T04n0192\_p0006a05 | 太子長歎息 而問御者言  
T04n0192\_p0006a06 | 但彼獨衰老 吾等亦當然  
T04n0192\_p0006a07 | 御者又答言 尊亦有此分  
T04n0192\_p0006a08 | 時移形自變 必至無所疑  
T04n0192\_p0006a09 | 少壯無不老 舉世知而求  
T04n0192\_p0006a10 | 菩薩久修習 清淨智慧業  
T04n0192\_p0006a11 | 廣殖諸德本 願果華於今  
T04n0192\_p0006a12 | 聞說衰老苦 戰慄身毛豎  
T04n0192\_p0006a13 | 雷霆霹靂聲 群獸怖奔走  
T04n0192\_p0006a14 | 菩薩亦如是 震怖長噓息  
T04n0192\_p0006a15 | 繫心於老苦 領頭而瞪矚  
T04n0192\_p0006a16 | 念此衰老苦 世人何愛樂  
T04n0192\_p0006a17 | 老相之所壞 觸類無所擇  
T04n0192\_p0006a18 | 雖有壯色力 無一不遷變  
T04n0192\_p0006a19 | 目前見證相 如何不厭離  
T04n0192\_p0006a20 | 菩薩謂御者 宜速迴車還  
T04n0192\_p0006a21 | 念念衰老至 園林何足歡  
T04n0192\_p0006a22 | 受命即風馳 飛輪旋本宮  
T04n0192\_p0006a23 | 心存朽暮境 如歸空[土\*(蒙一十)]間  
T04n0192\_p0006a24 | 觸事不留情 所居無暫安  
T04n0192\_p0006a25 | 王聞子不悅 勸令重出遊  
T04n0192\_p0006a26 | 即敕諸群臣 莊嚴復勝前  
T04n0192\_p0006a27 | 天復化病人 守命在路傍  
T04n0192\_p0006a28 | 身瘦而腹大 呼吸長喘息  
T04n0192\_p0006a29 | 手腳攣枯燥 悲泣而呻吟  
T04n0192\_p0006b01 | 太子問御者 此復何等人  
T04n0192\_p0006b02 | 對曰是病者 四大俱錯亂  
T04n0192\_p0006b03 | 羸劣無所堪 轉側恃仰人  
T04n0192\_p0006b04 | 太子聞所說 即生哀愍心  
T04n0192\_p0006b05 | 問唯此人病 餘亦當復爾  
T04n0192\_p0006b06 | 對曰此世間 一切俱亦然  
T04n0192\_p0006b07 | 有身必有患 愚癡樂朝歡  
T04n0192\_p0006b08 | 太子聞其說 即生大恐怖

T04n0192\_p0006b09 | 身心悉戰動 譬如揚波月  
 T04n0192\_p0006b10 | 處斯大苦器 云何能自安  
 T04n0192\_p0006b11 | 嗚呼世間人 愚惑癡闇障  
 T04n0192\_p0006b12 | 病賊至無期 而生喜樂心  
 T04n0192\_p0006b13 | 於是迴車還 愁憂念病苦  
 T04n0192\_p0006b14 | 如人被打害 捲身待杖至  
 T04n0192\_p0006b15 | 靜息於閑宮 專求反世樂  
 T04n0192\_p0006b16 | 王復聞子還 敕問何因緣  
 T04n0192\_p0006b17 | 對曰見病人 王怖猶失身  
 T04n0192\_p0006b18 | 深責治路者 心結口不言  
 T04n0192\_p0006b19 | 復增伎女眾 音樂倍勝前  
 T04n0192\_p0006b20 | 以此悅視聽 樂俗不厭家  
 T04n0192\_p0006b21 | 晝夜進聲色 其心未始歡  
 T04n0192\_p0006b22 | 王自出遊歷 更求勝妙園  
 T04n0192\_p0006b23 | 簡擇諸姝女 美艷極恣顏  
 T04n0192\_p0006b24 | 諂黠能奉事 容媚能惑人  
 T04n0192\_p0006b25 | 增修王御道 防制諸不淨  
 T04n0192\_p0006b26 | 并敕善御者 瞻察擇路行  
 T04n0192\_p0006b27 | 時彼淨居天 復化為死人  
 T04n0192\_p0006b28 | 四人共持輿 現於菩薩前  
 T04n0192\_p0006b29 | 餘人悉不覺 菩薩御者見  
 T04n0192\_p0006c01 | 問此何等輿 幡花雜莊嚴  
 T04n0192\_p0006c02 | 從者悉憂感 散髮號哭隨  
 T04n0192\_p0006c03 | 天神教御者 對曰為死人  
 T04n0192\_p0006c04 | 諸根壞命斷 心散念識離  
 T04n0192\_p0006c05 | 神逝形乾燥 挺直如枯木  
 T04n0192\_p0006c06 | 親戚諸朋友 恩愛素纏綿  
 T04n0192\_p0006c07 | 今悉不喜見 遠棄空[土\*(蒙-廿)]間  
 T04n0192\_p0006c08 | 太子聞死聲 悲痛心交結  
 T04n0192\_p0006c09 | 問唯此人死 天下亦俱然  
 T04n0192\_p0006c10 | 對曰普皆爾 夫始必有終  
 T04n0192\_p0006c11 | 長幼及中年 有身莫不壞  
 T04n0192\_p0006c12 | 太子心驚惶 身垂車軾前  
 T04n0192\_p0006c13 | 息殆絕而嘆 世人一何誤

T04n0192\_p0006c14 | 公見身磨滅猶尚放逸生  
T04n0192\_p0006c15 | 心非枯木石曾不慮無常  
T04n0192\_p0006c16 | 即敕迴車還非復遊戲時  
T04n0192\_p0006c17 | 命絕死無期如何縱心遊  
T04n0192\_p0006c18 | 御者奉王敕畏怖不敢旋  
T04n0192\_p0006c19 | 正御疾驅馳徑往至彼園  
T04n0192\_p0006c20 | 林流滿清淨嘉木悉敷榮  
T04n0192\_p0006c21 | 靈禽雜奇獸飛走欣和鳴  
T04n0192\_p0006c22 | 光耀悅耳目猶天難陀園  
T04n0192\_p0006c23 | 佛所行讚離欲品第四  
T04n0192\_p0006c24 | 太子入園林眾女來奉迎  
T04n0192\_p0006c25 | 並生希遇想競媚進幽誠  
T04n0192\_p0006c26 | 各盡伎姿態供侍隨所宜  
T04n0192\_p0006c27 | 或有執手足或遍摩其身  
T04n0192\_p0006c28 | 或復對言笑或現憂感容  
T04n0192\_p0006c29 | 規以悅太子令生愛樂心  
T04n0192\_p0007a01 | 眾女見太子光顏狀天身  
T04n0192\_p0007a02 | 不假諸飾好素體踰莊嚴  
T04n0192\_p0007a03 | 一切皆瞻仰謂月天子來  
T04n0192\_p0007a04 | 種種設方便不動菩薩心  
T04n0192\_p0007a05 | 更互相顧視抱愧寂無言  
T04n0192\_p0007a06 | 有婆羅門子名曰優陀夷  
T04n0192\_p0007a07 | 謂諸婁女言汝等悉端正  
T04n0192\_p0007a08 | 聰明多技術色力亦不常  
T04n0192\_p0007a09 | 兼解諸世間隱秘隨欲方  
T04n0192\_p0007a10 | 容色世希有狀如王女形  
T04n0192\_p0007a11 | 天見捨妃后神仙為之傾  
T04n0192\_p0007a12 | 如何人王子不能感其情  
T04n0192\_p0007a13 | 今此王太子持心雖堅固  
T04n0192\_p0007a14 | 清淨德純備不勝女人力  
T04n0192\_p0007a15 | 古昔孫陀利能壞大仙人  
T04n0192\_p0007a16 | 令習於愛欲以足蹈其頂  
T04n0192\_p0007a17 | 長苦行瞿曇亦為天后壞  
T04n0192\_p0007a18 | 勝渠仙人子習欲隨沿流

T04n0192\_p0007a19 | 毘尸婆梵仙 修道十千歲  
 T04n0192\_p0007a20 | 深著於天后 一日頓破壞  
 T04n0192\_p0007a21 | 如彼諸美女 力勝諸梵行  
 T04n0192\_p0007a22 | 況汝等技術 不能惑王子  
 T04n0192\_p0007a23 | 當更勤方便 勿令絕王嗣  
 T04n0192\_p0007a24 | 女人性雖賤 尊榮隨勝天  
 T04n0192\_p0007a25 | 何不盡其術 令彼生染心  
 T04n0192\_p0007a26 | 爾時婁女眾 慶聞優陀說  
 T04n0192\_p0007a27 | 增其踊悅心 如鞭策良馬  
 T04n0192\_p0007a28 | 往到太子前 各進種種術  
 T04n0192\_p0007a29 | 歌舞或言笑 揚眉露白齒  
 T04n0192\_p0007b01 | 美目相眇睐 輕衣現素身  
 T04n0192\_p0007b02 | 妖搖而徐步 詐親漸習近  
 T04n0192\_p0007b03 | 情欲實其心 兼奉大王旨  
 T04n0192\_p0007b04 | 慢形燥隱陋 忘其慚愧情  
 T04n0192\_p0007b05 | 太子心堅固 傲然不改容  
 T04n0192\_p0007b06 | 猶如大龍象 群象眾圍遶  
 T04n0192\_p0007b07 | 不能亂其心 處眾若閑居  
 T04n0192\_p0007b08 | 猶如天帝釋 諸天女圍繞  
 T04n0192\_p0007b09 | 太子在園林 圍繞亦如是  
 T04n0192\_p0007b10 | 或為整衣服 或為洗手足  
 T04n0192\_p0007b11 | 或以香塗身 或以華嚴飾  
 T04n0192\_p0007b12 | 或為貫瓔珞 或有扶抱身  
 T04n0192\_p0007b13 | 或為安枕席 或傾身密語  
 T04n0192\_p0007b14 | 或世俗調戲 或說眾欲事  
 T04n0192\_p0007b15 | 或作諸欲形 規以動其心  
 T04n0192\_p0007b16 | 菩薩心清淨 堅固難可轉  
 T04n0192\_p0007b17 | 聞諸婁女說 不憂亦不喜  
 T04n0192\_p0007b18 | 倍生厭思惟 嘆此為奇怪  
 T04n0192\_p0007b19 | 始知諸女人 欲心盛如是  
 T04n0192\_p0007b20 | 不知少壯色 俄頃老死壞  
 T04n0192\_p0007b21 | 衰哉此大惑 愚癡覆其心  
 T04n0192\_p0007b22 | 當思老病死 晝夜勤勩勵  
 T04n0192\_p0007b23 | 鋒刃臨其頸 如何猶嬉笑

Phật sở hành tán

T04n0192\_p0007b24 | 見他老病死 不知自觀察  
T04n0192\_p0007b25 | 是則泥木人 當有何心慮  
T04n0192\_p0007b26 | 如空野雙樹 華葉俱茂盛  
T04n0192\_p0007b27 | 一已被斬伐 第二不知怖  
T04n0192\_p0007b28 | 此等諸人輩 無心亦如是  
T04n0192\_p0007b29 | 爾時優陀夷 來至太子所  
T04n0192\_p0007c01 | 見雲默禪思 心無五欲想  
T04n0192\_p0007c02 | 即白太子言 大王先見教  
T04n0192\_p0007c03 | 為子作良友 今當奉誠言  
T04n0192\_p0007c04 | 朋友有三種 能除不饒益  
T04n0192\_p0007c05 | 成人饒益事 遭難不遺棄  
T04n0192\_p0007c06 | 我既名善友 棄捨丈夫義  
T04n0192\_p0007c07 | 言不盡所懷 何名為三益  
T04n0192\_p0007c08 | 今故說真言 以表我丹誠  
T04n0192\_p0007c09 | 年在於盛時 容色得充備  
T04n0192\_p0007c10 | 不重於女人 斯非勝人體  
T04n0192\_p0007c11 | 正使無實心 宜應方便納  
T04n0192\_p0007c12 | 當生軟下心 隨順取其意  
T04n0192\_p0007c13 | 愛欲增嬌慢 無過於女人  
T04n0192\_p0007c14 | 且今心雖背 法應方便隨  
T04n0192\_p0007c15 | 順女心為樂 順為莊嚴具  
T04n0192\_p0007c16 | 若人離於順 如樹無花果  
T04n0192\_p0007c17 | 何故應隨順 攝受其事故  
T04n0192\_p0007c18 | 已得難得境 勿起輕易想  
T04n0192\_p0007c19 | 欲為最第一 天猶不能忘  
T04n0192\_p0007c20 | 帝釋尚私通 瞿曇仙人妻  
T04n0192\_p0007c21 | 阿伽陀仙人 長夜脩苦行  
T04n0192\_p0007c22 | 為以求天后 而遂願不果  
T04n0192\_p0007c23 | 婆羅墮仙人 及與月天子  
T04n0192\_p0007c24 | 婆羅舍仙人 與迦賓闍羅  
T04n0192\_p0007c25 | 如是比眾多 悉為女人壞  
T04n0192\_p0007c26 | 況今自境界 而不能娛樂  
T04n0192\_p0007c27 | 宿世殖德本 得此妙眾具  
T04n0192\_p0007c28 | 世間皆樂著 而心反不珍

T04n0192\_p0007c29 | 爾時王太子聞友優陀夷  
 T04n0192\_p0008a01 | 甜辭利口辯善說世間相  
 T04n0192\_p0008a02 | 答言優陀夷感汝誠心說  
 T04n0192\_p0008a03 | 我今當語汝且復留心聽  
 T04n0192\_p0008a04 | 不薄妙境界亦知世人樂  
 T04n0192\_p0008a05 | 但見無常相故生患累心  
 T04n0192\_p0008a06 | 若此法常存無老病死苦  
 T04n0192\_p0008a07 | 我亦應受樂終無厭離心  
 T04n0192\_p0008a08 | 若令諸女色至竟無衰變  
 T04n0192\_p0008a09 | 愛欲雖為過猶可留人情  
 T04n0192\_p0008a10 | 人有老病死彼應自不樂  
 T04n0192\_p0008a11 | 何況於他人而生染著心  
 T04n0192\_p0008a12 | 非常五欲境自身俱亦然  
 T04n0192\_p0008a13 | 而生愛樂心此則同禽獸  
 T04n0192\_p0008a14 | 汝所引諸仙習著五欲者  
 T04n0192\_p0008a15 | 彼即可厭患習欲故磨滅  
 T04n0192\_p0008a16 | 又稱彼勝士樂著五欲境  
 T04n0192\_p0008a17 | 亦復同磨滅當知彼非勝  
 T04n0192\_p0008a18 | 若言假方便隨順習近者  
 T04n0192\_p0008a19 | 習則真染著何名為方便  
 T04n0192\_p0008a20 | 虛誑偽隨順是事我不為  
 T04n0192\_p0008a21 | 真實隨順者是則為非法  
 T04n0192\_p0008a22 | 此心難裁抑隨事即生著  
 T04n0192\_p0008a23 | 著則不見過如何方便隨  
 T04n0192\_p0008a24 | 處順而心乖此理我不見  
 T04n0192\_p0008a25 | 如是老病死大苦之積聚  
 T04n0192\_p0008a26 | 令我墜其中此非知識說  
 T04n0192\_p0008a27 | 嗚呼優陀夷真為大肝膽  
 T04n0192\_p0008a28 | 生老病死患此苦甚可畏  
 T04n0192\_p0008a29 | 眼見悉朽壞而猶樂追逐  
 T04n0192\_p0008b01 | 今我至傳劣其心亦狹小  
 T04n0192\_p0008b02 | 思惟老病死卒至不預期  
 T04n0192\_p0008b03 | 晝夜忘睡眠何由習五欲  
 T04n0192\_p0008b04 | 老病死熾然決定至無疑

T04n0192\_p0008b05 | 猶不知憂惑真為木石心  
T04n0192\_p0008b06 | 太子為優陀種種巧方便  
T04n0192\_p0008b07 | 說欲為深患不覺至日暮  
T04n0192\_p0008b08 | 時諸婁女眾伎樂莊嚴具  
T04n0192\_p0008b09 | 一切悉無用慚愧還入城  
T04n0192\_p0008b10 | 太子見園林莊嚴悉休廢  
T04n0192\_p0008b11 | 伎女盡還歸其處盡虛寂  
T04n0192\_p0008b12 | 倍增非常想俛仰還本宮  
T04n0192\_p0008b13 | 父王聞太子心絕於五欲  
T04n0192\_p0008b14 | 極生大憂苦如利刺貫心  
T04n0192\_p0008b15 | 即召諸群臣問欲設何方  
T04n0192\_p0008b16 | 咸言非五欲所能留其心  
T04n0192\_p0008b17 | 佛所行讚出城品第五  
T04n0192\_p0008b18 | 王復增種種勝妙五欲具  
T04n0192\_p0008b19 | 晝夜以娛樂冀悅太子心  
T04n0192\_p0008b20 | 太子深厭離了無愛樂情  
T04n0192\_p0008b21 | 但思生死苦如被箭師子  
T04n0192\_p0008b22 | 王使諸大臣貴族名子弟  
T04n0192\_p0008b23 | 年少勝姿顏聰慧執禮儀  
T04n0192\_p0008b24 | 晝夜同遊止以取太子心  
T04n0192\_p0008b25 | 如是未幾時啟王復出遊  
T04n0192\_p0008b26 | 服乘駿足馬眾寶具莊嚴  
T04n0192\_p0008b27 | 與諸貴族子園逸俱出城  
T04n0192\_p0008b28 | 譬如四種華日照悉開敷  
T04n0192\_p0008b29 | 太子耀神景羽從悉蒙光  
T04n0192\_p0008c01 | 出城遊園林修路廣且平  
T04n0192\_p0008c02 | 樹木花果茂心樂遂忘歸  
T04n0192\_p0008c03 | 路傍見耕人墾壤殺諸虫  
T04n0192\_p0008c04 | 其心生悲惻痛踰刺貫心  
T04n0192\_p0008c05 | 又見彼農夫勤苦形枯悴  
T04n0192\_p0008c06 | 蓬髮而流汗塵土塗其身  
T04n0192\_p0008c07 | 耕牛亦疲困吐舌而急喘  
T04n0192\_p0008c08 | 太子性慈悲極生憐愍心  
T04n0192\_p0008c09 | 慨然興長歎降身委地坐



T04n0192_p0008c10	觀察此眾苦	思惟生滅法
T04n0192_p0008c11	嗚呼諸世間	愚癡莫能覺
T04n0192_p0008c12	安慰諸人眾	各令隨處坐
T04n0192_p0008c13	自蔭闍浮樹	端坐正思惟
T04n0192_p0008c14	觀察諸生死	起滅無常變
T04n0192_p0008c15	心定安不動	五欲靡雲消
T04n0192_p0008c16	有覺亦有觀	入初無漏禪
T04n0192_p0008c17	離欲生喜樂	正受三摩提
T04n0192_p0008c18	世間甚辛苦	老病死所壞
T04n0192_p0008c19	終身受大苦	而不自覺知
T04n0192_p0008c20	厭他老病死	此則為大患
T04n0192_p0008c21	我今求勝法	不應同世間
T04n0192_p0008c22	自嬰老病死	而反惡他人
T04n0192_p0008c23	如是真實觀	少壯色力毒
T04n0192_p0008c24	新新不暫停	終歸磨滅法
T04n0192_p0008c25	不喜亦不憂	不疑亦不亂
T04n0192_p0008c26	不眠不著欲	不壞不嫌彼
T04n0192_p0008c27	寂靜離諸蓋	慧光轉增明
T04n0192_p0008c28	爾時淨居天	化為比丘形
T04n0192_p0008c29	來詣太子所	太子敬起迎
T04n0192_p0009a01	問言汝何人	答言是沙門
T04n0192_p0009a02	畏厭老病死	出家求解脫
T04n0192_p0009a03	眾生老病死	變壞無暫停
T04n0192_p0009a04	故我求常樂	無滅亦無生
T04n0192_p0009a05	怨親平等心	不務於財色
T04n0192_p0009a06	所安唯山林	空寂無所營
T04n0192_p0009a07	塵想既已息	蕭條倚空閑
T04n0192_p0009a08	精麤無所擇	乞求以支身
T04n0192_p0009a09	即於太子前	輕舉騰虛遊
T04n0192_p0009a10	太子心歡喜	惟念過去佛
T04n0192_p0009a11	建立此威儀	遺像見於今
T04n0192_p0009a12	端坐正思惟	即得正法念
T04n0192_p0009a13	當作何方便	遂心長出家
T04n0192_p0009a14	歛情抑諸根	徐起還入城

Phật sử hành tán

T04n0192\_p0009a15 | 眷屬悉隨從 謂止不遠逝  
T04n0192\_p0009a16 | 內密興慙念 方欲超世表  
T04n0192\_p0009a17 | 形雖隨路歸 心實留山林  
T04n0192\_p0009a18 | 猶如繫狂象 常念遊曠野  
T04n0192\_p0009a19 | 太子時入城 士女挾路迎  
T04n0192\_p0009a20 | 老者願為子 少願為夫妻  
T04n0192\_p0009a21 | 或願為兄弟 諸親內眷屬  
T04n0192\_p0009a22 | 若當從所願 諸集悽望斷  
T04n0192\_p0009a23 | 太子心歡喜 忽聞斷集聲  
T04n0192\_p0009a24 | 若當從所願 斯願要當成  
T04n0192\_p0009a25 | 深思斷集樂 增長涅槃心  
T04n0192\_p0009a26 | 身如金山峰 備臂如象手  
T04n0192\_p0009a27 | 其音若春雷 紺眼譬牛王  
T04n0192\_p0009a28 | 無盡法為心 面如滿月光  
T04n0192\_p0009a29 | 師子王遊步 徐入於本宮  
T04n0192\_p0009b01 | 猶如帝釋子 心敬形亦恭  
T04n0192\_p0009b02 | 往詣父王所 稽首問和安  
T04n0192\_p0009b03 | 并啟生死畏 哀請求出家  
T04n0192\_p0009b04 | 一切諸世間 合會要別離  
T04n0192\_p0009b05 | 是故願出家 欲求真解脫  
T04n0192\_p0009b06 | 父王聞出家 心即大戰懼  
T04n0192\_p0009b07 | 猶如大狂象 動搖小樹枝  
T04n0192\_p0009b08 | 前執太子手 流淚而告言  
T04n0192\_p0009b09 | 且止此所說 未是依法時  
T04n0192\_p0009b10 | 少壯心動搖 行法多生過  
T04n0192\_p0009b11 | 奇特五欲境 心尚未厭離  
T04n0192\_p0009b12 | 出家修苦行 未能決定心  
T04n0192\_p0009b13 | 空閑曠野中 其心未寂滅  
T04n0192\_p0009b14 | 汝心雖樂法 未若我是時  
T04n0192\_p0009b15 | 汝應領國事 令我先出家  
T04n0192\_p0009b16 | 棄父絕宗嗣 此則為非法  
T04n0192\_p0009b17 | 當息出家心 受習世間法  
T04n0192\_p0009b18 | 安樂善名聞 然後可出家  
T04n0192\_p0009b19 | 太子恭遜辭 復啟於父王

T04n0192_p0009b20	惟為保四事	當息出家心
T04n0192_p0009b21	保子命常存	無病不衰老
T04n0192_p0009b22	眾具不損滅	奉命傳出家
T04n0192_p0009b23	父王告太子	汝勿說此言
T04n0192_p0009b24	如此四事者	誰能保令無
T04n0192_p0009b25	汝求此四願	正為人所笑
T04n0192_p0009b26	且停出家心	服習於五欲
T04n0192_p0009b27	太子復啟王	四願不可保
T04n0192_p0009b28	應聽子出家	願不為留難
T04n0192_p0009b29	子在被燒舍	如何不聽出
T04n0192_p0009c01	分析為常理	孰能不聽求
T04n0192_p0009c02	脫當自磨滅	不如以法離
T04n0192_p0009c03	若不以法離	死至孰能持
T04n0192_p0009c04	父王知子心	決定不可轉
T04n0192_p0009c05	但當盡力留	何須復多言
T04n0192_p0009c06	更增諸婬女	上妙五欲樂
T04n0192_p0009c07	晝夜苦防衛	要不令出家
T04n0192_p0009c08	國中諸群臣	來詣太子所
T04n0192_p0009c09	廣引諸禮律	勸令順王命
T04n0192_p0009c10	太子見父王	悲感泣流淚
T04n0192_p0009c11	且還本宮中	端坐默思惟
T04n0192_p0009c12	宮中諸婬女	親近圍遶侍
T04n0192_p0009c13	伺候瞻顏色	矚目不暫瞬
T04n0192_p0009c14	猶若秋林鹿	端視彼獵師
T04n0192_p0009c15	太子正容貌	猶若真金山
T04n0192_p0009c16	伎女共瞻察	聽教候音顏
T04n0192_p0009c17	敬畏察其心	猶彼林中鹿
T04n0192_p0009c18	漸已至日暮	
T04n0192_p0009c19	太子處幽夜	光明甚輝耀
T04n0192_p0009c20	如日照須彌	坐於七寶座
T04n0192_p0009c21	薰以妙栴檀	婬女眾圍遶
T04n0192_p0009c22	奏捷捷婆音	如毘沙門子
T04n0192_p0009c23	眾妙天樂聲	太子心所念
T04n0192_p0009c24	第一遠離樂	雖作眾妙音

T04n0192\_p0009c25 | 亦不在其懷時淨居天子  
T04n0192\_p0009c26 | 知太子時至決定應出家  
T04n0192\_p0009c27 | 忽然化來下厭諸伎女眾  
T04n0192\_p0009c28 | 悉皆令睡眠容儀不歛攝  
T04n0192\_p0009c29 | 委縱醜形惛睡互低仰  
T04n0192\_p0010a01 | 樂器亂縱橫傍倚或反側  
T04n0192\_p0010a02 | 或復似投深纓絡如曳鎖  
T04n0192\_p0010a03 | 衣裳絞縛身抱琴而偃地  
T04n0192\_p0010a04 | 猶若受苦人黃綠衣流散  
T04n0192\_p0010a05 | 如摧迦尼華縱體倚壁眠  
T04n0192\_p0010a06 | 狀若懸角弓或手攀窗牖  
T04n0192\_p0010a07 | 如似絞死尸頻呻長欠咭  
T04n0192\_p0010a08 | 魔呼涕流涎蓬頭露醜形  
T04n0192\_p0010a09 | 見若顛狂人華鬘垂覆面  
T04n0192\_p0010a10 | 或以面掩地或舉身戰掉  
T04n0192\_p0010a11 | 猶若獨搖鳥委身更相枕  
T04n0192\_p0010a12 | 手足互相加或蹙蹙皺眉  
T04n0192\_p0010a13 | 或合眼開口種種身散亂  
T04n0192\_p0010a14 | 狼籍猶橫屍時太子端坐  
T04n0192\_p0010a15 | 觀察諸婬女先皆極端嚴  
T04n0192\_p0010a16 | 言笑心諂黠妖豔巧姿媚  
T04n0192\_p0010a17 | 而今悉醜穢女人性如是  
T04n0192\_p0010a18 | 云何可親近沐浴假緣飾  
T04n0192\_p0010a19 | 誑惑男子心我今已覺了  
T04n0192\_p0010a20 | 決定出無疑  
T04n0192\_p0010a21 | 爾時淨居天來下為開門  
T04n0192\_p0010a22 | 太子時徐起出諸婬女間  
T04n0192\_p0010a23 | 踟躕於內閣而告車匿言  
T04n0192\_p0010a24 | 吾今心渴仰欲飲甘露泉  
T04n0192\_p0010a25 | 被馬速牽來欲至不死鄉  
T04n0192\_p0010a26 | 自知心決定堅固誓莊嚴  
T04n0192\_p0010a27 | 婬女本端正今悉見醜形  
T04n0192\_p0010a28 | 門戶先關閉今已悉自開  
T04n0192\_p0010a29 | 觀此諸瑞相第一義之筌

T04n0192_p0010b01	車匿內思惟	應奉太子教
T04n0192_p0010b02	脫令父王知	復應深罪責
T04n0192_p0010b03	諸天加神力	不覺牽馬來
T04n0192_p0010b04	平乘駿良馬	眾寶鏤乘具
T04n0192_p0010b05	高單長鬣尾	局背短毛耳
T04n0192_p0010b06	鹿腹鵝王頸	額廣圓極鼻
T04n0192_p0010b07	龍咽臆臆方	具足驕驥相
T04n0192_p0010b08	太子撫馬頸	摩身而告言
T04n0192_p0010b09	父王常乘汝	臨敵輒勝怨
T04n0192_p0010b10	吾今欲相依	遠涉甘霖津
T04n0192_p0010b11	戰鬥多眾旅	榮樂多伴遊
T04n0192_p0010b12	商人求珍寶	樂從者亦眾
T04n0192_p0010b13	遭苦良友難	求法必寡朋
T04n0192_p0010b14	堪此二友者	終獲於吉安
T04n0192_p0010b15	吾今欲出遊	為度苦眾生
T04n0192_p0010b16	汝今欲自利	兼濟諸群萌
T04n0192_p0010b17	宜當竭其力	長驅勿疲憊
T04n0192_p0010b18	勸已徐跨馬	理譬倏屢征
T04n0192_p0010b19	人狀日殿流	馬如白雲浮
T04n0192_p0010b20	束身不奮迅	屏氣不噴鳴
T04n0192_p0010b21	四神來捧足	潛密寂無聲
T04n0192_p0010b22	重門固關鑰	天神令自開
T04n0192_p0010b23	敬重無過父	愛深莫踰子
T04n0192_p0010b24	內外諸眷屬	恩愛亦纏綿
T04n0192_p0010b25	違情無遺念	飄然超出城
T04n0192_p0010b26	清淨蓮花目	從淤泥中生
T04n0192_p0010b27	願瞻父王宮	而說告離篇
T04n0192_p0010b28	不度生老死	永無遊此緣
T04n0192_p0010b29	一切諸天眾	虛空龍鬼神
T04n0192_p0010c01	隨喜稱善哉	唯此真諦言
T04n0192_p0010c02	諸天龍神眾	慶得難得心
T04n0192_p0010c03	各以自力光	引導助其明
T04n0192_p0010c04	人馬心俱銳	奔逝若流星
T04n0192_p0010c05	東方猶未曉	已進三由旬

T04n0192\_p0010c09 | 佛所行讚卷第二(亦云佛本行經)

馬鳴菩薩造

T04n0192\_p0010c12 | 北涼天竺三藏曇無讖譯  
T04n0192\_p0010c13 | 車匿還品第六  
T04n0192\_p0010c14 | 須臾夜已過 眾生眼光出  
T04n0192\_p0010c15 | 顧見林樹間 跋伽仙人處  
T04n0192\_p0010c16 | 林流極清曠 禽獸親附人  
T04n0192\_p0010c17 | 太子見心喜 形勞自然息  
T04n0192\_p0010c18 | 此則為祥瑞 必獲未曾利  
T04n0192\_p0010c19 | 又見彼仙人 是所應供養  
T04n0192\_p0010c20 | 并自護其儀 滅除高慢跡  
T04n0192\_p0010c21 | 下馬手摩頭 汝今已度我  
T04n0192\_p0010c22 | 慈目視車匿 猶清涼水洗  
T04n0192\_p0010c23 | 駿足馳若飛 汝常係馬後  
T04n0192\_p0010c24 | 感汝深敬勤 精勤無懈倦  
T04n0192\_p0010c25 | 餘事不足計 唯取汝真心  
T04n0192\_p0010c26 | 心敬形堪勤 此二今始見  
T04n0192\_p0010c27 | 人有心至誠 身力無所堪  
T04n0192\_p0010c28 | 力堪心不至 汝今二俱備  
T04n0192\_p0010c29 | 捐棄世榮利 進步隨我來  
T04n0192\_p0011a01 | 何人不向利 無利親戚離  
T04n0192\_p0011a02 | 汝今空隨我 不求現世報  
T04n0192\_p0011a03 | 夫人生育子 為以紹宗嗣  
T04n0192\_p0011a04 | 所以奉敬王 為以報恩養  
T04n0192\_p0011a05 | 一切皆求利 汝獨背利遊  
T04n0192\_p0011a06 | 至言不煩多 今當略告汝  
T04n0192\_p0011a07 | 汝事我已畢 今且乘馬還  
T04n0192\_p0011a08 | 自我長夜來 所求處今得  
T04n0192\_p0011a09 | 即脫寶瓔珞 以授於車匿  
T04n0192\_p0011a10 | 具持是賜汝 以慰汝憂悲  
T04n0192\_p0011a11 | 寶冠頂摩尼 光明照其身  
T04n0192\_p0011a12 | 即脫置掌中 如日曜須彌  
T04n0192\_p0011a13 | 車匿持此珠 還歸父王所

T04n0192\_p0011a14 | 持珠禮王足 | 以表我虔心  
 T04n0192\_p0011a15 | 為我啟請王 | 願捨愛戀情  
 T04n0192\_p0011a16 | 為脫生老死 | 故入苦行林  
 T04n0192\_p0011a17 | 亦不求生天 | 非無仰戀心  
 T04n0192\_p0011a18 | 亦不懷結恨 | 唯欲捨愛悲  
 T04n0192\_p0011a19 | 長夜集恩愛 | 要當有別離  
 T04n0192\_p0011a20 | 以有嘗離故 | 故求解脫因  
 T04n0192\_p0011a21 | 若得解脫者 | 永無離親期  
 T04n0192\_p0011a22 | 為斷憂出家 | 勿為子生憂  
 T04n0192\_p0011a23 | 五欲為憂根 | 應憂著欲者  
 T04n0192\_p0011a24 | 乃祖諸勝王 | 堅固志不移  
 T04n0192\_p0011a25 | 今我襲餘財 | 唯法捨非宜  
 T04n0192\_p0011a26 | 夫人命終時 | 財產悉遺子  
 T04n0192\_p0011a27 | 子多貪俗利 | 而我樂法財  
 T04n0192\_p0011a28 | 若言年少壯 | 非是遊學時  
 T04n0192\_p0011a29 | 當知求正法 | 無時非為時  
 T04n0192\_p0011b01 | 無常無定期 | 死怨常隨伺  
 T04n0192\_p0011b02 | 是故我今日 | 決定求法時  
 T04n0192\_p0011b03 | 如上諸所啟 | 汝悉為我宣  
 T04n0192\_p0011b04 | 唯願今父王 | 不復我願戀  
 T04n0192\_p0011b05 | 若以形毀我 | 令王割愛者  
 T04n0192\_p0011b06 | 汝慎勿惜言 | 使王念不絕  
 T04n0192\_p0011b07 | 車匿奉教教 | 悲塞情慚迷  
 T04n0192\_p0011b08 | 合掌而胡跪 | 還答太子言  
 T04n0192\_p0011b09 | 如教具宣言 | 恐更增憂悲  
 T04n0192\_p0011b10 | 憂悲增轉深 | 如象溺深泥  
 T04n0192\_p0011b11 | 決定恩愛乖 | 有心孰不哀  
 T04n0192\_p0011b12 | 金石尚摧碎 | 何況溺哀情  
 T04n0192\_p0011b13 | 太子長深宮 | 少樂身細軟  
 T04n0192\_p0011b14 | 投身刺棘林 | 苦行安可堪  
 T04n0192\_p0011b15 | 初命我索馬 | 下情甚不安  
 T04n0192\_p0011b16 | 天神見驅逼 | 命我速莊履  
 T04n0192\_p0011b17 | 何意令太子 | 決定捨深宮  
 T04n0192\_p0011b18 | 迦毘羅衛國 | 合境生悲痛

T04n0192\_p0011b19 | 父王年已老念子愛亦深  
T04n0192\_p0011b20 | 決定捨出家此則非所應  
T04n0192\_p0011b21 | 邪見無父母此則無復論  
T04n0192\_p0011b22 | 瞿曇彌長養乳哺形枯乾  
T04n0192\_p0011b23 | 慈愛難可忘莫作背恩人  
T04n0192\_p0011b24 | 嬰兒功德母勝族能奉事  
T04n0192\_p0011b25 | 得勝而復棄此則非勝人  
T04n0192\_p0011b26 | 耶輸陀勝子嗣國掌正法  
T04n0192\_p0011b27 | 厥年尚幼少是亦不應捨  
T04n0192\_p0011b28 | 已違捨父王及宗親眷屬  
T04n0192\_p0011b29 | 勿復遺棄我要不離尊足  
T04n0192\_p0011c01 | 我心懷湯火不堪獨還國  
T04n0192\_p0011c02 | 今於空野中棄捐太子歸  
T04n0192\_p0011c03 | 則同須曼提棄捨於羅摩  
T04n0192\_p0011c04 | 今若獨還宮白王當何言  
T04n0192\_p0011c05 | 合宮同見責復以何辭答  
T04n0192\_p0011c06 | 太子向我隨方便形毀  
T04n0192\_p0011c07 | 牟尼功德所云何而虛說  
T04n0192\_p0011c08 | 我深慚愧故舌亦不能言  
T04n0192\_p0011c09 | 設使有所說天下誰復信  
T04n0192\_p0011c10 | 若言月光熱世間有信者  
T04n0192\_p0011c11 | 脫有信太子所行非法行  
T04n0192\_p0011c12 | 太子心柔軟常慈悲一切  
T04n0192\_p0011c13 | 深愛而棄捨此則違宿心  
T04n0192\_p0011c14 | 願可思還宮以慰我愚誠  
T04n0192\_p0011c15 | 太子聞車匿悲切苦諫言  
T04n0192\_p0011c16 | 心安轉堅固而復告之曰  
T04n0192\_p0011c17 | 汝今為我故而生別離苦  
T04n0192\_p0011c18 | 當捨此悲念且自慰其心  
T04n0192\_p0011c19 | 眾生各異趣乖離理自常  
T04n0192\_p0011c20 | 縱令我今日不捨諸親族  
T04n0192\_p0011c21 | 死至形神乖不當復云何留  
T04n0192\_p0011c22 | 慈母懷妊我深愛常抱苦



T04n0192\_p0011c23 | 生已即命終 竟不蒙子養  
 T04n0192\_p0011c24 | 存亡各異路 今為何處求  
 T04n0192\_p0011c25 | 曠野茂高樹 眾鳥群聚栖  
 T04n0192\_p0011c26 | 暮集晨必散 世間離亦然  
 T04n0192\_p0011c27 | 浮雲興高山 四集盈虛空  
 T04n0192\_p0011c28 | 俄而復消散 人理亦復然  
 T04n0192\_p0011c29 | 世間本自乖 暫會恩愛纏  
 T04n0192\_p0012a01 | 如夢中聚散 不應計我親  
 T04n0192\_p0012a02 | 譬如春生樹 漸長柯葉茂  
 T04n0192\_p0012a03 | 秋霜遂零落 同體尚分離  
 T04n0192\_p0012a04 | 況人暫合會 親戚豈常俱  
 T04n0192\_p0012a05 | 汝且息憂苦 順我教而歸  
 T04n0192\_p0012a06 | 歸意猶存我 且歸後更還  
 T04n0192\_p0012a07 | 迦毘羅衛人 聞我心決定  
 T04n0192\_p0012a08 | 願遣念我者 汝當宣我言  
 T04n0192\_p0012a09 | 越度生死海 然後當來還  
 T04n0192\_p0012a10 | 情願若不果 身滅山林間  
 T04n0192\_p0012a11 | 白馬聞太子 發斯真實言  
 T04n0192\_p0012a12 | 屈膝而舐足 長息淚流連  
 T04n0192\_p0012a13 | 輪掌網執手 順摩白馬頂  
 T04n0192\_p0012a14 | 汝莫生憂悲 我今懺謝汝  
 T04n0192\_p0012a15 | 良馬之勤勞 其功今已畢  
 T04n0192\_p0012a16 | 惡道苦長息 妙果現於今  
 T04n0192\_p0012a17 | 眾寶莊嚴劍 車匿常執隨  
 T04n0192\_p0012a18 | 太子拔利劍 如龍曜光明  
 T04n0192\_p0012a19 | 寶冠籠玄髮 合剃置空中  
 T04n0192\_p0012a20 | 上昇凝虛境 飄若鶯鳥翔  
 T04n0192\_p0012a21 | 切利諸天下 執髮還天宮  
 T04n0192\_p0012a22 | 常欲奉事足 況今得頂髮  
 T04n0192\_p0012a23 | 盡心加供養 至於正法盡  
 T04n0192\_p0012a24 | 太子時自念 莊嚴具悉除  
 T04n0192\_p0012a25 | 唯有素縷衣 猶非出家儀  
 T04n0192\_p0012a26 | 時淨居天子 知太子心念  
 T04n0192\_p0012a27 | 化為獵師像 持弓佩利箭

T04n0192\_p0012a28 | 身被袈裟衣 徑至太子前  
T04n0192\_p0012a29 | 太子念此衣 染色清淨服  
T04n0192\_p0012b01 | 仙人上標飾 獵者非所應  
T04n0192\_p0012b02 | 即呼獵師前 軟語而告曰  
T04n0192\_p0012b03 | 汝於此衣服 貪愛似不深  
T04n0192\_p0012b04 | 以我身上服 與汝相貿易  
T04n0192\_p0012b05 | 獵師白太子 非不惜此衣  
T04n0192\_p0012b06 | 用謀諸群鹿 誘之令見趣  
T04n0192\_p0012b07 | 苟是汝所須 今當與交易  
T04n0192\_p0012b08 | 獵者既買衣 還自復天身  
T04n0192\_p0012b09 | 太子及車匿 見生奇特想  
T04n0192\_p0012b10 | 此必無事衣 定非世人服  
T04n0192\_p0012b11 | 內心大歡喜 於衣倍增敬  
T04n0192\_p0012b12 | 即與車匿別 被著袈裟衣  
T04n0192\_p0012b13 | 猶若青絳雲 圍繞日月輪  
T04n0192\_p0012b14 | 安詳而諦步 入於仙人窟  
T04n0192\_p0012b15 | 車匿自隨驢 漸隱不復見  
T04n0192\_p0012b16 | 太子捨父王 眷屬及我身  
T04n0192\_p0012b17 | 愛著袈裟衣 入於苦行林  
T04n0192\_p0012b18 | 舉首仰呼天 迷悶而[跳-兆+辟]地  
T04n0192\_p0012b19 | 起抱白馬頸 望絕隨路歸  
T04n0192\_p0012b20 | 徘徊屢反顧 形往心反馳  
T04n0192\_p0012b21 | 或沈思失魂 或俯仰垂身  
T04n0192\_p0012b22 | 或倒而復起 悲泣隨路還  
T04n0192\_p0012b23 | 佛所行讚入 苦行林品第七  
T04n0192\_p0012b24 | 太子遣車匿 將入仙人處  
T04n0192\_p0012b25 | 端嚴身光曜 普照苦行林  
T04n0192\_p0012b26 | 具足一切義 隨義而之彼  
T04n0192\_p0012b27 | 譬如師子王 入于群獸中  
T04n0192\_p0012b28 | 俗容悉已捨 唯見道真形  
T04n0192\_p0012b29 | 彼諸學仙士 忽睹未曾見  
T04n0192\_p0012c01 | 懷然心驚喜 合掌端目矚  
T04n0192\_p0012c02 | 男女隨執事 即視不改儀  
T04n0192\_p0012c03 | 如天觀帝釋 瞪視目不瞬

T04n0192\_p0012c04 | 諸仙不移足 瞪視亦復然  
 T04n0192\_p0012c05 | 任重手執作 瞻敬不釋事  
 T04n0192\_p0012c06 | 如牛在轅輓 形來而心依  
 T04n0192\_p0012c07 | 俱學神仙者 咸說未曾見  
 T04n0192\_p0012c08 | 孔雀等眾鳥 亂聲而翔鳴  
 T04n0192\_p0012c09 | 持鹿戒梵志 隨鹿遊山林  
 T04n0192\_p0012c10 | 麤性鹿睽[目\*易]見太子端視  
 T04n0192\_p0012c11 | 隨鹿諸梵志 端視亦復然  
 T04n0192\_p0012c12 | 甘蔗燈重明 猶如初日光  
 T04n0192\_p0012c13 | 能感群乳牛 增出甜香乳  
 T04n0192\_p0012c14 | 彼諸梵志等 驚喜傳相告  
 T04n0192\_p0012c15 | 為八婆藪天 為二阿濕波  
 T04n0192\_p0012c16 | 為第六魔王 為梵迦夷天  
 T04n0192\_p0012c17 | 為日月天子 而來下此耶  
 T04n0192\_p0012c18 | 要是所應敬 奔競來供養  
 T04n0192\_p0012c19 | 太子亦謙下 敬辭以問訊  
 T04n0192\_p0012c20 | 菩薩遍觀察 林中諸梵志  
 T04n0192\_p0012c21 | 種種修福業 悉求生天樂  
 T04n0192\_p0012c22 | 問長宿梵志 所行真實道  
 T04n0192\_p0012c23 | 今我初至此 未知行何法  
 T04n0192\_p0012c24 | 隨事而請問 願為我解說  
 T04n0192\_p0012c25 | 爾時彼二生 具以諸苦行  
 T04n0192\_p0012c26 | 及與苦行果 次第隨事答  
 T04n0192\_p0012c27 | 非聚落所出 清淨水生物  
 T04n0192\_p0012c28 | 或食根莖葉 或復食華果  
 T04n0192\_p0012c29 | 種種各異道 服食亦不同  
 T04n0192\_p0013a01 | 或習於鳥生 兩足鉗取食  
 T04n0192\_p0013a02 | 有隨鹿食草 吸風蟒陀仙  
 T04n0192\_p0013a03 | 木石舂不食 兩齒嚙為痕  
 T04n0192\_p0013a04 | 或乞食施人 取殘而自食  
 T04n0192\_p0013a05 | 或常水沐頭 或復奉事火  
 T04n0192\_p0013a06 | 水居習魚仙 如是等種種  
 T04n0192\_p0013a07 | 梵志修苦行 壽終得生天  
 T04n0192\_p0013a08 | 以因苦行故 當得安樂果

T04n0192_p0013a09	兩足尊賢士	聞此諸苦行
T04n0192_p0013a10	不見真實義	內心不欣悅
T04n0192_p0013a11	思惟哀念彼	心口自相告
T04n0192_p0013a12	哀哉大苦行	唯求人天報
T04n0192_p0013a13	輪迴向生死	苦多而果少
T04n0192_p0013a14	違親捨勝境	決定求天樂
T04n0192_p0013a15	難免於小苦	終為大苦縛
T04n0192_p0013a16	自枯槁其形	修行諸苦行
T04n0192_p0013a17	而求於受生	增長五欲因
T04n0192_p0013a18	不觀生死故	以苦而求苦
T04n0192_p0013a19	一切眾生類	心常畏於死
T04n0192_p0013a20	精勤求受生	生已會當死
T04n0192_p0013a21	雖復畏於苦	而長沒苦海
T04n0192_p0013a22	此生極疲勞	將生復不息
T04n0192_p0013a23	任苦求現樂	求生天亦勞
T04n0192_p0013a24	求樂心下劣	俱墮於非義
T04n0192_p0013a25	方於極鄙劣	精勤則為勝
T04n0192_p0013a26	未若修智慧	兩捨永無為
T04n0192_p0013a27	苦身是法者	安樂為非法
T04n0192_p0013a28	行法而後樂	因法果非法
T04n0192_p0013a29	身所行起滅	皆由心意力
T04n0192_p0013b01	若離心意者	此身如枯木
T04n0192_p0013b02	是故當調心	心調形自正
T04n0192_p0013b03	食淨為福者	禽獸貧窮子
T04n0192_p0013b04	常食於果葉	斯等應有福
T04n0192_p0013b05	若言善心起	苦行為福因
T04n0192_p0013b06	彼諸安樂行	何不善心起
T04n0192_p0013b07	樂非善心起	善亦非苦因
T04n0192_p0013b08	若彼諸外道	以水為淨者
T04n0192_p0013b09	樂水居眾生	惡業能常淨
T04n0192_p0013b10	彼本功德仙	所可住止處
T04n0192_p0013b11	功德仙住故	普世之所重
T04n0192_p0013b12	應尊彼功德	不應重其處
T04n0192_p0013b13	如是廣說法	遂至日云暮

T04n0192\_p0013b14 | 見有事火者或鑽或吹然  
 T04n0192\_p0013b15 | 或有酥油灑或舉聲咒願  
 T04n0192\_p0013b16 | 如是竟日夜觀察彼所行  
 T04n0192\_p0013b17 | 不見真實義則便欲捨去  
 T04n0192\_p0013b18 | 時彼諸梵志悉來請留住  
 T04n0192\_p0013b19 | 眷仰菩薩德無不勤勸請  
 T04n0192\_p0013b20 | 汝從非法處來至正法林  
 T04n0192\_p0013b21 | 而復欲棄捨是故勸請留  
 T04n0192\_p0013b22 | 諸長宿梵志蓬髮服革衣  
 T04n0192\_p0013b23 | 追隨菩薩後願請小留神  
 T04n0192\_p0013b24 | 菩薩見諸老隨逐身疲勞  
 T04n0192\_p0013b25 | 止住一樹下安慰遣令還  
 T04n0192\_p0013b26 | 梵志諸長幼圍繞合掌請  
 T04n0192\_p0013b27 | 汝忽來至此園林妙充滿  
 T04n0192\_p0013b28 | 而今棄捨去遂成丘曠野  
 T04n0192\_p0013b29 | 如人愛壽命不欲捨其身  
 T04n0192\_p0013c01 | 我等亦如是唯願小留住  
 T04n0192\_p0013c02 | 此處諸梵志王仙及天仙  
 T04n0192\_p0013c03 | 皆依於此處又鄰雪山側  
 T04n0192\_p0013c04 | 增長人苦行其處莫過此  
 T04n0192\_p0013c05 | 眾多諸學士由此路生天  
 T04n0192\_p0013c06 | 求福學仙者皆從此已北  
 T04n0192\_p0013c07 | 攝受於正法慧者不避南  
 T04n0192\_p0013c08 | 若汝見我等懈怠不精進  
 T04n0192\_p0013c09 | 行諸不淨法而不樂住者  
 T04n0192\_p0013c10 | 我等悉應去汝可留止此  
 T04n0192\_p0013c11 | 此諸梵志等常求苦行伴  
 T04n0192\_p0013c12 | 汝為苦行長云何相棄捨  
 T04n0192\_p0013c13 | 若能止住此奉事如帝釋  
 T04n0192\_p0013c14 | 亦如天奉事毘梨訶鉢低  
 T04n0192\_p0013c15 | 菩薩向梵志說己心所期  
 T04n0192\_p0013c16 | 我修正方便唯欲滅諸有  
 T04n0192\_p0013c17 | 汝等心質直行法亦寂默  
 T04n0192\_p0013c18 | 親念於來賓我心實愛樂

T04n0192_p0013c19	美說感人懷	聞者皆沐浴
T04n0192_p0013c20	聞汝等所說	增我樂法情
T04n0192_p0013c21	汝等悉歸我	以為法良朋
T04n0192_p0013c22	而今棄捨汝	其心甚悞然
T04n0192_p0013c23	先達本親屬	今與汝等乖
T04n0192_p0013c24	合會別離苦	其苦等無異
T04n0192_p0013c25	非我心不樂	亦不見他過
T04n0192_p0013c26	但汝等苦行	悉求生天樂
T04n0192_p0013c27	我求滅三有	形背而心乖
T04n0192_p0013c28	汝等所行法	自習先師業
T04n0192_p0013c29	我為滅諸集	以求無集法
T04n0192_p0014a01	是故於此林	永無久停理
T04n0192_p0014a02	爾時諸梵志	聞菩薩所說
T04n0192_p0014a03	真實有義言	辭辯理高勝
T04n0192_p0014a04	其心大歡喜	倍深加宗敬
T04n0192_p0014a05	時有一梵志	常臥塵土中
T04n0192_p0014a06	縈髮衣樹皮	黃眼脩高鼻
T04n0192_p0014a07	而白菩薩言	志固智慧明
T04n0192_p0014a08	決定了生過	善知離生安
T04n0192_p0014a09	祠祀祈天神	及種種苦行
T04n0192_p0014a10	悉求生天樂	未離貪欲境
T04n0192_p0014a11	能與貪欲爭	志求真解脫
T04n0192_p0014a12	此則為丈夫	決定正覺士
T04n0192_p0014a13	斯處不足留	當至頻陀山
T04n0192_p0014a14	彼有大牟尼	名曰阿羅藍
T04n0192_p0014a15	唯彼得究竟	第一增勝眼
T04n0192_p0014a16	汝當往詣彼	得聞真實道
T04n0192_p0014a17	能使心悅者	必當行其法
T04n0192_p0014a18	我觀汝志樂	恐亦非所安
T04n0192_p0014a19	當復捨彼遊	更求餘多聞
T04n0192_p0014a20	隆鼻廣長目	丹脣素利齒
T04n0192_p0014a21	薄膚面光澤	朱舌長軟薄
T04n0192_p0014a22	如是眾妙相	悉飲爾炎水
T04n0192_p0014a23	當度不測深	世間無有比

T04n0192_p0014a24	者舊諸仙人不得者當得
T04n0192_p0014a25	菩薩領其言與諸仙人別
T04n0192_p0014a26	彼諸仙人眾右繞各辭還
T04n0192_p0014a27	佛所行讚合宮憂悲品第八
T04n0192_p0014a28	車匿牽馬還望絕心悲塞
T04n0192_p0014a29	隨路號泣行不能自開割
T04n0192_p0014b01	先與太子俱一宿之徑路
T04n0192_p0014b02	今捨太子還生奪天蔭故
T04n0192_p0014b03	徘徊心願戀八日乃至城
T04n0192_p0014b04	良馬素體駿奮迅有威相
T04n0192_p0014b05	踟躕顧瞻仰不睹太子形
T04n0192_p0014b06	流淚四體垂憔悴失光澤
T04n0192_p0014b07	旋轉慟悲鳴日夜忘水草
T04n0192_p0014b08	遺失救世主還歸迦毘羅
T04n0192_p0014b09	國土悉靡然如入空聚落
T04n0192_p0014b10	如日隱須彌舉世悉曠冥
T04n0192_p0014b11	泉池不澄清華果不榮茂
T04n0192_p0014b12	巷路諸士女憂感失歡容
T04n0192_p0014b13	車匿與白馬悵快行不前
T04n0192_p0014b14	問事不能答遲遲若尸行
T04n0192_p0014b15	眾見車匿還不見釋王子
T04n0192_p0014b16	舉聲大號泣如棄羅摩還
T04n0192_p0014b17	有人來路傍傾身問車匿
T04n0192_p0014b18	王子世所愛舉國人之命
T04n0192_p0014b19	汝輒盜將去今為何所在
T04n0192_p0014b20	車匿抑悲心而答眾人言
T04n0192_p0014b21	我眷戀遠逐不捨於王子
T04n0192_p0014b22	王子捐棄我并捨俗威儀
T04n0192_p0014b23	剃頭被法服遂入苦行林
T04n0192_p0014b24	眾人聞出家驚起奇特想
T04n0192_p0014b25	嗚咽而啼泣涕淚交流下
T04n0192_p0014b26	各各相告語我等作何計
T04n0192_p0014b27	眾人咸議言悉當追隨去
T04n0192_p0014b28	如人命根壞身死形神離

T04n0192\_p0014b29 | 王子是我命 失命我豈生  
T04n0192\_p0014c01 | 此邑成丘林 彼林城郭邑  
T04n0192\_p0014c02 | 此城失威德 如殺毘梨多  
T04n0192\_p0014c03 | 城內諸士女 虛傳王子還  
T04n0192\_p0014c04 | 奔馳出路上 唯見馬空歸  
T04n0192\_p0014c05 | 莫知其存亡 悲泣種種聲  
T04n0192\_p0014c06 | 車匿步牽馬 歔歔垂淚還  
T04n0192\_p0014c07 | 失太子憂悲 加增怖懼心  
T04n0192\_p0014c08 | 如戰士破敵 執怨送王前  
T04n0192\_p0014c09 | 入門淚雨下 滿目無所見  
T04n0192\_p0014c10 | 仰天大啼哭 白馬亦悲鳴  
T04n0192\_p0014c11 | 宮中雜鳥獸 內廢諸群馬  
T04n0192\_p0014c12 | 聞白馬悲鳴 長鳴而應之  
T04n0192\_p0014c13 | 謂呼太子還 不見而絕聲  
T04n0192\_p0014c14 | 後宮諸婣女 聞馬鳥獸鳴  
T04n0192\_p0014c15 | 亂髮面萎黃 形瘦脣口乾  
T04n0192\_p0014c16 | 弊衣不浣濯 垢穢不浴身  
T04n0192\_p0014c17 | 悉捨莊嚴具 毀悴不鮮明  
T04n0192\_p0014c18 | 舉體無光耀 猶如細小星  
T04n0192\_p0014c19 | 衣裳壞[糸\*監]縷 狀如被賊形  
T04n0192\_p0014c20 | 見車匿白馬 涕泣絕望歸  
T04n0192\_p0014c21 | 感結而號咷 猶如新喪親  
T04n0192\_p0014c22 | 狂亂而搔擾 如牛失其道  
T04n0192\_p0014c23 | 大愛瞿曇彌 聞太子不還  
T04n0192\_p0014c24 | 竦身自投地 四體悉傷壞  
T04n0192\_p0014c25 | 猶如狂風摧 金色芭蕉樹  
T04n0192\_p0014c26 | 又聞子出家 長歎增悲感  
T04n0192\_p0014c27 | 右旋細軟髮 一孔一髮生  
T04n0192\_p0014c28 | 黑淨鮮光澤 平住而灑地  
T04n0192\_p0014c29 | 何意合天冠 剃著草土中  
T04n0192\_p0015a01 | 傭臂師子步 脩廣牛王目  
T04n0192\_p0015a02 | 身光黃金炎 方臆梵音聲  
T04n0192\_p0015a03 | 持是上妙相 入於苦行林  
T04n0192\_p0015a04 | 世間何薄福 失斯聖地主



T04n0192\_p0015a05 | 妙網柔軟足清淨蓮花色  
 T04n0192\_p0015a06 | 土石刺棘林云何而可踏  
 T04n0192\_p0015a07 | 生長於深宮溫衣細軟服  
 T04n0192\_p0015a08 | 沐浴以香湯末香以塗身  
 T04n0192\_p0015a09 | 今則置風露寒暑安可堪  
 T04n0192\_p0015a10 | 華族大丈夫標挺勝多聞  
 T04n0192\_p0015a11 | 德備名稱高常施無所求  
 T04n0192\_p0015a12 | 云何忽一朝乞食以活身  
 T04n0192\_p0015a13 | 清淨寶床臥奏樂以覺悟  
 T04n0192\_p0015a14 | 豈能山樹間草土以籍身  
 T04n0192\_p0015a15 | 念子心悲痛悶絕而斃地  
 T04n0192\_p0015a16 | 侍人扶令起為拭其目淚  
 T04n0192\_p0015a17 | 其餘諸夫人憂苦四體垂  
 T04n0192\_p0015a18 | 內感心慘結不動如畫人  
 T04n0192\_p0015a19 | 時耶輪陀羅深責車匿言  
 T04n0192\_p0015a20 | 生亡我所欽今為在何所  
 T04n0192\_p0015a21 | 人馬三共行今唯二來歸  
 T04n0192\_p0015a22 | 我心極惶怖戰慄不自安  
 T04n0192\_p0015a23 | 終是不正人不昵非善友  
 T04n0192\_p0015a24 | 不吉縱強暴應笑用啼為  
 T04n0192\_p0015a25 | 將去而啼還反覆不相應  
 T04n0192\_p0015a26 | 愛念自在伴隨欲恣心作  
 T04n0192\_p0015a27 | 故使聖王子一去不復歸  
 T04n0192\_p0015a28 | 汝今應大喜作惡已果成  
 T04n0192\_p0015a29 | 寧近智慧怨不習愚癡友  
 T04n0192\_p0015b01 | 假名為良朋內實懷怨結  
 T04n0192\_p0015b02 | 今此勝王家一旦悉破壞  
 T04n0192\_p0015b03 | 此諸貴夫人憂悴毀形好  
 T04n0192\_p0015b04 | 涕泣氣息絕兩淚橫流下  
 T04n0192\_p0015b05 | 夫主尚在世依止如雪山  
 T04n0192\_p0015b06 | 安意如大地憂悲殆至死  
 T04n0192\_p0015b07 | 況此窗牖中悲泣長叫者  
 T04n0192\_p0015b08 | 生亡其所天是苦何可堪  
 T04n0192\_p0015b09 | 告馬汝無義奪人心所重

T04n0192\_p0015b10 | 猶如閻冥中 怨賊劫珍寶  
T04n0192\_p0015b11 | 乘汝戰鬥時 刀刃鋒利箭  
T04n0192\_p0015b12 | 一切悉能堪 今有何不忍  
T04n0192\_p0015b13 | 一族之殊勝 強奪我心去  
T04n0192\_p0015b14 | 汝是弊惡蟲 造諸不正業  
T04n0192\_p0015b15 | 今日大嗚呼 聲滿於王宮  
T04n0192\_p0015b16 | 先劫我所念 爾時何以啞  
T04n0192\_p0015b17 | 若爾時有聲 舉宮悉應覺  
T04n0192\_p0015b18 | 爾時若覺者 不生今苦惱  
T04n0192\_p0015b19 | 車匿聞苦言 飲氣而息結  
T04n0192\_p0015b20 | 收淚合掌答 願聽我自陳  
T04n0192\_p0015b21 | 莫嫌責白馬 亦莫恚於我  
T04n0192\_p0015b22 | 我等悉無過 天神之所為  
T04n0192\_p0015b23 | 我極畏王法 天神所驅逼  
T04n0192\_p0015b24 | 速牽馬與之 俱去疾如飛  
T04n0192\_p0015b25 | 厭氣令無聲 足亦不觸地  
T04n0192\_p0015b26 | 城門自然開 虛空自然明  
T04n0192\_p0015b27 | 斯皆天神力 豈是我所為  
T04n0192\_p0015b28 | 耶輸陀聞說 心生奇特想  
T04n0192\_p0015b29 | 天神之所為 非是斯等咎  
T04n0192\_p0015c01 | 嫌責心消除 熾然大苦息  
T04n0192\_p0015c02 | [跳-兆+辟]地稱怨歎 雙輪鳥分乖  
T04n0192\_p0015c03 | 我今失依怙 同法行生離  
T04n0192\_p0015c04 | 樂法捨同行 何處更求法  
T04n0192\_p0015c05 | 古昔諸先勝 大快見王等  
T04n0192\_p0015c06 | 斯皆夫妻俱 學道遊林野  
T04n0192\_p0015c07 | 而今捨於我 為求何等法  
T04n0192\_p0015c08 | 梵志祠祀典 夫妻必同行  
T04n0192\_p0015c09 | 同行法為因 終則同受報  
T04n0192\_p0015c10 | 汝何獨法慳 棄我而隻遊  
T04n0192\_p0015c11 | 或見我嫉惡 更求無嫉者  
T04n0192\_p0015c12 | 或當嫌薄我 更求淨天女  
T04n0192\_p0015c13 | 為何勝德色 修習於苦行  
T04n0192\_p0015c14 | 以我薄命故 夫妻生別離

T04n0192\_p0015c15 | 羅[目\*侯]羅何故不蒙於膝下  
 T04n0192\_p0015c16 | 嗚呼不吉士貌柔而心剛  
 T04n0192\_p0015c17 | 勝族盛光榮怨憎猶宗仰  
 T04n0192\_p0015c18 | 又子生未孩而能永棄捨  
 T04n0192\_p0015c19 | 我亦無心腸夫棄遊山林  
 T04n0192\_p0015c20 | 不能自泯沒此則木石人  
 T04n0192\_p0015c21 | 言已心迷亂或哭或狂言  
 T04n0192\_p0015c22 | 或瞪視沈思哽咽不自勝  
 T04n0192\_p0015c23 | 慳慳氣殆盡臥於塵土中  
 T04n0192\_p0015c24 | 諸餘婢女眾見生悲痛心  
 T04n0192\_p0015c25 | 猶如盛蓮花風雹摧令萎  
 T04n0192\_p0015c26 | 父王失太子晝夜心悲戀  
 T04n0192\_p0015c27 | 齋戒求天神願令子速還  
 T04n0192\_p0015c28 | 發願祈請已出於天祠門  
 T04n0192\_p0015c29 | 聞諸啼哭聲驚怖心迷亂  
 T04n0192\_p0016a01 | 如天大雷震群象亂奔馳  
 T04n0192\_p0016a02 | 見車匿白馬廣問知出家  
 T04n0192\_p0016a03 | 舉身投於地如崩帝釋幢  
 T04n0192\_p0016a04 | 諸臣徐扶起以法勸令安  
 T04n0192\_p0016a05 | 久而心小醒而告白馬言  
 T04n0192\_p0016a06 | 我數乘汝戰每念汝有功  
 T04n0192\_p0016a07 | 今者憎惡汝倍於愛念時  
 T04n0192\_p0016a08 | 所念功德子汝輒運令去  
 T04n0192\_p0016a09 | 擲著山林中猶自空來歸  
 T04n0192\_p0016a10 | 汝速持我往不爾往將還  
 T04n0192\_p0016a11 | 不為此二者我命將不存  
 T04n0192\_p0016a12 | 更無餘方治唯待子為藥  
 T04n0192\_p0016a13 | 如珊闍梵志為子死殺身  
 T04n0192\_p0016a14 | 我失行法子自殺令無身  
 T04n0192\_p0016a15 | 魔[少/免]眾生主亦當為子憂  
 T04n0192\_p0016a16 | 況復我常人失子能自安  
 T04n0192\_p0016a17 | 古昔阿闍王愛子遊山林  
 T04n0192\_p0016a18 | 感思而命終即時得生天  
 T04n0192\_p0016a19 | 吾今不能死長夜住憂苦

T04n0192\_p0016a20 | 合宮念吾子 虛渴如餓鬼  
T04n0192\_p0016a21 | 如人渴探水 欲飲而奪之  
T04n0192\_p0016a22 | 守渴而命終 必生餓鬼趣  
T04n0192\_p0016a23 | 今我至虛渴 得子水復失  
T04n0192\_p0016a24 | 及我未命終 速語我子處  
T04n0192\_p0016a25 | 勿令我渴死 墮於餓鬼中  
T04n0192\_p0016a26 | 我素志力強 難動如大地  
T04n0192\_p0016a27 | 失子心躁亂 如昔十車王  
T04n0192\_p0016a28 | 王師多聞士 大臣智聰達  
T04n0192\_p0016a29 | 二人勸諫王 不緩亦不切  
T04n0192\_p0016b01 | 願自寬情念 勿以憂自傷  
T04n0192\_p0016b02 | 古昔諸勝王 棄國如散花  
T04n0192\_p0016b03 | 子今行學道 何足苦憂悲  
T04n0192\_p0016b04 | 當憶阿私記 理數自應然  
T04n0192\_p0016b05 | 天樂轉輪聖 蕭然不累清  
T04n0192\_p0016b06 | 豈曰世界王 能移金王心  
T04n0192\_p0016b07 | 今當使我等 推求到其所  
T04n0192\_p0016b08 | 方便苦諫諍 以表我丹誠  
T04n0192\_p0016b09 | 要望降其志 以慰王憂悲  
T04n0192\_p0016b10 | 王喜即答言 唯汝等速行  
T04n0192\_p0016b11 | 如舍君陀鳥 為子空中旋  
T04n0192\_p0016b12 | 我今念太子 便恚心亦然  
T04n0192\_p0016b13 | 二人既受命 王與諸眷屬  
T04n0192\_p0016b14 | 其心小清涼 氣宣餐飲通  
T04n0192\_p0016b15 | 佛所行讚推 求太子品第九  
T04n0192\_p0016b16 | 王正以憂悲 感切師大臣  
T04n0192\_p0016b17 | 如鞭策良馬 馳駛若迅流  
T04n0192\_p0016b18 | 身疲不辭勞 逕詣苦行林  
T04n0192\_p0016b19 | 捨俗五儀飾 善攝諸情根  
T04n0192\_p0016b20 | 入梵志精廬 敬禮彼諸仙  
T04n0192\_p0016b21 | 諸仙請就座 說法安慰之  
T04n0192\_p0016b22 | 即白仙人言 意有所諮問  
T04n0192\_p0016b23 | 淨稱淨飲王 甘蔗名勝甯  
T04n0192\_p0016b24 | 我等為師臣 法教典要事

T04n0192\_p0016b25 | 王如天帝釋子如闍延多  
 T04n0192\_p0016b26 | 為度老病死出家或投此  
 T04n0192\_p0016b27 | 我等為彼來惟尊應當知  
 T04n0192\_p0016b28 | 答言有此人長臂大人相  
 T04n0192\_p0016b29 | 擇我等所行隨順生死法  
 T04n0192\_p0016c01 | 往詣阿羅藍以求勝解脫  
 T04n0192\_p0016c02 | 既得定實已遵崇王速命  
 T04n0192\_p0016c03 | 不敢計疲勞專路而馳進  
 T04n0192\_p0016c04 | 見太子處林悉捨俗儀飾  
 T04n0192\_p0016c05 | 真體猶光耀如日出烏雲  
 T04n0192\_p0016c06 | 國奉天神師執正法大臣  
 T04n0192\_p0016c07 | 捨除俗威儀下乘而步進  
 T04n0192\_p0016c08 | 猶王婆摩疊仙人婆私吒  
 T04n0192\_p0016c09 | 往詣山林中見王子羅摩  
 T04n0192\_p0016c10 | 各隨其本儀恭敬禮問訊  
 T04n0192\_p0016c11 | 猶如僮迦羅及與央耆羅  
 T04n0192\_p0016c12 | 盡心加恭敬奉事天帝釋  
 T04n0192\_p0016c13 | 王子亦隨敬王師及大臣  
 T04n0192\_p0016c14 | 如帝釋安慰僮迦央耆羅  
 T04n0192\_p0016c15 | 即命彼二人坐於王子前  
 T04n0192\_p0016c16 | 如富那婆藪兩星侍月傍  
 T04n0192\_p0016c17 | 王師及大臣啟請於王子  
 T04n0192\_p0016c18 | 如毘利波低語彼闍延多  
 T04n0192\_p0016c19 | 父王念太子如利刺貫心  
 T04n0192\_p0016c20 | 荒迷發狂亂臥於塵土中  
 T04n0192\_p0016c21 | 日夜增悲思流淚常如雨  
 T04n0192\_p0016c22 | 敕我有所命唯願留心聽  
 T04n0192\_p0016c23 | 知汝樂法情決定無所疑  
 T04n0192\_p0016c24 | 非時入林藪悲戀燒我心  
 T04n0192\_p0016c25 | 汝若念法者應當哀愍我  
 T04n0192\_p0016c26 | 望寬遠遊情以慰我懸心  
 T04n0192\_p0016c27 | 勿令憂悲水崩壞我心岸  
 T04n0192\_p0016c28 | 如雲水草山風日火電災  
 T04n0192\_p0016c29 | 憂悲為四患飄乾燒壞心

T04n0192\_p0017a01 | 且還食土邑 時至更遊仙  
T04n0192\_p0017a02 | 不顧於親戚 父母亦棄捐  
T04n0192\_p0017a03 | 此豈名慈悲 覆護一切耶  
T04n0192\_p0017a04 | 法不必山林 在家亦脩閑  
T04n0192\_p0017a05 | 覺悟勤方便 是則名出家  
T04n0192\_p0017a06 | 剃髮服染衣 自放山藪間  
T04n0192\_p0017a07 | 此則懷畏怖 何足名學仙  
T04n0192\_p0017a08 | 願得一抱汝 以水雨其頂  
T04n0192\_p0017a09 | 冠汝以天冠 置於傘蓋下  
T04n0192\_p0017a10 | 矚目一觀汝 然後我出家  
T04n0192\_p0017a11 | 頭留摩先王 阿[少/免]闍阿涉  
T04n0192\_p0017a12 | 跋闍羅婆休 毘跋羅安提  
T04n0192\_p0017a13 | 毘提訶闍那 那羅濕波羅  
T04n0192\_p0017a14 | 如是等諸王 悉皆著天冠  
T04n0192\_p0017a15 | 環珞以嚴容 手足貫珠環  
T04n0192\_p0017a16 | 婁女眾娛樂 不違解脫因  
T04n0192\_p0017a17 | 汝今可還家 崇習於二事  
T04n0192\_p0017a18 | 心修增上法 為地增上主  
T04n0192\_p0017a19 | 垂淚約教我 今宣如是言  
T04n0192\_p0017a20 | 既有此教旨 汝應奉教還  
T04n0192\_p0017a21 | 父王因汝故 沒溺憂悲海  
T04n0192\_p0017a22 | 無救無所依 無由自開釋  
T04n0192\_p0017a23 | 汝當為船師 渡著安隱處  
T04n0192\_p0017a24 | 毘林摩王子 二羅彌跋祇  
T04n0192\_p0017a25 | 聞父教恭命 汝今亦應然  
T04n0192\_p0017a26 | 慈母鞠養恩 盡壽報罔極  
T04n0192\_p0017a27 | 如牛失其犢 悲呼忘眠食  
T04n0192\_p0017a28 | 汝今應速還 以救我生命  
T04n0192\_p0017a29 | 孤鳥離群哀 龍象獨遊苦  
T04n0192\_p0017b01 | 憑依者失蔭 當思為救護  
T04n0192\_p0017b02 | 一子孩幼孤 遭苦莫知告  
T04n0192\_p0017b03 | 勉彼榮榮苦 如人救月蝕  
T04n0192\_p0017b04 | 舉國諸士女 別離苦熾然  
T04n0192\_p0017b05 | 歎息煙衝天 熏慧眼令闍

T04n0192_p0017b06	唯求見汝水滅火目開明
T04n0192_p0017b07	菩薩聞父王切教苦備至
T04n0192_p0017b08	端坐正思惟隨宜運順答
T04n0192_p0017b09	我亦知父王慈念心過厚
T04n0192_p0017b10	畏生老病死故違罔極恩
T04n0192_p0017b11	誰不重所生以終別離故
T04n0192_p0017b12	正使生相守死至莫能留
T04n0192_p0017b13	是故知所重長辭而出家
T04n0192_p0017b14	聞父王憂悲增戀切我心
T04n0192_p0017b15	但如夢暫會倏忽歸無常
T04n0192_p0017b16	汝當決定知眾生性不同
T04n0192_p0017b17	憂苦之所生不必子與親
T04n0192_p0017b18	所以生離苦皆從癡惑生
T04n0192_p0017b19	如人隨路行中道暫相逢
T04n0192_p0017b20	須臾各分析乖理本自然
T04n0192_p0017b21	合會暫成親隨緣理自分
T04n0192_p0017b22	深達親假合不應生憂悲
T04n0192_p0017b23	此世達親愛他世更求親
T04n0192_p0017b24	暫親復乖離處處無非親
T04n0192_p0017b25	常合而常散散散何足哀
T04n0192_p0017b26	處胎漸漸變分分死更生
T04n0192_p0017b27	一切時有死山林何非時
T04n0192_p0017b28	侍時受五欲求財時亦然
T04n0192_p0017b29	一切時死故除死法無時
T04n0192_p0017c01	欲使我為王慈愛法難違
T04n0192_p0017c02	如病服非藥是故我不堪
T04n0192_p0017c03	高位惡癡處放逸隨愛憎
T04n0192_p0017c04	終身常畏怖思慮形神疲
T04n0192_p0017c05	順眾心違法智者所不為
T04n0192_p0017c06	七寶妙宮殿於中盛火然
T04n0192_p0017c07	天廚百味飯於中有雜毒
T04n0192_p0017c08	蓮華清涼池於中多毒蟲
T04n0192_p0017c09	位高為災宅慧者所不居
T04n0192_p0017c10	古昔先勝王見居國多怨

T04n0192\_p0017c11 | 楚毒加眾生厭患而出家  
T04n0192\_p0017c12 | 故知王正苦不如行法安  
T04n0192\_p0017c13 | 寧處於山林食草同禽獸  
T04n0192\_p0017c14 | 不堪處深宮黑蛇同其穴  
T04n0192\_p0017c15 | 捨王位五欲任苦避山林  
T04n0192\_p0017c16 | 此則為隨順樂法漸增明  
T04n0192\_p0017c17 | 今棄閑靜林還家受五欲  
T04n0192\_p0017c18 | 日夜苦法增此則非所應  
T04n0192\_p0017c19 | 名族大丈夫樂法而出家  
T04n0192\_p0017c20 | 永背名稱族建大丈夫志  
T04n0192\_p0017c21 | 毀形被法服樂法遊山林  
T04n0192\_p0017c22 | 今復棄法服有違慚愧心  
T04n0192\_p0017c23 | 天王尚不可況歸人勝宅  
T04n0192\_p0017c24 | 已吐貪恚癡而復還服食  
T04n0192\_p0017c25 | 如人反食吐此苦安可堪  
T04n0192\_p0017c26 | 如世舍被燒方便馳走出  
T04n0192\_p0017c27 | 須臾還復入此豈為黠夫  
T04n0192\_p0017c28 | 見生老死過厭患而出家  
T04n0192\_p0017c29 | 今當還復入愚癡與彼同  
T04n0192\_p0018a01 | 處宮修解脫則無有是處  
T04n0192\_p0018a02 | 解脫寂靜生王者如楚罰  
T04n0192\_p0018a03 | 寂靜廢王威王正解脫乖  
T04n0192\_p0018a04 | 動靜猶水火二理何得俱  
T04n0192\_p0018a05 | 決定修解脫亦不居王位  
T04n0192\_p0018a06 | 若言居王位兼修解脫者  
T04n0192\_p0018a07 | 此則非決定決定解亦然  
T04n0192\_p0018a08 | 既非決定心或出還復入  
T04n0192\_p0018a09 | 我今已決定斷親屬鉤鉞  
T04n0192\_p0018a10 | 正方便出家云何還復入  
T04n0192\_p0018a11 | 大臣內思惟太子大丈夫  
T04n0192\_p0018a12 | 深識德隨順所說有因緣  
T04n0192\_p0018a13 | 而告太子言如王子所說  
T04n0192\_p0018a14 | 求法法應爾但今非是時  
T04n0192\_p0018a15 | 父王衰暮年念子增憂悲



T04n0192\_p0018a16 | 雖曰樂解脫反更為非法  
 T04n0192\_p0018a17 | 雖樂出無慧不思深細理  
 T04n0192\_p0018a18 | 不見因求果徒捨現法歡  
 T04n0192\_p0018a19 | 有言有後世又復有言無  
 T04n0192\_p0018a20 | 有無既不判何為捨現樂  
 T04n0192\_p0018a21 | 若當有後世應任其所得  
 T04n0192\_p0018a22 | 若言後世無無即為解脫  
 T04n0192\_p0018a23 | 有言有後世不說解脫因  
 T04n0192\_p0018a24 | 如地堅火暖水濕風飄動  
 T04n0192\_p0018a25 | 後世亦復然此則性自爾  
 T04n0192\_p0018a26 | 有說淨不淨各從自性起  
 T04n0192\_p0018a27 | 言可方便移此則愚癡說  
 T04n0192\_p0018a28 | 諸根行境界自性皆決定  
 T04n0192\_p0018a29 | 愛念與不念自性定亦然  
 T04n0192\_p0018b01 | 老病死等苦誰方便使然  
 T04n0192\_p0018b02 | 謂水能滅火火令水煎消  
 T04n0192\_p0018b03 | 自性增相壞性和成眾生  
 T04n0192\_p0018b04 | 如人處胎中手足諸體分  
 T04n0192\_p0018b05 | 神識自然成誰有為之者  
 T04n0192\_p0018b06 | 棘刺誰令利此則性自然  
 T04n0192\_p0018b07 | 及種種禽獸無欲使爾者  
 T04n0192\_p0018b08 | 諸有生天者自在天所為  
 T04n0192\_p0018b09 | 及餘造化者無自力方便  
 T04n0192\_p0018b10 | 若有所由生彼亦能令滅  
 T04n0192\_p0018b11 | 何須自方便而求於解脫  
 T04n0192\_p0018b12 | 有言我令生亦復我令滅  
 T04n0192\_p0018b13 | 有言無由生要方便而滅  
 T04n0192\_p0018b14 | 如人生育子不負於祖宗  
 T04n0192\_p0018b15 | 學仙人遺典奉天大祠祀  
 T04n0192\_p0018b16 | 此三無所負則名為解脫  
 T04n0192\_p0018b17 | 古今之所傳此三求解脫  
 T04n0192\_p0018b18 | 若以餘方便徒勞而無實  
 T04n0192\_p0018b19 | 汝欲求解脫唯習上方便  
 T04n0192\_p0018b20 | 父王憂悲息解脫道得申

T04n0192\_p0018b21 | 捨家遊山林 還歸亦非過  
T04n0192\_p0018b22 | 昔奄婆梨王 久處苦行林  
T04n0192\_p0018b23 | 捨徒眾眷屬 還家居王位  
T04n0192\_p0018b24 | 國王子羅摩 去國處山林  
T04n0192\_p0018b25 | 聞國風俗離 還歸維正化  
T04n0192\_p0018b26 | 婆樓婆國王 名曰頭樓摩  
T04n0192\_p0018b27 | 父子遊山林 終亦俱還國  
T04n0192\_p0018b28 | 婆私重牟尼 及與安低疊  
T04n0192\_p0018b29 | 山林修梵行 父亦歸本國  
T04n0192\_p0018c01 | 如是等先勝 正法善名稱  
T04n0192\_p0018c02 | 悉還王領國 如燈照世間  
T04n0192\_p0018c03 | 是故捨山林 正法化非過  
T04n0192\_p0018c04 | 太子聞大臣 愛語饒益說  
T04n0192\_p0018c05 | 以常理不亂 無礙而庠序  
T04n0192\_p0018c06 | 固志安隱說 而答於大臣  
T04n0192\_p0018c07 | 有無等猶豫 二心疑惑增  
T04n0192\_p0018c08 | 而作有無說 我不決定取  
T04n0192\_p0018c09 | 淨智修苦行 決定我自知  
T04n0192\_p0018c10 | 世間猶豫論 展轉相傳習  
T04n0192\_p0018c11 | 無有真實義 此則我不安  
T04n0192\_p0018c12 | 明人別真偽 信豈由他生  
T04n0192\_p0018c13 | 猶如生盲人 以盲人為導  
T04n0192\_p0018c14 | 於夜大闇中 當復何所從  
T04n0192\_p0018c15 | 於淨不淨法 世間生疑惑  
T04n0192\_p0018c16 | 設不見真實 應行清淨道  
T04n0192\_p0018c17 | 寧苦行淨法 非樂行不淨  
T04n0192\_p0018c18 | 觀彼相承說 無一決定相  
T04n0192\_p0018c19 | 真言虛心受 永離諸過患  
T04n0192\_p0018c20 | 語過虛偽說 智者所不言  
T04n0192\_p0018c21 | 如說羅摩等 捨家修梵行  
T04n0192\_p0018c22 | 終歸還本國 服習五欲者  
T04n0192\_p0018c23 | 此等為陋行 智者所不依  
T04n0192\_p0018c24 | 我今當為汝 略說其要義  
T04n0192\_p0018c25 | 日月墜於地 須彌雪山轉

T04n0192\_p0018c26 | 我身終不易 退入於非處  
 T04n0192\_p0018c27 | 寧身投盛火 不以義不畢  
 T04n0192\_p0018c28 | 還歸於本國 入於五欲火  
 T04n0192\_p0018c29 | 表斯要誓已 除起而長辭  
 T04n0192\_p0019a01 | 太子辨鋒炎 猶如盛日光  
 T04n0192\_p0019a02 | 王師及大臣 言論莫能勝  
 T04n0192\_p0019a03 | 相謂計已盡 唯當辭退還  
 T04n0192\_p0019a04 | 深敬嘆太子 不敢強逼留  
 T04n0192\_p0019a05 | 敬奉王命故 不敢速疾還  
 T04n0192\_p0019a06 | 徘徊於中路 行邁顧遲遲  
 T04n0192\_p0019a07 | 選擇黠慧人 審諦機悟士  
 T04n0192\_p0019a08 | 隱身密伺候 然後捨而還  
 T04n0192\_p0019a09 | 佛所行讚卷第二

T04n0192\_p0019a12 | 佛所行讚卷第三(亦云佛本行經)

馬鳴菩薩造

T04n0192\_p0019a15 | 北涼天竺三藏曇無讖譯  
 T04n0192\_p0019a16 | 瓶沙王詣太子品第十  
 T04n0192\_p0019a17 | 太子辭王師及正法大臣  
 T04n0192\_p0019a18 | 冒浪濟恆河 路由靈鷲巖  
 T04n0192\_p0019a19 | 藏根於五山 特秀峙中亭  
 T04n0192\_p0019a20 | 林木花果茂 流泉濕涼分  
 T04n0192\_p0019a21 | 入彼五山城 寂靜猶昇天  
 T04n0192\_p0019a22 | 國人見太子 容德深且明  
 T04n0192\_p0019a23 | 少年身光澤 無比丈夫形  
 T04n0192\_p0019a24 | 悉起奇特想 如見自在幢  
 T04n0192\_p0019a25 | 橫行為止足 隨後者速馳  
 T04n0192\_p0019a26 | 先進悉迴顧 瞻目視無厭  
 T04n0192\_p0019a27 | 四體諸相好 隨見目不移  
 T04n0192\_p0019a28 | 恭敬來奉迎 合掌禮問訊  
 T04n0192\_p0019a29 | 咸皆大歡喜 隨宜而供養  
 T04n0192\_p0019b01 | 瞻仰尊勝顏 俯愧種種形  
 T04n0192\_p0019b02 | 政業輕躁儀 寂默加肅敬

T04n0192\_p0019b03 | 結恨心永解 慈和情頓增  
T04n0192\_p0019b04 | 士女公私業 一時悉休廢  
T04n0192\_p0019b05 | 救形宗其德 隨觀盡忘歸  
T04n0192\_p0019b06 | 眉間白毫相 脩廣紺青目  
T04n0192\_p0019b07 | 舉體金光曜 清淨網縵手  
T04n0192\_p0019b08 | 雖為出家形 有應聖王相  
T04n0192\_p0019b09 | 五舍城士女 長幼悉不安  
T04n0192\_p0019b10 | 此人尚出家 我等何俗歡  
T04n0192\_p0019b11 | 爾時瓶沙玉 處於高觀上  
T04n0192\_p0019b12 | 見彼諸士女 惶惶異常儀  
T04n0192\_p0019b13 | 敕召一外人 備問何因緣  
T04n0192\_p0019b14 | 恭跪王樓下 具白所見聞  
T04n0192\_p0019b15 | 昔聞釋氏種 殊特殊勝子  
T04n0192\_p0019b16 | 神慧超世表 應王領八方  
T04n0192\_p0019b17 | 今出家在此 眾人悉奉迎  
T04n0192\_p0019b18 | 王聞心驚喜 形留神已馳  
T04n0192\_p0019b19 | 敕使者速還 伺候進趣宜  
T04n0192\_p0019b20 | 奉教密隨從 瞻察所施為  
T04n0192\_p0019b21 | 澄靜端目視 庠步顯真儀  
T04n0192\_p0019b22 | 入里行乞食 為諸乞士光  
T04n0192\_p0019b23 | 歛形心不亂 好惡靡不安  
T04n0192\_p0019b24 | 精麤隨所得 持鉢歸閑林  
T04n0192\_p0019b25 | 食訖漱清流 樂靜安白山  
T04n0192\_p0019b26 | 青林別高崖 丹華殖其間  
T04n0192\_p0019b27 | 孔雀等眾鳥 翻飛而亂鳴  
T04n0192\_p0019b28 | 法服助鮮明 如日照扶桑  
T04n0192\_p0019b29 | 使見安住彼 次第具上聞  
T04n0192\_p0019c01 | 王聞心馳敬 即敕嚴駕行  
T04n0192\_p0019c02 | 天冠佩花服 師子王遊步  
T04n0192\_p0019c03 | 簡擇諸宿重 安靜審諦士  
T04n0192\_p0019c04 | 導從百千眾 雲騰昇白山  
T04n0192\_p0019c05 | 見菩薩嚴儀 寂靜諸情根  
T04n0192\_p0019c06 | 端坐山巖室 如月麗青天  
T04n0192\_p0019c07 | 妙色淨端嚴 猶若法化身

T04n0192\_p0019c08 | 虔心肅然發恭步漸親近  
 T04n0192\_p0019c09 | 猶如天帝釋詣摩醯首羅  
 T04n0192\_p0019c10 | 歛容執禮儀敬問彼和安  
 T04n0192\_p0019c11 | 菩薩詳而動隨順反相酬  
 T04n0192\_p0019c12 | 時王勞問畢端坐清淨石  
 T04n0192\_p0019c13 | 瞪矚瞻神儀顏和情交悅  
 T04n0192\_p0019c14 | 伏聞名高族盛德相承襲  
 T04n0192\_p0019c15 | 欽情久蘊積今欲決所疑  
 T04n0192\_p0019c16 | 日光之元宗祚隆已萬世  
 T04n0192\_p0019c17 | 令德紹遺嗣弘廣萃於今  
 T04n0192\_p0019c18 | 賢明年幼少何故而出家  
 T04n0192\_p0019c19 | 超世聖王子乞食不存榮  
 T04n0192\_p0019c20 | 妙體應塗香何故服袈裟  
 T04n0192\_p0019c21 | 手宜握天下反以受薄餐  
 T04n0192\_p0019c22 | 若不代父王受禪享其土  
 T04n0192\_p0019c23 | 吾今分半國庶望少留情  
 T04n0192\_p0019c24 | 既免逼親嫌時過隨所從  
 T04n0192\_p0019c25 | 當體我誠言貪德為良鄰  
 T04n0192\_p0019c26 | 或恃名勝族才德容貌兼  
 T04n0192\_p0019c27 | 不欲降高節屈下受人恩  
 T04n0192\_p0019c28 | 當給勇健士器仗隨軍資  
 T04n0192\_p0019c29 | 自力廣收羅天下孰不推  
 T04n0192\_p0020a01 | 明人知時取法財五欲增  
 T04n0192\_p0020a02 | 若不獲三利終始徒勞勤  
 T04n0192\_p0020a03 | 崇法捨財色財為一分人  
 T04n0192\_p0020a04 | 富財捨法欲此則保財資  
 T04n0192\_p0020a05 | 貧囊而忘法五欲孰能歡  
 T04n0192\_p0020a06 | 是故三事俱德流而道宣  
 T04n0192\_p0020a07 | 法財五欲備名世大丈夫  
 T04n0192\_p0020a08 | 無令圓相身徒勞而無功  
 T04n0192\_p0020a09 | 曼陀轉輪王王領四天下  
 T04n0192\_p0020a10 | 帝釋分半坐力不能王天  
 T04n0192\_p0020a11 | 今汝備長臂足攬人天境  
 T04n0192\_p0020a12 | 我不恃王力而欲強相留

T04n0192\_p0020a13 | 見汝改形好 愛著出家衣  
T04n0192\_p0020a14 | 既以敬其德 矜苦惜其人  
T04n0192\_p0020a15 | 今見行乞求 我願奉其土  
T04n0192\_p0020a16 | 少壯受五欲 中年習用財  
T04n0192\_p0020a17 | 年耆諸根熟 是乃順法時  
T04n0192\_p0020a18 | 壯年守法財 必為欲所壞  
T04n0192\_p0020a19 | 老則氣虛微 隨順求寂默  
T04n0192\_p0020a20 | 耆年愧財欲 行法舉世宗  
T04n0192\_p0020a21 | 壯年心輕躁 馳騁五欲境  
T04n0192\_p0020a22 | 疇侶契纏綿 情交相感深  
T04n0192\_p0020a23 | 年宿寡綢繆 順法者所宗  
T04n0192\_p0020a24 | 五欲悉休廢 增長樂法心  
T04n0192\_p0020a25 | 具崇王者法 大會奉天神  
T04n0192\_p0020a26 | 當乘神龍背 受樂上昇天  
T04n0192\_p0020a27 | 先勝諸聖王 嚴身寶瓔珞  
T04n0192\_p0020a28 | 祠祀設大會 終歸受天福  
T04n0192\_p0020a29 | 如是瓶沙王 種種方便說  
T04n0192\_p0020b01 | 太子志堅固 不動如須彌  
T04n0192\_p0020b02 | 佛所行讚答 瓶沙王品第十一  
T04n0192\_p0020b03 | 瓶沙王隨順 安慰勸請已  
T04n0192\_p0020b04 | 太子敬答謝 深感於來言  
T04n0192\_p0020b05 | 善得世間宜 所說不乖理  
T04n0192\_p0020b06 | 訶梨名族胄 為人善知識  
T04n0192\_p0020b07 | 義懷心虛盡 法應如是說  
T04n0192\_p0020b08 | 世間說凡品 不能處仁義  
T04n0192\_p0020b09 | 薄德遇近情 豈速名勝事  
T04n0192\_p0020b10 | 承習先勝宗 崇禮修敬讓  
T04n0192\_p0020b11 | 能於苦難中 周濟不相棄  
T04n0192\_p0020b12 | 是則為世間 真善知識相  
T04n0192\_p0020b13 | 善友財通濟 是名牢固藏  
T04n0192\_p0020b14 | 守惜封己利 是必速亡失  
T04n0192\_p0020b15 | 國財非常寶 惠施為福業  
T04n0192\_p0020b16 | 兼施善知識 雖散後無悔  
T04n0192\_p0020b17 | 既知汝厚懷 不為違逆論

T04n0192_p0020b18	且今以所見 率心而相告
T04n0192_p0020b19	畏生老病死 欲求真解脫
T04n0192_p0020b20	捨親離恩愛 豈還習五欲
T04n0192_p0020b21	不畏盛毒蛇 凍電猛盛火
T04n0192_p0020b22	唯畏五欲境 流轉勞我心
T04n0192_p0020b23	五欲非常賊 劫人善珍寶
T04n0192_p0020b24	詐偽虛非實 猶若幻化人
T04n0192_p0020b25	暫思令人惑 沉常處其中
T04n0192_p0020b26	五欲為大礙 永障寂滅法
T04n0192_p0020b27	天樂尚不可 沉處人間欲
T04n0192_p0020b28	五欲生渴愛 終無滿足時
T04n0192_p0020b29	猶盛風猛火 投薪亦無足
T04n0192_p0020c01	世間諸非義 莫過五欲境
T04n0192_p0020c02	眾生愚貪故 樂著而不覺
T04n0192_p0020c03	智者畏五欲 不墮於非義
T04n0192_p0020c04	王領四海內 猶外更希求
T04n0192_p0020c05	愛欲如大海 終無止足時
T04n0192_p0020c06	曼陀轉輪王 普天兩黃金
T04n0192_p0020c07	王領四天下 復希忉利天
T04n0192_p0020c08	帝釋分半座 欲圖致命終
T04n0192_p0020c09	農沙修苦行 王三十三天
T04n0192_p0020c10	縱欲心高慢 仙人挽步車
T04n0192_p0020c11	緣斯放逸行 即墮蟒蛇中
T04n0192_p0020c12	罽羅轉輪王 遊於忉利天
T04n0192_p0020c13	取天女為后 賦飲仙人金
T04n0192_p0020c14	仙人忿如咒 國滅而命終
T04n0192_p0020c15	波羅大帝釋 大帝釋農沙
T04n0192_p0020c16	農沙歸帝釋 天主豈有常
T04n0192_p0020c17	國土非堅固 唯大力所居
T04n0192_p0020c18	被服於草衣 食果飲流泉
T04n0192_p0020c19	長髮如垂地 寂默無所求
T04n0192_p0020c20	如是修苦行 終為欲所壞
T04n0192_p0020c21	當知五欲境 行道者怨家
T04n0192_p0020c22	千臂大力王 勇健難為敵

T04n0192\_p0020c23 | 羅摩仙人殺亦由貪欲故  
T04n0192\_p0020c24 | 況我刹利種不為欲所牽  
T04n0192\_p0020c25 | 少味境界欲子息長彌增  
T04n0192\_p0020c26 | 慧者之所惡欲毒難服食  
T04n0192\_p0020c27 | 種種苦求利悉為貪所使  
T04n0192\_p0020c28 | 若無貪欲者勤苦則不生  
T04n0192\_p0020c29 | 慧者見苦過滅除於貪欲  
T04n0192\_p0021a01 | 世間謂為善即皆是惡法  
T04n0192\_p0021a02 | 眾生所貪樂生諸放逸故  
T04n0192\_p0021a03 | 放逸反自傷死當墮惡趣  
T04n0192\_p0021a04 | 勤方便所得而方便所護  
T04n0192\_p0021a05 | 不勤自亡失非方便能留  
T04n0192\_p0021a06 | 猶若假借物智者不貪著  
T04n0192\_p0021a07 | 貪欲勤苦求得以增愛著  
T04n0192\_p0021a08 | 非常離散時益復增苦惱  
T04n0192\_p0021a09 | 執炬還自燒智者所不著  
T04n0192\_p0021a10 | 惡癩卑賤人慳貪毒燒心  
T04n0192\_p0021a11 | 終身長受苦未曾得安樂  
T04n0192\_p0021a12 | 貪恚如蛇毒智者何由近  
T04n0192\_p0021a13 | 勤苦嚙枯骨無味不充飽  
T04n0192\_p0021a14 | 徒自困牙齒智者所不嘗  
T04n0192\_p0021a15 | 王賊水火分惡子等共財  
T04n0192\_p0021a16 | 亦如臭[暇-日]肉一聚群鳥爭  
T04n0192\_p0021a17 | 貪財亦如是智者所不欣  
T04n0192\_p0021a18 | 有財所集處多起於怨憎  
T04n0192\_p0021a19 | 晝夜自守衛如人畏重怨  
T04n0192\_p0021a20 | 東市殺標下人情所憎惡  
T04n0192\_p0021a21 | 貪恚癩長標智者常遠離  
T04n0192\_p0021a22 | 入山林河海多敗而少安  
T04n0192\_p0021a23 | 如樹高條果貪取多墜死  
T04n0192\_p0021a24 | 貪欲境如是雖見難可取  
T04n0192\_p0021a25 | 苦方便求財難集而易散  
T04n0192\_p0021a26 | 猶如夢所得智者豈保持  
T04n0192\_p0021a27 | 如偽覆火坑蹈者必燒死



T04n0192\_p0021a28 | 貪欲火如是智者所不避  
 T04n0192\_p0021a29 | 如彼鳩羅步弼瑟膩難陀  
 T04n0192\_p0021b01 | 彌鄰利檀茶如屠家刀机  
 T04n0192\_p0021b02 | 愛欲形亦然智者所不為  
 T04n0192\_p0021b03 | 束身投水火或投於高巖  
 T04n0192\_p0021b04 | 而求於天樂徒苦不獲利  
 T04n0192\_p0021b05 | 孫陶鉢孫陶阿修輪兄弟  
 T04n0192\_p0021b06 | 同生相愛念為欲相殘殺  
 T04n0192\_p0021b07 | 身死名俱滅皆由貪欲故  
 T04n0192\_p0021b08 | 貪愛令人賤鞭杖驅策苦  
 T04n0192\_p0021b09 | 愛欲卑希望長夜形神疲  
 T04n0192\_p0021b10 | 麋鹿貪聲死飛鳥隨色貪  
 T04n0192\_p0021b11 | 淵魚貪鉤餌悉為欲所困  
 T04n0192\_p0021b12 | 觀察資生具非為自在法  
 T04n0192\_p0021b13 | 食以療飢患除渴故飲水  
 T04n0192\_p0021b14 | 衣被卻風寒臥以治睡眠  
 T04n0192\_p0021b15 | 行疲故求乘立倦求床座  
 T04n0192\_p0021b16 | 除垢故沐浴皆為息苦故  
 T04n0192\_p0021b17 | 是故應當知五欲非自在  
 T04n0192\_p0021b18 | 如人得熱病求諸冷治藥  
 T04n0192\_p0021b19 | 貪求止苦患愚夫謂自在  
 T04n0192\_p0021b20 | 而彼資生具亦非定止苦  
 T04n0192\_p0021b21 | 又令苦法增故非自在法  
 T04n0192\_p0021b22 | 濕衣非常樂時過亦生苦  
 T04n0192\_p0021b23 | 月光夏則涼冬則增寒苦  
 T04n0192\_p0021b24 | 乃至世八法悉非決定相  
 T04n0192\_p0021b25 | 苦樂相不定奴王豈有間  
 T04n0192\_p0021b26 | 教令眾奉用以王為勝者  
 T04n0192\_p0021b27 | 教令即是苦猶擔能任重  
 T04n0192\_p0021b28 | 普銓世輕重眾苦集其身  
 T04n0192\_p0021b29 | 為王多怨憎雖親或成患  
 T04n0192\_p0021c01 | 無親而獨立此復有何歡  
 T04n0192\_p0021c02 | 雖王四天下用皆不過一  
 T04n0192\_p0021c03 | 營求於萬事唐苦何益身

T04n0192\_p0021c04 | 未若止貪求 息事為大安  
T04n0192\_p0021c05 | 居王五欲樂 不王閑寂歡  
T04n0192\_p0021c06 | 歡樂既同等 何用王位為  
T04n0192\_p0021c07 | 汝勿作方便 導我於五欲  
T04n0192\_p0021c08 | 我情之所期 清涼虛通道  
T04n0192\_p0021c09 | 汝欲相饒益 助成我所求  
T04n0192\_p0021c10 | 我不畏怨家 不求生天樂  
T04n0192\_p0021c11 | 心不懷俗利 而捨於天冠  
T04n0192\_p0021c12 | 是故違汝情 不從於來旨  
T04n0192\_p0021c13 | 如免毒蛇口 豈復還執持  
T04n0192\_p0021c14 | 執炬而自燒 何能不速捨  
T04n0192\_p0021c15 | 有目羨盲人 已解復求縛  
T04n0192\_p0021c16 | 富者願貧窮 智者習愚癡  
T04n0192\_p0021c17 | 世有如此人 則我應樂國  
T04n0192\_p0021c18 | 欲度生老死 節身行乞食  
T04n0192\_p0021c19 | 寡欲守空閑 後世免惡道  
T04n0192\_p0021c20 | 是則二世安 汝今勿哀我  
T04n0192\_p0021c21 | 當哀為王者 其心常虛渴  
T04n0192\_p0021c22 | 今世不獲安 後世受苦報  
T04n0192\_p0021c23 | 汝以名勝族 大丈夫禮義  
T04n0192\_p0021c24 | 厚懷處於我 樂同世歡娛  
T04n0192\_p0021c25 | 我亦應報德 勸汝同我利  
T04n0192\_p0021c26 | 若習三品樂 是名世丈夫  
T04n0192\_p0021c27 | 此亦為非義 常求無足故  
T04n0192\_p0021c28 | 若無生老死 乃名大丈夫  
T04n0192\_p0021c29 | 汝言少輕躁 老則應出家  
T04n0192\_p0022a01 | 我見年耆者 力劣無所堪  
T04n0192\_p0022a02 | 不如盛壯時 志猛心決定  
T04n0192\_p0022a03 | 死賊執劍隨 常伺求其便  
T04n0192\_p0022a04 | 豈聽至年老 遂志而出家  
T04n0192\_p0022a05 | 無常為獵師 老弓病利箭  
T04n0192\_p0022a06 | 於生死曠野 常伺取生鹿  
T04n0192\_p0022a07 | 得便斷其命 孰聽終年毒  
T04n0192\_p0022a08 | 夫人之所為 若生若滅事

T04n0192\_p0022a09 | 少長及中年 悉應勤方便  
 T04n0192\_p0022a10 | 祠祀修大會 是皆愚癡故  
 T04n0192\_p0022a11 | 應當崇正法 反殺以祠天  
 T04n0192\_p0022a12 | 害生而求福 此則無慈人  
 T04n0192\_p0022a13 | 害生果有常 猶尚不應殺  
 T04n0192\_p0022a14 | 況復求無常 而害生祠祀  
 T04n0192\_p0022a15 | 若無戒聞慧 修禪寂靜者  
 T04n0192\_p0022a16 | 不應從世間 祠祀設大會  
 T04n0192\_p0022a17 | 殺生得現樂 慧者不應殺  
 T04n0192\_p0022a18 | 況復殺眾生 而求後世福  
 T04n0192\_p0022a19 | 三界有為果 悉非我所樂  
 T04n0192\_p0022a20 | 諸趣流動法 如風水[漂\*寸]草  
 T04n0192\_p0022a21 | 是故我速來 為求真解脫  
 T04n0192\_p0022a22 | 聞有阿羅漢 善說解脫道  
 T04n0192\_p0022a23 | 今當往詣彼 大仙牟尼所  
 T04n0192\_p0022a24 | 誠言苦抑斷 我今悔謝汝  
 T04n0192\_p0022a25 | 願汝國安隱 善護如帝釋  
 T04n0192\_p0022a26 | 慧明照天下 猶如盛日光  
 T04n0192\_p0022a27 | 殊勝大地主 端心護其命  
 T04n0192\_p0022a28 | 正化護其子 以法王天下  
 T04n0192\_p0022a29 | 水雷火為怨 緣火煙幢起  
 T04n0192\_p0022b01 | 煙幢成浮雲 浮雲興大雨  
 T04n0192\_p0022b02 | 有鳥於空中 飲雨不雨身  
 T04n0192\_p0022b03 | 殺重怨為宅 居宅怨重殺  
 T04n0192\_p0022b04 | 有殺重怨者 汝今應伏彼  
 T04n0192\_p0022b05 | 令其得解脫 如飲不雨身  
 T04n0192\_p0022b06 | 時王即叉手 敬德心歡喜  
 T04n0192\_p0022b07 | 如汝之所求 願令果速成  
 T04n0192\_p0022b08 | 汝速成果已 當還攝受我  
 T04n0192\_p0022b09 | 菩薩心內許 要令隨汝願  
 T04n0192\_p0022b10 | 交辭而隨路 往詣阿羅藍  
 T04n0192\_p0022b11 | 王與諸群屬 合掌自隨送  
 T04n0192\_p0022b12 | 咸起奇特想 而還王舍城  
 T04n0192\_p0022b13 | 佛所行讚阿羅藍鬱頭藍品第十二

T04n0192\_p0022b14 | 甘蔗月光宵到彼寂靜林  
T04n0192\_p0022b15 | 敬詣於牟尼大仙阿羅藍  
T04n0192\_p0022b16 | 迦藍玄族子速見菩薩來  
T04n0192\_p0022b17 | 高聲遙讚歎安慰言善來  
T04n0192\_p0022b18 | 合掌交恭敬相問安吉不  
T04n0192\_p0022b19 | 相勞問畢已庠序而就坐  
T04n0192\_p0022b20 | 梵志見太子容貌審諦儀  
T04n0192\_p0022b21 | 沐浴伏其德如渴飲甘露  
T04n0192\_p0022b22 | 舉手告太子久知汝出家  
T04n0192\_p0022b23 | 斷親愛纏鎖猶如象脫羈  
T04n0192\_p0022b24 | 深智覺慧明能免斯毒果  
T04n0192\_p0022b25 | 古昔明勝王捨位付其子  
T04n0192\_p0022b26 | 如人佩花鬘朽故而棄捨  
T04n0192\_p0022b27 | 未若汝盛年不受聖王位  
T04n0192\_p0022b28 | 觀汝深固志堪為正法器  
T04n0192\_p0022b29 | 當乘智慧舟超度生死海  
T04n0192\_p0022c01 | 凡人誘來學審才而後教  
T04n0192\_p0022c02 | 我今已知汝堅固決定志  
T04n0192\_p0022c03 | 但當任意學終無隱於子  
T04n0192\_p0022c04 | 太子聞其教歡喜而報言  
T04n0192\_p0022c05 | 汝以平等心善誨無愛憎  
T04n0192\_p0022c06 | 但當虛心受所願便已獲  
T04n0192\_p0022c07 | 夜行得炬火迷方者蒙導  
T04n0192\_p0022c08 | 度海得輕舟我今亦如是  
T04n0192\_p0022c09 | 今已蒙哀許敢問心所疑  
T04n0192\_p0022c10 | 生老病死患云何而可免  
T04n0192\_p0022c11 | 爾時阿羅藍聞太子所問  
T04n0192\_p0022c12 | 自以禱經論略為其解說  
T04n0192\_p0022c13 | 汝是機悟士聽中之第一  
T04n0192\_p0022c14 | 今當聽我說生死起滅義  
T04n0192\_p0022c15 | 性變生老死此五為眾生  
T04n0192\_p0022c16 | 性者為純淨轉變者五大  
T04n0192\_p0022c17 | 我覺及與見隨境根名變  
T04n0192\_p0022c18 | 色聲香味觸是等名境界

T04n0192_p0022c19	手足語二道	是五名業根
T04n0192_p0022c20	眼耳鼻舌身	是名為覺根
T04n0192_p0022c21	意根兼二義	亦業亦名覺
T04n0192_p0022c22	性轉變為因	知因者為我
T04n0192_p0022c23	迦毘羅仙人	及弟子眷屬
T04n0192_p0022c24	於此我要義	修學得解脫
T04n0192_p0022c25	彼迦毘羅者	今波闍波提
T04n0192_p0022c26	覺知生老死	是說名為見
T04n0192_p0022c27	與上相違者	說名為不見
T04n0192_p0022c28	愚癡業愛欲	是說為轉輪
T04n0192_p0022c29	若住此三種	是眾生不離
T04n0192_p0023a01	不信我疑濫	不別無方便
T04n0192_p0023a02	境界深計著	纏綿於我所
T04n0192_p0023a03	不信顛倒轉	異作亦異解
T04n0192_p0023a04	我說我知覺	我去來我住
T04n0192_p0023a05	如是等計我	是名我作轉
T04n0192_p0023a06	於諸性猶豫	是非不得實
T04n0192_p0023a07	如是不決定	是說名為疑
T04n0192_p0023a08	若說法是我	說彼即是意
T04n0192_p0023a09	亦說覺與業	諸數復說我
T04n0192_p0023a10	如是不分別	是說名總攬
T04n0192_p0023a11	愚黠性變等	不了名不別
T04n0192_p0023a12	禮拜誦諸典	殺生祀天祠
T04n0192_p0023a13	水火等為淨	而作解脫想
T04n0192_p0023a14	如是種種見	是名無方便
T04n0192_p0023a15	愚癡所計著	意言語覺業
T04n0192_p0023a16	及境界計著	是說名為著
T04n0192_p0023a17	諸物悉我所	是名為攝受
T04n0192_p0023a18	如此八種惑	彌淪於生死
T04n0192_p0023a19	諸世間愚夫	攝受於五節
T04n0192_p0023a20	闇癡與大癡	瞋恚與恐怖
T04n0192_p0023a21	嫩情名為闇	生死名為癡
T04n0192_p0023a22	愛欲名大癡	大人生惑故
T04n0192_p0023a23	懷恨名瞋恚	心懼名恐怖

T04n0192\_p0023a24 | 此愚癡凡夫 計著於五欲  
T04n0192\_p0023a25 | 生死大苦本 輪轉五道生  
T04n0192\_p0023a26 | 轉生我見聞 我知我所作  
T04n0192\_p0023a27 | 緣斯計我故 隨順生死流  
T04n0192\_p0023a28 | 此因非性者 果亦非有性  
T04n0192\_p0023a29 | 謂彼正思惟 四法向解脫  
T04n0192\_p0023b01 | 點慧與愚闇 顯現不顯現  
T04n0192\_p0023b02 | 若知此四法 能離生老死  
T04n0192\_p0023b03 | 生老死既盡 遠得無盡處  
T04n0192\_p0023b04 | 世間婆羅門 皆悉依此義  
T04n0192\_p0023b05 | 修行於梵行 亦為人廣說  
T04n0192\_p0023b06 | 太子聞斯說 復問阿羅藍  
T04n0192\_p0023b07 | 云何為方便 究竟至何所  
T04n0192\_p0023b08 | 行何等梵行 復應齊幾時  
T04n0192\_p0023b09 | 何故修梵行 法應至何所  
T04n0192\_p0023b10 | 如是諸要義 為我具足說  
T04n0192\_p0023b11 | 時彼阿羅藍 如其經論說  
T04n0192\_p0023b12 | 自以慧方便 更為略分別  
T04n0192\_p0023b13 | 初離俗出家 依倚於乞食  
T04n0192\_p0023b14 | 廣集諸威儀 奉持於正戒  
T04n0192\_p0023b15 | 少欲知足止 精羸任所得  
T04n0192\_p0023b16 | 樂獨修閑居 勤習諸經論  
T04n0192\_p0023b17 | 見貪欲怖畏 及離欲清涼  
T04n0192\_p0023b18 | 攝諸根聚落 安心於寂默  
T04n0192\_p0023b19 | 離欲惡不善 欲界諸煩惱  
T04n0192\_p0023b20 | 遠離生喜樂 得初覺觀禪  
T04n0192\_p0023b21 | 既得初禪樂 及與覺觀心  
T04n0192\_p0023b22 | 而生奇特想 愚癡心樂著  
T04n0192\_p0023b23 | 心依遠離樂 命終生梵天  
T04n0192\_p0023b24 | 慧者能自知 方便止覺觀  
T04n0192\_p0023b25 | 精勤求上進 第二禪相應  
T04n0192\_p0023b26 | 味著彼喜樂 得生光音天  
T04n0192\_p0023b27 | 方便離喜樂 增修第三禪  
T04n0192\_p0023b28 | 安樂不求勝 生於遍淨天

T04n0192_p0023b29	捨彼意樂者	遠得第四禪
T04n0192_p0023c01	苦樂已俱息	或生解脫想
T04n0192_p0023c02	任彼四禪報	得生廣果天
T04n0192_p0023c03	以彼久壽故	名之為廣果
T04n0192_p0023c04	於彼禪定起	見有身為過
T04n0192_p0023c05	增進修智慧	厭離第四禪
T04n0192_p0023c06	決定增進求	方便除色欲
T04n0192_p0023c07	始自身諸寂	漸次修虛解
T04n0192_p0023c08	終則堅固分	悉成於空觀
T04n0192_p0023c09	略空觀境界	進觀無量識
T04n0192_p0023c10	善於內寂靜	離我及我所
T04n0192_p0023c11	觀察無所有	是無所有處
T04n0192_p0023c12	文闍皮骨離	野鳥離樊籠
T04n0192_p0023c13	遠離於境界	解脫亦復然
T04n0192_p0023c14	是上婆羅門	離形常不盡
T04n0192_p0023c15	慧者應當知	是為真解脫
T04n0192_p0023c16	汝所問方便	及求解脫者
T04n0192_p0023c17	如我上所說	深信者當學
T04n0192_p0023c18	林祇沙仙人	及與闍那伽
T04n0192_p0023c19	毘陀波羅沙	及餘求道者
T04n0192_p0023c20	悉從於此道	而得真解脫
T04n0192_p0023c21	太子聞彼說	思惟其義趣
T04n0192_p0023c22	發其先宿緣	而復重請問
T04n0192_p0023c23	聞汝勝智慧	微妙深細義
T04n0192_p0023c24	於知因不捨	則非究竟道
T04n0192_p0023c25	性轉變知因	說言解脫者
T04n0192_p0023c26	我觀是生法	亦為種子法
T04n0192_p0023c27	汝謂我清淨	則是真解脫
T04n0192_p0023c28	若遇因緣會	則應還復縛
T04n0192_p0023c29	猶如彼種子	時地水火風
T04n0192_p0024a01	離散生理乖	遇緣種復生
T04n0192_p0024a02	無知業因愛	捨則名解者
T04n0192_p0024a03	存我諸眾生	無畢竟解脫
T04n0192_p0024a04	處處捨三種	而復得三勝

T04n0192\_p0024a05 | 以我常有故彼則微細隨  
T04n0192\_p0024a06 | 微細過隨故心則離方便  
T04n0192\_p0024a07 | 壽命得長久汝謂真解脫  
T04n0192\_p0024a08 | 汝言離我所離者則無有  
T04n0192\_p0024a09 | 眾數既不離云何離求那  
T04n0192\_p0024a10 | 是故有求那當知非解脫  
T04n0192\_p0024a11 | 求尼與求那義異而體一  
T04n0192\_p0024a12 | 若言相離者終無有是處  
T04n0192\_p0024a13 | 暖色離於火別火不可得  
T04n0192\_p0024a14 | 譬如身之前則無有身者  
T04n0192\_p0024a15 | 如是求那前亦無有求尼  
T04n0192\_p0024a16 | 是故先解脫然後為身縛  
T04n0192\_p0024a17 | 又知因離身或知或無知  
T04n0192\_p0024a18 | 若言有知者則應有所知  
T04n0192\_p0024a19 | 若有所知者則非為解脫  
T04n0192\_p0024a20 | 若言無知者我則無所用  
T04n0192\_p0024a21 | 離我而有知我即同木石  
T04n0192\_p0024a22 | 具知其精麤背麤而崇微  
T04n0192\_p0024a23 | 若能一切捨所作則畢竟  
T04n0192\_p0024a24 | 於阿羅藍說不能悅其心  
T04n0192\_p0024a25 | 知非一切智應行更求勝  
T04n0192\_p0024a26 | 往詣鬱陀仙彼亦計有我  
T04n0192\_p0024a27 | 雖觀細微境見想不想過  
T04n0192\_p0024a28 | 離想非想住更無有出塗  
T04n0192\_p0024a29 | 以眾生至彼必當還退轉  
T04n0192\_p0024b01 | 菩薩求出故復捨鬱陀仙  
T04n0192\_p0024b02 | 更求勝妙道進登伽闍山  
T04n0192\_p0024b03 | 城名苦行林五比丘先住  
T04n0192\_p0024b04 | 見彼五比丘善攝諸情根  
T04n0192\_p0024b05 | 持戒修苦行居彼苦行林  
T04n0192\_p0024b06 | 尼連禪河側寂靜甚可樂  
T04n0192\_p0024b07 | 菩薩即於彼一處靜思惟  
T04n0192\_p0024b08 | 五比丘知彼精心求解脫  
T04n0192\_p0024b09 | 盡心加供養如敬自在天



T04n0192_p0024b10	謙卑而師事	進止常不離
T04n0192_p0024b11	猶如修行者	諸根隨心轉
T04n0192_p0024b12	菩薩勤方便	當度老病死
T04n0192_p0024b13	專心修苦行	節身而忘餐
T04n0192_p0024b14	淨心守齋戒	行人所不堪
T04n0192_p0024b15	寂默而禪思	遂經歷六年
T04n0192_p0024b16	日食一麻米	形體極消羸
T04n0192_p0024b17	欲求度未度	重惑逾更沈
T04n0192_p0024b18	道由慧解成	不食非其因
T04n0192_p0024b19	四體雖微劣	慧心轉增明
T04n0192_p0024b20	神虛體輕微	名德普流聞
T04n0192_p0024b21	猶如月初生	鳩牟頭華數
T04n0192_p0024b22	溢國勝名流	士女競來觀
T04n0192_p0024b23	苦形如枯木	垂滿於六年
T04n0192_p0024b24	怖畏生死苦	專求正覺因
T04n0192_p0024b25	自惟非由此	離欲寂觀生
T04n0192_p0024b26	未若我先時	於閻浮樹下
T04n0192_p0024b27	所得未曾有	當知彼是道
T04n0192_p0024b28	道非羸身得	要須身力求
T04n0192_p0024b29	飲食充諸根	根悅令心安
T04n0192_p0024c01	心安順寂靜	靜為禪定筌
T04n0192_p0024c02	由禪知聖法	法力得難得
T04n0192_p0024c03	寂靜離老死	第一離諸垢
T04n0192_p0024c04	如是等妙法	悉由飲食生
T04n0192_p0024c05	思惟斯義已	澡浴尼連濱
T04n0192_p0024c06	浴已欲出池	羸劣莫能起
T04n0192_p0024c07	天神按樹枝	舉手攀而出
T04n0192_p0024c08	時彼山林側	有一牧牛長
T04n0192_p0024c09	長女名難陀	淨居天來告
T04n0192_p0024c10	菩薩在林中	汝應往供養
T04n0192_p0024c11	難陀婆羅闍	歡喜到其所
T04n0192_p0024c12	手貫白珂釧	身服青染衣
T04n0192_p0024c13	青白相映發	如水淨沈漫
T04n0192_p0024c14	信心增踴躍	稽首菩薩足

Phật số hành tán

T04n0192\_p0024c15 | 敬奉香乳糜 惟垂哀愍受  
T04n0192\_p0024c16 | 菩薩受而食 彼得現法果  
T04n0192\_p0024c17 | 食已諸根悅 堪受於菩提  
T04n0192\_p0024c18 | 身體蒙光澤 德問轉崇高  
T04n0192\_p0024c19 | 如百川增海 初月日增明  
T04n0192\_p0024c20 | 五比丘見已 驚起嫌怪想  
T04n0192\_p0024c21 | 謂其道心退 捨而擇善居  
T04n0192\_p0024c22 | 如人得解脫 五大悉遠離  
T04n0192\_p0024c23 | 菩薩獨遊行 詣彼吉祥樹  
T04n0192\_p0024c24 | 當於彼樹下 成等正覺道  
T04n0192\_p0024c25 | 其地廣平正 柔澤軟草生  
T04n0192\_p0024c26 | 安祥師子步 步步地震動  
T04n0192\_p0024c27 | 地動感盲龍 歡喜目開明  
T04n0192\_p0024c28 | 言曾見先佛 地動相如今  
T04n0192\_p0024c29 | 牟尼德尊長 大地所不勝  
T04n0192\_p0025a01 | 步步足履地 轟轟震動聲  
T04n0192\_p0025a02 | 妙光照天下 猶若朝日明  
T04n0192\_p0025a03 | 五百群青雀 右逸空中旋  
T04n0192\_p0025a04 | 柔軟清涼風 隨順而迴轉  
T04n0192\_p0025a05 | 如斯諸瑞相 悉同過去佛  
T04n0192\_p0025a06 | 以是知菩薩 當成正覺道  
T04n0192\_p0025a07 | 從彼獲草人 得淨柔軟草  
T04n0192\_p0025a08 | 布施於樹下 正身而坐坐  
T04n0192\_p0025a09 | 加跌不傾動 如龍絞縛身  
T04n0192\_p0025a10 | 要不起斯坐 究竟其所作  
T04n0192\_p0025a11 | 發斯真誓言 天龍悉歡喜  
T04n0192\_p0025a12 | 清涼微風起 草木不鳴條  
T04n0192\_p0025a13 | 一切諸禽獸 寂靜悉無聲  
T04n0192\_p0025a14 | 斯皆是菩薩 必成覺道相  
T04n0192\_p0025a15 | 佛所行讚破 魔品第十三  
T04n0192\_p0025a16 | 仙王族大仙 於菩提樹下  
T04n0192\_p0025a17 | 建立堅固誓 要成解脫道  
T04n0192\_p0025a18 | 鬼龍諸天眾 悉皆大歡喜  
T04n0192\_p0025a19 | 法怨魔天王 獨憂而不悅

T04n0192_p0025a20	五欲自在王	具諸戰鬥藝
T04n0192_p0025a21	憎嫉解脫者	故名為波旬
T04n0192_p0025a22	魔王有三女	美貌善儀容
T04n0192_p0025a23	種種惑人術	天女中第一
T04n0192_p0025a24	第一名欲樂	次名能悅人
T04n0192_p0025a25	三名可愛樂	三女俱時進
T04n0192_p0025a26	白父波旬言	不審何憂惑
T04n0192_p0025a27	父具以其事	寫情告諸女
T04n0192_p0025a28	世有大牟尼	身被大誓鎧
T04n0192_p0025a29	執持大我弓	智慧剛利箭
T04n0192_p0025b01	欲戰伏眾生	破壞我境界
T04n0192_p0025b02	我一旦不如	眾生信於彼
T04n0192_p0025b03	悉歸解脫道	我土則空虛
T04n0192_p0025b04	譬如人犯戒	其身則空虛
T04n0192_p0025b05	及慧眼未開	我國猶得安
T04n0192_p0025b06	當往壞其志	斷截其橋梁
T04n0192_p0025b07	執弓持五箭	男女眷屬俱
T04n0192_p0025b08	詣彼吉安林	願眾生不安
T04n0192_p0025b09	見牟尼靜默	欲度三有海
T04n0192_p0025b10	左手執強弓	右手彈利箭
T04n0192_p0025b11	而告菩薩言	汝利利速起
T04n0192_p0025b12	死甚可怖畏	當修汝自法
T04n0192_p0025b13	捨離解脫法	習戰施福會
T04n0192_p0025b14	調伏諸世間	終得生天樂
T04n0192_p0025b15	此道善名稱	先勝之所行
T04n0192_p0025b16	仙王高宗賈	乞士非所應
T04n0192_p0025b17	今若不起者	且當安汝意
T04n0192_p0025b18	慎莫捨要誓	試我一放箭
T04n0192_p0025b19	罽羅月光孫	亦由我此箭
T04n0192_p0025b20	小觸如風吹	其心發狂亂
T04n0192_p0025b21	寂靜苦行仙	聞我此箭聲
T04n0192_p0025b22	心即大恐怖	昏迷失本性
T04n0192_p0025b23	況汝末世中	望脫我此箭
T04n0192_p0025b24	汝今速起者	幸可得安全

T04n0192_p0025b25	此箭毒熾盛慷慨而戰梓
T04n0192_p0025b26	計力堪箭者自安猶尚難
T04n0192_p0025b27	況汝不堪箭云何能不驚
T04n0192_p0025b28	魔說如斯事迫脅於菩薩
T04n0192_p0025b29	菩薩心怡然不疑亦不怖
T04n0192_p0025c01	魔王即放箭兼進三五女
T04n0192_p0025c02	菩薩不視箭亦不顧三女
T04n0192_p0025c03	魔王惕然疑心口自相語
T04n0192_p0025c04	曾為雪山女射魔醜首羅
T04n0192_p0025c05	能令其心變而不動菩薩
T04n0192_p0025c06	非復以此箭及天三五女
T04n0192_p0025c07	所能移其心令起於愛志
T04n0192_p0025c08	當更合軍眾以力強逼迫
T04n0192_p0025c09	作此思惟時魔軍忽然集
T04n0192_p0025c10	種種各異形執戟持刀劍
T04n0192_p0025c11	戟樹捉金杵種種戰鬥具
T04n0192_p0025c12	豬魚驢馬頭駝牛兕虎形
T04n0192_p0025c13	師子龍象首及餘禽獸類
T04n0192_p0025c14	或一身多頭或面各一目
T04n0192_p0025c15	或復眾多眼或大腹長身
T04n0192_p0025c16	或羸瘦無腹或長腳大膝
T04n0192_p0025c17	或大腳肥[跳-兆+專]或長牙利爪
T04n0192_p0025c18	或無頭目面或兩足多身
T04n0192_p0025c19	或大面傍面或作灰土色
T04n0192_p0025c20	或似明星光或身放煙火
T04n0192_p0025c21	或象耳負山或被髮裸身
T04n0192_p0025c22	或被服皮革面色半赤白
T04n0192_p0025c23	或著虎皮衣或復著蛇皮
T04n0192_p0025c24	或腰帶大鈴或綰髮螺髻
T04n0192_p0025c25	或散髮被身或吸人精氣
T04n0192_p0025c26	或奪人生命或超擲大呼
T04n0192_p0025c27	或奔走相逐迭自相打害
T04n0192_p0025c28	或空中旋轉或飛騰樹間
T04n0192_p0025c29	或呼叫吼喚惡聲震天地

T04n0192\_p0026a01 | 如是諸惡類 圍遶菩提樹  
 T04n0192\_p0026a02 | 或欲擊裂身 或復欲吞噉  
 T04n0192\_p0026a03 | 四面放火然 煙焰盛衝天  
 T04n0192\_p0026a04 | 狂風四激起 山林普震動  
 T04n0192\_p0026a05 | 風火煙塵合 黑闇無所見  
 T04n0192\_p0026a06 | 愛法諸天人 及諸龍鬼等  
 T04n0192\_p0026a07 | 悉皆忿魔眾 瞋恚血淚流  
 T04n0192\_p0026a08 | 淨居諸天眾 見魔亂菩薩  
 T04n0192\_p0026a09 | 離欲無瞋心 哀愍而傷彼  
 T04n0192\_p0026a10 | 悉來見菩薩 端坐不傾動  
 T04n0192\_p0026a11 | 無量魔圍繞 惡聲動天地  
 T04n0192\_p0026a12 | 菩薩安靖默 光顏無異相  
 T04n0192\_p0026a13 | 猶如師子王 處於群獸中  
 T04n0192\_p0026a14 | 皆歎嗚呼呼 奇特未曾有  
 T04n0192\_p0026a15 | 魔眾相驅策 各進其威力  
 T04n0192\_p0026a16 | 迭共相催切 須臾令摧滅  
 T04n0192\_p0026a17 | 裂目而切齒 亂飛而超摧  
 T04n0192\_p0026a18 | 菩薩默然觀 如看童兒戲  
 T04n0192\_p0026a19 | 眾魔益忿恚 倍增戰鬥力  
 T04n0192\_p0026a20 | 抱石不能舉 舉者不能下  
 T04n0192\_p0026a21 | 飛矛戟利樂 凝虛而不下  
 T04n0192\_p0026a22 | 雷震兩大電 化成五色花  
 T04n0192\_p0026a23 | 惡龍蛇噴毒 化成香風氣  
 T04n0192\_p0026a24 | 諸種種形類 欲害菩薩者  
 T04n0192\_p0026a25 | 不能令傾動 隨事還自傷  
 T04n0192\_p0026a26 | 魔王有姊妹 名彌伽迦利  
 T04n0192\_p0026a27 | 手執觸醜器 在於菩薩前  
 T04n0192\_p0026a28 | 作種種異儀 婁惑亂菩薩  
 T04n0192\_p0026a29 | 如是等魔眾 種種醜類身  
 T04n0192\_p0026b01 | 作種種惡聲 欲恐怖菩薩  
 T04n0192\_p0026b02 | 不能動一毛 諸魔悉憂惑  
 T04n0192\_p0026b03 | 空中負多神 隱身出音聲  
 T04n0192\_p0026b04 | 我見大牟尼 心無怨悵想  
 T04n0192\_p0026b05 | 眾魔惡毒心 無怨處生怨

T04n0192\_p0026b06 | 惡癡諸惡魔徒勞無所為  
T04n0192\_p0026b07 | 當捨恚害心寂靜默然住  
T04n0192\_p0026b08 | 汝不能口氣吹動須彌山  
T04n0192\_p0026b09 | 火冷水熾然地性平軟濡  
T04n0192\_p0026b10 | 不能壞菩薩歷劫修善果  
T04n0192\_p0026b11 | 菩薩正思惟精進勤方便  
T04n0192\_p0026b12 | 淨智慧光明慈悲於一切  
T04n0192\_p0026b13 | 此四妙功德無能中斷截  
T04n0192\_p0026b14 | 而為作留難不成正覺道  
T04n0192\_p0026b15 | 如日千光明必除世間闇  
T04n0192\_p0026b16 | 鑽木而得火掘地而得水  
T04n0192\_p0026b17 | 精勤正方便無求而不獲  
T04n0192\_p0026b18 | 世間無救護中貪恚癡毒  
T04n0192\_p0026b19 | 哀愍眾生故求智慧良藥  
T04n0192\_p0026b20 | 為世除苦患汝云何惱亂  
T04n0192\_p0026b21 | 世間諸癡惑悉皆著邪徑  
T04n0192\_p0026b22 | 菩薩習正路欲引導眾生  
T04n0192\_p0026b23 | 惱亂世尊師是則大不可  
T04n0192\_p0026b24 | 如大曠野中欺誑商人導  
T04n0192\_p0026b25 | 眾生墮大冥莫知所至處  
T04n0192\_p0026b26 | 為燃智慧燈云何欲令滅  
T04n0192\_p0026b27 | 眾生悉漂沒生死之大海  
T04n0192\_p0026b28 | 為脩智慧舟云何欲令沒  
T04n0192\_p0026b29 | 忍辱為法芽固志為法根  
T04n0192\_p0026c01 | 律儀戒為地覺正為枝幹  
T04n0192\_p0026c02 | 智慧之大樹無上法為果  
T04n0192\_p0026c03 | 蔭護諸眾生云何而欲伐  
T04n0192\_p0026c04 | 貪恚癡枷鎖輓縛於眾生  
T04n0192\_p0026c05 | 長劫修苦行為解眾生縛  
T04n0192\_p0026c06 | 決定成於今於此正基坐  
T04n0192\_p0026c07 | 如過去諸佛堅豎金剛臺  
T04n0192\_p0026c08 | 諸方悉輕動惟此地安隱  
T04n0192\_p0026c09 | 能堪受妙定非汝所能壞  
T04n0192\_p0026c10 | 但當輕下心除諸憍慢意

T04n0192\_p0026c11 | 應修智識想忍辱而奉事  
 T04n0192\_p0026c12 | 魔聞空中聲見菩薩安靜  
 T04n0192\_p0026c13 | 慚愧離憍慢復道還天上  
 T04n0192\_p0026c14 | 魔眾悉憂惑崩潰失威武  
 T04n0192\_p0026c15 | 鬥戰諸器仗縱橫棄林野  
 T04n0192\_p0026c16 | 如人殺怨主怨黨悉摧碎  
 T04n0192\_p0026c17 | 眾魔既退散菩薩心虛靜  
 T04n0192\_p0026c18 | 日光倍增明塵霧悉除滅  
 T04n0192\_p0026c19 | 月明眾星朗無復諸閻障  
 T04n0192\_p0026c20 | 空中雨天花以供養菩薩  
 T04n0192\_p0026c21 | 佛所行讚阿惟三菩提品第十四  
 T04n0192\_p0026c22 | 菩薩降魔已志固心安隱  
 T04n0192\_p0026c23 | 求盡第一義入於深妙禪  
 T04n0192\_p0026c24 | 自在諸三昧次第現在前  
 T04n0192\_p0026c25 | 初夜入正受憶念過去生  
 T04n0192\_p0026c26 | 從某處某名而來生於此  
 T04n0192\_p0026c27 | 如是百千萬死生悉了知  
 T04n0192\_p0026c28 | 受生死無量一切眾生類  
 T04n0192\_p0026c29 | 悉曾為親屬而起大悲心  
 T04n0192\_p0027a01 | 大悲心念已又觀彼眾生  
 T04n0192\_p0027a02 | 輪迴六趣中生死無窮極  
 T04n0192\_p0027a03 | 虛偽無堅固如芭蕉夢幻  
 T04n0192\_p0027a04 | 即於中夜時速得淨天眼  
 T04n0192\_p0027a05 | 見一切眾生如觀鏡中像  
 T04n0192\_p0027a06 | 眾生生生死貴賤與貧富  
 T04n0192\_p0027a07 | 清淨不淨業隨受苦樂報  
 T04n0192\_p0027a08 | 觀察惡業者當生惡趣中  
 T04n0192\_p0027a09 | 修習善業者生於人天中  
 T04n0192\_p0027a10 | 若生地獄者受無量種苦  
 T04n0192\_p0027a11 | 吞飲於洋銅鐵槍貫其體  
 T04n0192\_p0027a12 | 投之沸鑊湯驅入盛火聚  
 T04n0192\_p0027a13 | 長牙群犬食利嘴鳥啄腦  
 T04n0192\_p0027a14 | 畏火赴叢林劍葉截其體  
 T04n0192\_p0027a15 | 利刀解其身或利斧斫到

T04n0192\_p0027a16 | 受斯極苦毒業行不令死  
T04n0192\_p0027a17 | 樂修不淨業極苦受其報  
T04n0192\_p0027a18 | 味著須臾頃苦報甚久長  
T04n0192\_p0027a19 | 戲笑種禍因號泣而受罪  
T04n0192\_p0027a20 | 惡業諸眾生若見自報者  
T04n0192\_p0027a21 | 氣脈則應斷恐怖崩血死  
T04n0192\_p0027a22 | 造諸畜生業業種種各異  
T04n0192\_p0027a23 | 死墮畜生道種種各異身  
T04n0192\_p0027a24 | 或為皮肉死毛角骨尾羽  
T04n0192\_p0027a25 | 更互相殘殺親戚還相噉  
T04n0192\_p0027a26 | 負重而抱輓鞭策鉤錐刺  
T04n0192\_p0027a27 | 傷體膿血流飢渴莫能解  
T04n0192\_p0027a28 | 展轉相殘殺無有自在力  
T04n0192\_p0027a29 | 虛空水陸中逃死亦無處  
T04n0192\_p0027b01 | 慳貪增上者生於餓鬼趣  
T04n0192\_p0027b02 | 巨身如大山咽孔猶針鼻  
T04n0192\_p0027b03 | 飢渴火毒然還自燒其身  
T04n0192\_p0027b04 | 求者慳不與或遮人惠施  
T04n0192\_p0027b05 | 生彼餓鬼中求食不能得  
T04n0192\_p0027b06 | 不淨人所棄欲食而變失  
T04n0192\_p0027b07 | 若人聞慳貪苦報如是者  
T04n0192\_p0027b08 | 割肉以施人如彼尸毘王  
T04n0192\_p0027b09 | 或生人道中身處於行廁  
T04n0192\_p0027b10 | 動轉極大苦出胎生恐怖  
T04n0192\_p0027b11 | 軟身觸外物猶如刀劍截  
T04n0192\_p0027b12 | 任彼宿業分無時不有死  
T04n0192\_p0027b13 | 勤苦而求生得生長受苦  
T04n0192\_p0027b14 | 乘福生天者渴愛常燒身  
T04n0192\_p0027b15 | 福盡命終時衰死五相至  
T04n0192\_p0027b16 | 猶如樹華萎枯悴失光澤  
T04n0192\_p0027b17 | 眷屬存亡分悲苦莫能留  
T04n0192\_p0027b18 | 宮殿靡然空玉女悉遠離  
T04n0192\_p0027b19 | 坐臥塵土中悲泣相戀慕  
T04n0192\_p0027b20 | 生者哀墮落死者戀生悲



T04n0192_p0027b21	精勤修苦行	貪求生天樂
T04n0192_p0027b22	既有如此苦	鄙哉何可貪
T04n0192_p0027b23	大方便所得	不免別離苦
T04n0192_p0027b24	嗚呼諸天人	脩短無差別
T04n0192_p0027b25	積劫修苦行	永離於愛欲
T04n0192_p0027b26	謂決定長存	而今悉墮落
T04n0192_p0027b27	地獄受眾苦	畜生相殘殺
T04n0192_p0027b28	餓鬼飢渴逼	人間疲渴愛
T04n0192_p0027b29	雖云諸天樂	別離最大苦
T04n0192_p0027c01	迷惑生世間	無一蘇息處
T04n0192_p0027c02	嗚呼生死海	輪轉無窮已
T04n0192_p0027c03	眾生沒長流	漂泊無所依
T04n0192_p0027c04	如是淨天眼	觀察於五道
T04n0192_p0027c05	虛偽不堅固	如芭蕉泡沫
T04n0192_p0027c06	即彼第三夜	入於深正受
T04n0192_p0027c07	觀察諸世間	輪轉苦自性
T04n0192_p0027c08	數數生老死	其數無有量
T04n0192_p0027c09	貪欲癡闇障	莫知所由出
T04n0192_p0027c10	正念內思惟	生死何從起
T04n0192_p0027c11	決定知老死	必由生所致
T04n0192_p0027c12	如人有身故	則有身痛隨
T04n0192_p0027c13	又觀生何因	見從諸有業
T04n0192_p0027c14	天眼觀有業	非自在天生
T04n0192_p0027c15	非自性非我	亦復非無因
T04n0192_p0027c16	如破竹初節	餘節則無難
T04n0192_p0027c17	既見生死因	漸次見真實
T04n0192_p0027c18	有業從取生	猶如火得薪
T04n0192_p0027c19	取以愛為因	如小火焚山
T04n0192_p0027c20	知愛從受生	覺苦樂求安
T04n0192_p0027c21	飢渴求飲食	受生愛亦然
T04n0192_p0027c22	諸受觸為因	三等苦樂生
T04n0192_p0027c23	鑽燧加人功	則得火為用
T04n0192_p0027c24	觸從六入生	盲無明覺故
T04n0192_p0027c25	六入名色起	如芽長莖葉

T04n0192\_p0027c26 | 名色由識生 如種芽葉生  
T04n0192\_p0027c27 | 識還從名色 展轉更無餘  
T04n0192\_p0027c28 | 緣識生名色 緣名色生識  
T04n0192\_p0027c29 | 猶人船俱進 水陸更相運  
T04n0192\_p0028a01 | 如識生名色 名色生諸根  
T04n0192\_p0028a02 | 諸根生於觸 觸復生於受  
T04n0192\_p0028a03 | 受生於愛欲 愛欲生於取  
T04n0192\_p0028a04 | 取生於業有 有則生於生  
T04n0192\_p0028a05 | 生生於老死 輪迴周無窮  
T04n0192\_p0028a06 | 眾生因緣起 正覺悉覺知  
T04n0192\_p0028a07 | 決定正覺已 生盡老死滅  
T04n0192\_p0028a08 | 有滅則生滅 取滅則有滅  
T04n0192\_p0028a09 | 愛滅則取滅 受滅則愛滅  
T04n0192\_p0028a10 | 觸滅則受滅 六入滅觸滅  
T04n0192\_p0028a11 | 一切入滅盡 由於名色滅  
T04n0192\_p0028a12 | 識滅名色滅 行滅則識滅  
T04n0192\_p0028a13 | 癡滅則行滅 大仙正覺成  
T04n0192\_p0028a14 | 如是正覺成 佛則興世間  
T04n0192\_p0028a15 | 正見等八道 坦然平直路  
T04n0192\_p0028a16 | 畢竟無我所 如薪盡火滅  
T04n0192\_p0028a17 | 所作者已作 得先正覺道  
T04n0192\_p0028a18 | 究竟第一義 入大仙人室  
T04n0192\_p0028a19 | 闍謝明相生 動靜悉寂默  
T04n0192\_p0028a20 | 遠得無盡法 一切智明朗  
T04n0192\_p0028a21 | 大仙德淳厚 地為普震動  
T04n0192\_p0028a22 | 宇宙悉清明 天龍神雲集  
T04n0192\_p0028a23 | 空中奏天樂 以供養於法  
T04n0192\_p0028a24 | 微風清涼起 無雲雨香雨  
T04n0192\_p0028a25 | 妙華非時敷 甘果違節熟  
T04n0192\_p0028a26 | 摩訶曼陀羅 種種天寶花  
T04n0192\_p0028a27 | 從空而亂下 供養牟尼尊  
T04n0192\_p0028a28 | 異類諸眾生 各慈心相向  
T04n0192\_p0028a29 | 恐怖悉消除 無諸恚慢心  
T04n0192\_p0028b01 | 一切諸世間 皆同漏盡人

T04n0192_p0028b02	諸天樂解脫	惡道暫安寧
T04n0192_p0028b03	煩惱暫休息	智月漸增明
T04n0192_p0028b04	甘蔗族仙人	諸有生天者
T04n0192_p0028b05	見佛出興世	歡喜充滿身
T04n0192_p0028b06	即於天宮殿	雨花以供養
T04n0192_p0028b07	諸天神鬼龍	同聲嘆佛德
T04n0192_p0028b08	世人見供養	及聞讚嘆聲
T04n0192_p0028b09	一切皆隨喜	踊躍不自勝
T04n0192_p0028b10	唯有魔天王	心生大憂苦
T04n0192_p0028b11	佛於彼七日	禪思心清淨
T04n0192_p0028b12	觀察菩提樹	瞪視目不瞬
T04n0192_p0028b13	我依於此處	得遂宿心願
T04n0192_p0028b14	安住無我法	佛眼觀眾生
T04n0192_p0028b15	發上哀愍心	欲令得清淨
T04n0192_p0028b16	貪恚癡邪見	飄流沒其心
T04n0192_p0028b17	解脫甚深妙	何由能得宣
T04n0192_p0028b18	捨離勤方便	安住於默然
T04n0192_p0028b19	願惟本誓願	復生說法心
T04n0192_p0028b20	觀察諸眾生	煩惱孰增微
T04n0192_p0028b21	梵天知其念	法應請而轉
T04n0192_p0028b22	普放梵光明	為度苦眾生
T04n0192_p0028b23	來見牟尼尊	說法大人相
T04n0192_p0028b24	妙義悉顯現	安住實智中
T04n0192_p0028b25	離於留難過	無諸虛偽心
T04n0192_p0028b26	恭敬心歡喜	合掌勸請言
T04n0192_p0028b27	世間何福慶	遭遇大世尊
T04n0192_p0028b28	一切眾生類	塵穢津雜心
T04n0192_p0028b29	或有重煩惱	或煩惱輕微
T04n0192_p0028c01	世尊已免度	生死大苦海
T04n0192_p0028c02	願當濟度彼	沈溺諸眾生
T04n0192_p0028c03	如世間義士	得利與物同
T04n0192_p0028c04	世尊得法利	唯應濟眾生
T04n0192_p0028c05	凡人多自利	彼我兼利難
T04n0192_p0028c06	唯願垂慈悲	為世難中難

T04n0192\_p0028c07 | 如是勸請已奉辭還梵天  
T04n0192\_p0028c08 | 佛以梵天請心悅嘉其誠  
T04n0192\_p0028c09 | 長養大悲心增其說法情  
T04n0192\_p0028c10 | 念當行乞食四王咸奉鉢  
T04n0192\_p0028c11 | 如來為法故受四合成一  
T04n0192\_p0028c12 | 時有商人行善友天神告  
T04n0192\_p0028c13 | 大仙牟尼尊在彼山林中  
T04n0192\_p0028c14 | 世間良福田汝應往供養  
T04n0192\_p0028c15 | 聞命大歡喜奉施於初飯  
T04n0192\_p0028c16 | 食已顧思惟誰應先聞法  
T04n0192\_p0028c17 | 唯有阿羅藍鬱頭羅摩子  
T04n0192\_p0028c18 | 彼堪受正法而今已命終  
T04n0192\_p0028c19 | 次有五比丘應聞初說法  
T04n0192\_p0028c20 | 欲說寂滅法如日光除冥  
T04n0192\_p0028c21 | 行詣波羅奈古仙人住處  
T04n0192\_p0028c22 | 牛王目平視安庠師子步  
T04n0192\_p0028c23 | 為度眾生故往詣迦尸城  
T04n0192\_p0028c24 | 步步獸王顧顧瞻菩提林  
T04n0192\_p0028c25 | 佛所行讚轉法輪品第十五  
T04n0192\_p0028c26 | 如來善寂靜光明顯照耀  
T04n0192\_p0028c27 | 屣儀獨遊步猶若大眾隨  
T04n0192\_p0028c28 | 道達一梵志其名憂波迦  
T04n0192\_p0028c29 | 執持比丘儀恭立於路傍  
T04n0192\_p0029a01 | 欣遇未曾有合掌而啟問  
T04n0192\_p0029a02 | 群生皆染著而有無著容  
T04n0192\_p0029a03 | 世間心動搖而獨靜諸根  
T04n0192\_p0029a04 | 光顏如滿月似味甘露津  
T04n0192\_p0029a05 | 容貌大人相慧力自在王  
T04n0192\_p0029a06 | 所作必已辦為宗稟何師  
T04n0192\_p0029a07 | 答言我無師無宗無所勝  
T04n0192\_p0029a08 | 自悟甚深法得人所不得  
T04n0192\_p0029a09 | 人之所應覺舉世無覺者  
T04n0192\_p0029a10 | 我今悉自覺是故名正覺  
T04n0192\_p0029a11 | 煩惱如怨家伏以智慧劍

T04n0192\_p0029a12 | 是故世所稱名之為最勝  
 T04n0192\_p0029a13 | 當詣波羅奈擊甘露法鼓  
 T04n0192\_p0029a14 | 無慢不存名亦不求利樂  
 T04n0192\_p0029a15 | 唯為宣正法拔濟苦眾生  
 T04n0192\_p0029a16 | 以昔發弘誓度諸未度者  
 T04n0192\_p0029a17 | 誓果成於今當遂其本願  
 T04n0192\_p0029a18 | 當財自供已不稱名義士  
 T04n0192\_p0029a19 | 兼利於天下乃名大丈夫  
 T04n0192\_p0029a20 | 臨危不濟溺豈云勇健士  
 T04n0192\_p0029a21 | 疾病不救療何名為良醫  
 T04n0192\_p0029a22 | 見迷不示路孰云善導師  
 T04n0192\_p0029a23 | 如燈照幽冥無心而自明  
 T04n0192\_p0029a24 | 如來然慧燈無諸求欲情  
 T04n0192\_p0029a25 | 鑽燧必得火穴中風自然  
 T04n0192\_p0029a26 | 穿地必得水此皆理自然  
 T04n0192\_p0029a27 | 一切諸牟尼成道必伽耶  
 T04n0192\_p0029a28 | 亦同迦尸國而轉正法輪  
 T04n0192\_p0029a29 | 梵志憂波迦嗚呼嘆奇特  
 T04n0192\_p0029b01 | 隨心先所期從路各分乖  
 T04n0192\_p0029b02 | 計念未曾有步步顛踟躕  
 T04n0192\_p0029b03 | 如來漸前行至於迦尸城  
 T04n0192\_p0029b04 | 其地勝莊嚴如天帝釋宮  
 T04n0192\_p0029b05 | 恆河波羅奈二水雙流間  
 T04n0192\_p0029b06 | 林木花果茂禽獸同群遊  
 T04n0192\_p0029b07 | 閑寂無喧俗古仙人所居  
 T04n0192\_p0029b08 | 如來光照耀倍增其鮮明  
 T04n0192\_p0029b09 | 橋鄰如族子次十力迦葉  
 T04n0192\_p0029b10 | 三名婆濕波四阿濕波誓  
 T04n0192\_p0029b11 | 五名跋陀羅習苦樂山林  
 T04n0192\_p0029b12 | 遠見如來至集坐共議言  
 T04n0192\_p0029b13 | 瞿曇染世樂放捨諸苦行  
 T04n0192\_p0029b14 | 今復還至此慎勿起奉迎  
 T04n0192\_p0029b15 | 亦莫禮問訊供給其所須  
 T04n0192\_p0029b16 | 已壞本誓故不應受供養

T04n0192\_p0029b17 | 凡人見來賓應修先後宜  
T04n0192\_p0029b18 | 且為設床座任彼之所安  
T04n0192\_p0029b19 | 作此要言已各各正基坐  
T04n0192\_p0029b20 | 如來漸次至不覺違要言  
T04n0192\_p0029b21 | 有請讓其坐有為攝衣鉢  
T04n0192\_p0029b22 | 有為洗摩足有請問所須  
T04n0192\_p0029b23 | 如是等種種尊敬師奉事  
T04n0192\_p0029b24 | 唯不捨其族猶稱瞿曇名  
T04n0192\_p0029b25 | 世尊告彼言莫稱我本性  
T04n0192\_p0029b26 | 於阿羅呵所而生[菴/衣]慢言  
T04n0192\_p0029b27 | 於敬不敬者我心悉平等  
T04n0192\_p0029b28 | 汝等心不恭當自招其罪  
T04n0192\_p0029b29 | 佛能度世間是故稱為佛  
T04n0192\_p0029c01 | 於一切眾生等心如子想  
T04n0192\_p0029c02 | 而稱本名字如得慢父罪  
T04n0192\_p0029c03 | 佛以大悲心哀愍而告彼  
T04n0192\_p0029c04 | 彼率愚驕心不信正真覺  
T04n0192\_p0029c05 | 言先修苦行猶尚無所得  
T04n0192\_p0029c06 | 今恣身口樂何因得成佛  
T04n0192\_p0029c07 | 如是等疑惑不信得佛道  
T04n0192\_p0029c08 | 究竟真實義一切智具足  
T04n0192\_p0029c09 | 如來即為彼略說其要道  
T04n0192\_p0029c10 | 愚夫習苦行樂行悅諸根  
T04n0192\_p0029c11 | 見彼二差別斯則為大過  
T04n0192\_p0029c12 | 非是正真道以違解脫故  
T04n0192\_p0029c13 | 疲身修苦行其心猶馳亂  
T04n0192\_p0029c14 | 尚不生世智況能超諸根  
T04n0192\_p0029c15 | 如以水燃燈終無破闇期  
T04n0192\_p0029c16 | 疲身修慧燈不能壞愚癡  
T04n0192\_p0029c17 | 朽木而求火徒勞而弗獲  
T04n0192\_p0029c18 | 鑽鑿人方便即得火為用  
T04n0192\_p0029c19 | 求道非苦身而得甘露法  
T04n0192\_p0029c20 | 著欲為非義愚癡障慧明  
T04n0192\_p0029c21 | 尚不了經論況得離欲道

T04n0192_p0029c22		如人得重病	食不隨病食
T04n0192_p0029c23		無知之重病	著欲豈能除
T04n0192_p0029c24		放火於曠野	乾草增猛風
T04n0192_p0029c25		火盛孰能滅	貪愛火亦然
T04n0192_p0029c26		我已離二邊	心存於中道
T04n0192_p0029c27		眾苦畢竟息	安靜離諸過
T04n0192_p0029c28		正見踰日光	平等覺觀佛
T04n0192_p0029c29		正語為舍宅	遊戲正業林
T04n0192_p0030a01		正命為豐姿	方便正修塗
T04n0192_p0030a02		正念為城郭	正定為床座
T04n0192_p0030a03		八道坦平正	
T04n0192_p0030a04		免脫生死苦	從此塗出者
T04n0192_p0030a05		所作已究竟	不墮於此彼
T04n0192_p0030a06		二世苦數中	三界純苦聚
T04n0192_p0030a07		唯此道能滅	本所未曾聞
T04n0192_p0030a08		正法清淨眼	等見解脫道
T04n0192_p0030a09		唯我今始超	生老病死苦
T04n0192_p0030a10		愛離怨憎會	所求事不果
T04n0192_p0030a11		及餘種種苦	離欲未離欲
T04n0192_p0030a12		有身及無身	離淨功德者
T04n0192_p0030a13		略說斯皆苦	猶如盛火息
T04n0192_p0030a14		雖微不捨熱	寂靜微細我
T04n0192_p0030a15		大苦性猶存	貪等諸煩惱
T04n0192_p0030a16		及種種業過	是則為苦因
T04n0192_p0030a17		捨離則苦滅	猶如諸種子
T04n0192_p0030a18		離於地水等	眾緣不和合
T04n0192_p0030a19		芽葉則不生	有有性相續
T04n0192_p0030a20		從天至惡趣	輪迴而不息
T04n0192_p0030a21		斯由貪欲生	軟中上差降
T04n0192_p0030a22		種種業為因	若滅於貪等
T04n0192_p0030a23		則無有相續	種種業盡者
T04n0192_p0030a24		差別苦長息	此有則彼有
T04n0192_p0030a25		此滅則彼滅	無生老病死
T04n0192_p0030a26		無地水火風	亦無初中邊

T04n0192\_p0030a27 | 亦非欺誑法賢聖之所住  
T04n0192\_p0030a28 | 無盡之寂滅所說八正道  
T04n0192\_p0030a29 | 是方便非餘世間所不見  
T04n0192\_p0030b01 | 彼彼長迷惑我知苦斷集  
T04n0192\_p0030b02 | 證滅修正道觀此四真諦  
T04n0192\_p0030b03 | 遂成等正覺  
T04n0192\_p0030b04 | 謂我已知苦已斷有漏因  
T04n0192\_p0030b05 | 已滅盡作證已修八正道  
T04n0192\_p0030b06 | 已知四真諦清淨法眼成  
T04n0192\_p0030b07 | 於此四真諦未生平等眼  
T04n0192\_p0030b08 | 不名得解脫不言作已作  
T04n0192\_p0030b09 | 亦不言一切真實知覺成  
T04n0192\_p0030b10 | 已知真諦故自知得解脫  
T04n0192\_p0030b11 | 自知作已作自知等正覺  
T04n0192\_p0030b12 | 說是真實時憍憐族姓子  
T04n0192\_p0030b13 | 八萬諸天眾究竟真實義  
T04n0192\_p0030b14 | 遠離諸塵垢清淨法眼成  
T04n0192\_p0030b15 | 天人師知彼所作事已作  
T04n0192\_p0030b16 | 歡喜師子吼問憍憐如來  
T04n0192\_p0030b17 | 憍憐即白佛已知大師法  
T04n0192\_p0030b18 | 以彼知法故名阿若憍憐  
T04n0192\_p0030b19 | 於佛弟子中最先第一悟  
T04n0192\_p0030b20 | 彼知正法聲聞於諸地神  
T04n0192\_p0030b21 | 咸共舉聲唱善哉見深法  
T04n0192\_p0030b22 | 如來於今日轉未曾所轉  
T04n0192\_p0030b23 | 普為諸天人廣開甘露門  
T04n0192\_p0030b24 | 淨戒為眾輻調伏寂定齊  
T04n0192\_p0030b25 | 堅固智為輞慚愧楔其間  
T04n0192\_p0030b26 | 正念以為穀成真實法輪  
T04n0192\_p0030b27 | 正真出三界不退從邪師  
T04n0192\_p0030b28 | 如是地神唱虛空神傳稱  
T04n0192\_p0030b29 | 諸天轉讚嘆乃至徹梵天  
T04n0192\_p0030c01 | 三界諸天神始聞大仙說  
T04n0192\_p0030c02 | 展轉驚相告普聞佛興世



T04n0192_p0030c03	廣為群生類 轉寂靜法輪
T04n0192_p0030c04	風霽雲霧除 空中雨天華
T04n0192_p0030c05	諸天奏天樂 嘉歎未曾有
T04n0192_p0030c06	佛所行讚卷第三

【經文資訊】大正新脩大藏經 第四冊 No.

192《佛所行讚》CBETA 電子佛典 V1.14 普及版

# Taisho Tripitaka Vol. 4, No. 192 佛所行讚, CBETA Chinese Electronic Tripitaka V1.14, Normalized Version

=No. 192

T04n0192_p0030c09	佛所行讚卷第四(亦云佛本行經)
T04n0192_p0030c11	馬鳴菩薩造
T04n0192_p0030c12	北涼天竺三藏曇無讖譯
T04n0192_p0030c13	瓶沙王諸弟子品第十六
T04n0192_p0030c14	時彼五比丘 阿濕波誓等
T04n0192_p0030c15	聞彼知法聲 慨然而自愧
T04n0192_p0030c16	合掌而加敬 仰瞻於尊顏
T04n0192_p0030c17	如來善方便 次令入正法
T04n0192_p0030c18	前後五比丘 得道調諸根
T04n0192_p0030c19	猶五星麗天 列侍於明月
T04n0192_p0030c20	時彼鳩尸城 長者子耶舍
T04n0192_p0030c21	夜睡忽覺悟 自見其眷屬
T04n0192_p0030c22	男女身裸臥 即生厭離心
T04n0192_p0030c23	念此煩惱本 誑惑於愚夫
T04n0192_p0030c24	屢服佩瓔珞 出家詣山林
T04n0192_p0030c25	尋路而普唱 惱亂惱亂亂
T04n0192_p0030c26	如來夜經行 聞唱惱亂聲
T04n0192_p0030c27	即命汝善來 此有安隱處
T04n0192_p0030c28	涅槃極清涼 寂滅離諸惱
T04n0192_p0030c29	耶舍聞佛教 心中大歡喜
T04n0192_p0031a01	乘本厭離心 聖慧冷然開
T04n0192_p0031a02	如入清涼池 肅然至佛所
T04n0192_p0031a03	其身猶俗容 心已得漏盡

T04n0192_p0031a04	宿殖善根力疾成羅漢果
T04n0192_p0031a05	淨智理潛明聞法能即悟
T04n0192_p0031a06	猶若鮮素繒易為染其色
T04n0192_p0031a07	彼已自覺知所應作已作
T04n0192_p0031a08	顧身猶莊嚴而生慚愧心
T04n0192_p0031a09	如來知彼念而為說偈言
T04n0192_p0031a10	嚴飾以瓔珞心調伏諸根
T04n0192_p0031a11	平等觀眾生行法不計形
T04n0192_p0031a12	身被出家服其心累未忘
T04n0192_p0031a13	處林貪世榮是則為俗人
T04n0192_p0031a14	形雖表俗儀心栖高勝境
T04n0192_p0031a15	在家同山林則離於我所
T04n0192_p0031a16	縛解存於心形豈有定相
T04n0192_p0031a17	佩卸衣重袍謂能制強敵
T04n0192_p0031a18	改形著染衣為伏煩惱怨
T04n0192_p0031a19	即命比丘來應聲俗容廢
T04n0192_p0031a20	具足出家儀皆成於沙門
T04n0192_p0031a21	先有俗遊朋其數五十四
T04n0192_p0031a22	尋善友出家隨次入正法
T04n0192_p0031a23	斯由宿善業妙果成於今
T04n0192_p0031a24	淳灰洽已久經水遠鮮明
T04n0192_p0031a25	上行諸聲聞六十阿羅漢
T04n0192_p0031a26	悉如羅漢法隨順而教誠
T04n0192_p0031a27	汝今已濟度生死河彼岸
T04n0192_p0031a28	所作已畢竟堪受一切供
T04n0192_p0031a29	各應遊諸國度諸未度者
T04n0192_p0031b01	眾生苦熾然久無救護者
T04n0192_p0031b02	汝等各獨遊哀愍而攝受
T04n0192_p0031b03	吾今亦獨行還彼伽闍山
T04n0192_p0031b04	彼有大仙人王仙及梵仙
T04n0192_p0031b05	悉皆在於彼舉世之所宗
T04n0192_p0031b06	迦葉苦行仙國人悉奉事
T04n0192_p0031b07	受學者甚眾我今往度之
T04n0192_p0031b08	時六十比丘奉教廣宣法

T04n0192\_p0031b09 | 各從其宿緣 隨意詣諸方  
 T04n0192\_p0031b10 | 世尊獨遊步 往詣伽闍山  
 T04n0192\_p0031b11 | 入空靜法林 詣迦葉仙人  
 T04n0192\_p0031b12 | 彼有事火窟 惡龍之所居  
 T04n0192\_p0031b13 | 山林極清曠 處處無不安  
 T04n0192\_p0031b14 | 世尊為教化 告彼而請宿  
 T04n0192\_p0031b15 | 迦葉白佛言 無有宿止處  
 T04n0192\_p0031b16 | 唯有事火窟 善清淨可居  
 T04n0192\_p0031b17 | 而有惡龍止 必能傷害人  
 T04n0192\_p0031b18 | 佛言但見與 且一宿止住  
 T04n0192\_p0031b19 | 迦葉種種難 世尊請不已  
 T04n0192\_p0031b20 | 迦葉復白佛 心不欲相與  
 T04n0192\_p0031b21 | 謂我有吝惜 且自隨所樂  
 T04n0192\_p0031b22 | 佛即入火室 端坐正思惟  
 T04n0192\_p0031b23 | 時惡龍見佛 瞋恚縱毒火  
 T04n0192\_p0031b24 | 舉室洞熾然 而不觸佛身  
 T04n0192\_p0031b25 | 舍盡火自滅 世尊猶安坐  
 T04n0192\_p0031b26 | 猶如劫火起 梵天宮洞然  
 T04n0192\_p0031b27 | 梵王正基坐 不恐亦不畏  
 T04n0192\_p0031b28 | 惡龍見世尊 光顏無異相  
 T04n0192\_p0031b29 | 毒息善心生 稽首而歸依  
 T04n0192\_p0031c01 | 迦葉夜見火 歎嗚呼怪哉  
 T04n0192\_p0031c02 | 如此道德人 而為龍火燒  
 T04n0192\_p0031c03 | 迦葉及眷屬 展朝悉來看  
 T04n0192\_p0031c04 | 佛已降惡龍 置在於鉢中  
 T04n0192\_p0031c05 | 彼知佛功德  
 T04n0192\_p0031c06 | 而生奇特想 憍慢久習故  
 T04n0192\_p0031c07 | 猶言我道尊 佛以隨時宜  
 T04n0192\_p0031c08 | 現種種神變 察其心所念  
 T04n0192\_p0031c09 | 變化而應之 令彼心柔軟  
 T04n0192\_p0031c10 | 堪為正法器 自知其道淺  
 T04n0192\_p0031c11 | 不及於世尊 決定謙下心  
 T04n0192\_p0031c12 | 隨順受正法 鬱毘羅迦葉  
 T04n0192\_p0031c13 | 弟子五百人 隨師善調伏

T04n0192\_p0031c14 | 次第受正法 迦葉并徒眾  
T04n0192\_p0031c15 | 悉受正化已 仙人資生物  
T04n0192\_p0031c16 | 并諸事火具 悉棄於水中  
T04n0192\_p0031c17 | 漂沒隨流遷 那提伽闍等  
T04n0192\_p0031c18 | 二弟居下流 見被服諸物  
T04n0192\_p0031c19 | 隨流而亂下 謂其遭大變  
T04n0192\_p0031c20 | 憂怖不自安 二眾五百人  
T04n0192\_p0031c21 | 尋江而求兄 見兄已出家  
T04n0192\_p0031c22 | 諸弟子亦然 知得未曾法  
T04n0192\_p0031c23 | 而起奇特想 兄今已服道  
T04n0192\_p0031c24 | 我等亦當隨 彼兄弟三人  
T04n0192\_p0031c25 | 及弟子眷屬 世尊為說法  
T04n0192\_p0031c26 | 即以事火譬 愚癡黑煙起  
T04n0192\_p0031c27 | 亂想鑽燧生 貪欲瞋恚火  
T04n0192\_p0031c28 | 焚燒於眾生 如是煩惱火  
T04n0192\_p0031c29 | 熾然不休息 彌淪於生死  
T04n0192\_p0032a01 | 苦火亦常然 能見二種火  
T04n0192\_p0032a02 | 熾然無依怙 云何有心人  
T04n0192\_p0032a03 | 而不生厭離 厭離除貪欲  
T04n0192\_p0032a04 | 貪盡得解脫 若已得解脫  
T04n0192\_p0032a05 | 解脫知見生 觀察生死流  
T04n0192\_p0032a06 | 而舉於梵行 一切作已作  
T04n0192\_p0032a07 | 更不受後有 如是千比丘  
T04n0192\_p0032a08 | 聞世尊說法 諸漏永不起  
T04n0192\_p0032a09 | 一切心解脫 佛為迦葉等  
T04n0192\_p0032a10 | 千比丘說法 所作者已作  
T04n0192\_p0032a11 | 淨慧妙莊嚴 諸功德眷屬  
T04n0192\_p0032a12 | 施戒淨諸根 大德仙從道  
T04n0192\_p0032a13 | 苦行林失榮 如人捨戒德  
T04n0192\_p0032a14 | 空身而徒生 世尊大眷屬  
T04n0192\_p0032a15 | 進詣王舍城 憶念摩竭王  
T04n0192\_p0032a16 | 先所修要誓 世尊既至已  
T04n0192\_p0032a17 | 止住於杖林 瓶沙玉闍之  
T04n0192\_p0032a18 | 與大眷屬俱 舉國士女從

T04n0192\_p0032a19 | 往詣世尊所 遠見如來坐  
 T04n0192\_p0032a20 | 降心伏諸根 除去諸俗容  
 T04n0192\_p0032a21 | 下車而步進 猶如天帝釋  
 T04n0192\_p0032a22 | 往詣梵天王 前頂禮佛足  
 T04n0192\_p0032a23 | 敬問體和安 佛還慰勞畢  
 T04n0192\_p0032a24 | 命令一面坐 時王心默念  
 T04n0192\_p0032a25 | 釋迦大威力 勝德迦葉等  
 T04n0192\_p0032a26 | 今皆為弟子 佛知眾心念  
 T04n0192\_p0032a27 | 而問於迦葉 汝見何福利  
 T04n0192\_p0032a28 | 而棄事火法 迦葉聞佛命  
 T04n0192\_p0032a29 | 驚起大眾前 胡跪而合掌  
 T04n0192\_p0032b01 | 高聲白佛言 修福事火神  
 T04n0192\_p0032b02 | 果報悉輪迴 生死煩惱增  
 T04n0192\_p0032b03 | 是故我棄捨 精勤奉事火  
 T04n0192\_p0032b04 | 為求五欲境 愛欲增無窮  
 T04n0192\_p0032b05 | 是故我棄捨  
 T04n0192\_p0032b06 | 事火修咒術 離解脫受生  
 T04n0192\_p0032b07 | 受生為苦本 故捨更求安  
 T04n0192\_p0032b08 | 我本謂苦行 祠祀設大會  
 T04n0192\_p0032b09 | 為最第一勝 而更違正道  
 T04n0192\_p0032b10 | 是故今棄捨 更求勝寂滅  
 T04n0192\_p0032b11 | 離生老病死 無盡清涼處  
 T04n0192\_p0032b12 | 以知此義故 放捨事火法  
 T04n0192\_p0032b13 | 世尊聞迦葉 說自知見事  
 T04n0192\_p0032b14 | 欲令諸世間 普生淨信故  
 T04n0192\_p0032b15 | 而告迦葉言 汝大士善來  
 T04n0192\_p0032b16 | 分別種種法 而從於勝道  
 T04n0192\_p0032b17 | 今於大眾前 顯汝勝功德  
 T04n0192\_p0032b18 | 如巨富長者 開現於寶藏  
 T04n0192\_p0032b19 | 令貧苦眾生 增其厭離心  
 T04n0192\_p0032b20 | 善哉奉尊教 即於大眾前  
 T04n0192\_p0032b21 | 斂身入正受 飄然昇虛空  
 T04n0192\_p0032b22 | 經行住坐臥 或舉身洞然  
 T04n0192\_p0032b23 | 左右出水火 不燒亦不濡

T04n0192\_p0032b24 | 從身出雲雨 雷電動天地  
T04n0192\_p0032b25 | 舉世悉瞻仰 縱目觀無厭  
T04n0192\_p0032b26 | 異口而同音 稱歎未曾有  
T04n0192\_p0032b27 | 然後攝神通 敬禮世尊足  
T04n0192\_p0032b28 | 佛為我大師 我為尊弟子  
T04n0192\_p0032b29 | 奉教聞斯行 所作已畢竟  
T04n0192\_p0032c01 | 舉世普見彼 迦葉為弟子  
T04n0192\_p0032c02 | 決定知世尊 真實一切智  
T04n0192\_p0032c03 | 佛知諸會眾 堪為受法器  
T04n0192\_p0032c04 | 而告瓶沙王 汝今善諦聽  
T04n0192\_p0032c05 | 心意及諸根 斯皆生滅法  
T04n0192\_p0032c06 | 了知生滅過 是則平等觀  
T04n0192\_p0032c07 | 如是平等觀 是則為知身  
T04n0192\_p0032c08 | 知身生滅法 無取亦無受  
T04n0192\_p0032c09 | 如身諸根覺 無我無我所  
T04n0192\_p0032c10 | 純一苦積聚 苦生而苦滅  
T04n0192\_p0032c11 | 已知諸身相 無我無我所  
T04n0192\_p0032c12 | 是則之第一 無盡清涼處  
T04n0192\_p0032c13 | 我見等煩惱 繫縛諸世間  
T04n0192\_p0032c14 | 既見無我所 諸縛悉解脫  
T04n0192\_p0032c15 | 不實見所縛 見實則解脫  
T04n0192\_p0032c16 | 世間攝受戒 則為邪攝受  
T04n0192\_p0032c17 | 若彼有我者 或常或無常  
T04n0192\_p0032c18 | 生死二邊見 其過最尤甚  
T04n0192\_p0032c19 | 若使無常者 修行則無果  
T04n0192\_p0032c20 | 亦不受後身 無功而解脫  
T04n0192\_p0032c21 | 若使有常者 無死生中間  
T04n0192\_p0032c22 | 則應同虛空 無生亦無滅  
T04n0192\_p0032c23 | 若使有我者 則應一切同  
T04n0192\_p0032c24 | 一切皆有我 無業果自成  
T04n0192\_p0032c25 | 若有我作者 不應苦修行  
T04n0192\_p0032c26 | 彼有自在主 何須造作為  
T04n0192\_p0032c27 | 若我則有常 理不容變異  
T04n0192\_p0032c28 | 見有苦樂相 云何言有常

T04n0192\_p0032c29 | 知生則解脫 遠離諸塵垢  
 T04n0192\_p0033a01 | 一切悉有常 何用解脫為  
 T04n0192\_p0033a02 | 無我不唯言 理實無實性  
 T04n0192\_p0033a03 | 不見我作事 云何說我作  
 T04n0192\_p0033a04 | 我既無所作 亦無作我者  
 T04n0192\_p0033a05 | 無此二事故 真實無有我  
 T04n0192\_p0033a06 | 無作者知者 無主而常遷  
 T04n0192\_p0033a07 | 生死日夜流 汝今聽我說  
 T04n0192\_p0033a08 | 六根六境界 因緣六識生  
 T04n0192\_p0033a09 | 三事會生觸 心念業隨轉  
 T04n0192\_p0033a10 | 陽珠遇乾草 緣日火隨生  
 T04n0192\_p0033a11 | 諸根境界識 士夫生亦然  
 T04n0192\_p0033a12 | 芽因種子生 種非即是芽  
 T04n0192\_p0033a13 | 不即亦不異 眾生生亦然  
 T04n0192\_p0033a14 | 世尊說真實 平等第一義  
 T04n0192\_p0033a15 | 瓶沙王歡喜 離垢法眼生  
 T04n0192\_p0033a16 | 王眷屬人民 百千諸鬼神  
 T04n0192\_p0033a17 | 聞說甘露法 亦遠離諸塵  
 T04n0192\_p0033a18 | 佛所行讚大 弟子出家品第十七  
 T04n0192\_p0033a19 | 爾時瓶沙王 稽首請世尊  
 T04n0192\_p0033a20 | 遷住於竹林 哀受故默然  
 T04n0192\_p0033a21 | 王已見真諦 奉拜而還宮  
 T04n0192\_p0033a22 | 世尊與大眾 徙居安竹園  
 T04n0192\_p0033a23 | 為度眾生故 建立慧燈明  
 T04n0192\_p0033a24 | 以梵住天住 賢聖住而住  
 T04n0192\_p0033a25 | 時阿濕波誓 調心御諸根  
 T04n0192\_p0033a26 | 時至行乞食 入於王舍城  
 T04n0192\_p0033a27 | 容貌世挺特 威儀安序庠  
 T04n0192\_p0033a28 | 城中諸士女 見者莫不歡  
 T04n0192\_p0033a29 | 行者為住步 前迎後風馳  
 T04n0192\_p0033b01 | 迦毘羅仙人 廣度諸弟子  
 T04n0192\_p0033b02 | 第一勝多聞 其名舍利弗  
 T04n0192\_p0033b03 | 見比丘庠序 閑雅靜諸根  
 T04n0192\_p0033b04 | 躑路而待至 舉手請問言

T04n0192\_p0033b05 | 年少靜儀容 我所未曾見  
T04n0192\_p0033b06 | 得何勝妙法 為宗事何師  
T04n0192\_p0033b07 | 師教何所說 願告決所疑  
T04n0192\_p0033b08 | 比丘欣彼問 和顏遜辭答  
T04n0192\_p0033b09 | 一切智具足 甘蔗勝族生  
T04n0192\_p0033b10 | 天人中最尊 是則我大師  
T04n0192\_p0033b11 | 我年既幼稚 學日又初淺  
T04n0192\_p0033b12 | 豈能宣大師 甚深微妙義  
T04n0192\_p0033b13 | 今當以淺智 略說師教法  
T04n0192\_p0033b14 | 一切有法生 皆從因緣起  
T04n0192\_p0033b15 | 生滅法悉滅 說道為方便  
T04n0192\_p0033b16 | 二生憂波提 隨聽心內融  
T04n0192\_p0033b17 | 遠離諸塵垢 清淨法眼生  
T04n0192\_p0033b18 | 先所脩決定 知因及無因  
T04n0192\_p0033b19 | 一切無所作 皆由自在天  
T04n0192\_p0033b20 | 令聞因緣法 無我智開明  
T04n0192\_p0033b21 | 增微諸煩惱 無能究竟除  
T04n0192\_p0033b22 | 唯有如來教 永盡而無遺  
T04n0192\_p0033b23 | 非攝受我所 而能離吾我  
T04n0192\_p0033b24 | 明因日燈興 熱能令無光  
T04n0192\_p0033b25 | 如斷蓮花莖 微絲猶連綿  
T04n0192\_p0033b26 | 佛教除煩惱 猶斷石無餘  
T04n0192\_p0033b27 | 敬禮比丘足 退辭而還家  
T04n0192\_p0033b28 | 比丘乞食已 亦還歸竹園  
T04n0192\_p0033b29 | 舍利弗還家 貌色甚和雅  
T04n0192\_p0033c01 | 善友大目連 同體聞才均  
T04n0192\_p0033c02 | 遙見舍利弗 顏儀甚熙怡  
T04n0192\_p0033c03 | 告言今見汝 而有異常容  
T04n0192\_p0033c04 | 素性至沈隱 歡相見於今  
T04n0192\_p0033c05 | 必得甘露法 此相非無因  
T04n0192\_p0033c06 | 答言如來告 實獲未曾法  
T04n0192\_p0033c07 | 即請而為說 聞則心開解  
T04n0192\_p0033c08 | 諸塵垢亦除 隨生正法眼  
T04n0192\_p0033c09 | 久殖妙因果 如觀掌中燈



T04n0192_p0033c10	得佛不動信	俱行詣佛所
T04n0192_p0033c11	與徒眾弟子	二百五十人
T04n0192_p0033c12	佛遙見二賢	而告諸眾言
T04n0192_p0033c13	彼來者二人	吾上首弟子
T04n0192_p0033c14	一智慧無雙	二神足第一
T04n0192_p0033c15	以深淨梵音	即命汝善來
T04n0192_p0033c16	此有清涼法	出家究竟道
T04n0192_p0033c17	手執三倚杖	綰髮持澡瓶
T04n0192_p0033c18	聞佛善來聲	即變成沙門
T04n0192_p0033c19	二師及弟子	悉成比丘儀
T04n0192_p0033c20	稽首世尊足	卻坐於一面
T04n0192_p0033c21	隨順為說法	皆得羅漢道
T04n0192_p0033c22	爾時有二生	迦葉族明燈
T04n0192_p0033c23	多聞身相具	財盈妻極賢
T04n0192_p0033c24	厭捨而出家	志求解脫道
T04n0192_p0033c25	路由多子塔	忽遇釋迦文
T04n0192_p0033c26	光儀顯明耀	猶若祠天幢
T04n0192_p0033c27	肅然舉身敬	稽首頂禮足
T04n0192_p0033c28	尊為我大師	我是尊弟子
T04n0192_p0033c29	久遠積癡冥	願為作燈明
T04n0192_p0034a01	佛知彼二生	心樂崇解脫
T04n0192_p0034a02	清淨軟和音	命之以善來
T04n0192_p0034a03	聞命心融泰	形神疲勞息
T04n0192_p0034a04	心栖勝解脫	寂靜離諸塵
T04n0192_p0034a05	大悲隨所應	略為其解說
T04n0192_p0034a06	領解諸深法	成四無礙辯
T04n0192_p0034a07	大德普流聞	故名大迦葉
T04n0192_p0034a08	本見身我異	或見我即身
T04n0192_p0034a09	有我及我所	斯見已永除
T04n0192_p0034a10	唯見眾苦聚	離苦則無餘
T04n0192_p0034a11	持戒修苦行	非因而見因
T04n0192_p0034a12	平等見苦性	永無他聚心
T04n0192_p0034a13	若有若見無	二見生猶豫
T04n0192_p0034a14	平等見真諦	決定無復疑

T04n0192\_p0034a15 | 染著於財色 迷醉貪欲生  
T04n0192\_p0034a16 | 無常不淨想 貪愛永已乖  
T04n0192\_p0034a17 | 慈心平等念 怨親無異想  
T04n0192\_p0034a18 | 哀愍於一切 則消瞋恚毒  
T04n0192\_p0034a19 | 依色諸有對 種種雜想生  
T04n0192\_p0034a20 | 思惟壞色想 則斷色於愛  
T04n0192\_p0034a21 | 雖生無色天 命亦要之盡  
T04n0192\_p0034a22 | 愚於四正受 而生解脫想  
T04n0192\_p0034a23 | 寂滅離諸想 無色貪永除  
T04n0192\_p0034a24 | 動亂心變逆 猶狂風鼓浪  
T04n0192\_p0034a25 | 深入堅固定 寂止掉亂心  
T04n0192\_p0034a26 | 觀法無我所 生滅不堅固  
T04n0192\_p0034a27 | 不見軟中上 我慢心自忘  
T04n0192\_p0034a28 | 熾然智慧燈 離諸癡冥闇  
T04n0192\_p0034a29 | 見盡無盡法 無明悉無餘  
T04n0192\_p0034b01 | 思惟十功德 十種煩惱滅  
T04n0192\_p0034b02 | 麤息作已作 深感仰尊顏  
T04n0192\_p0034b03 | 離三而得三 三弟子除三  
T04n0192\_p0034b04 | 猶三星布列 三十三司弟  
T04n0192\_p0034b05 | 列侍於三五 三侍佛亦然  
T04n0192\_p0034b06 | 佛所行讚化 給孤獨品第十八  
T04n0192\_p0034b07 | 時有大長者 名曰給孤獨  
T04n0192\_p0034b08 | 巨富財無量 廣施濟貧乏  
T04n0192\_p0034b09 | 遠從於北方 憍薩羅國來  
T04n0192\_p0034b10 | 止一知識舍 主人名首羅  
T04n0192\_p0034b11 | 聞佛興於世 近住於竹園  
T04n0192\_p0034b12 | 承名重其德 即夜詣彼林  
T04n0192\_p0034b13 | 如來已知彼 根熟淨信生  
T04n0192\_p0034b14 | 隨宜稱其實 而為說法言  
T04n0192\_p0034b15 | 汝已樂正法 淨信心虛渴  
T04n0192\_p0034b16 | 能滅於睡眠 而來敬禮我  
T04n0192\_p0034b17 | 今日當為汝 具設初賓儀  
T04n0192\_p0034b18 | 汝宿殖德本 堅固淨其望  
T04n0192\_p0034b19 | 聞佛名歡喜 堪為正法器

T04n0192_p0034b20	虛懷廣行惠	周給於貧窮
T04n0192_p0034b21	名德普流聞	果成由宿因
T04n0192_p0034b22	今當行法施	至心精誠施
T04n0192_p0034b23	時施寂靜施	兼受持淨戒
T04n0192_p0034b24	戒為莊嚴具	能轉於惡趣
T04n0192_p0034b25	令人上昇天	報以天五樂
T04n0192_p0034b26	諸求為大苦	愛欲集諸過
T04n0192_p0034b27	當脩遠離惡	離欲寂靜樂
T04n0192_p0034b28	知老病死苦	世間之大患
T04n0192_p0034b29	正觀察世間	離生老病死
T04n0192_p0034c01	既見於人間	有老病死苦
T04n0192_p0034c02	生天亦復然	無有常存者
T04n0192_p0034c03	無常則是苦	苦則無有我
T04n0192_p0034c04	無常苦非我	何有我我所
T04n0192_p0034c05	知苦即是苦	集者則為集
T04n0192_p0034c06	苦滅即寂靜	道即安隱處
T04n0192_p0034c07	群生流動性	當知是苦本
T04n0192_p0034c08	厭末塞其源	不願有非有
T04n0192_p0034c09	生老死盛火	世間普熾然
T04n0192_p0034c10	見生死動搖	當習於無想
T04n0192_p0034c11	三摩提究竟	甘露寂靜處
T04n0192_p0034c12	空無我我所	世間悉如幻
T04n0192_p0034c13	當觀於此身	諸大眾行聚
T04n0192_p0034c14	長者聞說法	即得於初果
T04n0192_p0034c15	生死海消滅	唯有一滴餘
T04n0192_p0034c16	空閑修離欲	第一有無身
T04n0192_p0034c17	不如今俗人	見諦真解脫
T04n0192_p0034c18	不離諸苦行	種種異見網
T04n0192_p0034c19	雖至第一有	不見真實義
T04n0192_p0034c20	邪想著天福	有愛縛轉深
T04n0192_p0034c21	長者聞說法	陰蓋煥然開
T04n0192_p0034c22	速得於正見	諸邪見永除
T04n0192_p0034c23	猶如秋厲風	飄散於重雲
T04n0192_p0034c24	不計自在因	亦非邪因生

T04n0192\_p0034c25 | 亦復非無因而生於世間  
T04n0192\_p0034c26 | 若自在天生無長幼先後  
T04n0192\_p0034c27 | 亦無五道輪生者不應滅  
T04n0192\_p0034c28 | 亦不應災患為惡亦非過  
T04n0192\_p0034c29 | 淨與不淨業斯由自在在天  
T04n0192\_p0035a01 | 若自在天生世間不應疑  
T04n0192\_p0035a02 | 如子從父生孰不識其尊  
T04n0192\_p0035a03 | 人遭窮苦時不應反怨天  
T04n0192\_p0035a04 | 悉應宗自在不應奉餘神  
T04n0192\_p0035a05 | 自在是作者不應名自在  
T04n0192\_p0035a06 | 以其是作故彼則應常作  
T04n0192\_p0035a07 | 常作則自勞何名為自在  
T04n0192\_p0035a08 | 若無心而作如嬰兒所為  
T04n0192\_p0035a09 | 若有心而作有心非自在  
T04n0192\_p0035a10 | 苦樂由眾生則非自在作  
T04n0192\_p0035a11 | 自在生苦樂彼應有愛憎  
T04n0192\_p0035a12 | 已有愛憎故不應稱自在  
T04n0192\_p0035a13 | 若復自在作眾生應默然  
T04n0192\_p0035a14 | 任彼自在力何用修善為  
T04n0192\_p0035a15 | 正復修善惡不應有業報  
T04n0192\_p0035a16 | 自在若業生一切則共業  
T04n0192\_p0035a17 | 若是共業者皆應稱自在  
T04n0192\_p0035a18 | 自在若無因一切亦應無  
T04n0192\_p0035a19 | 若因餘自在自在應無窮  
T04n0192\_p0035a20 | 是故諸眾生悉無有作者  
T04n0192\_p0035a21 | 當知自在義於此論則壞  
T04n0192\_p0035a22 | 一切義相違無說則有過  
T04n0192\_p0035a23 | 若復自性生其過亦如是  
T04n0192\_p0035a24 | 諸明因論者未曾如是說  
T04n0192\_p0035a25 | 無所依無因而能有所作  
T04n0192\_p0035a26 | 彼彼皆由因猶如依種子  
T04n0192\_p0035a27 | 是故知一切則非自性生  
T04n0192\_p0035a28 | 一切諸所作非唯一因生  
T04n0192\_p0035a29 | 而說一自性是故則非因

T04n0192\_p0035b01 | 若言彼自性周滿一切處  
 T04n0192\_p0035b02 | 若周滿一切亦無能所作  
 T04n0192\_p0035b03 | 既無能所作是則非為因  
 T04n0192\_p0035b04 | 若遍一切處一切有作者  
 T04n0192\_p0035b05 | 是則一切時常應有所作  
 T04n0192\_p0035b06 | 若言常作者無待時生物  
 T04n0192\_p0035b07 | 是故應當知非自性為因  
 T04n0192\_p0035b08 | 又說彼自性離一切求那  
 T04n0192\_p0035b09 | 一切所作事亦應離求那  
 T04n0192\_p0035b10 | 一切諸世間悉見有求那  
 T04n0192\_p0035b11 | 是故知自性亦復非為因  
 T04n0192\_p0035b12 | 若說彼自性異於求那者  
 T04n0192\_p0035b13 | 以常為因故其性不應異  
 T04n0192\_p0035b14 | 眾生求那異故自性非因  
 T04n0192\_p0035b15 | 自性若常者事亦不應壞  
 T04n0192\_p0035b16 | 以自性為因因果理應同  
 T04n0192\_p0035b17 | 世間見壞故當知別有因  
 T04n0192\_p0035b18 | 若彼自性因不應求解脫  
 T04n0192\_p0035b19 | 以有自性故應任彼生滅  
 T04n0192\_p0035b20 | 假令得解脫自性還生縛  
 T04n0192\_p0035b21 | 若自性不見為見法因者  
 T04n0192\_p0035b22 | 此亦非為因因果理殊故  
 T04n0192\_p0035b23 | 世間諸見事因果悉俱見  
 T04n0192\_p0035b24 | 若自性無心不應有心因  
 T04n0192\_p0035b25 | 如見煙知火因果類相求  
 T04n0192\_p0035b26 | 非彼因不見而生於見事  
 T04n0192\_p0035b27 | 猶金造器服始終不離金  
 T04n0192\_p0035b28 | 自性是事因始終豈得殊  
 T04n0192\_p0035b29 | 若使時作者不應求解脫  
 T04n0192\_p0035c01 | 以彼時常故應任彼時節  
 T04n0192\_p0035c02 | 世間無有違時節亦復然  
 T04n0192\_p0035c03 | 是故脩行者不應方便求  
 T04n0192\_p0035c04 | 陀羅驪求那世間一異論  
 T04n0192\_p0035c05 | 雖有種種說當知非一因

T04n0192\_p0035c06 | 若說我作者應隨欲而生  
T04n0192\_p0035c07 | 而今不隨欲云何說我作  
T04n0192\_p0035c08 | 不欲而更得欲者反更違  
T04n0192\_p0035c09 | 苦樂不自在云何言我作  
T04n0192\_p0035c10 | 若使我作者應無惡趣業  
T04n0192\_p0035c11 | 種種業果生故知非我作  
T04n0192\_p0035c12 | 言我隨時作時應唯作善  
T04n0192\_p0035c13 | 善惡隨緣生故知非我作  
T04n0192\_p0035c14 | 若使無因作不應修方便  
T04n0192\_p0035c15 | 一切自然定修因何所為  
T04n0192\_p0035c16 | 世間種種業而獲種種果  
T04n0192\_p0035c17 | 是故知一切非為無因作  
T04n0192\_p0035c18 | 有心及無心悉從因緣起  
T04n0192\_p0035c19 | 世間一切法非無因生者  
T04n0192\_p0035c20 | 長者心開解通達勝妙義  
T04n0192\_p0035c21 | 一相實智生決定了真諦  
T04n0192\_p0035c22 | 敬禮世尊足合掌而啟請  
T04n0192\_p0035c23 | 居在舍婆提土地豐安樂  
T04n0192\_p0035c24 | 波斯匿大王師子元族胄  
T04n0192\_p0035c25 | 福德名稱流遠近所宗敬  
T04n0192\_p0035c26 | 欲造立精舍唯願哀愍受  
T04n0192\_p0035c27 | 知佛心平等所居不求安  
T04n0192\_p0035c28 | 愍彼眾生故不違我所請  
T04n0192\_p0035c29 | 佛知長者心大施發於今  
T04n0192\_p0036a01 | 無染無所著善護眾生心  
T04n0192\_p0036a02 | 汝已見真諦素心好行施  
T04n0192\_p0036a03 | 錢財非常寶宜應速施為  
T04n0192\_p0036a04 | 如藏庫被燒已出者為珍  
T04n0192\_p0036a05 | 明人知無常出財廣行惠  
T04n0192\_p0036a06 | 慳貪者守惜恐盡不受用  
T04n0192\_p0036a07 | 亦不畏無常徒失增憂悔  
T04n0192\_p0036a08 | 應時應器施如健夫臨敵  
T04n0192\_p0036a09 | 能施而能戰是則勇慧士  
T04n0192\_p0036a10 | 施者眾所愛善稱廣流聞

T04n0192_p0036a11	良善樂為友	命終心常歡
T04n0192_p0036a12	無悔亦無怖	不生餓鬼趣
T04n0192_p0036a13	此則為花報	其果難思議
T04n0192_p0036a14	輪迴六趣中	良伴無過施
T04n0192_p0036a15	若生天人中	為眾所奉事
T04n0192_p0036a16	生於畜生道	施報隨受樂
T04n0192_p0036a17	智慧脩寂定	無依無有數
T04n0192_p0036a18	雖獲甘露道	猶資施以成
T04n0192_p0036a19	緣彼惠施故	脩八大人念
T04n0192_p0036a20	隨念歡喜心	決定三摩提
T04n0192_p0036a21	三昧增智慧	能正觀生滅
T04n0192_p0036a22	正觀生滅已	次第得解脫
T04n0192_p0036a23	捨財惠施者	竭除於貪著
T04n0192_p0036a24	慈悲恭敬與	兼除嫉恚慢
T04n0192_p0036a25	明見惠施果	無施癡見除
T04n0192_p0036a26	諸結煩惱滅	斯由於惠施
T04n0192_p0036a27	當知惠施者	則為解脫因
T04n0192_p0036a28	猶如人種栽	為蔭花果故
T04n0192_p0036a29	布施亦如是	報樂大涅槃
T04n0192_p0036b01	不堅固財施	獲報堅固果
T04n0192_p0036b02	施食唯得力	施衣得好色
T04n0192_p0036b03	若建立精舍	眾果具足成
T04n0192_p0036b04	或施求五欲	或貪求大財
T04n0192_p0036b05	或為名聞施	有求生天樂
T04n0192_p0036b06	或為免貧苦	唯汝無想施
T04n0192_p0036b07	施中之最上	無利而不獲
T04n0192_p0036b08	汝心有所弘	宜令速成就
T04n0192_p0036b09	癡愛心來遊	清淨眼開還
T04n0192_p0036b10	長者受佛教	惠心轉增明
T04n0192_p0036b11	請優波低舍	賢友而同歸
T04n0192_p0036b12	還彼憍薩羅	周行擇良墟
T04n0192_p0036b13	見太子祇園	林流極清閑
T04n0192_p0036b14	往詣太子所	請求買其田
T04n0192_p0036b15	太子甚寶惜	元無出賣心

T04n0192\_p0036b16 | 設布黃金滿猶尚地不遷  
T04n0192\_p0036b17 | 長者心歡喜即遍布黃金  
T04n0192\_p0036b18 | 祇言我不與汝云何布金  
T04n0192\_p0036b19 | 長者言不與何言滿黃金  
T04n0192\_p0036b20 | 二人共諍訟延及斷事官  
T04n0192\_p0036b21 | 眾皆歎奇特祇亦知其誠  
T04n0192\_p0036b22 | 廣問其因緣辭言立精舍  
T04n0192\_p0036b23 | 供養於如來并及比丘僧  
T04n0192\_p0036b24 | 太子聞佛名其心即開悟  
T04n0192\_p0036b25 | 唯取其半金求和同建立  
T04n0192\_p0036b26 | 汝地我樹林共以供養佛  
T04n0192\_p0036b27 | 長者地祇林以付舍利弗  
T04n0192\_p0036b28 | 經始立精舍晝夜勤速成  
T04n0192\_p0036b29 | 高顯勝莊嚴猶四天王宮  
T04n0192\_p0036c01 | 隨法順道宜稱如來所應  
T04n0192\_p0036c02 | 世間未曾有增暉舍衛城  
T04n0192\_p0036c03 | 如來現神蔭眾聖集安居  
T04n0192\_p0036c04 | 無侍者哀降有侍資道宜  
T04n0192\_p0036c05 | 長者乘斯福壽盡上界天  
T04n0192\_p0036c06 | 子孫繼其業歷世種福田  
T04n0192\_p0036c07 | 佛所行讚父子相見品第十九  
T04n0192\_p0036c08 | 佛於摩竭國化種種異道  
T04n0192\_p0036c09 | 悉從一味法如日映眾星  
T04n0192\_p0036c10 | 出彼五山城與千弟子俱  
T04n0192\_p0036c11 | 前後眷屬從往詣尼金山  
T04n0192\_p0036c12 | 近伽維羅衛而生報恩心  
T04n0192\_p0036c13 | 嘗修法供養以奉於父王  
T04n0192\_p0036c14 | 王師及大臣先遣伺候人  
T04n0192\_p0036c15 | 常尋從左右瞻察其進止  
T04n0192\_p0036c16 | 知佛欲還國驅馳而先白  
T04n0192\_p0036c17 | 太子遠避學願滿今來還  
T04n0192\_p0036c18 | 王聞大歡喜嚴駕即出迎  
T04n0192\_p0036c19 | 舉國諸士庶悉皆從王行  
T04n0192\_p0036c20 | 漸近遙見佛光相倍昔容



T04n0192_p0036c21	處於大眾中	猶如梵天王
T04n0192_p0036c22	下車而徐進	恐為法留難
T04n0192_p0036c23	瞻顏內欣踊	口莫知所言
T04n0192_p0036c24	願貪居俗累	子超然登仙
T04n0192_p0036c25	雖子居道尊	未知稱何名
T04n0192_p0036c26	自惟久思渴	今日無由宣
T04n0192_p0036c27	子今默然坐	安隱不改容
T04n0192_p0036c28	久別無感情	令我心獨悲
T04n0192_p0036c29	如人久虛渴	路逢清冷泉
T04n0192_p0037a01	奔馳而欲飲	臨泉忽枯渴
T04n0192_p0037a02	今我見其子	猶是本光顏
T04n0192_p0037a03	心疏氣高絕	都無蔭流心
T04n0192_p0037a04	抑情虛望斷	如渴對枯泉
T04n0192_p0037a05	未見繁想馳	對目則無歡
T04n0192_p0037a06	如人念離親	忽見畫形像
T04n0192_p0037a07	應王四天下	猶若曼陀王
T04n0192_p0037a08	汝今行乞食	斯道何足榮
T04n0192_p0037a09	安靜如須彌	光相如日明
T04n0192_p0037a10	庠行牛王步	無畏師子吼
T04n0192_p0037a11	不受四天封	乞求而養身
T04n0192_p0037a12	佛知父王心	猶存於子想
T04n0192_p0037a13	為開其心故	并哀一切眾
T04n0192_p0037a14	神足昇虛空	兩手捧日月
T04n0192_p0037a15	遊行於空中	種種作異變
T04n0192_p0037a16	或分身無量	還復合為一
T04n0192_p0037a17	或入水如地	或入地如水
T04n0192_p0037a18	石壁不礙身	左右出水火
T04n0192_p0037a19	父王大歡喜	父子情悉除
T04n0192_p0037a20	空中蓮花座	而為王說法
T04n0192_p0037a21	知王心慈念	為子增憂悲
T04n0192_p0037a22	纏綿愛念子	宜應速除滅
T04n0192_p0037a23	息愛靜其心	受我子養法
T04n0192_p0037a24	人子所未奉	今以奉父王
T04n0192_p0037a25	父未從子得	今從子得之

T04n0192_p0037a26	人王之奇特	天王亦希有
T04n0192_p0037a27	勝妙甘露道	今以奉大玉
T04n0192_p0037a28	自業業受生	業依業果報
T04n0192_p0037a29	當知業因果	勤習度世業
T04n0192_p0037b01	諦觀於世間	唯業為良朋
T04n0192_p0037b02	親戚及與身	深愛相戀慕
T04n0192_p0037b03	命終神獨往	唯業良朋隨
T04n0192_p0037b04	輪迴於五趣	三業三種生
T04n0192_p0037b05	愛欲為其因	種種類差別
T04n0192_p0037b06	今當竭其力	淨治身口業
T04n0192_p0037b07	晝夜勤修習	息亂心寂然
T04n0192_p0037b08	唯此為己利	離此悉非我
T04n0192_p0037b09	當知三界有	猶若海濤波
T04n0192_p0037b10	難樂難習近	當修第四業
T04n0192_p0037b11	生死五道輪	猶眾星旋轉
T04n0192_p0037b12	諸天亦遷變	人中豈得常
T04n0192_p0037b13	涅槃為最安	禪寂樂中勝
T04n0192_p0037b14	人王五欲樂	危險多恐怖
T04n0192_p0037b15	猶毒蛇同居	何有須臾歡
T04n0192_p0037b16	明人見世間	如盛火圍遠
T04n0192_p0037b17	恐怖無暫安	求離生老死
T04n0192_p0037b18	無盡寂靜處	慧者之所居
T04n0192_p0037b19	不須利器仗	象馬以兵車
T04n0192_p0037b20	調伏貪恚癡	天下敵無勝
T04n0192_p0037b21	知苦斷苦因	證滅修方便
T04n0192_p0037b22	正覺四真諦	惡趣恐怖除
T04n0192_p0037b23	先現妙神通	令王心歡喜
T04n0192_p0037b24	信樂情已深	堪為正法器
T04n0192_p0037b25	合掌而讚嘆	奇哉誓果成
T04n0192_p0037b26	奇哉大苦離	奇哉饒益我
T04n0192_p0037b27	雖先增憂悲	緣悲故獲利
T04n0192_p0037b28	奇哉我今日	生子果報成
T04n0192_p0037b29	宜捨勝妙樂	宜精勤習苦
T04n0192_p0037c01	宜離親族榮	宜割恩愛情

T04n0192\_p0037c02 | 古昔諸仙王 唐苦而無功  
 T04n0192\_p0037c03 | 清涼安隱處 汝今悉已獲  
 T04n0192\_p0037c04 | 自安而安彼 大悲濟眾生  
 T04n0192\_p0037c05 | 昔本住世間 為轉輪王者  
 T04n0192\_p0037c06 | 無自在神通 令我心開解  
 T04n0192\_p0037c07 | 亦無此妙法 使我今日歡  
 T04n0192\_p0037c08 | 設為轉輪王 生死緒不絕  
 T04n0192\_p0037c09 | 今已絕生死 輪迴大苦滅  
 T04n0192\_p0037c10 | 能為眾生類 廣說甘露法  
 T04n0192\_p0037c11 | 如此妙神通 智慧甚深廣  
 T04n0192\_p0037c12 | 永滅生死苦 為天人之上  
 T04n0192\_p0037c13 | 雖居聖王位 終不獲斯利  
 T04n0192\_p0037c14 | 如是讚歎已 法愛增恭敬  
 T04n0192\_p0037c15 | 居王父尊位 謙卑稽首禮  
 T04n0192\_p0037c16 | 國中諸人民 睹佛神通力  
 T04n0192\_p0037c17 | 聞說深妙法 兼見王敬重  
 T04n0192\_p0037c18 | 合掌頭面禮 悉生奇特想  
 T04n0192\_p0037c19 | 厭惡居俗累 咸生出家心  
 T04n0192\_p0037c20 | 釋種諸王子 心悟道果成  
 T04n0192\_p0037c21 | 悉厭世榮樂 捨親愛出家  
 T04n0192\_p0037c22 | 阿難陀難陀 金毘阿那律  
 T04n0192\_p0037c23 | 難圖跋難陀 及軍荼陀那  
 T04n0192\_p0037c24 | 如是等上首 及餘釋種子  
 T04n0192\_p0037c25 | 悉從於佛教 受法為弟子  
 T04n0192\_p0037c26 | 匡國大臣子 優陀夷為首  
 T04n0192\_p0037c27 | 與諸王子俱 隨次而出家  
 T04n0192\_p0037c28 | 又阿低梨子 名曰優波離  
 T04n0192\_p0037c29 | 見彼諸王子 大臣子出家  
 T04n0192\_p0038a01 | 心感情開解 亦受出家法  
 T04n0192\_p0038a02 | 父王見其子 神力諸功德  
 T04n0192\_p0038a03 | 自亦入清流 甘露正法門  
 T04n0192\_p0038a04 | 捨王位國土 禪一甘露飯  
 T04n0192\_p0038a05 | 閑居修靜默 處宮習王仙  
 T04n0192\_p0038a06 | 如來悉隨攝 本族知識已

T04n0192\_p0038a07 | 道中顏和悅 親戚歡喜隨  
T04n0192\_p0038a08 | 時至應乞食 入迦維羅衛  
T04n0192\_p0038a09 | 城中諸士女 驚喜舉聲唱  
T04n0192\_p0038a10 | 悉達阿羅陀 學道成而歸  
T04n0192\_p0038a11 | 內外轉相告 巨細馳出看  
T04n0192\_p0038a12 | 門戶窗牖中 比肩而側目  
T04n0192\_p0038a13 | 見佛身相好 光明甚暉曜  
T04n0192\_p0038a14 | 外著袈裟衣 身光內徹照  
T04n0192\_p0038a15 | 猶如日圓輪 內外相映發  
T04n0192\_p0038a16 | 觀者心悲喜 合掌涕淚流  
T04n0192\_p0038a17 | 見佛庠序步 欽形攝諸根  
T04n0192\_p0038a18 | 妙身顯法儀 敬惜增悲歎  
T04n0192\_p0038a19 | 剃髮毀形好 身被染色衣  
T04n0192\_p0038a20 | 堂堂儀雅容 束身視地行  
T04n0192\_p0038a21 | 應戴羽寶蓋 手攬飛龍轡  
T04n0192\_p0038a22 | 如何冒游塵 執鉢而行乞  
T04n0192\_p0038a23 | 藝足伏怨敵 貌足婁女歡  
T04n0192\_p0038a24 | 華服冠天冠 黎民咸首陽  
T04n0192\_p0038a25 | 如何屈茂容 拘心制其形  
T04n0192\_p0038a26 | 捨妙欲光服 素身著染衣  
T04n0192\_p0038a27 | 見何相何求 與世五欲怨  
T04n0192\_p0038a28 | 捨賢妻愛子 樂獨而孤遊  
T04n0192\_p0038a29 | 難哉彼賢妃 長夜抱憂思  
T04n0192\_p0038b01 | 而今聞出家 性命猶能全  
T04n0192\_p0038b02 | 不審淨飯王 竟見此子不  
T04n0192\_p0038b03 | 見其妙相身 毀形而出家  
T04n0192\_p0038b04 | 怨家猶痛惜 父見豈能安  
T04n0192\_p0038b05 | 愛子羅[目\*侯]羅 泣涕常悲戀  
T04n0192\_p0038b06 | 見無撫慰心 用學此道為  
T04n0192\_p0038b07 | 諸明相法者 咸言太子生  
T04n0192\_p0038b08 | 具足大人相 應享食四海  
T04n0192\_p0038b09 | 觀今之所為 斯則皆虛談  
T04n0192\_p0038b10 | 如是比眾多 紛紜而亂說  
T04n0192\_p0038b11 | 如來心無著 無欣亦無感

T04n0192_p0038b12	慈悲愍眾生	欲令脫貧苦
T04n0192_p0038b13	增長彼善根	并為當來世
T04n0192_p0038b14	顯其少欲跡	兼除俗塵謗
T04n0192_p0038b15	入貧里乞食	精麤任所得
T04n0192_p0038b16	巨細不擇門	滿鉢歸山林
T04n0192_p0038b17	佛所行讚受	祇桓精舍品第二十
T04n0192_p0038b18	世尊已開化	迦維羅衛人
T04n0192_p0038b19	隨緣度已畢	與大眾俱行
T04n0192_p0038b20	往憍薩羅國	詣波斯匿王
T04n0192_p0038b21	祇桓已莊嚴	堂舍悉周備
T04n0192_p0038b22	流泉相灌注	花果悉敷榮
T04n0192_p0038b23	水陸眾奇鳥	隨類群和鳴
T04n0192_p0038b24	眾美世無比	若稽羅山宮
T04n0192_p0038b25	給孤獨長者	眷屬專路迎
T04n0192_p0038b26	散花燒名香	奉請入祇桓
T04n0192_p0038b27	手執金龍瓶	躬跪注長水
T04n0192_p0038b28	以祇桓精舍	奉施十方僧
T04n0192_p0038b29	世尊咒願受	鎮國令久安
T04n0192_p0038c01	給孤獨長者	福慶流無窮
T04n0192_p0038c02	時波斯匿王	聞世尊已至
T04n0192_p0038c03	嚴駕出祇桓	敬禮世尊足
T04n0192_p0038c04	卻坐於一面	合掌白佛言
T04n0192_p0038c05	不圖卑小國	忽成大吉祥
T04n0192_p0038c06	惡逆多殃災	豈能感大人
T04n0192_p0038c07	今得睹聖顏	沐浴飲清化
T04n0192_p0038c08	鄙雖處凡品	蒙聖入勝流
T04n0192_p0038c09	如風拂香林	氣合成薰[颱一合+茲]
T04n0192_p0038c10	眾鳥集須彌	異色齊金光
T04n0192_p0038c11	得與明人會	蒙蔭而同榮
T04n0192_p0038c12	野夫供仙人	生為三足星
T04n0192_p0038c13	世利皆有盡	聖利永無窮
T04n0192_p0038c14	人王多怨咎	遇聖利常安
T04n0192_p0038c15	佛知王心至	樂法如帝釋
T04n0192_p0038c16	唯有二種著	不能忘財色

T04n0192_p0038c17	知時知心行而為王說法
T04n0192_p0038c18	惡業卑下士見善猶知敬
T04n0192_p0038c19	沉復自在王積德乘宿因
T04n0192_p0038c20	遇佛加恭敬此乃非為難
T04n0192_p0038c21	國素靜民安非見佛所增
T04n0192_p0038c22	今當略說法大王且諦聽
T04n0192_p0038c23	受持我所說見我功果成
T04n0192_p0038c24	命終形神乖親戚悉別離
T04n0192_p0038c25	唯有善惡業始終而影隨
T04n0192_p0038c26	當崇法王業子養於萬民
T04n0192_p0038c27	現世名稱流命終上昇天
T04n0192_p0038c28	縱情不順法今苦後無歡
T04n0192_p0038c29	古昔羸馬王順法受天福
T04n0192_p0039a01	金步王行惡壽終生惡道
T04n0192_p0039a02	我今為大王略說善惡法
T04n0192_p0039a03	大要當慈心觀民猶一子
T04n0192_p0039a04	不迫亦不害善攝持諸根
T04n0192_p0039a05	捨邪就正路不自舉下人
T04n0192_p0039a06	結友於苦行勿習邪見朋
T04n0192_p0039a07	勿恃王威勢勿聽邪佞言
T04n0192_p0039a08	勿惱諸苦行莫踰王正典
T04n0192_p0039a09	念佛維正法調伏非法者
T04n0192_p0039a10	現為人中上德將隆道中
T04n0192_p0039a11	深思無常想身命念念遷
T04n0192_p0039a12	栖心高勝境志求清涼津
T04n0192_p0039a13	保慈自在樂來世增其歡
T04n0192_p0039a14	傳名於曠劫必報如來恩
T04n0192_p0039a15	如人愛甜果必種其良栽
T04n0192_p0039a16	有從明入暗有從闇入明
T04n0192_p0039a17	有闇闇相續有明明相因
T04n0192_p0039a18	智者捨三品當學始終明
T04n0192_p0039a19	言惡群嚮應善唱隨者難
T04n0192_p0039a20	無有不作果作者不敗亡
T04n0192_p0039a21	創業不動習至竟莫能為

T04n0192_p0039a22	素不修善	因後致樂無斯
T04n0192_p0039a23	既往無慮	是故當修善
T04n0192_p0039a24	自省不為	是自作自受
T04n0192_p0039a25	猶四石山	合眾生無逃處
T04n0192_p0039a26	生老病死	山群生脫無由
T04n0192_p0039a27	唯有行正	法出斯苦重山
T04n0192_p0039a28	世間悉無	常五欲境如電
T04n0192_p0039a29	老死鋒端	何應習非法
T04n0192_p0039b01	古昔諸勝	王猶若自在天
T04n0192_p0039b02	勇健志勝	虛暫願已磨滅
T04n0192_p0039b03	劫火鎔須	彌海水悉枯竭
T04n0192_p0039b04	況身如泡	沫而望久存世
T04n0192_p0039b05	猛風止隨	藍日光翳須彌
T04n0192_p0039b06	盛火水所	消有物悉歸滅
T04n0192_p0039b07	此身無常	器長夜苦守護
T04n0192_p0039b08	廣資以財	色放逸生憍慢
T04n0192_p0039b09	死時忽然	至挺直如枯木
T04n0192_p0039b10	明人見斯	變勤修豈睡眠
T04n0192_p0039b11	生死獨搖	機不止會墮落
T04n0192_p0039b12	不習不積	樂苦報者不為
T04n0192_p0039b13	不近不勝	友不學不斷智
T04n0192_p0039b14	學不受有	智受必令無身
T04n0192_p0039b15	有身不染	境染境為大過
T04n0192_p0039b16	雖生無色	天不免時遷變
T04n0192_p0039b17	當學不變	身不變則無過
T04n0192_p0039b18	以有此身	故為眾苦之本
T04n0192_p0039b19	是故諸智	者息本於無身
T04n0192_p0039b20	一切眾生	類斯由欲生苦
T04n0192_p0039b21	是故於欲	有當生厭離心
T04n0192_p0039b22	厭離於欲	有則不受眾苦
T04n0192_p0039b23	雖生色無	色變易為大患
T04n0192_p0039b24	以不寂靜	故沉不離於欲
T04n0192_p0039b25	如是觀三	界無常無有主
T04n0192_p0039b26	眾苦常熾	然智者豈願樂

Phật sở hành tán

T04n0192\_p0039b27 | 如樹盛火然 眾鳥豈群集  
T04n0192\_p0039b28 | 覺者為明士 離此則無明  
T04n0192\_p0039b29 | 此則開覺士 離此則非覺  
T04n0192\_p0039c01 | 此則應所作 離此則不應  
T04n0192\_p0039c02 | 此則為近宗 離此與理乖  
T04n0192\_p0039c03 | 言此殊勝法 非在家所應  
T04n0192\_p0039c04 | 此則為非說 法唯在人弘  
T04n0192\_p0039c05 | 患熱入冷水 一切得清涼  
T04n0192\_p0039c06 | 冥室燈火明 悉睹於五色  
T04n0192\_p0039c07 | 修道亦如是 道俗無異方  
T04n0192\_p0039c08 | 或山居墮罪 或在家昇仙  
T04n0192\_p0039c09 | 癡冥為巨海 邪見為濤波  
T04n0192\_p0039c10 | 群生隨愛流 漂轉莫能度  
T04n0192\_p0039c11 | 智慧為輕舟 堅持三昧正  
T04n0192\_p0039c12 | 方便鼓念楫 能濟無知海  
T04n0192\_p0039c13 | 時王專心聽 一切智所說  
T04n0192\_p0039c14 | 厭薄於俗榮 知王者無歡  
T04n0192\_p0039c15 | 如逸醉狂象 醉醒純熟運  
T04n0192\_p0039c16 | 時有諸外道 見王信敬佛  
T04n0192\_p0039c17 | 咸求於太王 與佛決神通  
T04n0192\_p0039c18 | 時王白世尊 願從彼所求  
T04n0192\_p0039c19 | 佛即默然許 種種諸異見  
T04n0192\_p0039c20 | 五通神仙士 悉來詣佛所  
T04n0192\_p0039c21 | 佛即現神力 正基坐空中  
T04n0192\_p0039c22 | 普放大光明 如日耀朝陽  
T04n0192\_p0039c23 | 外道悉降伏 國民普歸宗  
T04n0192\_p0039c24 | 為母說法故 即昇忉利天  
T04n0192\_p0039c25 | 三月處天宮 普化諸天人  
T04n0192\_p0039c26 | 度母報恩畢 安居時遇運  
T04n0192\_p0039c27 | 諸天眾羽從 乘於七寶階  
T04n0192\_p0039c28 | 下至閻浮提 諸佛常下處  
T04n0192\_p0039c29 | 無量諸天人 乘宮殿隨送  
T04n0192\_p0040a01 | 閻浮提君民 合掌而仰瞻  
T04n0192\_p0040a02 | 佛所行讚守財醉象調伏品第二十一



T04n0192_p0040a03	天上教化母及餘諸天眾
T04n0192_p0040a04	還遊於人中隨緣而行化
T04n0192_p0040a05	樹提迦耆婆首羅輪盧那
T04n0192_p0040a06	長者子央伽及無畏王子
T04n0192_p0040a07	尼瞿屢陀等尸利掘多迦
T04n0192_p0040a08	尼捷憂波離悉令得解脫
T04n0192_p0040a09	乾陀羅國王其名弗迦羅
T04n0192_p0040a10	聞說微妙法捨國而出家
T04n0192_p0040a11	醯茂鉢低鬼及波多耆利
T04n0192_p0040a12	於毘富羅山調伏而受化
T04n0192_p0040a13	波羅延梵志波沙那山中
T04n0192_p0040a14	半偈微細義調伏令信樂
T04n0192_p0040a15	他那摩帝村有鳩吒檀[身*允]
T04n0192_p0040a16	是二生之首廣殺生祠祀
T04n0192_p0040a17	如來方便化令其入正道
T04n0192_p0040a18	於毘提訶山大威德天神
T04n0192_p0040a19	名般遮尸喏受法入決定
T04n0192_p0040a20	毘紐瑟吒村化彼難陀母
T04n0192_p0040a21	央伽富梨城降伏大力神
T04n0192_p0040a22	富那跋陀羅輪屢那檀陀
T04n0192_p0040a23	兇惡大力龍國王及後宮
T04n0192_p0040a24	悉皆受正法以開甘露門
T04n0192_p0040a25	於彼侏儒村稽那及尸盧
T04n0192_p0040a26	志求生天樂化令入正道
T04n0192_p0040a27	央瞿利摩羅於彼脩侏村
T04n0192_p0040a28	為現神通力化令即調伏
T04n0192_p0040a29	有大長者子浮梨耆婆男
T04n0192_p0040b01	大富多錢財如富那跋陀
T04n0192_p0040b02	即於如來前受化廣行施
T04n0192_p0040b03	於彼跋提村化彼跋提梨
T04n0192_p0040b04	及與跋陀羅兄弟二鬼神
T04n0192_p0040b05	毘提訶富利有二婆羅門
T04n0192_p0040b06	一名為大壽二名曰梵壽
T04n0192_p0040b07	論議以降伏令入於正法

T04n0192_p0040b08	至毘舍離城化諸羅刹鬼
T04n0192_p0040b09	并離車師子及諸離車眾
T04n0192_p0040b10	薩遮尼捷子悉令入正法
T04n0192_p0040b11	阿摩勒迦波有鬼跋陀羅
T04n0192_p0040b12	及跋陀羅迦跋陀羅劫摩
T04n0192_p0040b13	又至阿臘山度鬼阿臘婆
T04n0192_p0040b14	二名鳩摩羅三訶悉多迦
T04n0192_p0040b15	遷至伽闍山度鬼經迦那
T04n0192_p0040b16	及針毛夜叉及其姊妹子
T04n0192_p0040b17	又至波羅奈化彼迦旃延
T04n0192_p0040b18	然後乘神通至輪盧波羅
T04n0192_p0040b19	化彼諸商人多波捷尼劍
T04n0192_p0040b20	受其旃檀堂妙香流於今
T04n0192_p0040b21	至摩醯波低度迦毘羅仙
T04n0192_p0040b22	牟尼住於彼足蹈於石上
T04n0192_p0040b23	千輻雙輪現終則不磨滅
T04n0192_p0040b24	至波羅那處化婆羅那鬼
T04n0192_p0040b25	至摩偷羅國度鬼蠹摩
T04n0192_p0040b26	偷羅俱瑟吒度賴吒波羅
T04n0192_p0040b27	至鞞蘭若村度諸婆羅門
T04n0192_p0040b28	迦利摩沙村度薩毘薩深
T04n0192_p0040b29	亦復化於彼阿耆尼毘舍
T04n0192_p0040c01	復還舍衛國度彼瞿曇摩
T04n0192_p0040c02	闍帝輪盧那道迦阿低梨
T04n0192_p0040c03	還憍薩羅國度外道之師
T04n0192_p0040c04	弗迦羅婆梨及諸梵志眾
T04n0192_p0040c05	至施多毘迦寂靜空閑處
T04n0192_p0040c06	度諸外道仙令入佛仙路
T04n0192_p0040c07	至阿輸闍國度諸鬼龍眾
T04n0192_p0040c08	至舍毘羅國度二惡龍王
T04n0192_p0040c09	一名金毘羅二名迦羅迦
T04n0192_p0040c10	又至跋伽國化度夜叉鬼
T04n0192_p0040c11	其名曰毘沙那鳩羅父母
T04n0192_p0040c12	并及大長者令信樂正法

T04n0192_p0040c13	至俱舍彌國化度瞿師羅
T04n0192_p0040c14	及二優婆夷波闍鬱多羅
T04n0192_p0040c15	伴等優婆夷眾多次第度
T04n0192_p0040c16	至捷陀羅國度阿婆羅龍
T04n0192_p0040c17	如是等次第空行水陸性
T04n0192_p0040c18	皆悉往化度如日照幽冥
T04n0192_p0040c19	爾時提婆達見佛德殊勝
T04n0192_p0040c20	內心懷嫉妒退失諸禪定
T04n0192_p0040c21	造諸惡方便破壞正法僧
T04n0192_p0040c22	登耆闍崛山崩石以打佛
T04n0192_p0040c23	石分為二分墮於佛左右
T04n0192_p0040c24	於王平直路放狂醉惡象
T04n0192_p0040c25	震吼若雷霆勇氣奮成雲
T04n0192_p0040c26	橫泄而奔走逸越如暴風
T04n0192_p0040c27	鼻牙尾四足觸則莫不摧
T04n0192_p0040c28	王舍城巷路狼藉殺傷人
T04n0192_p0040c29	橫尸而布路髓腦血流離
T04n0192_p0041a01	一切諸士女恐怖不出門
T04n0192_p0041a02	合城悉戰悚但聞驚喚聲
T04n0192_p0041a03	有出城馳走有窟穴自藏
T04n0192_p0041a04	如來取五百時至而入城
T04n0192_p0041a05	高闍窗牖人啟佛令勿行
T04n0192_p0041a06	如來心安泰怡然無懼容
T04n0192_p0041a07	唯念貪嫉苦慈心欲令安
T04n0192_p0041a08	天龍眾營從漸至狂象所
T04n0192_p0041a09	諸比丘逃避唯與阿難俱
T04n0192_p0041a10	猶法種種相一自性不移
T04n0192_p0041a11	醉象奮狂怒見佛心即醒
T04n0192_p0041a12	投身禮佛足猶若太山崩
T04n0192_p0041a13	蓮花掌摩頂如日照烏雲
T04n0192_p0041a14	跪伏佛足下而為說法言
T04n0192_p0041a15	象莫害大龍象與龍戰難
T04n0192_p0041a16	象欲害大龍終不生善處
T04n0192_p0041a17	貪恚癡迷醉難降佛已降

T04n0192\_p0041a18 | 是故汝今日 當捨貪恚癡  
T04n0192\_p0041a19 | 已沒苦淤泥 不捨轉更深  
T04n0192\_p0041a20 | 彼象聞佛說 醉解心即悟  
T04n0192\_p0041a21 | 身心得安樂 如渴飲甘露  
T04n0192\_p0041a22 | 象已受佛化 國人悉歡喜  
T04n0192\_p0041a23 | 咸歎唱希有 設種種供養  
T04n0192\_p0041a24 | 下善轉成中 中善進增上  
T04n0192\_p0041a25 | 不信者生信 已信者深固  
T04n0192\_p0041a26 | 阿闍世大王 見佛降醉象  
T04n0192\_p0041a27 | 心生奇特想 歡喜倍增敬  
T04n0192\_p0041a28 | 如來善方便 現種種神力  
T04n0192\_p0041a29 | 調伏諸眾生 隨力入正法  
T04n0192\_p0041b01 | 舉國脩善業 猶如劫初人  
T04n0192\_p0041b02 | 彼提婆達兜 為惡自纏縛  
T04n0192\_p0041b03 | 先神力飛行 今墮無擇獄  
T04n0192\_p0041b04 | 佛所行讚菴 摩羅女見佛品第二十二  
T04n0192\_p0041b05 | 世尊廣化畢 而生涅槃心  
T04n0192\_p0041b06 | 發於王舍城 詣巴達弗邑  
T04n0192\_p0041b07 | 到已住於彼 娑吒利支提  
T04n0192\_p0041b08 | 彼是摩竭提 邊邑附庸國  
T04n0192\_p0041b09 | 國主婆羅門 多聞明經典  
T04n0192\_p0041b10 | 瞻相土安危 國之仰觀師  
T04n0192\_p0041b11 | 摩竭王遣使 教告彼仰觀  
T04n0192\_p0041b12 | 命起於牢城 以備於強鄰  
T04n0192\_p0041b13 | 世尊記彼地 天神所保持  
T04n0192\_p0041b14 | 於中起城郭 永固不危亡  
T04n0192\_p0041b15 | 仰觀心歡喜 共養佛法僧  
T04n0192\_p0041b16 | 佛出彼城門 往詣恒河濱  
T04n0192\_p0041b17 | 仰觀深敬佛 名為瞿曇門  
T04n0192\_p0041b18 | 恒河側人民 皆出迎世尊  
T04n0192\_p0041b19 | 興種種供養 各嚴船令渡  
T04n0192\_p0041b20 | 世尊以船多 偏受達眾心  
T04n0192\_p0041b21 | 即以神通力 隱身及大眾  
T04n0192\_p0041b22 | 忽從此岸沒 而出於彼岸

T04n0192_p0041b23	以乘智慧船	廣濟於眾生
T04n0192_p0041b24	緣斯德力故	濟河不憑舟
T04n0192_p0041b25	恒河側人民	同聲唱奇哉
T04n0192_p0041b26	咸言名此津	名為瞿曇津
T04n0192_p0041b27	城門瞿曇門	津名瞿曇津
T04n0192_p0041b28	斯名流於世	歷代共稱傳
T04n0192_p0041b29	如來復前行	至彼鳩梨村
T04n0192_p0041c01	說法多所化	復至那提村
T04n0192_p0041c02	人民多疫死	親戚悉來問
T04n0192_p0041c03	諸親疫死者	命終生何所
T04n0192_p0041c04	佛善知業報	悉隨問記說
T04n0192_p0041c05	前至鞞舍離	住於菴羅林
T04n0192_p0041c06	彼菴摩羅女	承佛詣其園
T04n0192_p0041c07	侍女眾隨從	庠序出奉迎
T04n0192_p0041c08	善執諸情根	身服輕素衣
T04n0192_p0041c09	捨離莊嚴服	自沐浴香花
T04n0192_p0041c10	猶世貞賢女	潔素以祠天
T04n0192_p0041c11	端正妙容姿	猶天玉女形
T04n0192_p0041c12	佛遙見女來	告諸比丘眾
T04n0192_p0041c13	此女極端正	能留行者情
T04n0192_p0041c14	汝等當正念	以慧鎮其心
T04n0192_p0041c15	寧在暴虎口	狂夫利劍下
T04n0192_p0041c16	不於女人所	而起愛欲情
T04n0192_p0041c17	女人顯恣態	若行住坐臥
T04n0192_p0041c18	乃至畫像形	悉表妖姿容
T04n0192_p0041c19	劫奪人善心	如何不自防
T04n0192_p0041c20	現啼笑喜怒	縱體而垂肩
T04n0192_p0041c21	或散髮髻傾	猶尚亂人心
T04n0192_p0041c22	況復飾容儀	以顯妙姿顏
T04n0192_p0041c23	莊嚴隱陋形	誘誑於愚夫
T04n0192_p0041c24	迷亂生德想	不覺醜穢形
T04n0192_p0041c25	當觀無常苦	不淨無我所
T04n0192_p0041c26	諦見其真實	滅除貪欲想
T04n0192_p0041c27	正觀於自境	天女尚不樂

T04n0192\_p0041c28 | 沉復人間欲 而能留人心  
T04n0192\_p0041c29 | 當執精進弓 智慧鋒利箭  
T04n0192\_p0042a01 | 被正念重鎗 決戰於五欲  
T04n0192\_p0042a02 | 寧以熱鐵槍 貫徹於雙目  
T04n0192\_p0042a03 | 不以愛欲心 而觀於女色  
T04n0192\_p0042a04 | 愛欲迷其心 炫惑於女色  
T04n0192\_p0042a05 | 亂想而命終 必墮三惡道  
T04n0192\_p0042a06 | 畏彼惡道苦 不受女人欺  
T04n0192\_p0042a07 | 根不繫境界 境界不繫根  
T04n0192\_p0042a08 | 於中貪欲想 由根繫境界  
T04n0192\_p0042a09 | 猶如二耕牛 同一轆一鞅  
T04n0192\_p0042a10 | 牛不轉相縛 根境界亦然  
T04n0192\_p0042a11 | 是故當制心 勿令其放逸  
T04n0192\_p0042a12 | 佛為諸比丘 種種說法已  
T04n0192\_p0042a13 | 彼蒼摩羅女 漸至世尊前  
T04n0192\_p0042a14 | 見佛坐樹下 禪定靜思惟  
T04n0192\_p0042a15 | 念佛大悲心 哀受我樹林  
T04n0192\_p0042a16 | 端心斂儀容 止素妖冶情  
T04n0192\_p0042a17 | 恭形心純至 稽首接足禮  
T04n0192\_p0042a18 | 世尊命令坐 隨心為說法  
T04n0192\_p0042a19 | 汝心已純靜 表徹外德容  
T04n0192\_p0042a20 | 壯年豐財寶 備德兼姿顏  
T04n0192\_p0042a21 | 能信樂正法 是則世之難  
T04n0192\_p0042a22 | 丈夫宿智慧 樂法非為奇  
T04n0192\_p0042a23 | 女人情志弱 智淺愛欲深  
T04n0192\_p0042a24 | 而能樂正法 此亦為甚難  
T04n0192\_p0042a25 | 人生於世間 唯應法自娛  
T04n0192\_p0042a26 | 財色非常寶 唯正法為珍  
T04n0192\_p0042a27 | 強良病所壞 少壯老所遷  
T04n0192\_p0042a28 | 命為死所困 行法無能侵  
T04n0192\_p0042a29 | 所愛莫不離 不愛而強鄰  
T04n0192\_p0042b01 | 所求不隨意 唯法為從心  
T04n0192\_p0042b02 | 他力為大苦 自在力為歡  
T04n0192\_p0042b03 | 女人悉由他 兼懷他子苦

T04n0192\_p0042b04 | 是故當思惟 厭離於女身  
 T04n0192\_p0042b05 | 彼蒼摩羅女 聞法心歡喜  
 T04n0192\_p0042b06 | 堅固智增明 能斷於愛欲  
 T04n0192\_p0042b07 | 即自厭女身 不染於境界  
 T04n0192\_p0042b08 | 雖恥於陋形 法力勸其心  
 T04n0192\_p0042b09 | 稽首而白佛 已蒙尊攝受  
 T04n0192\_p0042b10 | 哀受明供養 令滿其志願  
 T04n0192\_p0042b11 | 佛知彼誠心 兼利諸群生  
 T04n0192\_p0042b12 | 默然受其請 令即隨歡喜  
 T04n0192\_p0042b13 | 視聽轉增明 作禮而還家  
 T04n0192\_p0042b14 | 佛所行讚卷第四

T04n0192\_p0042b17 | 佛所行讚卷第五(亦云佛本行經)

T04n0192\_p0042b18 |  
 T04n0192\_p0042b19 | 馬鳴菩薩造  
 T04n0192\_p0042b20 | 北涼天竺三藏曇無讖譯  
 T04n0192\_p0042b21 | 神力住毒品第二十三  
 T04n0192\_p0042b22 | 爾時轉舍離 諸離車長者  
 T04n0192\_p0042b23 | 聞世尊入國 住蒼摩羅園  
 T04n0192\_p0042b24 | 有乘素車輿 素蓋素衣服  
 T04n0192\_p0042b25 | 青赤黃綠色 其眾各異儀  
 T04n0192\_p0042b26 | 導從翼前後 爭塗競路前  
 T04n0192\_p0042b27 | 天冠袞花服 寶飾以莊嚴  
 T04n0192\_p0042b28 | 威容盛明曜 增暉彼園林  
 T04n0192\_p0042b29 | 除捨五威儀 下車而步進  
 T04n0192\_p0042c01 | 息慢而形恭 頂禮於佛足  
 T04n0192\_p0042c02 | 大眾圍遶佛 如日重輪光  
 T04n0192\_p0042c03 | 離車名師子 為諸離車長  
 T04n0192\_p0042c04 | 德貌如師子 位居師子臣  
 T04n0192\_p0042c05 | 滅除師子慢 受誨釋師子  
 T04n0192\_p0042c06 | 汝等大威德 名族美色容  
 T04n0192\_p0042c07 | 能除世憍慢 受法以增明  
 T04n0192\_p0042c08 | 財色香花飾 不如戒莊嚴

T04n0192\_p0042c09 | 國土豐安樂唯以汝等榮  
T04n0192\_p0042c10 | 榮身而安民在於調御心  
T04n0192\_p0042c11 | 加以樂法情令德轉崇高  
T04n0192\_p0042c12 | 非薄土群鄙而能集眾賢  
T04n0192\_p0042c13 | 當日新其德撫養於萬民  
T04n0192\_p0042c14 | 導眾以明正如牛王涉津  
T04n0192\_p0042c15 | 若人能自念今世及後世  
T04n0192\_p0042c16 | 唯當脩正戒福利二世安  
T04n0192\_p0042c17 | 為眾所敬重名稱普流聞  
T04n0192\_p0042c18 | 仁者樂為友德流永無疆  
T04n0192\_p0042c19 | 山林寶玉石皆依地而生  
T04n0192\_p0042c20 | 戒德亦如地眾善之所由  
T04n0192\_p0042c21 | 無翅欲騰虛渡河無良舟  
T04n0192\_p0042c22 | 人而無戒德濟苦為實難  
T04n0192\_p0042c23 | 如樹美花果針刺難可攀  
T04n0192\_p0042c24 | 多聞美色力破戒者亦然  
T04n0192\_p0042c25 | 端坐勝堂闍王心自莊嚴  
T04n0192\_p0042c26 | 淨戒功德具隨大仙而征  
T04n0192\_p0042c27 | 染服衣毛羽螺髻剃鬚髮  
T04n0192\_p0042c28 | 不脩於戒德方涉眾苦難  
T04n0192\_p0042c29 | 日夜三沐浴奉火修苦行  
T04n0192\_p0043a01 | 遺身穢野獸赴水火投巖  
T04n0192\_p0043a02 | 食果餌草根吸風飲恒水  
T04n0192\_p0043a03 | 服氣以絕糧遠離於正戒  
T04n0192\_p0043a04 | 習斯禽獸道非為正法器  
T04n0192\_p0043a05 | 毀戒招誹謗仁者所不親  
T04n0192\_p0043a06 | 心常懷恐怖惡名如影隨  
T04n0192\_p0043a07 | 現世無利益後世豈獲安  
T04n0192\_p0043a08 | 是故智慧士當修於淨戒  
T04n0192\_p0043a09 | 於生死曠野戒為善導師  
T04n0192\_p0043a10 | 持戒由自力此則不為難  
T04n0192\_p0043a11 | 淨戒為梯蹬令人上昇天  
T04n0192\_p0043a12 | 建立淨戒者斯由煩惱微  
T04n0192\_p0043a13 | 諸過壞其心喪失善功德



T04n0192_p0043a14	先當離我所	我所覆諸善
T04n0192_p0043a15	猶灰覆火上	足蹈而覺燒
T04n0192_p0043a16	憍慢覆其心	如日隱重雲
T04n0192_p0043a17	慢怠滅慚愧	憂悲弱強志
T04n0192_p0043a18	老病壞壯容	我慢滅諸善
T04n0192_p0043a19	諸天阿修羅	貪嫉興諍訟
T04n0192_p0043a20	喪失諸功德	悉由我慢懷
T04n0192_p0043a21	我於勝中勝	我德勝者同
T04n0192_p0043a22	我於勝小劣	斯則為愚夫
T04n0192_p0043a23	色族悉無常	動搖不暫停
T04n0192_p0043a24	終為磨滅法	何用憍慢為
T04n0192_p0043a25	貪欲為巨患	詐親而密怨
T04n0192_p0043a26	猛火從內發	貪火亦復然
T04n0192_p0043a27	貪欲之熾燃	甚於世界火
T04n0192_p0043a28	火盛水能滅	貪愛難可消
T04n0192_p0043a29	猛火焚曠野	草盡還復生
T04n0192_p0043b01	貪欲火焚心	正法生則難
T04n0192_p0043b02	貪欲求世樂	樂增不淨業
T04n0192_p0043b03	惡業墮惡道	怨無過貪欲
T04n0192_p0043b04	貪則生於愛	愛則習諸欲
T04n0192_p0043b05	習欲招眾苦	元惡無過貪
T04n0192_p0043b06	貪則為大病	智藥愚夫止
T04n0192_p0043b07	邪覺不正思	能令貪欲增
T04n0192_p0043b08	無常苦不淨	無我無我所
T04n0192_p0043b09	智慧真實觀	能滅彼邪貪
T04n0192_p0043b10	是故於境界	當修真實觀
T04n0192_p0043b11	真實觀已生	貪欲得解脫
T04n0192_p0043b12	見德生貪欲	見過起瞋恚
T04n0192_p0043b13	德過二俱忘	貪恚得除滅
T04n0192_p0043b14	瞋恚改素容	能壞端正色
T04n0192_p0043b15	瞋恚翳明目	害法義欲聞
T04n0192_p0043b16	斷絕親愛義	為世所輕賤
T04n0192_p0043b17	是故當捨恚	勿隨於瞋心
T04n0192_p0043b18	能制狂恚心	是名善御者

T04n0192_p0043b19	世稱善調馴	是為攝繩容
T04n0192_p0043b20	縱恚不自禁	憂悔火隨燒
T04n0192_p0043b21	若人起瞋恚	先自燒其心
T04n0192_p0043b22	然後加於彼	或燒或不燒
T04n0192_p0043b23	生老病死苦	逼迫於眾生
T04n0192_p0043b24	復加於恚害	多怨復增怨
T04n0192_p0043b25	見世眾苦迫	應起慈悲心
T04n0192_p0043b26	眾生起煩惱	增微無量差
T04n0192_p0043b27	如來善方便	隨病而略說
T04n0192_p0043b28	譬如世良醫	隨病而投藥
T04n0192_p0043b29	爾時諸離車	聞佛所說法
T04n0192_p0043c01	即起禮佛足	歡喜而頂受
T04n0192_p0043c02	請佛及大眾	明日設薄供
T04n0192_p0043c03	佛告諸離車	蒼摩羅已請
T04n0192_p0043c04	離車懷感愧	彼何奪我利
T04n0192_p0043c05	知佛心平等	而起隨喜心
T04n0192_p0043c06	如來善隨宜	安慰令心悅
T04n0192_p0043c07	伏化純熟歸	如蛇被屨咒
T04n0192_p0043c08	夜過明相生	佛與大眾俱
T04n0192_p0043c09	詣蒼摩羅舍	受彼供養畢
T04n0192_p0043c10	往詣毘紐村	於彼夏安居
T04n0192_p0043c11	三月安居竟	復還鞞舍離
T04n0192_p0043c12	住獼猴池側	坐於林樹間
T04n0192_p0043c13	普放大光明	以感魔波旬
T04n0192_p0043c14	來詣於佛所	合掌勸請言
T04n0192_p0043c15	昔尼連禪側	已發真實要
T04n0192_p0043c16	我所作事畢	當入於涅槃
T04n0192_p0043c17	今所作已作	當遂於本心
T04n0192_p0043c18	時佛告波旬	滅度時不遠
T04n0192_p0043c19	卻後三月滿	當入於涅槃
T04n0192_p0043c20	時魔知如來	滅度已有期
T04n0192_p0043c21	情願既已滿	歡喜還天宮
T04n0192_p0043c22	如來坐樹下	正受三摩提
T04n0192_p0043c23	放捨業報壽	神力住命存

T04n0192\_p0043c24 | 以如來捨壽 大地普震動  
 T04n0192\_p0043c25 | 十方虛空境 周遍大火然  
 T04n0192\_p0043c26 | 須彌頂崩頽 天雨飛礫石  
 T04n0192\_p0043c27 | 狂風四激起 樹木悉摧折  
 T04n0192\_p0043c28 | 天樂發哀聲 天人心忘歡  
 T04n0192\_p0043c29 | 佛從三昧起 普告諸眾生  
 T04n0192\_p0044a01 | 我今已捨壽 三昧力存身  
 T04n0192\_p0044a02 | 身如朽敗車 無復往來因  
 T04n0192\_p0044a03 | 已脫於三有 如鳥破卵生  
 T04n0192\_p0044a04 | 佛所行讚離 車辭別品第二十四  
 T04n0192\_p0044a05 | 尊者阿難陀 見地普天動  
 T04n0192\_p0044a06 | 心驚身毛豎 問佛何因緣  
 T04n0192\_p0044a07 | 佛告阿難陀 我住三有月毒  
 T04n0192\_p0044a08 | 餘命行悉捨 是故地大動  
 T04n0192\_p0044a09 | 阿難聞佛教 悲感淚交流  
 T04n0192\_p0044a10 | 猶如大力象 搖彼栴檀樹  
 T04n0192\_p0044a11 | 擾動理迫迮 香汁淚流下  
 T04n0192\_p0044a12 | 親重大師尊 恩深未離欲  
 T04n0192\_p0044a13 | 惟此四事故 悲苦不自勝  
 T04n0192\_p0044a14 | 今我聞世尊 涅槃決定教  
 T04n0192\_p0044a15 | 舉體悉萎消 迷方失常音  
 T04n0192\_p0044a16 | 所聞法悉忘 荒悖亡天地  
 T04n0192\_p0044a17 | 怪哉救世主 滅度一可駭  
 T04n0192\_p0044a18 | 遭寒水垂死 遇火忽復滅  
 T04n0192\_p0044a19 | 於煩惱曠野 迷亂失其方  
 T04n0192\_p0044a20 | 忽遇善導師 未度忽復失  
 T04n0192\_p0044a21 | 如人涉長漢 熱渴久乏水  
 T04n0192\_p0044a22 | 忽遇清涼池 奔趣悉枯竭  
 T04n0192\_p0044a23 | 紺睫瞪睛目 明鑒於三世  
 T04n0192\_p0044a24 | 智慧照幽冥 昏冥一何速  
 T04n0192\_p0044a25 | 猶如旱地苗 雲興仰希雨  
 T04n0192\_p0044a26 | 暴風雲速滅 望絕守空田  
 T04n0192\_p0044a27 | 無智大闇冥 群生悉迷方  
 T04n0192\_p0044a28 | 如來燃慧燈 忽滅莫由出

T04n0192\_p0044a29 | 佛聞阿難說酸訴情悲切  
T04n0192\_p0044b01 | 軟語安慰言為說真實法  
T04n0192\_p0044b02 | 若人知自性不應處憂悲  
T04n0192\_p0044b03 | 一切諸有為悉皆磨滅法  
T04n0192\_p0044b04 | 我已為汝說合會性別離  
T04n0192\_p0044b05 | 恩愛理不常當捨悲戀心  
T04n0192\_p0044b06 | 有為流動法生滅不自在  
T04n0192\_p0044b07 | 欲令長存者終無有是處  
T04n0192\_p0044b08 | 有為若常存無有遷變者  
T04n0192\_p0044b09 | 此則為解脫  
T04n0192\_p0044b10 | 於何而更求汝及餘眾生  
T04n0192\_p0044b11 | 今於我何求汝等所應得  
T04n0192\_p0044b12 | 我以為說竟何用我此身  
T04n0192\_p0044b13 | 妙法身長存我住我寂靜  
T04n0192\_p0044b14 | 所要唯在此然我於眾生  
T04n0192\_p0044b15 | 未曾有所憊當修厭離想  
T04n0192\_p0044b16 | 善住於自洲當知自洲者  
T04n0192\_p0044b17 | 專精勤方便獨靜脩閑居  
T04n0192\_p0044b18 | 不從於他信當知法洲者  
T04n0192\_p0044b19 | 決定明慧燈能滅除癡闇  
T04n0192\_p0044b20 | 觀察四境界遠得於勝法  
T04n0192\_p0044b21 | 離我離我所骨竿皮肉塗  
T04n0192\_p0044b22 | 血澆以筋纏諦觀悉不淨  
T04n0192\_p0044b23 | 云何樂此身諸受從緣生  
T04n0192\_p0044b24 | 猶如水上泡生滅無常苦  
T04n0192\_p0044b25 | 遠離於樂想心識生住滅  
T04n0192\_p0044b26 | 新新不暫停思惟於寂滅  
T04n0192\_p0044b27 | 常想永已乖眾行因緣起  
T04n0192\_p0044b28 | 聚散不常俱愚癡生我想  
T04n0192\_p0044b29 | 慧者無我所於此四境界  
T04n0192\_p0044c01 | 思惟正觀察此則一乘道  
T04n0192\_p0044c02 | 眾苦悉皆滅若能住於此  
T04n0192\_p0044c03 | 真實正觀者佛身之存亡  
T04n0192\_p0044c04 | 此法常無盡佛說此妙法

T04n0192\_p0044c05 | 安慰阿難時 諸離車聞之  
 T04n0192\_p0044c06 | 惶怖咸來集 悉捨俗威儀  
 T04n0192\_p0044c07 | 驅馳至佛所 禮畢一面坐  
 T04n0192\_p0044c08 | 欲問不能宣 佛已知其心  
 T04n0192\_p0044c09 | 逆為方便說 我今觀察汝  
 T04n0192\_p0044c10 | 心有異常想 放捨俗緣務  
 T04n0192\_p0044c11 | 唯念法為情 汝今欲從我  
 T04n0192\_p0044c12 | 所聞所知者 於我存亡際  
 T04n0192\_p0044c13 | 慎莫生憂悲 無常有為性  
 T04n0192\_p0044c14 | 躁動變易法 不堅非利益  
 T04n0192\_p0044c15 | 無有久住相 古昔諸仙王  
 T04n0192\_p0044c16 | 婆私吒仙等 曼陀轉輪王  
 T04n0192\_p0044c17 | 其比亦眾多 如是諸先勝  
 T04n0192\_p0044c18 | 力如自在天 悉已久磨滅  
 T04n0192\_p0044c19 | 無一存於今 日月天帝釋  
 T04n0192\_p0044c20 | 其數亦甚眾 悉皆歸磨滅  
 T04n0192\_p0044c21 | 無有長存者 過去世諸佛  
 T04n0192\_p0044c22 | 數如恆邊沙 智慧照世間  
 T04n0192\_p0044c23 | 悉皆如燈滅 未來世諸佛  
 T04n0192\_p0044c24 | 將滅亦復然 我今豈獨異  
 T04n0192\_p0044c25 | 當入於涅槃 彼有應度者  
 T04n0192\_p0044c26 | 今宜進前行 毘舍離快樂  
 T04n0192\_p0044c27 | 汝等且自安 世間無依怙  
 T04n0192\_p0044c28 | 三界不足歡 當止憂悲苦  
 T04n0192\_p0044c29 | 而生離欲心 決斷長別已  
 T04n0192\_p0045a01 | 而遊於北方 靡靡涉長路  
 T04n0192\_p0045a02 | 如日傍西山  
 T04n0192\_p0045a03 | 爾時諸離車 悲吟逐路隨  
 T04n0192\_p0045a04 | 仰天而哀歎 嗚呼何怪哉  
 T04n0192\_p0045a05 | 形如真金山 眾相具莊嚴  
 T04n0192\_p0045a06 | 不久將崩壞 無常何無慙  
 T04n0192\_p0045a07 | 生死久虛濁 如來智慧母  
 T04n0192\_p0045a08 | 而今頓放捨 無救苦奈何  
 T04n0192\_p0045a09 | 眾生久聞冥 假明慧以行

T04n0192\_p0045a10 | 如何智慧日忽然而潛光  
T04n0192\_p0045a11 | 無智為迅流漂浪諸眾生  
T04n0192\_p0045a12 | 如何法橋梁一旦忽然摧  
T04n0192\_p0045a13 | 慈悲大醫王無上智良藥  
T04n0192\_p0045a14 | 療治眾生苦如何忽速逝  
T04n0192\_p0045a15 | 慈悲妙天幢智慧以莊嚴  
T04n0192\_p0045a16 | 金剛心絞絡世間觀無厭  
T04n0192\_p0045a17 | 祠祀嚴勝幢云何一旦崩  
T04n0192\_p0045a18 | 眾生何薄福輪迴生盡流  
T04n0192\_p0045a19 | 解脫門忽閉長苦無出期  
T04n0192\_p0045a20 | 如來善安慰割情而長辭  
T04n0192\_p0045a21 | 制心忍悲戀如萎迦尼花  
T04n0192\_p0045a22 | 徘徊而遲遲悵快隨路行  
T04n0192\_p0045a23 | 如人喪其親葬畢長訣還  
T04n0192\_p0045a24 | 佛所行讚涅槃品第二五  
T04n0192\_p0045a25 | 佛至涅槃處鞞舍離空虛  
T04n0192\_p0045a26 | 猶如夜雲冥星月失光明  
T04n0192\_p0045a27 | 國土先安樂而今頓凋悴  
T04n0192\_p0045a28 | 猶如喪慈父孤女常獨悲  
T04n0192\_p0045a29 | 如端正無聞聰明而薄德  
T04n0192\_p0045b01 | 心辯而口吃明慧而乏才  
T04n0192\_p0045b02 | 神通無威儀慈悲心虛偽  
T04n0192\_p0045b03 | 高勝而無力威儀而無法  
T04n0192\_p0045b04 | 鞞舍離亦然素榮而今悴  
T04n0192\_p0045b05 | 猶如秋田苗失水悉枯萎  
T04n0192\_p0045b06 | 或斷火滅煙或對食忘餐  
T04n0192\_p0045b07 | 悉廢公私業不修諸俗緣  
T04n0192\_p0045b08 | 念佛感恩深默默各不言  
T04n0192\_p0045b09 | 時師子離車強忍其憂悲  
T04n0192\_p0045b10 | 垂泣發哀聲以表眷戀心  
T04n0192\_p0045b11 | 破壞諸邪徑顯示於正法  
T04n0192\_p0045b12 | 已降諸外道遂往不復還  
T04n0192\_p0045b13 | 世絕離世道無常為大病  
T04n0192\_p0045b14 | 世尊入大寂無依無有救

T04n0192_p0045b15	方便最勝尊	潛光究竟處
T04n0192_p0045b16	我等失強志	如火絕其薪
T04n0192_p0045b17	世尊捨世蔭	群生甚可悲
T04n0192_p0045b18	如人失神力	舉世共哀之
T04n0192_p0045b19	逃暑投涼池	遭寒以憑火
T04n0192_p0045b20	一旦悉靡然	群生何所歸
T04n0192_p0045b21	通達殊勝法	為世陶鑄師
T04n0192_p0045b22	世間失宰正	人喪道則亡
T04n0192_p0045b23	老病死自在	道喪非道通
T04n0192_p0045b24	能壞大苦機	世間何有雙
T04n0192_p0045b25	猛烈極焰盛	大雲雨令消
T04n0192_p0045b26	貪欲火熾然	其誰能令滅
T04n0192_p0045b27	堅固能擔者	已捨世重任
T04n0192_p0045b28	復何智慧力	能為不請友
T04n0192_p0045b29	如彼臨刑囚	為死而醉酒
T04n0192_p0045c01	眾生迷惑識	惟為死受生
T04n0192_p0045c02	利鋸以解材	無常解世間
T04n0192_p0045c03	癡闇為深水	愛欲為巨浪
T04n0192_p0045c04	煩惱為浮沫	邪見摩竭魚
T04n0192_p0045c05	唯有智慧船	能度斯大海
T04n0192_p0045c06	眾病為樹花	衰老為纖條
T04n0192_p0045c07	死為樹深根	有業為其芽
T04n0192_p0045c08	智慧剛利刀	能斷三有樹
T04n0192_p0045c09	無明為鑽燧	貪欲為熾焰
T04n0192_p0045c10	五欲境界薪	滅之以智水
T04n0192_p0045c11	具足殊勝法	已壞於癡冥
T04n0192_p0045c12	見安隱正路	究竟諸煩惱
T04n0192_p0045c13	慈悲化眾生	怨親無異相
T04n0192_p0045c14	一切智通達	而今悉棄捨
T04n0192_p0045c15	軟美清淨音	方身纖長臂
T04n0192_p0045c16	大仙而有違	何人得無窮
T04n0192_p0045c17	當覺時遷速	應勤求正法
T04n0192_p0045c18	如峻道遇水	時欽速進路
T04n0192_p0045c19	非常甚暴逆	普壞無貴賤

T04n0192\_p0045c20 | 正觀存於心 雖眠亦常覺  
T04n0192\_p0045c21 | 時離車師子 常念佛智慧  
T04n0192\_p0045c22 | 厭離於生死 歎慕人師子  
T04n0192\_p0045c23 | 不存世恩愛 深崇離欲德  
T04n0192\_p0045c24 | 折伏輕躁意 栖心寂靜處  
T04n0192\_p0045c25 | 勤修行惠施 遠離於憍慢  
T04n0192\_p0045c26 | 樂獨脩閑居 思惟真實法  
T04n0192\_p0045c27 | 爾時一切智 圓身師子顧  
T04n0192\_p0045c28 | 瞻彼鞞舍離 而說長辭偈  
T04n0192\_p0045c29 | 是吾之最後 遊此鞞舍離  
T04n0192\_p0046a01 | 往力士生地 當入於涅槃  
T04n0192\_p0046a02 | 漸次第遊行 至彼蒲加城  
T04n0192\_p0046a03 | 安住堅固林 教誡諸比丘  
T04n0192\_p0046a04 | 吾今以中夜 當入於涅槃  
T04n0192\_p0046a05 | 汝等當依法 是則尊勝處  
T04n0192\_p0046a06 | 不入脩多羅 亦不慎律儀  
T04n0192\_p0046a07 | 真實義相違 則不應攝受  
T04n0192\_p0046a08 | 非法亦非律 又非我所說  
T04n0192\_p0046a09 | 是則為闍說 汝等應速捨  
T04n0192\_p0046a10 | 執受於明說 是則非顛倒  
T04n0192\_p0046a11 | 是則我所說 如法如律教  
T04n0192\_p0046a12 | 如我法律受 是則為可信  
T04n0192\_p0046a13 | 言我法律非 是則不可信  
T04n0192\_p0046a14 | 不解微細義 謬隨於文字  
T04n0192\_p0046a15 | 是則為愚夫 非法而妄說  
T04n0192\_p0046a16 | 不別其真偽 無見而聞受  
T04n0192\_p0046a17 | 猶鉅金共肆 誑惑於世間  
T04n0192\_p0046a18 | 愚夫習淺智 不解真實義  
T04n0192\_p0046a19 | 受於相似法 而作真法受  
T04n0192\_p0046a20 | 是故當審諦 觀察真法律  
T04n0192\_p0046a21 | 猶如鍊金師 燒打而取真  
T04n0192\_p0046a22 | 不知諸經論 是則非點慧  
T04n0192\_p0046a23 | 不應說所應 應作不應見  
T04n0192\_p0046a24 | 當作平等受 句義如說行



T04n0192\_p0046a25 | 執劍無方便 則反傷其手  
 T04n0192\_p0046a26 | 辭句不巧便 其義難了知  
 T04n0192\_p0046a27 | 如夜行求室 宅曠莫知處  
 T04n0192\_p0046a28 | 失義則忘法 忘法心馳亂  
 T04n0192\_p0046a29 | 是故智慧士 不違真實義  
 T04n0192\_p0046b01 | 說斯教誠已 至於波婆城  
 T04n0192\_p0046b02 | 彼諸力士眾 設種種供養  
 T04n0192\_p0046b03 | 時有長者子 其名曰純陀  
 T04n0192\_p0046b04 | 請佛至其舍 供設最後飯  
 T04n0192\_p0046b05 | 飯食說法畢 行詣鳩夷城  
 T04n0192\_p0046b06 | 度於蔭蔭河 及照連二河  
 T04n0192\_p0046b07 | 彼有堅固林 安隱閑靜處  
 T04n0192\_p0046b08 | 入金河洗浴 身若真金山  
 T04n0192\_p0046b09 | 告敕阿難陀 於彼雙樹間  
 T04n0192\_p0046b10 | 掃灑令清淨 安置於繩床  
 T04n0192\_p0046b11 | 吾今中夜時 當入於涅槃  
 T04n0192\_p0046b12 | 阿難聞佛教 氣塞而心悲  
 T04n0192\_p0046b13 | 行泣而奉教 布置訖還白  
 T04n0192\_p0046b14 | 如來就繩床 北首右脅臥  
 T04n0192\_p0046b15 | 枕手累雙足 猶如師子王  
 T04n0192\_p0046b16 | 畢苦後違身 一臥永不起  
 T04n0192\_p0046b17 | 弟子眾圍遶 哀歎世眼滅  
 T04n0192\_p0046b18 | 風止林流靜 鳥獸寂無聲  
 T04n0192\_p0046b19 | 樹木汁淚流 華葉非時零  
 T04n0192\_p0046b20 | 未離欲人天 悉皆大惶怖  
 T04n0192\_p0046b21 | 如人遊曠澤 道險未至村  
 T04n0192\_p0046b22 | 但恐行不至 心懼形匆匆  
 T04n0192\_p0046b23 | 如來畢竟臥 而告阿難陀  
 T04n0192\_p0046b24 | 往告諸力士 我涅槃時至  
 T04n0192\_p0046b25 | 彼若不見我 永恨生大苦  
 T04n0192\_p0046b26 | 阿難受佛教 悲泣而隨路  
 T04n0192\_p0046b27 | 告彼諸力士 世尊已畢竟  
 T04n0192\_p0046b28 | 諸力士聞之 極生大恐怖  
 T04n0192\_p0046b29 | 士女奔馳出 號泣至佛所

T04n0192\_p0046c01 | 弊衣而散髮 蒙塵身流汗  
T04n0192\_p0046c02 | 號慟詣彼林 猶如天福盡  
T04n0192\_p0046c03 | 垂淚禮佛足 憂悲身萎熱  
T04n0192\_p0046c04 | 如來安慰說 汝等勿憂悴  
T04n0192\_p0046c05 | 今應隨喜時 不宜生憂感  
T04n0192\_p0046c06 | 長劫之所規 我今始獲得  
T04n0192\_p0046c07 | 已度根境界 無盡清涼處  
T04n0192\_p0046c08 | 離地水火風 寂靜不生滅  
T04n0192\_p0046c09 | 永除於憂患 云何為我憂  
T04n0192\_p0046c10 | 我昔伽闍山 欲捨於此身  
T04n0192\_p0046c11 | 以本因緣故 存世至於今  
T04n0192\_p0046c12 | 守斯危脆身 如毒蛇同居  
T04n0192\_p0046c13 | 今入於大寂 眾苦緣已畢  
T04n0192\_p0046c14 | 不復更受身 未來苦長息  
T04n0192\_p0046c15 | 汝等不復應 為我生恐怖  
T04n0192\_p0046c16 | 力士聞佛說 入於大寂靜  
T04n0192\_p0046c17 | 心亂而目冥 如睹大黑闇  
T04n0192\_p0046c18 | 合掌白佛言 佛離生死苦  
T04n0192\_p0046c19 | 永之寂滅樂 我等實欣慶  
T04n0192\_p0046c20 | 猶如被燒舍 親從盛火出  
T04n0192\_p0046c21 | 諸天猶歡喜 何況於世人  
T04n0192\_p0046c22 | 如來既滅後 群生無所睹  
T04n0192\_p0046c23 | 永遠於救護 是故生憂悲  
T04n0192\_p0046c24 | 譬如商人眾 遠涉於曠野  
T04n0192\_p0046c25 | 唯有一導師 忽然中道亡  
T04n0192\_p0046c26 | 大眾無所怙 云何不憂悲  
T04n0192\_p0046c27 | 現世自證知 睹一切知見  
T04n0192\_p0046c28 | 而不獲勝利 舉世所應笑  
T04n0192\_p0046c29 | 譬如經寶山 愚癡守貧苦  
T04n0192\_p0047a01 | 如是諸力士 向佛而悲訴  
T04n0192\_p0047a02 | 猶如人一子 悲訴於慈父  
T04n0192\_p0047a03 | 佛以善誘辭 顯示第一義  
T04n0192\_p0047a04 | 告諸力士眾 誠如汝所言  
T04n0192\_p0047a05 | 求道須精勤 非但見我得

T04n0192\_p0047a06 | 如我所說行得離眾苦網  
 T04n0192\_p0047a07 | 行道存於心不必由見我  
 T04n0192\_p0047a08 | 猶如疾病人依方服良藥  
 T04n0192\_p0047a09 | 眾病自然除不待見醫師  
 T04n0192\_p0047a10 | 不如我說行空見我無益  
 T04n0192\_p0047a11 | 雖與我相遠行法為近我  
 T04n0192\_p0047a12 | 同止不隨法當知去我遠  
 T04n0192\_p0047a13 | 攝心莫放逸精勤修正業  
 T04n0192\_p0047a14 | 人生於世間長夜眾苦迫  
 T04n0192\_p0047a15 | 擾動不自安猶若風中燈  
 T04n0192\_p0047a16 | 時諸力士眾聞佛慈悲教  
 T04n0192\_p0047a17 | 內感而收淚強自抑止歸  
 T04n0192\_p0047a18 | 佛所行讚大般涅槃品第二十六  
 T04n0192\_p0047a19 | 爾時有梵志名須跋陀羅  
 T04n0192\_p0047a20 | 賢德悉備足淨戒護眾生  
 T04n0192\_p0047a21 | 少稟於邪見修外道出家  
 T04n0192\_p0047a22 | 欲來見世尊告語阿難陀  
 T04n0192\_p0047a23 | 我聞如來道厭義深難測  
 T04n0192\_p0047a24 | 世間無上覺第一調御師  
 T04n0192\_p0047a25 | 今欲般涅槃難復可再遇  
 T04n0192\_p0047a26 | 難見見者難猶如鏡中月  
 T04n0192\_p0047a27 | 我今欲奉見無上善導師  
 T04n0192\_p0047a28 | 為求免眾苦度生死彼岸  
 T04n0192\_p0047a29 | 佛日欲潛光願令我暫見  
 T04n0192\_p0047b01 | 阿難情悲感兼謂為譏論  
 T04n0192\_p0047b02 | 或欣世尊滅不宜令佛見  
 T04n0192\_p0047b03 | 佛知彼希望堪為正法器  
 T04n0192\_p0047b04 | 而告阿難言聽彼外道前  
 T04n0192\_p0047b05 | 我為度人生汝勿作留難  
 T04n0192\_p0047b06 | 須跋陀羅聞心生大歡喜  
 T04n0192\_p0047b07 | 樂法情轉深加敬至佛前  
 T04n0192\_p0047b08 | 應時隨順言軟語而問訊  
 T04n0192\_p0047b09 | 和顏合掌請今欲有所問  
 T04n0192\_p0047b10 | 世有知法者如我比甚眾

T04n0192\_p0047b11 | 唯聞佛所得解脫異要道  
T04n0192\_p0047b12 | 願為我略說沾潤虛渴懷  
T04n0192\_p0047b13 | 不為論議故亦無勝負心  
T04n0192\_p0047b14 | 佛為彼梵志略說八正道  
T04n0192\_p0047b15 | 聞即虛心受猶迷得正路  
T04n0192\_p0047b16 | 覺知先所學非為究竟道  
T04n0192\_p0047b17 | 即得未曾聞捨離於邪徑  
T04n0192\_p0047b18 | 兼背癡闇障思惟先所習  
T04n0192\_p0047b19 | 瞋恚癡冥俱長養不善業  
T04n0192\_p0047b20 | 愛恚癡等行能起諸善業  
T04n0192\_p0047b21 | 多聞慧精進亦由有愛生  
T04n0192\_p0047b22 | 恚癡若斷者則離於諸業  
T04n0192\_p0047b23 | 諸業既已除是名業解脫  
T04n0192\_p0047b24 | 諸業解脫者不與義相應  
T04n0192\_p0047b25 | 世間說一切悉皆有自性  
T04n0192\_p0047b26 | 有愛瞋恚癡而有自性者  
T04n0192\_p0047b27 | 此則應常存云何而解脫  
T04n0192\_p0047b28 | 正使恚癡滅有愛還復生  
T04n0192\_p0047b29 | 如水自性冷緣火故成熱  
T04n0192\_p0047c01 | 熱息歸於冷以自性常故  
T04n0192\_p0047c02 | 當知有愛性聞慧進不增  
T04n0192\_p0047c03 | 不增亦不減云何是解脫  
T04n0192\_p0047c04 | 先謂彼生死本從性中生  
T04n0192\_p0047c05 | 今觀於彼義無得解脫者  
T04n0192\_p0047c06 | 性者則常住云何有究竟  
T04n0192\_p0047c07 | 譬如燃明燈何能令無光  
T04n0192\_p0047c08 | 佛道真實義緣愛生世間  
T04n0192\_p0047c09 | 愛滅則寂靜因滅故果亡  
T04n0192\_p0047c10 | 本謂我異身不見無作者  
T04n0192\_p0047c11 | 今聞佛正教世間無有我  
T04n0192\_p0047c12 | 諸法因緣生無有自在故  
T04n0192\_p0047c13 | 因緣生故苦因緣滅亦然  
T04n0192\_p0047c14 | 觀世因緣生則滅於斷見  
T04n0192\_p0047c15 | 緣離世間滅則離於常見

T04n0192_p0047c16	悉捨本所見深見佛正法	01000407
T04n0192_p0047c17	宿命種善因聞法能即悟	01000407
T04n0192_p0047c18	已得善寂滅清涼無盡處	01000407
T04n0192_p0047c19	心開信增廣仰瞻如來臥	01000407
T04n0192_p0047c20	不忍觀如來捨世般涅槃	01000407
T04n0192_p0047c21	及佛未究竟我當先滅度	01000407
T04n0192_p0047c22	合掌禮聖顏一面正基坐	01000407
T04n0192_p0047c23	捨壽入涅槃如雨滅小火	01000407
T04n0192_p0047c24	佛告諸比丘我最後弟子	01000407
T04n0192_p0047c25	而今已涅槃汝等當供養	01000407
T04n0192_p0047c26	佛以初夜過月明眾星朗	01000407
T04n0192_p0047c27	閉林靜無聲而興大悲心	01000407
T04n0192_p0047c28	遺誠諸弟子吾般涅槃後	01000407
T04n0192_p0047c29	汝等當恭敬波羅提木叉	01000407
T04n0192_p0048a01	即是汝大師巨夜之明燈	01000407
T04n0192_p0048a02	貧人之大寶當所教誡者	01000407
T04n0192_p0048a03	汝等當隨順如事我無異	01000407
T04n0192_p0048a04	當淨身口行離諸治生業	01000407
T04n0192_p0048a05	田宅畜眾生積財及五穀	01000407
T04n0192_p0048a06	一切當遠離如避大火坑	01000407
T04n0192_p0048a07	墾土截草木醫療治諸病	01000407
T04n0192_p0048a08	仰觀於曆數步推吉凶象	01000407
T04n0192_p0048a09	占相於利害此悉不應為	01000407
T04n0192_p0048a10	節身隨時食不受使行術	01000407
T04n0192_p0048a11	不合和湯藥遠離諸諂曲	01000407
T04n0192_p0048a12	順法資生具應當知量受	01000407
T04n0192_p0048a13	受則不積聚是則略說戒	01000407
T04n0192_p0048a14	為眾戒之根亦為解脫本	01000407
T04n0192_p0048a15	依此法能生一切諸正受	01000407
T04n0192_p0048a16	一切真實智緣斯得究竟	01000407
T04n0192_p0048a17	是故當執持勿令其斷壞	01000407
T04n0192_p0048a18	淨戒不斷故則有諸善法	01000407
T04n0192_p0048a19	無則無諸善以戒建立故	01000407
T04n0192_p0048a20	已住清淨戒善攝諸情根	01000407

T04n0192\_p0048a21 | 猶如善牧牛 不令其縱暴  
T04n0192\_p0048a22 | 不攝諸根馬 縱逸於六境  
T04n0192\_p0048a23 | 現世致殃禍 將墜於惡道  
T04n0192\_p0048a24 | 譬如不調馬 令人墮坑陷  
T04n0192\_p0048a25 | 是故明智者 不應縱諸根  
T04n0192\_p0048a26 | 諸根甚凶惡 為人之重怨  
T04n0192\_p0048a27 | 眾生愛諸根 還為彼傷害  
T04n0192\_p0048a28 | 深怨盛毒蛇 暴虎及猛火  
T04n0192\_p0048a29 | 世間之甚惡 慧者所不畏  
T04n0192\_p0048b01 | 唯畏輕躁心 將人入惡道  
T04n0192\_p0048b02 | 以彼樂小恬 不觀深險故  
T04n0192\_p0048b03 | 狂象失利鉤 猿猴得樹林  
T04n0192\_p0048b04 | 輕躁心如是 慧者當攝持  
T04n0192\_p0048b05 | 放心令自在 終不得寂滅  
T04n0192\_p0048b06 | 是故當制心 遠之安靜處  
T04n0192\_p0048b07 | 飯食知節量 當如服藥法  
T04n0192\_p0048b08 | 勿因於飯食 而生貪恚心  
T04n0192\_p0048b09 | 飯食止飢渴 如膏朽敗車  
T04n0192\_p0048b10 | 譬如蜂採花 不壞其色香  
T04n0192\_p0048b11 | 比丘行乞食 勿傷彼信心  
T04n0192\_p0048b12 | 若人開心施 當推彼所堪  
T04n0192\_p0048b13 | 不籌量牛力 重載令其傷  
T04n0192\_p0048b14 | 朝中晡三時 次第修正業  
T04n0192\_p0048b15 | 初後二夜分 亦莫著睡眠  
T04n0192\_p0048b16 | 中夜端心臥 係念在明相  
T04n0192\_p0048b17 | 勿終夜睡眠 令身命空過  
T04n0192\_p0048b18 | 時火常燒身 云何長睡眠  
T04n0192\_p0048b19 | 煩惱眾怨家 乘虛而隨害  
T04n0192\_p0048b20 | 心惱於睡寐 死至孰能覺  
T04n0192\_p0048b21 | 毒蛇藏於宅 善咒能令出  
T04n0192\_p0048b22 | 黑虺居其心 明覺善咒除  
T04n0192\_p0048b23 | 無術而長眠 是則無慚人  
T04n0192\_p0048b24 | 慚愧為厭服 慚為制象鉤  
T04n0192\_p0048b25 | 慚愧令心定 無慚喪善根

T04n0192_p0048b26	慚愧世稱賢	無慚禽獸倫
T04n0192_p0048b27	若人以利刀	節節解其身
T04n0192_p0048b28	不應懷恚恨	口不加惡言
T04n0192_p0048b29	惡念而惡言	自傷不害彼
T04n0192_p0048c01	節身修苦行	無過忍辱勝
T04n0192_p0048c02	唯有行忍辱	難伏堅固力
T04n0192_p0048c03	是故勿懷恨	惡言以加人
T04n0192_p0048c04	瞋恚壞正法	亦壞端正色
T04n0192_p0048c05	喪失美名稱	瞋火自燒心
T04n0192_p0048c06	瞋為功德怨	愛德勿懷恨
T04n0192_p0048c07	在家多諸惱	瞋恚故非怪
T04n0192_p0048c08	出家而懷瞋	是則與理乖
T04n0192_p0048c09	猶如冷水中	而有盛火燃
T04n0192_p0048c10	憍慢心若生	當自手摩頂
T04n0192_p0048c11	剃髮服染衣	手持乞食器
T04n0192_p0048c12	邊生裁自活	何為生憍慢
T04n0192_p0048c13	俗人衣色族	憍慢亦為過
T04n0192_p0048c14	何況出家人	志求解脫道
T04n0192_p0048c15	而生憍慢心	此則大不可
T04n0192_p0048c16	曲直性相違	不俱猶霜炎
T04n0192_p0048c17	出家脩直道	諂曲非所應
T04n0192_p0048c18	諂偽幻虛詐	唯法不欺誑
T04n0192_p0048c19	多求則為苦	少欲則安隱
T04n0192_p0048c20	為安應少欲	況求真解脫
T04n0192_p0048c21	慳吝畏多求	恐損其財寶
T04n0192_p0048c22	好施者亦畏	愧財不供足
T04n0192_p0048c23	是故當小欲	施彼無畏心
T04n0192_p0048c24	由此少欲心	則得解脫道
T04n0192_p0048c25	若欲求解脫	亦應習知足
T04n0192_p0048c26	知足常歡喜	歡喜即是法
T04n0192_p0048c27	資生具雖陋	知足故常安
T04n0192_p0048c28	不知足之人	雖得生天樂
T04n0192_p0048c29	以不知足故	苦火常燒心
T04n0192_p0049a01	富而不知足	是亦為貧苦

T04n0192\_p0049a02 | 雖貧而知足是則第一富  
T04n0192\_p0049a03 | 其不知足者五欲境彌廣  
T04n0192\_p0049a04 | 猶更求無厭長夜馳騁苦  
T04n0192\_p0049a05 | 汲汲懷憂慮反為知足哀  
T04n0192\_p0049a06 | 不多受眷屬其心常安隱  
T04n0192\_p0049a07 | 安隱寂靜故人天悉奉事  
T04n0192\_p0049a08 | 是故當捨離親疏二眷屬  
T04n0192\_p0049a09 | 如曠澤孤樹眾鳥多集栖  
T04n0192\_p0049a10 | 多畜眾亦然長夜受眾苦  
T04n0192\_p0049a11 | 多眾多纏累如老象溺泥  
T04n0192\_p0049a12 | 若人勤精進無利而不獲  
T04n0192\_p0049a13 | 是故當晝夜精勤不懈怠  
T04n0192\_p0049a14 | 山谷微流水常流故決石  
T04n0192\_p0049a15 | 鑽火不精進徒勞而不獲  
T04n0192\_p0049a16 | 是故當精進如壯夫鑽火  
T04n0192\_p0049a17 | 善友雖為良不及於正念  
T04n0192\_p0049a18 | 正念存於心眾惡悉不入  
T04n0192\_p0049a19 | 是故修行者常當念其身  
T04n0192\_p0049a20 | 於身若失念一切善則忘  
T04n0192\_p0049a21 | 譬如勇猛將被鉞御強敵  
T04n0192\_p0049a22 | 正念為重鎧能制六境賊  
T04n0192\_p0049a23 | 正定檢覺心觀世間生滅  
T04n0192\_p0049a24 | 是故修行者當習三摩提  
T04n0192\_p0049a25 | 三昧已寂靜能滅一切苦  
T04n0192\_p0049a26 | 智慧能照明遠離於攝受  
T04n0192\_p0049a27 | 等觀內思惟隨順趣正法  
T04n0192\_p0049a28 | 在家及出家斯應由此路  
T04n0192\_p0049a29 | 生老死大海智慧為輕舟  
T04n0192\_p0049b01 | 無明大闇冥智慧為明燈  
T04n0192\_p0049b02 | 諸纏結垢病智慧為良藥  
T04n0192\_p0049b03 | 煩惱棘刺林智慧為利斧  
T04n0192\_p0049b04 | 癡愛駛水流智慧為橋梁  
T04n0192\_p0049b05 | 是故當勤習聞思修生慧  
T04n0192\_p0049b06 | 成就三種慧雖盲慧眼通



T04n0192\_p0049b07 | 無慧心虛偽是則非出家  
 T04n0192\_p0049b08 | 是故當覺知離諸虛偽法  
 T04n0192\_p0049b09 | 遠得微妙樂寂靜安隱處  
 T04n0192\_p0049b10 | 遵崇不放逸放逸為善怨  
 T04n0192\_p0049b11 | 若人不放逸得生帝釋處  
 T04n0192\_p0049b12 | 縱心放逸者則墮阿修羅  
 T04n0192\_p0049b13 | 安慰慈悲業所應我已畢  
 T04n0192\_p0049b14 | 汝等當精勤善自修其業  
 T04n0192\_p0049b15 | 山林空閑處增長寂靜心  
 T04n0192\_p0049b16 | 當自勤勸勉勿令後悔恨  
 T04n0192\_p0049b17 | 猶如世良醫應病說方藥  
 T04n0192\_p0049b18 | 抱病而不服是非良醫過  
 T04n0192\_p0049b19 | 我已說真實顯示平等路  
 T04n0192\_p0049b20 | 聞而不奉用此非說者咎  
 T04n0192\_p0049b21 | 於四真諦義有所不了者  
 T04n0192\_p0049b22 | 汝今悉應問勿復隱所懷  
 T04n0192\_p0049b23 | 世尊哀愍教眾會默然住  
 T04n0192\_p0049b24 | 時阿那律陀觀察諸大眾  
 T04n0192\_p0049b25 | 默然無所疑合掌而白佛  
 T04n0192\_p0049b26 | 月溫日光冷風靜地性動  
 T04n0192\_p0049b27 | 如是四種惑世間悉已無  
 T04n0192\_p0049b28 | 苦集滅道諦真實未曾違  
 T04n0192\_p0049b29 | 如世尊所說眾會悉無疑  
 T04n0192\_p0049c01 | 唯世尊涅槃一切悉悲感  
 T04n0192\_p0049c02 | 不於世尊說起不究竟想  
 T04n0192\_p0049c03 | 正使新出家情未深解者  
 T04n0192\_p0049c04 | 聞今愍勸教疑惑悉已除  
 T04n0192\_p0049c05 | 已度生死海無欲無所求  
 T04n0192\_p0049c06 | 今皆生悲戀歎佛滅何速  
 T04n0192\_p0049c07 | 佛以阿那律種種憂悲說  
 T04n0192\_p0049c08 | 復以慈愍心安慰而告言  
 T04n0192\_p0049c09 | 正使經劫住終歸當別離  
 T04n0192\_p0049c10 | 異體而和合理自不常俱  
 T04n0192\_p0049c11 | 自他利已畢空住何所為

T04n0192\_p0049c12 | 天人應度者 悉已得解脫  
T04n0192\_p0049c13 | 汝等諸弟子 展轉維正法  
T04n0192\_p0049c14 | 知有必磨滅 勿復生憂悲  
T04n0192\_p0049c15 | 當自勤方便 到不別離處  
T04n0192\_p0049c16 | 我已燃智燈 照除世間冥  
T04n0192\_p0049c17 | 世皆不牢固 汝等當隨喜  
T04n0192\_p0049c18 | 如親遭重病 療治脫苦患  
T04n0192\_p0049c19 | 已捨於苦器 逆生死海流  
T04n0192\_p0049c20 | 永離眾苦患 是亦應隨喜  
T04n0192\_p0049c21 | 汝等善自護 勿生於放逸  
T04n0192\_p0049c22 | 有者悉歸滅 我今入涅槃  
T04n0192\_p0049c23 | 言語從是斷 此則最後教  
T04n0192\_p0049c24 | 入初禪三昧 次第九正受  
T04n0192\_p0049c25 | 逆次第正受 還入於初禪  
T04n0192\_p0049c26 | 復從初禪起 入於第四禪  
T04n0192\_p0049c27 | 出定心無寄 便入於涅槃  
T04n0192\_p0049c28 | 以佛涅槃故 大地普震動  
T04n0192\_p0049c29 | 空中普雨火 無薪而自焰  
T04n0192\_p0050a01 | 又復從地起 八方俱熾然  
T04n0192\_p0050a02 | 乃至諸天宮 熾然亦如是  
T04n0192\_p0050a03 | 雷霆動天地 霹靂震山川  
T04n0192\_p0050a04 | 猶天阿修羅 擊鼓戰鬥聲  
T04n0192\_p0050a05 | 狂風四激起 山崩雨灰塵  
T04n0192\_p0050a06 | 日月無光暉 清流悉沸涌  
T04n0192\_p0050a07 | 堅固林萎悴 華葉非時零  
T04n0192\_p0050a08 | 飛龍乘黑雲 垂五首淚流  
T04n0192\_p0050a09 | 四王及眷屬 含悲興供養  
T04n0192\_p0050a10 | 淨居天來下 虛空中列侍  
T04n0192\_p0050a11 | 觀察無常變 無憂亦無喜  
T04n0192\_p0050a12 | 歎世違天師 眼滅一何速  
T04n0192\_p0050a13 | 八部諸天神 遍滿虛空中  
T04n0192\_p0050a14 | 散華以供養 感感心不歡  
T04n0192\_p0050a15 | 唯有魔王喜 奏樂以自娛  
T04n0192\_p0050a16 | 閻浮提失榮 猶山頽巔崩

T04n0192\_p0050a17 | 大象素牙折牛王雙角摧  
 T04n0192\_p0050a18 | 虛空無日月蓮花遭嚴霜  
 T04n0192\_p0050a19 | 如來般涅槃世間悴亦然  
 T04n0192\_p0050a20 | 佛所行讚歎涅槃品第二十七  
 T04n0192\_p0050a21 | 時有一天子乘千白鶴宮  
 T04n0192\_p0050a22 | 於上虛空中觀佛般涅槃  
 T04n0192\_p0050a23 | 普為諸天眾廣說無常偈  
 T04n0192\_p0050a24 | 一切性無常速生而速滅  
 T04n0192\_p0050a25 | 生則與苦俱唯寂滅為樂  
 T04n0192\_p0050a26 | 行業薪積聚智慧火熾燃  
 T04n0192\_p0050a27 | 名稱煙衝天時雨雨令滅  
 T04n0192\_p0050a28 | 猶如劫火起水災之所滅  
 T04n0192\_p0050a29 | 復有梵仙天猶第一義仙  
 T04n0192\_p0050b01 | 處天勝妙樂而不染天報  
 T04n0192\_p0050b02 | 歎如來寂滅心定而口言  
 T04n0192\_p0050b03 | 觀察三世法始終無不壞  
 T04n0192\_p0050b04 | 第一義通達世間無比士  
 T04n0192\_p0050b05 | 慧知見之士救護世間者  
 T04n0192\_p0050b06 | 悉為無常壞何人得長存  
 T04n0192\_p0050b07 | 哀哉舉世間群生墮邪徑  
 T04n0192\_p0050b08 | 時阿那律陀於世不律陀  
 T04n0192\_p0050b09 | 已滅不律陀生死尼律陀  
 T04n0192\_p0050b10 | 歎如來寂滅群生悉盲冥  
 T04n0192\_p0050b11 | 諸行聚無常猶若輕雲浮  
 T04n0192\_p0050b12 | 速起而速滅慧者不保持  
 T04n0192\_p0050b13 | 無常金剛杵壞牟尼山王  
 T04n0192\_p0050b14 | 鄙哉世輕躁破壞不堅固  
 T04n0192\_p0050b15 | 無常暴師子害龍象大仙  
 T04n0192\_p0050b16 | 如來金剛幢猶為非常壞  
 T04n0192\_p0050b17 | 何況未離欲而不生怖畏  
 T04n0192\_p0050b18 | 六種子一芽一水之所雨  
 T04n0192\_p0050b19 | 四引之深根二觚五種果  
 T04n0192\_p0050b20 | 三際同一體煩惱之大樹  
 T04n0192\_p0050b21 | 牟尼大象拔而不免無常

T04n0192\_p0050b22 | 猶如飾棄鳥樂水吞毒蛇  
T04n0192\_p0050b23 | 忽遇天大旱失水而身亡  
T04n0192\_p0050b24 | 驍馬勇於戰戰畢純熟還  
T04n0192\_p0050b25 | 猶火緣薪熾薪盡則自滅  
T04n0192\_p0050b26 | 如來亦如是事畢歸涅槃  
T04n0192\_p0050b27 | 猶如明月光普為世除冥  
T04n0192\_p0050b28 | 眾生悉蒙照而復隱須彌  
T04n0192\_p0050b29 | 如來亦如是慧光照幽冥  
T04n0192\_p0050c01 | 為眾生除冥而隱涅槃山  
T04n0192\_p0050c02 | 名稱勝光明普照於世間  
T04n0192\_p0050c03 | 滅除一切冥不停若迅流  
T04n0192\_p0050c04 | 善御七駿馬軍眾羽從遊  
T04n0192\_p0050c05 | 光光日天子猶入於崦嵫  
T04n0192\_p0050c06 | 日月五障翳眾生失光明  
T04n0192\_p0050c07 | 奉火祠天畢唯有焦黑煙  
T04n0192\_p0050c08 | 如來已潛輝世失榮亦然  
T04n0192\_p0050c09 | 絕恩愛希望普應眾生望  
T04n0192\_p0050c10 | 眾生望已滿事畢絕希望  
T04n0192\_p0050c11 | 離煩惱身縛而得真實道  
T04n0192\_p0050c12 | 離群聚憤亂入於寂靜處  
T04n0192\_p0050c13 | 神通騰虛遊苦器故棄捨  
T04n0192\_p0050c14 | 癡冥之重闇智慧光照除  
T04n0192\_p0050c15 | 煩惱之埃塵智水洗令淨  
T04n0192\_p0050c16 | 不復數數還永之寂靜處  
T04n0192\_p0050c17 | 滅一切生死一切悉宗敬  
T04n0192\_p0050c18 | 令一切樂法以慧充一切  
T04n0192\_p0050c19 | 悉安慰一切一切德普流  
T04n0192\_p0050c20 | 名聞遍一切重照迄於今  
T04n0192\_p0050c21 | 諸有競德者於彼衰愍心  
T04n0192\_p0050c22 | 四利不為欣四衰不以感  
T04n0192\_p0050c23 | 善攝於諸情諸根悉明徹  
T04n0192\_p0050c24 | 澄心平等觀六境不染著  
T04n0192\_p0050c25 | 所得未曾有得人所得  
T04n0192\_p0050c26 | 以諸出要水虛渴令飽滿

T04n0192_p0050c27	施人所不施	亦不望其報
T04n0192_p0050c28	寂靜妙相身	悉知一切念
T04n0192_p0050c29	好惡不傾動	力勝一切怨
T04n0192_p0051a01	一切病良藥	而為無常壞
T04n0192_p0051a02	一切眾生類	樂法各異端
T04n0192_p0051a03	普應其所求	悉滿其所願
T04n0192_p0051a04	聖慧大施主	一往不復還
T04n0192_p0051a05	猶若世猛火	薪盡不復燃
T04n0192_p0051a06	八法所不染	降五難調群
T04n0192_p0051a07	以三而見三	離三而成三
T04n0192_p0051a08	藏一以得一	超七而長眠
T04n0192_p0051a09	究竟寂滅道	賢聖之所宗
T04n0192_p0051a10	已斷煩惱障	宗奉者已度
T04n0192_p0051a11	飢虛渴乏者	飲之以甘露
T04n0192_p0051a12	被忍辱重鎧	降伏諸志怒
T04n0192_p0051a13	勝法微妙義	以悅於眾心
T04n0192_p0051a14	修世界善者	植以聖種子
T04n0192_p0051a15	習正不正者	等攝而不捨
T04n0192_p0051a16	轉無上法輪	普世歡喜受
T04n0192_p0051a17	宿殖樂法因	斯皆得解脫
T04n0192_p0051a18	遊行於人間	度諸未度者
T04n0192_p0051a19	未見真實者	悉令見真實
T04n0192_p0051a20	未習外道者	授之以深法
T04n0192_p0051a21	說生死無常	無主無有樂
T04n0192_p0051a22	建大名稱幢	破壞眾魔軍
T04n0192_p0051a23	進卻無欣感	薄生歎寂滅
T04n0192_p0051a24	未度者令度	未脫者令脫
T04n0192_p0051a25	未寂者令寂	未覺者令覺
T04n0192_p0051a26	牟尼寂靜道	以攝於眾生
T04n0192_p0051a27	眾生違聖道	習諸不正業
T04n0192_p0051a28	猶若大劫盡	持法者長眠
T04n0192_p0051a29	密雲震霹靂	摧林雨甘澤
T04n0192_p0051b01	少象摧棘林	識養能利人
T04n0192_p0051b02	雲離象老悴	斯皆無所堪

T04n0192\_p0051b03 | 破見能成見於世度而度  
T04n0192\_p0051b04 | 已壞諸邪論而得自在道  
T04n0192\_p0051b05 | 今入於大寂世間無救護  
T04n0192\_p0051b06 | 魔王大軍眾奮武震天地  
T04n0192\_p0051b07 | 欲害牟尼尊不能令傾動  
T04n0192\_p0051b08 | 如何忽一朝非常魔所壞  
T04n0192\_p0051b09 | 天人普雲集充滿虛空中  
T04n0192\_p0051b10 | 畏無窮生死心生大憂怖  
T04n0192\_p0051b11 | 世間無遠近天眼悉照見  
T04n0192\_p0051b12 | 業報諦明了如觀鏡中像  
T04n0192\_p0051b13 | 天耳勝聰達無遠而不聞  
T04n0192\_p0051b14 | 界盧教諸天遊步化人境  
T04n0192\_p0051b15 | 分身而合體涉水而不濡  
T04n0192\_p0051b16 | 憶念過去生彌劫而不忘  
T04n0192\_p0051b17 | 諸根遊境界彼彼各異念  
T04n0192\_p0051b18 | 知他心通智一切皆悉知  
T04n0192\_p0051b19 | 神通淨妙智平等觀一切  
T04n0192\_p0051b20 | 悉盡一切漏一切事已畢  
T04n0192\_p0051b21 | 智捨有餘界息智而長眠  
T04n0192\_p0051b22 | 眾生剛強心見則得柔軟  
T04n0192\_p0051b23 | 鈍根諸眾生見則慧明利  
T04n0192\_p0051b24 | 無量惡業過見各得通塗  
T04n0192\_p0051b25 | 一旦忽長眠誰復顯斯德  
T04n0192\_p0051b26 | 世間無救護望斷氣息絕  
T04n0192\_p0051b27 | 誰以清涼水灑之令蘇息  
T04n0192\_p0051b28 | 所作自事畢大悲已長息  
T04n0192\_p0051b29 | 世間愚癡網誰當為壞裂  
T04n0192\_p0051c01 | 向生死迅流誰當說令反  
T04n0192\_p0051c02 | 群生癡惑心誰說寂靜道  
T04n0192\_p0051c03 | 誰示安隱處誰顯真實義  
T04n0192\_p0051c04 | 眾生受大苦誰為慈父救  
T04n0192\_p0051c05 | 猶多訟志忘馬易土失威  
T04n0192\_p0051c06 | 王者亡失國世無佛亦然  
T04n0192\_p0051c07 | 多聞無辭辯為醫而無慧

T04n0192_p0051c08	人王失光相	佛滅俗失榮
T04n0192_p0051c09	良駒失善御	乘舟失船師
T04n0192_p0051c10	三軍失英將	商人失其導
T04n0192_p0051c11	疾病失良醫	聖王失七寶
T04n0192_p0051c12	眾星失明月	愛壽而失命
T04n0192_p0051c13	世間亦如是	佛滅失大明
T04n0192_p0051c14	如是阿羅漢	所作皆已畢
T04n0192_p0051c15	諸漏悉已盡	知恩報恩故
T04n0192_p0051c16	纏綿悲戀說	歎德陳世苦
T04n0192_p0051c17	諸未離欲者	悲泣不自勝
T04n0192_p0051c18	其諸漏盡者	唯歎生滅苦
T04n0192_p0051c19	時諸力士眾	聞佛已涅槃
T04n0192_p0051c20	亂聲慟悲泣	如群鷓遇鷹
T04n0192_p0051c21	悉來詣雙樹	睹如來長眠
T04n0192_p0051c22	無復覺悟容	椎胸而呼天
T04n0192_p0051c23	猶師子搏犢	群牛亂呼聲
T04n0192_p0051c24	中有一力士	心已樂正法
T04n0192_p0051c25	諦觀聖法王	已入於大寂
T04n0192_p0051c26	言眾生悉眠	佛開發令覺
T04n0192_p0051c27	今入於大寂	畢竟而長眠
T04n0192_p0051c28	為眾建法幢	而今一旦崩
T04n0192_p0051c29	如來智慧日	大覺為照明
T04n0192_p0052a01	精進為炎熱	智慧耀千光
T04n0192_p0052a02	滅除一切闇	如何復長冥
T04n0192_p0052a03	一慧照三世	普為眾生眼
T04n0192_p0052a04	而今忽然盲	舉世莫知路
T04n0192_p0052a05	生死大河流	貪恚癡巨浪
T04n0192_p0052a06	法橋一旦崩	眾生長沒溺
T04n0192_p0052a07	彼諸力士眾	或悲泣號咷
T04n0192_p0052a08	或密感無聲	或投身[跳+辟]地
T04n0192_p0052a09	或寂默禪思	或煩冤長吟
T04n0192_p0052a10	辦金銀寶與	香花具莊嚴
T04n0192_p0052a11	安置如來身	寶帳覆其上
T04n0192_p0052a12	具幢幡華蓋	種種諸伎樂

T04n0192\_p0052a13 | 諸力士男女導從修供養  
T04n0192\_p0052a14 | 諸天散香花空中鼓天樂  
T04n0192\_p0052a15 | 天人一悲歎聲合而同哀  
T04n0192\_p0052a16 | 入城見士女長幼供養畢  
T04n0192\_p0052a17 | 出於龍象門度漚連河表  
T04n0192\_p0052a18 | 到諸過去佛滅度支提所  
T04n0192\_p0052a19 | 積牛頭栴檀及諸名香木  
T04n0192\_p0052a20 | 置佛身於上灌以眾香油  
T04n0192\_p0052a21 | 以火燒其下三燒而不燃  
T04n0192\_p0052a22 | 時彼大迦葉先住王舍城  
T04n0192\_p0052a23 | 知佛欲涅槃眷屬從彼來  
T04n0192\_p0052a24 | 淨心發妙願願見世尊身  
T04n0192\_p0052a25 | 以彼誠願故火滅而不燃  
T04n0192\_p0052a26 | 迦葉眷屬至悲歎俱瞻顏  
T04n0192\_p0052a27 | 敬禮於雙足然後火乃燃  
T04n0192\_p0052a28 | 內絕煩惱火外火不能燒  
T04n0192\_p0052a29 | 雖燒外皮肉金剛真骨存  
T04n0192\_p0052b01 | 香油悉燒盡盛骨以金瓶  
T04n0192\_p0052b02 | 如法界不盡骨不盡亦然  
T04n0192\_p0052b03 | 金剛智慧果難動如須彌  
T04n0192\_p0052b04 | 大力金翅鳥所不能傾移  
T04n0192\_p0052b05 | 而處於寶瓶應世而流遷  
T04n0192\_p0052b06 | 奇哉世間力能轉寂滅法  
T04n0192\_p0052b07 | 德稱廣流布周滿於十方  
T04n0192\_p0052b08 | 隨世長寂滅唯有餘骨存  
T04n0192\_p0052b09 | 大光耀天下群生悉蒙照  
T04n0192\_p0052b10 | 一旦而潛暉遺骨於瓶中  
T04n0192\_p0052b11 | 金剛利智慧壞煩惱苦山  
T04n0192\_p0052b12 | 眾苦集其身金剛志能安  
T04n0192\_p0052b13 | 受大苦眾生悉令得除滅  
T04n0192\_p0052b14 | 如是金剛體今為火所焚  
T04n0192\_p0052b15 | 彼諸力士眾勇健世無雙  
T04n0192\_p0052b16 | 摧伏怨家苦能救苦歸依  
T04n0192\_p0052b17 | 親愛遭苦難志強能無憂



T04n0192\_p0052b18 | 今見如來滅 悉懷憂悲泣  
 T04n0192\_p0052b19 | 壯身氣強盛 憍慢虛天步  
 T04n0192\_p0052b20 | 憂苦迫其心 入城猶曠澤  
 T04n0192\_p0052b21 | 持舍利入城 巷路普供養  
 T04n0192\_p0052b22 | 置於高樓閣 天人悉奉事  
 T04n0192\_p0052b23 | 佛所行讚分 舍利品第二十八  
 T04n0192\_p0052b24 | 彼諸力士眾 奉事於舍利  
 T04n0192\_p0052b25 | 以勝妙香花 興無上供養  
 T04n0192\_p0052b26 | 時七國諸王 承佛已滅度  
 T04n0192\_p0052b27 | 遣使詣力士 請求佛舍利  
 T04n0192\_p0052b28 | 彼諸力士眾 敬重如來身  
 T04n0192\_p0052b29 | 兼恃其勇健 而起憍慢心  
 T04n0192\_p0052c01 | 寧捨自身命 不捨佛舍利  
 T04n0192\_p0052c02 | 彼使悉空還 七王大忿恨  
 T04n0192\_p0052c03 | 興軍如雲雨 來詣鳩夷城  
 T04n0192\_p0052c04 | 人民出城者 悉皆驚怖還  
 T04n0192\_p0052c05 | 告諸力士眾 諸國軍馬來  
 T04n0192\_p0052c06 | 象馬車步眾 圍遶鳩夷城  
 T04n0192\_p0052c07 | 城外諸園林 泉池花果樹  
 T04n0192\_p0052c08 | 軍眾悉踐踏 榮觀悉摧碎  
 T04n0192\_p0052c09 | 力士登城觀 生業悉破壞  
 T04n0192\_p0052c10 | 嚴備戰鬥具 以擬於外敵  
 T04n0192\_p0052c11 | 弓弩[打-丁+勉]石車飛炬獨發來  
 T04n0192\_p0052c12 | 七王圍遶城 軍眾各精銳  
 T04n0192\_p0052c13 | 羽儀盛明顯 猶如七耀光  
 T04n0192\_p0052c14 | 鐘鼓如雷建 勇氣盛雲霧  
 T04n0192\_p0052c15 | 力士大奮怒 開門而命敵  
 T04n0192\_p0052c16 | 長宿諸士女 心信佛法者  
 T04n0192\_p0052c17 | 驚怖發誠願 伏彼而不害  
 T04n0192\_p0052c18 | 隨親相勸諫 不欲令鬥戰  
 T04n0192\_p0052c19 | 勇士被重鉞 揮戈舞長劍  
 T04n0192\_p0052c20 | 鐘鼓而亂鳴 執仗鋒未交  
 T04n0192\_p0052c21 | 有一婆羅門 名曰獨樓那  
 T04n0192\_p0052c22 | 多聞智略勝 謙虛眾所宗

T04n0192\_p0052c23 | 慈心樂正法告彼諸王言  
T04n0192\_p0052c24 | 觀彼城形勢一人亦足當  
T04n0192\_p0052c25 | 況復齊心力而不能伏彼  
T04n0192\_p0052c26 | 正使相摧滅復有何德稱  
T04n0192\_p0052c27 | 利鋒刃既交勢無有兩全  
T04n0192\_p0052c28 | 因此而害彼二俱有所傷  
T04n0192\_p0052c29 | 鬥戰多機變形勢難測量  
T04n0192\_p0053a01 | 或有強勝弱或弱而勝強  
T04n0192\_p0053a02 | 健夫輕毒蛇豈不傷其身  
T04n0192\_p0053a03 | 有人性柔弱群女子所獎  
T04n0192\_p0053a04 | 臨陣成戰士如火得膏油  
T04n0192\_p0053a05 | 鬥莫輕弱敵謂彼無所堪  
T04n0192\_p0053a06 | 身力不足恃不如法力強  
T04n0192\_p0053a07 | 古昔有勝王名迦蘭陀摩  
T04n0192\_p0053a08 | 端坐起慈心能伏大怨敵  
T04n0192\_p0053a09 | 雖王四天下名稱財利豐  
T04n0192\_p0053a10 | 終歸亦皆盡如牛飲飽歸  
T04n0192\_p0053a11 | 應以法以義應以和方便  
T04n0192\_p0053a12 | 戰勝增其怨和勝後無患  
T04n0192\_p0053a13 | 今結飲血讎此事甚不可  
T04n0192\_p0053a14 | 為欲供養佛應隨佛忍辱  
T04n0192\_p0053a15 | 如是婆羅門決定吐誠實  
T04n0192\_p0053a16 | 方宜義和理而作無畏說  
T04n0192\_p0053a17 | 爾時彼諸王告婆羅門言  
T04n0192\_p0053a18 | 汝今善應時黠慧義饒益  
T04n0192\_p0053a19 | 親密至誠言順法依強理  
T04n0192\_p0053a20 | 且聽我所說為王者之法  
T04n0192\_p0053a21 | 或因五欲爭嫌恨競強力  
T04n0192\_p0053a22 | 或因其嬉戲不急致戰爭  
T04n0192\_p0053a23 | 吾等今為法戰爭復何怪  
T04n0192\_p0053a24 | 懦慢而違義世人尚伏從  
T04n0192\_p0053a25 | 況佛離懦慢化人令謙下  
T04n0192\_p0053a26 | 我等而不能亡身而供養  
T04n0192\_p0053a27 | 昔諸大地主彌瑟阿難陀

T04n0192\_p0053a28 | 為一端正女 戰爭相摧滅  
 T04n0192\_p0053a29 | 況今為供養 清淨離欲師  
 T04n0192\_p0053b01 | 愛身而惜命 不以力爭求  
 T04n0192\_p0053b02 | 先王驕羅婆 與般那婆戰  
 T04n0192\_p0053b03 | 展轉更相破 正為貪利故  
 T04n0192\_p0053b04 | 況為無貪師 而復貪其生  
 T04n0192\_p0053b05 | 羅摩仙人子 瞋恨千臂王  
 T04n0192\_p0053b06 | 破國殺人民 正為瞋恚故  
 T04n0192\_p0053b07 | 況為無恚師 而惜於身命  
 T04n0192\_p0053b08 | 羅摩為私陀 殺害諸鬼國  
 T04n0192\_p0053b09 | 況無攝受師 不為其沒命  
 T04n0192\_p0053b10 | 阿利及婆俱 二鬼常結怨  
 T04n0192\_p0053b11 | 正為愚癡故 廣害於眾生  
 T04n0192\_p0053b12 | 況為智慧師 而復惜身命  
 T04n0192\_p0053b13 | 如是比眾多 無義而自喪  
 T04n0192\_p0053b14 | 況今天人師 普世所恭敬  
 T04n0192\_p0053b15 | 計身而惜命 不勤求供養  
 T04n0192\_p0053b16 | 汝若欲止爭 為吾等入城  
 T04n0192\_p0053b17 | 勸彼令開解 使我願得滿  
 T04n0192\_p0053b18 | 以汝法言故 令我心小息  
 T04n0192\_p0053b19 | 猶如盛毒蛇 咒力故暫止  
 T04n0192\_p0053b20 | 爾時婆羅門 受彼諸王教  
 T04n0192\_p0053b21 | 入城詣力士 問訊以告誡  
 T04n0192\_p0053b22 | 外諸人中王 手執利器仗  
 T04n0192\_p0053b23 | 身被於重鉀 精銳耀日光  
 T04n0192\_p0053b24 | 奮師子勇氣 咸欲滅此城  
 T04n0192\_p0053b25 | 然其為法故 猶畏非法行  
 T04n0192\_p0053b26 | 是故遣我來 旨欲有所白  
 T04n0192\_p0053b27 | 我不為土地 亦不求錢財  
 T04n0192\_p0053b28 | 不以憍慢心 亦無懷恨心  
 T04n0192\_p0053b29 | 恭敬大仙故 而來至於此  
 T04n0192\_p0053c01 | 汝當知我意 何為苦相違  
 T04n0192\_p0053c02 | 尊奉彼我同 則為法兄弟  
 T04n0192\_p0053c03 | 世尊之遺靈 一心共供養

T04n0192\_p0053c04 | 慳惜於錢財 此則非大過  
T04n0192\_p0053c05 | 法慳過最甚 普世之所薄  
T04n0192\_p0053c06 | 決定不通者 當修待賓法  
T04n0192\_p0053c07 | 無有剝利法 閉門而自防  
T04n0192\_p0053c08 | 彼等悉如是 告此吉凶法  
T04n0192\_p0053c09 | 我今私所懷 亦告其誠實  
T04n0192\_p0053c10 | 莫彼此相違 理應共和合  
T04n0192\_p0053c11 | 世尊在於世 常以忍辱教  
T04n0192\_p0053c12 | 不順於聖教 云何名供養  
T04n0192\_p0053c13 | 世人以五欲 財利田宅爭  
T04n0192\_p0053c14 | 若為正法者 應隨順聖理  
T04n0192\_p0053c15 | 為法而結怨 此則理相違  
T04n0192\_p0053c16 | 佛寂靜慈悲 常欲安一切  
T04n0192\_p0053c17 | 供養於大悲 而興於大害  
T04n0192\_p0053c18 | 應等分舍利 普令得供養  
T04n0192\_p0053c19 | 順法名稱流 義通理則宣  
T04n0192\_p0053c20 | 若彼非法行 當以法和之  
T04n0192\_p0053c21 | 是則為樂法 令法得久住  
T04n0192\_p0053c22 | 佛說一切施 法施為最勝  
T04n0192\_p0053c23 | 人斯行財施 行法施者難  
T04n0192\_p0053c24 | 力士聞彼說 內愧互相視  
T04n0192\_p0053c25 | 報彼梵志言 深感汝來意  
T04n0192\_p0053c26 | 親善順法言 和理雅正說  
T04n0192\_p0053c27 | 梵志之所應 隨順自功德  
T04n0192\_p0053c28 | 善和於彼此 示我以要道  
T04n0192\_p0053c29 | 如制迷塗馬 還得於正路  
T04n0192\_p0054a01 | 今當用和理 從汝之所說  
T04n0192\_p0054a02 | 誠言而不顧 後必生悔恨  
T04n0192\_p0054a03 | 即開佛舍利 等分為八分  
T04n0192\_p0054a04 | 自供養一分 七分付梵志  
T04n0192\_p0054a05 | 七王得舍利 歡喜而頂受  
T04n0192\_p0054a06 | 持歸還自國 起塔加供養  
T04n0192\_p0054a07 | 梵志求力士 得分舍利瓶  
T04n0192\_p0054a08 | 又從彼七王 求分第八分

T04n0192\_p0054a09 | 持歸起支提號名金瓶塔  
 T04n0192\_p0054a10 | 俱夷那竭人聚集餘灰炭  
 T04n0192\_p0054a11 | 而起一支提名曰灰炭塔  
 T04n0192\_p0054a12 | 八王起八塔金瓶及灰炭  
 T04n0192\_p0054a13 | 如是閻浮提始起於十塔  
 T04n0192\_p0054a14 | 舉國諸士女悉持寶花蓋  
 T04n0192\_p0054a15 | 隨塔而供養莊嚴若金山  
 T04n0192\_p0054a16 | 種種諸伎樂晝夜長讚嘆  
 T04n0192\_p0054a17 | 時五百羅漢永失大師蔭  
 T04n0192\_p0054a18 | 恆然無所恃還著闍崛山  
 T04n0192\_p0054a19 | 集彼帝釋巖結集諸經藏  
 T04n0192\_p0054a20 | 一切皆共推長老阿難陀  
 T04n0192\_p0054a21 | 如來前後說巨細汝悉聞  
 T04n0192\_p0054a22 | 鞞提醯牟尼當為大眾說  
 T04n0192\_p0054a23 | 阿難大眾中昇於師子座  
 T04n0192\_p0054a24 | 如佛說而說稱如是我聞  
 T04n0192\_p0054a25 | 合坐悉涕流  
 T04n0192\_p0054a26 | 感此我聞聲如法如其時  
 T04n0192\_p0054a27 | 如處如其人隨說而筆受  
 T04n0192\_p0054a28 | 究竟成經藏勤方便修學  
 T04n0192\_p0054a29 | 悉已得涅槃今得及當得  
 T04n0192\_p0054b01 | 涅槃亦復然無憂王出世  
 T04n0192\_p0054b02 | 強者能令憂劣者為除憂  
 T04n0192\_p0054b03 | 如無憂花樹王於閻浮提  
 T04n0192\_p0054b04 | 心常無所憂深信於正法  
 T04n0192\_p0054b05 | 故號無憂王孔雀之苗裔  
 T04n0192\_p0054b06 | 稟正性而生普濟於天下  
 T04n0192\_p0054b07 | 兼起諸塔廟本字強無憂  
 T04n0192\_p0054b08 | 今名法無憂開彼七王塔  
 T04n0192\_p0054b09 | 以取於舍利分布一旦起  
 T04n0192\_p0054b10 | 八萬四千塔唯有第八塔  
 T04n0192\_p0054b11 | 在於摩羅村神龍所守護  
 T04n0192\_p0054b12 | 王取不能得雖不得舍利  
 T04n0192\_p0054b13 | 知佛有遺骸神龍所供養

T04n0192_p0054b14	增其信敬心	雖王領國土
T04n0192_p0054b15	遠得初聖果	能令普天下
T04n0192_p0054b16	供養如來塔	去來今現在
T04n0192_p0054b17	悉皆得解脫	如來現在世
T04n0192_p0054b18	涅槃及舍利	恭敬供養者
T04n0192_p0054b19	其福等無異	明慧增上心
T04n0192_p0054b20	深察如來德	懷道興供養
T04n0192_p0054b21	其福亦俱勝	佛得尊勝法
T04n0192_p0054b22	應受一切供	已到不死處
T04n0192_p0054b23	信者亦隨安	是故諸天人
T04n0192_p0054b24	悉應常供養	
T04n0192_p0054b25	第一大慈悲	通達第一義
T04n0192_p0054b26	度一切眾生	孰聞而不感
T04n0192_p0054b27	生老病死苦	世間苦無過
T04n0192_p0054b28	死苦苦之大	諸天之所畏
T04n0192_p0054b29	永離二種苦	云何不供養
T04n0192_p0054c01	不受後有樂	世間樂無上
T04n0192_p0054c02	增生苦之大	世間苦無比
T04n0192_p0054c03	佛得離生苦	不受後有樂
T04n0192_p0054c04	為世廣顯示	如何不供養
T04n0192_p0054c05	讚諸牟尼尊	始終之所行
T04n0192_p0054c06	不自顯知見	亦不求名利
T04n0192_p0054c07	隨順佛經說	以濟諸世間
T04n0192_p0054c08	佛所行讚卷第五	

終

## PHÂN CHỨ THÍCH

<sup>1</sup> Tứ chiếu: Mã Minh, Long Thọ, Thánh Thiên, Cưu-ma-la-thập.

Từ trước đến nay, các học giả Phật học đều xếp ngài Cưu-ma-la-đa (s: Kumāralāta) vào hàng *Tứ nhật*, *Tứ nhật chiếu thế*, *Tứ nhật luận sư*. Cá nhân ngài thì được xưng là *Nhật xuất luận giả*, *Nhật xuất Luận sư*, thuộc Kinh lượng bộ (Sautrāntika), là vị Tổ thứ 19 trong 28 vị Tổ Phật giáo ở Ấn Độ. Về niên đại của ngài thì: 100 sau Đức Phật nhập diệt (544 tti.- *Thành Duy thức thuật ký*, Quyển 2- *Phật Quang Từ Điển* trang 1445, 1673). Điều này không hợp lý vì Tổ thứ 12 là ngài Mã minh (thế kỷ thứ I TI.). Ngài Long Thọ là Tổ thứ 14. Theo sách *Phật Tổ Đạo Ảnh*, thì ngài xuất hiện khoảng 1000 năm sau Đức Phật nhập diệt. Như vậy có thể là ở thế hệ sau ngài Cưu-ma-la-thập (344-414). Sự nghiệp phiên dịch kinh điển, truyền bá chánh pháp của ngài Cưu-ma-la-thập rất uy linh, rực rỡ. Tương truyền chư thiên đã cho Luật sư Đạo Tuyên (596-667) biết rằng ngài Cưu-ma-la-thập là người dịch kinh đúng tông chỉ của 7 vị Phật thời quá khứ. Và, sau khi viên tịch hoá thiêu, ngài Cưu-ma-la-thập đã để lại cái lưỡi còn tươi rói, đủ chứng minh cho sự kiện này. Vì vậy ngài Cưu-ma-la-thập xứng đáng vào hàng *Tứ chiếu*.

<sup>2</sup> T: saṅs-rgyas-kyi spyod-pa shes-bya-baḥi sñan-ñag chen-po;

<sup>3</sup> Cam Giá 甘蔗 (s: Ikṣvāku, p: Okkāka), dịch âm là Ý-ma-di 懿摩彌, Ý-sư-ma 懿師摩, Thanh-ma 嬰摩, Y-ma 伊摩. Là vị vua đầu tiên của dòng Nhật Chung 日種 ở A-du-xà 阿闍闍 miền Trung Ấn Độ. Còn gọi là Thiện Sanh Vương 善生王 (s: Sujāta), Nhật Chung Vương 日種王 (s: Sūryavaṃśa). Cam Giá Vương là Tổ của dòng họ Thích-ca. Theo Phật bản hạnh tập kinh, vua Tiên bỏ ngôi vị xuất gia, có được thần thông, có thợ săn tưởng lầm là hạc trắng nên bắn chết, chỗ máu rơi xuống biến thành hai cây mía, nhờ hấp thụ ánh mặt trời, nên một cây sanh bé trai tên Thiện Sanh, một cây sanh bé gái tên Thiện Hiền. Sau đó các quan đại thần lập Thiện Sanh làm vua và Thiện Hiền làm Hoàng hậu, sanh được một người con. Sau Vua cưới thêm thứ phi sanh được 4 người con. Hoàng hậu Thiện Hiền xúi vua

đầy 4 người con kia đến phía nam núi Tuyết sơn, họ lập quốc hiệu là Xá-di 舍夷, lập họ Thích-ca 釋迦 (s: Śākya).

<sup>4</sup> Tịnh Phạn 淨飯, (s: Śuddhodana; p: Suddhodana); Hán âm là Thủ-đồ-đà-na 首圖駄那, Thâu-đồ-đà-na 輪頭檀那, Duyệt-đầu-đàn 閱頭檀, Duyệt-đậu-đàn 悅頭檀. Còn gọi là Bạch Tịnh vương 白淨王, Chân Tịnh vương 真淨王. Là Vua thành Ca-ti-la 迦毘羅 (s: Kapilavastu) Trung Ấn Độ, là thân sinh của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni. Theo Kinh Khởi thế, vua Tịnh Phạn là trưởng tử của vua Sư Tử Giáp (s: Simhahanu). Về già, vua quy y Đức Phật, thành vi hộ pháp đắc lực. Ông băng hà năm 76 tuổi (có thuyết nói 97 tuổi).

<sup>5</sup> Đế Thích (s: Śakra Devānām-indra): Dịch âm là Thích-đề-hoàn-nhân-đa-la 釋迦提桓因陀羅. Gọi tắt là Thích-đề-hoàn-nhân 釋提桓因, Thích-ca-đề-bà 釋迦提婁. Còn gọi là Thiên Đế thích 天帝釋, Thiên chủ 天主. Còn có các tên gọi khác là Nhân-đa-la 因陀羅, Kiều-thi-ca 僑尸迦, Ta-bà-bà 娑婆婆, Thiên nhãn 千眼. Là vua cõi trời Đao lợi, một trong 12 vị trời thủ hộ Phật pháp, trấn giữ phương Đông. Vị trời này ở tại thành Thiện Kiến trên núi Tu-di. Vốn là vị thần của Ấn Độ giáo. Nguyên Đế thích là một người Bà-la-môn của nước Ma-già-đà 摩伽陀, do tu các hạnh bố thí v.v... mà được sinh lên cõi trời Đao-lợi và làm thiên chủ cung trời này. Hình tượng Đế thích là hình cỡi voi trắng, tay phải cầm chày tam cổ, tay trái đặt trên thất lưng. Trong Kim cương thai tạng giới của Mật giáo còn có các hình tượng Đế thích tạc theo hình các thần vương.

<sup>6</sup> Ma-da 摩耶 s: Mahāmāyā. Ý dịch là Đại huyền hoá, Đại thuật, diệu. Bà là con của vua Tu-bà-phật (s: Suprabuddha), tức Vua Thiện-Giác, thành Thiên Tý 天臂 (s: Devadaha). Sau khi hạ sanh Thái tử Tất-đạt-đa được 7 ngày thì Bà được sanh lên cõi trời Đao lợi 忉利天 (s: Trāyastriṃśa).

<sup>7</sup> Vườn Lâm-tì-ni (s: Lumbini). Nơi đản sanh đức Phật. Di tích này được phát hiện năm 1896 do một nhà khảo cổ người Đức tên là Fuhrer nhân khi ông du ngoạn vùng núi Churira thuộc dãy Hy-mã-lạp-sơn, nay thuộc vương quốc Nepal. Tại đây có trụ đá của Vua Á-đục (Aśoka- thế kỷ thứ 3 Tt.) ghi rõ là nơi đản sanh của Đức Phật



Thích Ca (624 Ttl.) Đại hội Phật giáo thế giới lần thứ IV (1958), vua nước Nepal là Mahendra đã cúng 100.000 rúp để trùng tu thánh tích này. Năm 1967 ông Tổng Thư Ký Liên Hiệp Quốc U-Thant thành lập hội đồng trùng tu Lumbini để trở thành di tích văn hoá thế giới. Năm 1978 Đại hội Phật giáo tại Nhật đã tuyên bố lấy năm 1979 là năm Lumbini (theo tài liệu Lumbini Development Trust-Genesis Publishing, Katmandhu-Nepal 1988- Trích đăng trong Báo Giác Ngộ số 163 (15/4/1999).

<sup>8</sup> Sự ra đời và thực phẩm của loài người có 2 trường hợp:

1. Thông lệ: Từ đường sinh thông thường; thực phẩm gồm có các loài thảo mộc, hay động vật.
2. Biệt lệ: từ ông nghiệm thủy tinh: từ phẫu thuật; hay từ một năng lực phi thường: đi xuyên qua cơ thể; qua mặt tấm kính; qua Vạn Lý trường thành như David Copperfield. Và, thực đơn của Durga ( người đàn ông thép ở Michigan – Mỹ) gồm có: 5 vỏ đạn nhỏ, 3 con dao nhíp, 17 cây đinh, 1 cán dao, 175 mảnh kính vụn v.v... Thực đơn của Michel Louto (ở Grenoble-Pháp) mỗi ngày ăn 1 ký-lô gam kim loại; đã từng xoi một chiếc xe đẩy hàng ở siêu thị, 7 chiếc máy truyền hình. Đặc biệt hơn nữa là ông John-W-Horton (bang Kansas-Mỹ) đã ăn tráng miệng 1 bao xi-măng Porland (xem sách *Khó tin nhưng có thật. Trang 126-128*).

Tuy nhiên người Phật tử quý trọng ở sự giác ngộ mà ít khi đề cao những biệt lệ.

<sup>9</sup> Mạn-đà-la hoa (s: mādāra; mādāraḥ, mādāraka). Còn gọi mạn-đà-lặc hoa, mạn-đà-la-phạn hoa. Ý dịch là Thiên diệp, Duyệt ý, Thích ý, Tạp sắc viên. Loài cây sinh trưởng ở Ấn Độ, hoa thường nở vào mùa hè, màu sắc rất đẹp. kinh luận Phật giáo đều cho loại hoa này là một trong 4 loại hoa của cõi trời, hoặc là hoa dùng để dâng cúng thần Śiva (Thấp-bà).

<sup>10</sup> Trời Tịnh cư: Pali: Suddhāvāsa. Hán âm: Thủ-đà-hội thiên 首陀會天. Còn gọi là Ngũ tịnh cư thiên. Là năm cõi trời thuộc đệ tứ thiên trong cõi Sắc giới. Chỗ các Thánh A-na-hàm nhập niết-bàn.

<sup>11</sup>Tu-di (s.p: Sumeru, Meru ) Tu-di sơn 須彌山. Theo vũ trụ quan của Ấn Độ cổ thì Tu-di là trung tâm của vũ trụ và là trụ xứ của chư Thiên. Về núi Tu-di thì hai quan niệm vũ trụ của Bà-la-môn và Phật giáo giống nhau, ngoài ra chúng lại có nhiều chỗ khác nhau về các hệ phụ thuộc.

Theo quan niệm Phật giáo thì chung quanh núi Tu-di là biển cả và lục địa bao bọc; dưới núi Tu-di là cõi của loài Nga quỷ (s: preta), phía trên là tầng của các Thiên giới (s: deva) cao cấp, các tầng Sắc giới (s: rūpaloka) cũng như các tầng Vô sắc giới (Ba thế giới) và Tịnh độ.

<sup>12</sup> Chiên-đàn 旃檀 (s: candana): Sách *Bản thảo cương mục* gọi là Bạch đàn, Đàn hương, thuộc loại cây hương liệu, gỗ thơm có thể dùng để điêu khắc, rễ làm bột đàn hương hoặc làm dầu thơm.

Theo Huệ Lâm Âm Nghĩa, cây Đàn hương xuất phát ở Nam Hải, có 2 loại là trắng và đỏ, đều là thuốc chữa bệnh an thần nên gọi là Dữ lạc 與樂- ban vui. Có loại Ngưu đầu chiên đàn 牛頭旃檀 (s: gośiṛṣa-candana) và Xà tâm đàn 蛇心檀 (s: uragasāra-candana).

<sup>13</sup> Ương-tỳ-la: Còn gọi Ương-kiệt-la-tư tiên 鶯竭羅私仙 (s: Aṅgiras)

<sup>14</sup> Còn gọi Tì-a-sa 毗阿沙 (s: Vyāsa). Vị thánh trong truyền thuyết Ấn Độ cổ đại. Còn gọi là Phệ-đà Tì-a-sa 吠陀毘阿沙 (s: Vedavyāsa), Cát-lật-sất-noa-đô-duy-bạch-nhã-na 吉栗瑟拏都維帕雅那 (s: Kṛṣṇadvaipāyana). Tên Tì-a-sa có nghĩa là Biên tập. Cho rằng ông là tác giả của Thánh điển Phệ-đà (s: Veda), Đại tự sự thị Ma-ha-bà-la-đa 大敘事時摩訶婆羅多 (s: Mahābhārata), Vãng thế thư 往世書 (s: Purāṇa). Hoặc có thuyết ông là nhân vật hư cấu trong lịch sử.

<sup>15</sup> (s: Atri). Còn gọi A-đế-lí tiên 阿底哩仙, A-trật-lý 阿跌哩, A-đế-lê 阿底麗. Hán dịch là Tham thực giả 貪食者. Một vị tiên thời cổ đại Ấn Độ, hoặc là một trong 9 người con của Phạm thiên, hoặc là 1 trong 7 vì sao trong chòm sao Bắc đẩu. Trong kinh Vệ-đà, trong các kệ tụng của Hoà thiên, Đế thích tiên, A-thấp-tì-nị 阿濕昆膩 (s: Asvinī), và Tì-thủ-đề-bà 及昆首提婆 (s: Viśvadeva) có ghi chép về vị tiên này.

<sup>16</sup> 阿私陀仙 (s: Asita). Tên một vị tiên ở nước Ca-tì-la-ved. Lúc Thái tử Tất-đạt-đa đản sanh, ông xem tướng và đoán trước Ngài sẽ thành Phật. Theo Phật bản hạnh Tập Kinh, vị tiên này có 5 phép thần.

thông, thường ra vào nơi tập hội của chư thiên 33 cõi trời một cách tự tại. Sau tiên A-tư-đà dạy thị giả mình là Na-la-ka (s: Nāḷaka) xuất gia để đời Thái tử thành đạo.

<sup>17</sup> Ma-hê-thủ-la thiên (S. Maheśvara), hay Đại Tự tại thiên, tên gọi khác của Śiva (Thần Thấp-bà), Thượng đế, hay Thần sáng tạo thế giới vạn vật; một chi phái tín ngưỡng thuộc Ấn độ giáo.

<sup>18</sup> Tì sa môn thiên 鞞沙門天 (s: Vaiśravaṇa; p:Vessavana). Còn gọi là Tì-xá-la-bà-noa thiên, Phệ-thất-la-mạt-noa thiên, Câu-phệ-la thiên (s: Kubera, Kuvera). Hán dịch Đa văn thiên 多聞天, Biến văn thiên 遍聞天, Chung chung văn thiên 種種聞天. Là vị trời thủ hộ Phật pháp trụ ở phía bắc núi Tu-di, giữ gìn phía Bắc cõi Diêm phù đề.

<sup>19</sup> Huỳnh môn 黃門 (P: paṇḍaka) người bị thiên. Có loại huỳnh môn do bẩm sinh (sanh), huỳnh môn do thiên (kiện), huỳnh môn do ghen (đố), huỳnh môn do dối (biến), và huỳnh môn nửa tháng (bán nguyệt). Bây giờ gọi là người Bê-đê (viết tắt từ P.D- Personality disorder).

<sup>20</sup> Tất-đạt (s: siddha): nguyên nghĩa là Thành tựu. Các vị đã đạt thần thông, thần thông này được gọi là Tất-địa (s: siddhi).

<sup>21</sup> Còn gọi Cù-đàm-di 瞿曇彌, Cù-đáp-di 瞿答彌; (p: Gotamī) gọi tắt là Cù-di 瞿夷, Cừu-di 裘夷. Là tiếng để gọi người nữ trong dòng họ Cù-đàm (s: Gautama), là một dòng họ thuộc chủng tộc sát-đế-lợi ở Ấn Độ. Trong kinh luận Phật giáo, Kiều-đàm-di là tiếng đặc biệt tôn xưng bà Ma-ha bà-xà-bà-đê 摩訶波闍波提 (s: Mahāprajāpatī), di mẫu của Đức Phật.

<sup>22</sup> Diêm-phù-đàn 閻浮檀 (s: jambūdana-suvama). Hán dịch là Lưu kim diêm phù 流金闍浮. Do chữ Jambū: diêm phù, có nghĩa là dòng sông chảy qua rừng cây; Dana 檀: là sinh ra loại vàng quý Thắng kim. Ở giữa núi Hương tuyền (s: Gandhamadana) và dãy Hy-mã-lạp-sơn có sông chảy qua rừng cây Diêm phù, vàng phát ra từ sông này gọi là Diêm-phù-đàn kim. Theo thần thoại Ấn Độ, sông Diêm-phù là một trong 7 nhánh của sông Hằng, sông này không có thật, nên Diêm-phù-đàn kim và Diêm-phù đại thọ là những vật tượng tượng cho thuyết Tu-di bốn châu.

<sup>23</sup> 瓔珞 (s: muktāhāra; hāra ; keyūra). Một loại châu ngọc quý, dùng làm đồ trang sức của bậc quyền quý. Theo kinh luận Phật giáo, ở cõi Tây phương tịnh độ, và ở Bắc cầu lục châu, có thể thấy được ngọc anh lạc treo đầy tròn những tầng cây.

<sup>24</sup> Da-du-đa-la 耶輸陀羅 (s: Yaśodharā, p: Yaśodharā). Còn gọi Da-du-đa-la, Da-duy-đàn 耶惟檀. Hán dịch là Trì Dự 持譽, Trì Xưng 持稱, Hoa Sắc 華色, Còn gọi là La-hầu-la mẫu 羅睺羅母 (s: Rāhula-mātṛ). Là con gái của vua Chấp Trượng 執杖 (s: Daṇḍapāṇi) thuộc dòng họ Thích. Có thuyết cho Da-du-đa-la là con gái của Đại thần Ma-ha Na-ma 摩訶那摩 (s: Mahānāma) thuộc chủng tộc Bà-tư-tra 婆私吒族 (s: Vaśiṣṭhā), dòng họ Thích. Là con gái vua Thiện Giác, ở thành Thiên Tý. Sau khi Thế tôn thành đạo 5 năm, bà cùng đi mẫu Thích tôn là Ma-ha Ba-xà ba-đề (s: Mahā-prajapati) xuất gia thọ giới tỳ-khưu ni.

<sup>25</sup> Càn-thát-bà 乾闥婆 (s: gandharva, p: gandhabba, tib: dri-za). Còn gọi Kiện-đạt-phước 健達縛, Kiền-thát-bà 捷闥婆, Nghiễn-đạt-phước 嚧沓縛. Hán dịch là Thực hương, Hương thần, Tầm hương chủ. Là vị thần chuyên hoá tấu nhạc cùng với Khẩn-na-la hầu hạ trời Đế Thích, là một trong 8 bộ chúng hộ trì Phật pháp. Quyển thuộc của thần này rất đông, không ăn thịt uống rượu, chỉ ngửi mùi hương.

<sup>26</sup> La-hầu-la 羅睺羅 (s: Rāhula) Còn gọi La-hộ-la 羅護羅, La-hống-la 羅吼羅, Hạt-la-hổ-la 曷羅怛羅, La-vân 羅云. Hán dịch là Phú chương 羅障, Chương Nguyệt 障月, Chấp Nhật 執日. Là vị A-la-hán mặt hạnh đệ nhất trong thời Đức Phật. Là một trong 10 đệ tử lớn của Đức Phật. Khi sinh ngài nhằm lúc La-hầu-la A-tu-la vương dùng tay che mặt trăng nên ngài có tên là Chương Nguyệt; hơn nữa do ở trong thai mẹ 6 năm nên có tên là Phú Chương.

<sup>27</sup> Nan-đa thiên 難陀天

<sup>28</sup> Tức ông Ca-lưu-đa-di, còn gọi: Ca-lô, Ca-lô-đa-di, Ca-lô-na, Ca-lâu-đa-di, Ưu-đa-di (s: Kalodāyin, p: Kaḷudāyī; Udāyīñ). Hán dịch: Đại Thô Hắc, Hắc Điểu, Thời Khởi, Hắc Thượng.

Nguyên văn: 大王先見敕為子作良友. Nghĩa: 'Đại vương đã sai tôi, vì Thái tử làm bạn'. Sau nhiều lần thất bại trong việc làm vui lòng Thái tử bằng những cuộc du ngoạn ra ngoài thành, Vua Tịnh Phạn sai ông này làm bạn với Thái tử để thuyết phục Thái tử ở lại hoàng cung.

<sup>29</sup> Tôn-đa-lợi 孫陀利 (s: Sundañ). Còn gọi là Tu-đa-lợi 須陀利, Toan-đa-lợi 酸陀利, Toan-đa-nan-đề 酸陀難提. Hán dịch là Hảo Thủ 好首, Khả Ái 可愛. Theo bài kinh Tôn-đa-lợi Túc Duyên trong Kinh Hưng Khởi Hạnh, người này trong nhiều đời trước từng có ác duyên với Đức Phật nên đời này hiện làm dâm nữ. Thời Phật tại thế từng vu báng Phật giữa đại chúng.

<sup>30</sup> Tam-ma-đề. Còn gọi Tam-ma-địa 三摩地 (s: samādhi), Tam-muội 三昧, tam-ma-đế 三摩帝. Hán dịch Đẳng trì 等持, Chánh định 正定, Chánh ý 定意, Điều trực định 調直定, Chánh tâm hành xứ 正心行處. Là một trong 75 pháp của Câu-xá luận, một trong 100 pháp của Duy thức. Theo Kinh lượng bộ thì cảnh của tâm biến chuyển liên tục, hành giả trụ tam-ma-địa, quán tưởng sự bất động chiếu soi, trí tuệ sáng rõ, sẽ đoạn trừ được tất cả phiền não và chứng nhập chân lý. Theo Thuyết Nhất thiết hữu bộ thì Tam-ma-địa là một trong 10 đại địa pháp, tương ứng với tất cả tâm, tâm sở pháp; thông cả định và tán loạn; thông cả 3 tánh thiện ác và vô ký mà không có tự thể riêng biệt.

<sup>31</sup> (s: śramaṇa, p: samaṇa). Còn gọi Xá-ra-ma-noa 舍羅摩拏, Sa-văn-na 沙闍那, Tang-môn 桑門. Hán dịch là Cần lao 勤勞, Tức chỉ 息止, Tức tâm 息心, Cần tức 勤息, Tu đạo 修道, Bàn đạo 貧道, Phạp đạo 乏道. Chỉ chung cho người xuất gia, cạo bỏ râu tóc, dứt trừ các điều ác, khéo điều hoà thân tâm, siêng năng tu tập, cầu chứng niết-bàn. Bốn quả vị tu chứng của sa-môn là: 1. Tu-đa-hoàn, 2. Tư-đa-hàm; 3. A-na-hàm, 4. A-la-hán.

<sup>32</sup> Xa-nặc 車匿 (s: Chandaka; p: Channa). Còn gọi Kiến-đạc-ca 闍錫迦, Chiên-dân 柁檀, Sần-đa 屬陀. Hán dịch là Ứng tác 應作, Dục tác 欲作, Phủ tàng 覆藏. Là người hầu của vua Tịnh Phạn. Là người đánh xe cho Thái tử vượt thành xuất gia. Sau cũng theo Phật xuất

gia. Ban đầu Xa-nặc là một trong Lục quần Tỳ-khưu, không chịu sửa đổi tánh ác khẩu, ngạo mạn của mình, phạm tội không chịu sửa đổi, không hoà hợp với các tỉ-khưu, nên có tên là Ác khẩu Xa-nặc, Ác tánh Xa-nặc. Sau khi Đức Phật nhập niết-bàn, Xa-nặc có phần tình ngộ, theo học với A-nan và chứng quả A-la-hán.

<sup>33</sup> 跋伽, 婁伽; s: Bhārgava. Còn dịch Bạt-già-bà tiên 跋伽婁仙、Bà-già-bà tiên 婁伽婁仙, Bạt-già tiên 跋伽仙. Ý dịch Ngôã sư 瓦師, Vô bất đạt 無不達. Ở trong rừng Khổ hạnh, nước Tỳ-xá-li (Có thuyết nói trên đường đi đến Tỳ-xá-li, Thái tử gặp vị Tiên này). Sau khi xuất gia, Thái tử liền tìm đến vị tiên này hỏi đạo trong một đêm. Học thuyết vị này không rõ ràng. Họ tu tập theo lối khổ hạnh. Họ lấy vỏ cây làm y phục, ăn hoa quả. Có người nhịn đói, thờ nước, lửa, mặt trời, mặt trăng. Có người đứng co một chân, có người nằm lăn trong bùn đất, gai góc. Thái tử biết họ chỉ được phước báo sanh lên cõi trời. Trong cuộc vấn đáp với vị tiên này cùng các vị khác, Thái tử biết đó không phải là đạo giải thoát chân chính mà mình đang tìm cầu, liền từ giả họ ra đi.

<sup>34</sup> Pháp Vương 法王, vì «Sau khi chinh phục, Vua cai trị bằng Chánh pháp, không bằng đao kiếm» (adaṇḍena asatthena dhammena abhivijja ajjhāvasi), bậc điều phục các pháp.

<sup>35</sup> 須曼提

<sup>36</sup> 羅摩

<sup>37</sup> Đạo lợi thiên 仞利天: Tam thập tam thiên (三十三天; s: trāyas-triṃśat-deva).

<sup>38</sup> (s: Kaṣya; kasva; tib: sñigs-ma); nguyên nghĩa là trọc 濁. Ý dịch hoại sắc, bất chính sắc, xích sắc hoặc nhiễm sắc. Là y phục của tăng sĩ Phật giáo.

<sup>39</sup> 帝釋天; s: Śakra devānāṃ Indra; p: Sakka-devānam-Inda. Hán dịch Thích-đề hoàn nhân 釋提桓因, Thiên đế thích 天帝釋, Nhân-đà-la 因陀羅, Thích-ca nhân-đà-la 釋迦因陀羅, Kiều-thi-ca. Chủ cõi trời Đạo lợi 仞利天, tức Tam thập tam thiên.

<sup>40</sup> Nguyên văn Hán: Phạm chí 梵志. Chỉ cho những người thuộc dòng dõi Bà-la-môn, thông thạo các bộ kinh Vệ-đà.

<sup>41</sup>s: Ikṣvāku , p: Okkāka: Xem chú thích 3

<sup>42</sup> Nguyên văn Hán 婆藪天 (s: Vasu-deva). Hán dịch: Thế Thiên 世天. Theo Huệ Lâm âm nghĩa dịch là Thật 實, Địa 地, Vật 物. Bà-tầu thiên là con của trời Tỳ-nữu (s: Viṣṇu 毘紐), Cha mẹ của Bồ-tát Thế Thân là con của trời Tỳ-nữu này mà sinh ra ngài. Ấn Độ gọi Bà-tầu thiên là cha của thần Ngật-lý-sát-noa 乾哩蘇摩神 (s: Kṛṣṇa).

<sup>43</sup> Nguyên văn Hán 二阿濕波 (s: Aśvinau). Hán dịch: Song Mã Đờng 雙馬童. Là hai người con sinh đôi do Nhật Thiên 日天 (s: Sūrya ) cùng Thiên nữ hoá thân làm ngựa cái A-thấp-tì-ni 阿濕毘膩 (s: Aśvinī) sinh ra. Theo thần thoại Ấn Độ, A-thấp-ba là ánh sáng ban mai được nhân cách hoá thành thần cỡi ngựa, cỡi chim, hoặc ngồi xe màu vàng.

<sup>44</sup> 第六魔王: Ma vương chúa tể tầng trời thứ 6 thuộc cõi Dục (Theo Thái tử thuy ứng bản khởi). Ma này tên TỰ tại Thiên vương, thường theo Đức Phật và các đệ tử tìm cơ hội để nhiễu loạn (Đại trí độ luận).

<sup>45</sup> 梵道夷天: vị trời Thấp-bà (Śaiva) của phái Ca-thấp-di-la Thấp-bà 迦濕彌羅濕婆 (s: Kāshmirā Śaiva). Túc phái Thấp-bà Tất-đàn của Ấn Độ giáo (s: Śaiva-siddhānta). Phái này lấy Thần Thấp-bà (s: Śiva), tánh lực 性力; (s: śakti), ngã cá nhân (s: anu) làm 3 yếu tố căn bản. Khi biết rõ nhân ngã và chỗ cùng cực của Thấp-bà hợp làm một thì được giải thoát.

<sup>46</sup> Bạc-già tiên và A-la-la.

<sup>47</sup> 吸風蟒陀仙: Hấp phong Mãng-đà tiên.

<sup>48</sup> Hy-mã-lạp sơn: Himālaya.

<sup>49</sup> 毘梨訶鉢低

<sup>50</sup> 頻陀山

<sup>51</sup> s: Ārāḍa-kālāma; p: Ālāra-kālāma. Còn gọi A-la-la-ca-lam 阿羅邏 迦藍, A-la-noa-ca-la-ma 阿羅摩迦羅摩, A-la-la 阿羅邏, La-ca-lam 羅迦藍, Ca-la-ma 迦羅摩. Hán dịch Tự Đản 自誕, Giải Đãi 龜怠. Tên vị tiên ngoại đạo mà Thái tử hỏi đạo đầu tiên khi rời khỏi cung thành. Ông là học giả phái Số luận (Sāṃkhya). Theo ông, muốn đoạn trừ sinh tử thì phải nên xuất gia giữ giới, tu hạnh khiêm cung, nhẫn nhục, ở nơi vắng lặng, tu tập thiền định. Thái tử không thoả mãn lời

đầy này, nên chỉ trong vài tháng, ngài đến tham hỏi ông Uất-đà-la-ma tử. Khi đã thành đạo chuyển pháp luân, Đức Phật muốn giáo-hoá vị tiên-này trước, nhưng ông đã qua đời. Giáo nghĩa của A-la-lam là Vô sở hữu xứ, đồng như niết-bàn loại thứ 3 trong kinh Phật. Tư tưởng Niết-bàn-Vô sở hữu xứ của ông là khuynh hướng phổ biến ở Ấn Độ đương thời.

<sup>52</sup> Thành Ca-ti-la-vệ (s: Kapila-vastu), nơi hoàng cung, vua Tịnh Phạn đang trị vì.

<sup>53</sup> 羅摩 La-ma: tên một hoàng tử ngày xưa ở Ấn Độ.

<sup>54</sup> Nguyên văn Hán: 如殺毘梨多 (s: Vīrya). Một trong Lục độ, nghĩa là Tinh tấn 精進, Cần 勤.

<sup>55</sup> Dưới bàn chân có nhiều vòng xoắn: một trong Ba mươi hai tướng tốt: lòng bàn chân bằng phẳng, bàn chân có bánh xe ngàn cánh, ngón tay thon dài, gót chân rộng, ngón tay ngón chân cong lại, tay chân mềm mại, sống chân cong lên.

<sup>56</sup> Chư Tăng thời ấy đều tự nuôi sống bằng hạnh khát thực

<sup>57</sup> Ba nhân vật gồm Thái tử, Xa-nặc và ngựa Kiền-trắc.

<sup>58</sup> (s: Rāhula, p: Rāhula, tib: Sgra-gcan-hdsin). Còn gọi La-hổ-la 羅怛羅, Hạt-la-hổ-la 曷羅怛羅, La-vân 羅云. Hán dịch Phú Chương 覆障, Chương Nguyệt 障月, Chấp Nhật 執日. Tên người con trai của Thái tử Tất-đạt-đa). Mẹ của La-hầu-la là hoàng hậu Da-du Đa-la (s: yasodharā). La-hầu-la chưa được sinh ra thì Thái tử quyết định xuất gia tìm đạo giác ngộ. Đức Phật thành đạo 6 năm rồi mới về thành Ca-ti-la-vệ độ cho La-hầu-la xuất gia thọ giới từ lúc bảy tuổi. Giao cho ngài Xá-lợi-phất (s: Śāriputra) làm Hòa thượng, Mục-kiền-liên làm A-xà-lê. La-hầu-la là vị sa-di đầu tiên trong tăng đoàn. Ngài mất trước Phật, khi còn rất trẻ. Tôn giả được xem là một trong Mười đại đệ tử của Phật có mặt hạnh đệ nhất.

<sup>59</sup> 珊闍梵志 San-xà Phạm chí. (S: Samjayinvairāḍiputra, Sañjaya-vairatīputra, Sañjaya-velatthi) 闍闍夜毘羅膩子 San-xà-dạ Tỳ-la-chi tử, Còn gọi San-xà-dạ Tỳ-la-chi 闍闍夜毘羅膩, San-xà-dạ Tỳ-lan-trà 珊闍耶毘蘭茶, Sàn-xà-dạ 闍闍夜, San-nhã 闍若, Sa nhiên



沙然. Ý dịch là Đẳng Thắng 等勝, Tỳ-la-chi 毘羅氐 là tên mẹ ông. Ông là một trong 6 vị Luận sư ngoại đạo có nhiều thế lực ở Ấn Độ.

<sup>60</sup> 阿闍王

<sup>61</sup> Chuyển luân vương 轉輪王; S: cakravartin, cakravartī-rāja;

Là một vị vua làm cho chánh pháp ngự trị ở thế gian. Cõi nước giàu đẹp nhân dân an lạc Vua đi xe báu và có đầy đủ 7 báu. Xe báu của vua gồm bốn loại bánh xe: bánh xe bằng vàng, bạc, đồng, sắt. Danh hiệu Chuyển luân vương cũng được dành để chỉ một vị Phật, người chuyển pháp luân với giáo pháp tuyệt đối. Vua A-dục (Asoka) được gọi là Thiết luân vương, ra đời lúc con người chỉ sống được 100 tuổi.

<sup>62</sup> 舍君陀鳥

<sup>63</sup> 闍延多

<sup>64</sup> 婆摩疊

<sup>65</sup> (s: Vasistha). Còn gọi Bà-tư-trá 婆私吒, Bà-tử-sát-di 婆死瑟緬, Phục-tư tiên 縛斯仙, Bà-tư tiên 婆斯仙, Bà-tấu tiên nhân 婆藪仙人. Gọi tắt là Bà-tư 婆私, Bà-tra 婆吒. Hán dịch Tối thắng, Vô thượng. Là một vị Đại tiên thời Phệ-đà Ấn Độ, đại biểu cho dòng dõi Bà-la-môn, chính là soạn giả phần tán ca trong Lê-câu Phệ-đà (s: Rg Vedā).

<sup>66</sup> 富那 (s: Punarvasu. 富那蕪蕪 Phú-na bà-tô), đời Đường dịch là Phát túc 弗宿.

<sup>67</sup> 婆藪

<sup>68</sup> 毘利波低 Tỳ-lợi-ba-đê

<sup>69</sup> 闍延多

<sup>70</sup> Quán đánh 灌頂; S: abhiṣeka; nghĩa là rưới nước lên đầu;

Một nghi thức trong những buổi lễ long trọng theo tục lệ truyền ngôi vua ở Ấn Độ thời xưa. Trong Kim cương thừa, danh từ quán đỉnh được dùng chỉ những nghi lễ, trong đó vị Đạo sư (s: guru; t: lama) cho phép đệ tử tu tập một Tan-tra. Vì vậy trong Phật giáo Tây Tạng, người ta hay sử dụng danh từ 'Truyền lực' (t: dbang-bskur).

Nguyên văn Hán: *Sát-lợi thủy nghiêu đánh* 刹利水澆頂, vua dòng Sát-lợi được truyền ngôi. Sau đó, nếu bảy báu xuất hiện và chính phục được cả bốn châu thiên hạ, bảy giờ thành Chuyển luân vương. Xem Trường A-hàm 7.

<sup>71</sup> 頭留摩先王

<sup>72</sup> 阿[少/兔]闍阿涉

73 跋闍羅婆休

74 毘跋羅安提

75 毘提訶闍那

76 那羅濕波羅

77 毘林摩王子

78 羅彌跋祇

79 Sát-na 剌那; C: chàna; J: setsuna; S: kṣana: Một khoảng thời gian rất ngắn, một đơn vị thời gian của một niệm, một ý nghĩ.

80 高位愚癡處.

81 Tự tại thiên . Còn gọi Đại Tự tại thiên 大自在天, Tự tại thiên vương自在天王, Thiên chủ天主, (s: Maheśvara; p: Mahissara). Phiên âm là Ma-hê-thủ-la 摩醯首羅, Mạc-hê-y-thấp-phạt-la 莫醯伊濕伐羅. Là một trong 3 vị chủ thần của đạo Bà-la-môn, tức chủ thần Thấp-bà-濕婁 (s: Śiva). Theo truyền thuyết, vị này là thân phần nọ của trời Lỗ-nai-la 嚩拏羅 (s: Rudra), còn có các tên khác như Thương-yết-la (Śaṃkara), Y-xá-na (Īśāna). Ban đầu, vị này và trời Na-la-diên đều được xếp dưới Phạm thiên. Về sau địa vị được tăng dần, và trở thành vị thần có thần cách tối cao, được xem là Bản thể thường trụ, đầy khắp vũ trụ, có tính cách phiếm thần, lấy hư không làm đầu, lấy đất làm thân. Hình tượng thần này có 3 mắt, 8 tay, cỡi trâu trắng, tay cầm phát trần trắng. Phật giáo tiếp nhận vị này thành thần thủ hộ Phật pháp, trụ ở tầng trời Đệ tứ thiên. Mật giáo xem vị này đồng với trời Y-xá-na (Īśāna), là một trong 12 vị trời.

82 有言我今生亦復我今滅

83 奄婆梨王

84 羅摩

85 娑樓婆

86 頭樓摩

87 婆私畫牟尼

88 安低疊

89 靈鷲 s: Grdhra-kūṭa, p: Gijjha-kūṭa. Dịch âm là Kỳ-xà-quạt 耆闍崛, nằm ở phía Đông Bắc thành Vương xá, nước Ma-kiệt-đà. Gọi tắt là Linh sơn 靈山, Thứu Phong 耆峰, Linh Nhạc 靈嶽.

90 S: Bimbisāra. Còn gọi Tần-bà-sa-la vương 頻婆娑羅王, Tần-tì-sa-la vương 頻毘娑羅王, Tần-đầu-sa-la vương 頻頭娑羅王, Bình Sa

vương 辨沙王, 萍沙王. Phu nhân là Vi-đê hy 韋提希, sinh hạ Thái tử là A-xà-thế 阿闍世 (Ajātasatru).

<sup>91</sup> (s, p: Himālaya, Himavat, Himavān, tib: Gañs-can). Phiên âm là Hy-mã-lạp-sơn. Còn gọi là Tuyết lãnh 雪嶺, Đông vương sơn 冬王山.

<sup>92</sup> S: rāḍa-kālāma, p: lāra-kālāma.

<sup>93</sup> s: kālāma

<sup>94</sup> 迦毗羅仙. Hán dịch Hoàng đầu tiên 黃頭仙, Quy chủng tiên 龜種仙, Xích sắc Tiên. Còn gọi Kiếp-tì-la tiên 劫比羅仙, Khẩn-bế-la tiên 緊閉羅仙, Kha-tì-la tiên 柯草羅仙. Ca-tì-la Đại tiên 迦毘羅大仙. Ông là tổ của phái Số luận (Sāṃkhya).

Ông có râu tóc, sắc mặt đều màu vàng đỏ, sinh khoảng thế kỷ thứ VI tll. Khi sinh ra đã có đầy đủ 4 đức: pháp, trí, li dục, tự tại. Nhận thấy sự mê mờ của thế gian, ông khởi tâm từ bi, nói nghĩa 25 để cho Bà-la-môn A-tu-lợi (s: Asuri) nghe, kể đến giảng pháp cho Bàn-già-thi-ha (s: Pañcaśikha). Ông nói hơn 100.000 bài kệ, gọi là Tăng-khư tụng.

<sup>95</sup> 波闍波提

<sup>96</sup> ātman

<sup>97</sup> Li sanh hỷ lạc địa

<sup>98</sup> Định sanh hỷ lạc địa

<sup>99</sup> 光音天; S: ābhāsvara; p: ābhassara.

<sup>100</sup> Ly hỷ diệu lạc địa

<sup>101</sup> S: Śubha-kṛtsna; p: Subha-kinṇa, subha-kinha, tib: Dge-rgyas).

Phiên âm là Thủ-ha-kí-na 瞿曇既那, Thủ-ba-khát-lạt-na 瞿波訖栗那.

Còn gọi Vô lượng tịnh thiên 無量淨天, Tịnh nan đài thiên 淨難遮天.

Là một trong 18 tầng trời của cõi Sắc, là cõi cao nhất trong đệ tam thiên. Sinh ở cõi trời này được thọ lạc đầy đủ. Tuổi thọ ở cõi trời này là 64 kiếp, thân cao 64 do tuần.

<sup>102</sup> Xả niệm thanh tịnh địa

<sup>103</sup> 廣果天; Brhatphala; p: Vehapphala.

<sup>104</sup> Không vô biên xứ.

<sup>105</sup> Thức vô biên xứ.

<sup>106</sup> Vô sở hữu xứ.

<sup>107</sup> Phi tướng phi phi tướng xứ.

<sup>108</sup> Theo quan niệm của phái Số luận thì: Guṇa (Cầu-na) tức là Đức, trong 3 yếu tố (thật, đức, nghiệp) để tạo thành vạn hữu. Nguyên văn: 是故有求那, 當知非解脫; Cho nên có cầu-na (giác quán, đức, công năng, đã sống, ngã ái) thì không phải giải thoát.

<sup>109</sup> 鬱陀仙

<sup>110</sup> 復捨鬱陀仙

<sup>111</sup> S: Gayā. Gọi tắt là Kiệt-di 竭夷; Gọi đủ là Yết-xà-thi-lợi-sa 羯闍尸利沙 (s: Gaya-ja-sīrsa). Còn gọi là Tượng đầu 象頭.

<sup>112</sup> Năm anh em Kiều-trần-như: Gồm Kiều-trần-như 僑陳如 (s: Kaundīya; p: Koṇḍañña); Át-bệ 頹弊, Bạt-đề 跋提, Câu-lợi 俱利, Ma-ha-nam 釋摩男, Thập lực Ca-diếp 十力迦葉.

<sup>113</sup> S: Nairāñjanā, p: Nerañjarā, Nirañjarā.

<sup>114</sup> Tu-xà-đề

<sup>115</sup> (S: pipala). Sau khi Đức Phật thành đạo, cây này thường được gọi là cây bồ-đề (bodhi).

<sup>116</sup> Mâu-ni 牟尼; S, P: muni; nghĩa là Thánh nhân, Trí giả, người có trí huệ. Danh từ chỉ người đã đạt được thánh quả, đã đắc đạo. Thời đức Phật Thích-ca, danh từ Mâu-ni cũng được sử dụng chỉ người tu hạnh thanh tịnh.

<sup>117</sup> 他化自在天 s: Para-nirmita-vaśa-vartin; p: Para-nimmita-vaśa-vattin.

<sup>118</sup> S: Pāpiyas hoặc Pāpmanp: Pāpiya hoặc Pāpimant. Còn gọi là Ba-ti-di, ên 波律犍, Ba-duyên 波祿, Pha-tuần 跋旬. Thường gọi là Ma-đà-tuần 魔波旬 (s: Māra-pāpman). Dịch nghĩa là Sát giả 殺者, Ác vật 惡物, Ác trung ác 惡中惡. Ác ái 惡愛. Theo Thái tử Thụy ứng bản khởi, Ba-tuần là vị chúa tể từng trời thứ 6 cõi Dục. Theo Luận Đại trí độ, Ma này thường theo Đức Phật và để từ tìm cơ hội để nhiễu loạn.

<sup>119</sup> Cõi thứ 6 của Dục giới

<sup>120</sup> Nguồn sáng tuệ giác.

<sup>121</sup> Túc mạng minh.

<sup>122</sup> s: Sivi: Thi-lợi, si lợi hay Thi-tỳ-ca. 56 vị vua thời cổ đại tại Ấn Độ.

<sup>123</sup> Cây Tất bát-la (s: pipala). Xem chú thích 114.

<sup>124</sup> 波羅奈 (s: Vārāṇasī, Vāraṇasī, Varāṇasī, Varanasī; p: Bārāhasī).

- <sup>125</sup> Nguyên văn: Phạm chí 梵志 s: brāhmaṇa. Phiên âm là Bà-la-môn 婆羅門. Ý dịch Tịnh hạnh 淨行, Tịnh duệ 淨裔. Còn gọi Tịnh hạnh giả 淨行者, Tịnh hạnh phạm chí 淨行梵志.
- <sup>126</sup>瞿曇 s: Gautama, Gotama ; p: Gotama.
- <sup>127</sup> S: Yaśa, Yaśoda. Hán dịch Da-thâu-đà 耶輸陀、Da-thâu-già 耶輸伽. Ý dịch là Danh Văn 名聞, Thiện Xung 善稱. Người thành Ba-la-nại 波羅奈國 (p: Vārāṇasī) miền Trung Ấn Độ. Con của Trưởng giả giàu có tên Thiện Giác 善覺. Xuất gia với Đức Phật, là vị đệ tử thứ 6, sau 5 anh em Kiều-trần-như.
- <sup>128</sup> Núi Tượng đầu.
- <sup>129</sup> Ca-diếp 迦葉; S: kāsya; P: kassapa; dịch nghĩa là Âm Quang 飲光. Tên của ba anh em tu sĩ thời đức Phật, ban đầu theo đạo Bà-la-môn, thờ thần lửa, nước, được đức Phật giáo hoá. Ba vị này là Ưu-lâu-tần-loa Ca-diếp (p: uruvela-kassapa), Già-da Ca-diếp (p: gayā-kassapa) và Na-đề Ca-diếp (p: nađī-kassapa).
- <sup>130</sup> pháp khí
- <sup>131</sup> 優樓頻螺迦葉 Ưu-lâu-tần-loa Ca-diếp (s: Uruvilvā-kāsya; p: Uru-vela-kassapa; tib: Lteñ-rgyas-hod-sruñ).
- <sup>132</sup> 梵行 (s: brahma-caryā; p: brahma-cariya). Ý dịch là Tịnh hạnh, tức hai chúng đạo tục cùng tu tập hạnh thanh tịnh của Phạm thiên, đoạn trừ tâm dâm dục nên gọi là Phạm hạnh.
- <sup>133</sup> Vương-xá (s: Rājagṛha; p: Rājagaha)
- <sup>134</sup> Vua Kiệt-đà.
- <sup>135</sup> Dương châu: Một loại ngọc dùng để lấy lửa ngày xưa, như kính lúp ngày nay.
- <sup>136</sup> Nguyên văn Hán 不即亦不異 *Bất tức diệc bất dị*.
- <sup>137</sup> Pháp nhãn: Con mắt nhìn đúng như thật về các pháp, tức trí huệ quán chiếu về "tánh không".
- <sup>138</sup> Xây tịnh xá Trúc lâm.
- <sup>139</sup> S: Aśvajit; p: Assaji; phiên âm là Át-bệ, 頹鞞, đời Đường dịch là Mã-thắng 馬勝 hoặc còn gọi là A-thấp-ba-thệ, A-thấp-phước-thị 阿濕縛特.

140 Nguyên văn bài kệ: *Chư pháp tòng duyên sanh, diệc tòng nhân duyên diệt, Ngã Phật Đại sa-môn, thường tác như thị thuyết.*

<sup>141</sup> Tức Xá-lợi-phất, phiên âm từ Upatissa.

<sup>142</sup> S: Mahāmaudgalyāyana.

<sup>143</sup> Có chỗ ghi 200 người.

<sup>144</sup> Tốt! Lại đây, khéo lại đây.

<sup>145</sup> Ca-diếp (s: Mahā-kāyapa, p: Mahā-kassapa). Hán dịch là Âm Quang. Gọi là Ma-ha Ca-diếp (s: mahākāśyapa; p: mahākassapa), ngài nổi tiếng có hạnh Đầu-đà (tu khổ hạnh) nghiêm túc nhất và là người đứng đầu Tăng-già sau khi Phật nhập diệt. Ca-diếp là Sơ tổ của Thiền tông Ấn Độ, là người được đức Phật Thích-ca truyền tâm ấn. Để phân biệt, nên gọi ngài là Đại Ca-diếp.

<sup>146</sup> Tứ không định.

<sup>147</sup> Sudatta. Phiên âm là Tu-đạt-đa 須達多, còn gọi là Thiện Thọ 善授, Thiện Dữ 善與, Thiện Thí. Là vị trưởng giả thành Xá-vệ thuộc Trung Ấn Độ, có tâm từ bi thường cứu giúp người khó khăn không nơi nương tựa, siêng thực hành hạnh bố thí. Nên người đời gọi ông là Cấp Cô Độc (s: Anāthapiṇḍada; p: Anāthapiṇḍika). Sau khi quy y Phật, ông xây Tinh xá Kỳ viên (s: Jetavana) để cúng dường.

<sup>148</sup> (s: srota-āpanna; p: sotāpanna): Quả vị thứ nhất trong bốn quả vị thuộc Thanh văn thừa. Còn gọi là Sơ quả. tức đã đoạn trừ sạch Kiến hoặc 見惑. Cựu dịch Nhập lưu 入流, Nghịch lưu 逆流. Tân dịch là Dự lưu 預流。

<sup>149</sup> Cõi trời Hữu đánh (s: Bhavāgra, p: Bhavāgga). Chỉ cõi trời Phi tưởng phi phi tưởng xứ, cõi trời thứ tư của Vô sắc giới.

<sup>150</sup> Tức do Trời Tự tại sanh ra.

<sup>151</sup> Đức (s: guṇa): xem chú thích trang 156, quyển 3.

<sup>152</sup> Dravya còn gọi Đạp-bà-ma-la (Dravya-malla-putra) – Tên một vị tỷ-khưu chứng quả A-la-hán lúc 16 tuổi (lo phần lương thực cho chúng tăng).

<sup>153</sup> (s: Śrāvastī; p: Sāvathī). Phiên âm Xá-vệ 舍衛, Thất-la-phiệt 室羅伐, Xá-bà-đề 舍婆提. Dịch là Văn vật 聞物, Văn giả

聞者, Vô vật bất hữu 無物不有, Phong Đức 豐德, Hào Đạo 好道.  
Vi trong thành này có nhiều người tài giỏi, nhiều sản vật thù thắng.

<sup>154</sup> (s: Prasenajit; p: Pasenadi). Hán dịch Thắng quân vương 勝軍王, Thắng quang vương 勝光王, Hoà duyệt vương 和悅王, Nguyệt quang vương 月光王. Là quốc vương nước Kiêu-tất-la (s: Kausāla) 憍薩羅國. Ông sống cùng thời với Đức Phật là vị hộ pháp cho tăng đoàn thời Đức Phật. Phu nhân là Mạt-lợi-ca (s: Mallikā), tức Mạt-lợi phu nhân 末利夫人 cũng rất kính tin Phật pháp.

<sup>155</sup> Tức là Ưu-ba-đề-xá.

<sup>156</sup> S: Jeta: 祇陀太子.

<sup>157</sup> Vương Xá

<sup>158</sup> (s: Kapila-vastu; p: Kapila-vatthu). Gọi tắt là Ca-ti-la 迦毘羅, Ca-duy 迦維. Nói đủ là Ca-duy-la-vệ 迦維羅衛. Ý dịch là Hằng Xích thành 黃赤城, Diệu Đức thành 妙德城.

<sup>159</sup> S;p: Nanda. Ý dịch là Hoan hỷ 歡喜, Gia lạc 嘉樂. Em cùng cha khác mẹ với Đức Phật, sau xuất gia làm đệ tử của Đức Phật, được tôn xưng là bậc biết điều hoà các căn đệ nhất. Vì để phân biệt với Mục ngưu Nan-đa 牧牛難陀 mà ngài được gọi là Tôn-đa-la Nan-đa 孫陀羅難陀 (s: Sundara-nanda). Sau khi xuất gia, khó quên người vợ đẹp là Tôn-đa-lợi 孫陀利 (s: Sundarī) nên thường về nhà. Đức Phật dùng nhiều phương tiện răn dạy ngài mới đoạn được ái dục và chứng quả A-la-hán. Ngài Mã Minh đã theo chuyện này mà sáng tác tác phẩm Tôn-đa-la Nan-đa thi 孫陀羅難陀詩 (s: Saundarananda-kāvya).

<sup>160</sup> Aniruddha; p: Anuruddha. Còn gọi A-nan-luật 阿難律, A-nậu-lâu-đa 阿耨樓駄. A-ni-lô-đa 阿尼盧陀. Hán dịch Vô Diệt 無滅, Như Ý 如意, Vô Chướng 無障, Bất tranh Hữu Vô 不爭有無, Tuỳ thuận Nghĩa Nhân 隨順義人. Thuộc dòng họ Thích, em bà con chú bác với Đức Phật, con của vua Học Phạn (theo Kinh Khởi thế, Ngũ phần luật), còn theo Phật bản hạnh tập kinh và Luận Đại Trí độ thì ngài là con vua Cam Lộ Phạn vương.

<sup>161</sup> Hai vị trong nhóm Lục quần tỷ-khưu, Nan-đa (s: Nandā) và Bạt-nan-đa (s: Upananda). Hai anh em này họ Thích, đều giỏi âm dương

toán số, giỏi thuyết pháp nghị luận, nhưng đa dục và làm nhiều việc sai trái. Do ông Nan-đa mà Đức Phật chế định 2 pháp Đơn đoạ thứ 22, 23. Do ông Bạt-nan-đa mà Đức Phật chế định 15 pháp Xả đoạ từ pháp thứ 6 đến 20, và pháp chúng học thứ 95.

162 Tức Ca-lưu-đa-di (xem chú thích trang 49).

163 s; paria.

164 S;P: Jpāli. Còn gọi là Ưu-bà-ly 優婆離, Ô-bà-ly 鄒波離, Ưu-bà-ly 憂波利. Ý dịch Cận Chấp 近執, Cận Thủ 近取. Xuất thân từ chủng tộc Thủ-đa-la, làm thợ hớt tóc trong cung vua. Khi các vương tử họ Thích xuất gia thì ông cũng xuất gia. Đây là sự thể hiện tinh thần bình đẳng của Đức Phật khi nhận người xuất gia. Ưu-ba-ly tu trì rất trang nghiêm, giỏi tri luật, được khen tặng là “Trì giới đệ nhất”. Khi kết tập kinh điển lần thứ nhất, ngài được cử tụng lại Luật bộ.

165 Nguyên văn 處宮習王仙: *Xử cung tập Vương tiên*. Bao gồm cả phép trị nước, việc tu đạo theo chiều hướng chánh pháp.

166 Ca-tỳ-la-vệ.

167 Hoại sắc y: áo hoại sắc, không phải bốn màu chính xanh, vàng, đỏ, trắng, mà màu sắc pha trộn (lam, đà, vàng sậm).

168 S: Rāhula. Phiên âm La-hổ-la 羅怛羅, La-hống-la 羅吼羅, Hát-la-hổ-la 曷羅怛羅. La Vân 羅云, 羅雲. Hán dịch Phú Chương 覆障, Chương nguyệt 障月, Chấp Nhật 執日. Do khi sanh ngài, nhằm lúc A-tu-la vương La-hầu-la lấy tay che mặt trăng nên có tên là Chương nguyệt; lại ở trong thai mẹ 6 tháng nên có tên Phú Chương. Sinh ra ngài là bà Da-du-đa-la. Ngài là vị Sa-di đầu tiên trong giáo đoàn Đức Phật.

169 S: Jeta-vana. Tức Kỳ thọ Cấp Cô Độc viên 祇樹給孤獨園 (s: Jetavanānāthapiṇḍadasyārāma, p: Jetavanānāthapiṇḍikārāma).

170 sao tam túc

171 Pháp thân

172 phương tiện

173 chánh niệm

174 Jīvaka: còn gọi Kỳ-bà-già 耆婆伽, Thời-bà 時婆, Kỳ-vực 耆域, Thời phục ca 時縛迦. là danh y Ấn Độ. Ông học nghề thuốc ở nước



Đức-xoa-thi-la 德叉尸羅圖 (s: Takṣaśīlā), làm ngự y cho vua Tần-bà-sa-la (s: Bimbisāra) và vua A-xà-thế. Ông rất kính ngưỡng Đức Phật, thường đến chữa bệnh cho chúng tăng. Ông chính là người đưa A-xà-thế đến trước Đức Phật để sám hối tội giết cha. Sau ông xuất gia với Đức Phật.

<sup>175</sup> Tức A-dục vương.

<sup>176</sup> Phạm chí: Giới học giả trí thức.

<sup>177</sup> 般遮尸佉

<sup>178</sup> Nói đủ: Tỳ-nữu-sắc-tra 毘紐瑟吒.

<sup>179</sup> Nói đủ: Ương-già-phú-lê 央伽富梨.

<sup>180</sup> Nói đủ: A-ma-lặc-ca-ba.

<sup>181</sup> Ca-chiên-diên (s: katyāyana, p: kaccāyana)

<sup>182</sup> Gọi đủ: Xà-đế-thâu-lư-na.

<sup>183</sup> S: Kimbila.

<sup>184</sup> s: upāsikā. Phiên âm là ưu-bà-di 優婆夷, còn gọi là ưu-bà-tư-ha, 優婆私訶 ưu-bà-tư 優婆斯 ưu-ba-tư-ca 優波賜迦. Ý là Thanh tín nữ 清信女, Cận thiện nữ 近善女, Cận sự nữ 近事女.

<sup>185</sup> Tức Đề-bà Đạt-đa.

<sup>186</sup> Tức núi Linh thú.

<sup>187</sup> s: Ajātasatru 阿闍世

<sup>188</sup> Tức Đề-bà Đạt-đa (s: Devadatta). Còn gọi Đề-bà-đạt-đâu 提婆達兜, Đế-bà-đạt-đa 帝婆達多, Địa-bà Đạt-đa 地婆達多, Địa-bà-đạt-đâu 地婆達兜, Điều-bà Đạt-đa 調婆達多, Điều-đạt 調達 Đạt-đâu 達兜. Ý dịch là Thiên Nhiệt 天熱, Thiên Thọ 天授. Là con của Hộ Phạn vương 斛飯王, anh ruột của A-nan.

<sup>189</sup> S: Vaiśālī, phiên âm Phệ-xá-ly 鞞舍離, Phệ-xá-toàn 鞞舍蠻 Phệ-xá-ly 吠舍釐, 吠舍離, Tỳ-xá-ly 毘舍離.

<sup>190</sup> S: Āmrāpālī hoặc Āmrāvātī. Phiên âm Am-một-la, Am-la thọ. Còn gọi là Nại thị viên, Cam lê viên.

<sup>191</sup> Nguyên văn: *Thứ nữ cực đoan chính*. Từ đoan chính ở đây có nghĩa là các căn đầy đủ, cân đối, tươi nhuận.

<sup>192</sup> (-s; p: Licchavi, Lecchavi). Phiên âm Ly-xa-ti, Ly-xa, Lật thấp-bà. Hán dịch Tiên Tộc Vương, Biên Địa Chủ. Là chủng tộc Sát-đế-lợi ở thành Ti-xá-li ở trung Ấn Độ, là một nhánh thuộc chủng tộc Bạt-kỳ. Theo Thiện Kiến luật Tỳ-bà-sa, phu nhân nước Ba-la-nại sinh một bào thai quái dị nên cho người ném xuống sông. Một đạo sĩ vớt đem về, bọc thịt này tự nhiên chia làm hai phần, một phần con trai, một phần con gái. Đạo sĩ đặt tên là Licchavi (Ly-xa-tử), có nghĩa là Da mỏng. Sau hai người kết hôn, sinh được nhiều vương tử, ba lần xây nhà rộng lớn nên nơi họ ở gọi là Ti-xá-li (có nghĩa là rộng lớn, trang nghiêm).

<sup>193</sup> S: Asura

<sup>194</sup> S: Markaṭa hrada. Còn gọi Di-hầu trì 彌猴池, Di-hầu hà 彌猴河, Di-hầu lâm 彌猴林.

<sup>195</sup> Nguyên văn: 如鳥破卵生 như điều phá noãn sinh.

<sup>196</sup> Tự tại thiên.

<sup>197</sup> 摩竭魚 Ma-kiệt ngư (S;p: makara); Còn gọi là Ma-già-la ngư 摩伽羅魚, Ma-ca-la ngư 麼迦羅魚. Hán dịch Đại thể ngư 大體魚, Kinh ngư 鯨魚, Cự ngao 巨鼈. Trong thần thoại Ấn Độ, cá này được làm vật cỡi cho thủy thần (Varuṇa), có đầu giống như linh dương, thân và đuôi có hình dạng loài cá.

<sup>198</sup> tam hữu thọ

<sup>199</sup> 純陀, 淳陀 S;p: Cunda. Phiên âm Chuẩn-đà 准陀, Chú-na 周那. Người thợ rèn (đẽu- thiết tượng) ở thành Ba-bà 波婁城 (p: Pava) miền Trung Ấn Độ. Theo Kinh Du Hành (Trường A-hàm 3), Thuần-đà cúng dường năm cây chiên đàn 旃檀樹耳 (p: sūkaramaddava) cho Đức Phật trong bữa ăn cuối cùng này.

<sup>200</sup> Nguyên văn: 如來就繩床 Như Lai tựu thẳng sàng.

<sup>201</sup> đoạn kiến

<sup>202</sup> thường kiến

<sup>203</sup> S: prātimokṣa, p: pātimokka, tib: so-sor thar-pa. Phiên âm là Ba-la-đề-mộc-xoa 波羅提木叉. Chỉ chung cho giới luật. Nhằm ngăn ngừa và hộ trì các căn, làm tăng trưởng thiện pháp. Nên còn gọi là

Tuỳ thuận giải thoát 隨順解脫, biệt giải thoát 別解脫, xử xử giải thoát 處處解脫, tối thắng 最勝, vô đẳng học 無等學.

<sup>204</sup> thành, trụ, hoại, không.

<sup>205</sup> niết-bản.

<sup>206</sup> 千白鷲宮

<sup>207</sup> Nguyên văn: 四引之深根 二觚五種果 *Tứ dẫn chi thâm căn, nhị cô ngũ chủng quả*. Nhị cô 二觚: Hai chén nhỏ uống trà.

<sup>208</sup> 飾葉鳥

<sup>209</sup> Nguyên văn 持法者長眠 *Trì pháp giả trường miên*. Trì pháp giả: người duy trì, truyền bá chánh pháp (Phật, Bồ-tát, người đạt ngộ)

<sup>210</sup> Cõi hữu dư: Môi trường sống tương đối, còn khổ vui rơi rớt, tồn đọng nơi xác thân; niềm an lạc tinh khiết còn bị xác thân hạn chế.

<sup>211</sup> Nguyên văn: 息智而長眠 *Tức trí nhi trường miên*. Thế gian thấy Phật vào Niết bàn, như vào giấc ngủ dài, nên gọi là *trường miên*.

<sup>212</sup> 力士 Một chủng tộc có sức mạnh ở thành Câu-thi-na-yốt-na. Vào thời Đức Phật, đó là người dân nước Mạt-la 末羅, một trong 16 nước lớn mạnh của Ấn Độ. Những người này đã kiêu kim quan Đức Phật trong lễ trà tỳ. Kinh Trường A-hàm gọi Lục sĩ là Mạt-la.

<sup>213</sup> S: Śāri

<sup>214</sup> Câu-thi-na (s: Kūsinagara).

<sup>215</sup> 獨樓那

<sup>216</sup> 迦蘭陀摩

<sup>217</sup> 彌瑟阿難陀

<sup>218</sup> 驕羅婆

<sup>219</sup> 般那婆

<sup>220</sup> 羅摩

<sup>221</sup> 千臂王

<sup>222</sup> 私陀

<sup>223</sup> 阿利及婆俱

<sup>224</sup> 金瓶塔

<sup>225</sup> 俱夷那竭人

226 灰炭塔

227 耆闍崛 s: Grdhrakūt; p: Gijjakūta. Tức Linh thú sơn.

228 S: Aśoka. Cựu dịch là A-dục vương 阿育王. Tân dịch là A-thâu-ca vương 阿輸迦王.

229 孔雀王朝 (s: Maurya , 317-180 trước TL.)

## MỤC LỤC

<i>Sử thi Người Chơi Đẹp Tuyệt Vời</i>	<i>Trang 3</i>
<b>Quyển 1</b>	<b>7</b>
<i>Phẩm 1: Phật Đản sanh</i>	<i>9</i>
<i>Phẩm 2: Thái tử ở trong cung</i>	<i>25</i>
<i>Phẩm 3: Chán nản cảnh hoạn nạn</i>	<i>33</i>
<i>Phẩm 4: Xa lia dục lạc</i>	<i>42</i>
<i>Phẩm 5: Vượt thành xuất gia</i>	<i>51</i>
<b>Quyển 2</b>	<b>63</b>
<i>Phẩm 6: Xa-nặc về hoàng cung</i>	<i>65</i>
<i>Phẩm 7: Thái tử vào rừng tu khổ hạnh</i>	<i>75</i>
<i>Phẩm 8: Hoàng cung đau buồn</i>	<i>85</i>
<i>Phẩm 9: Đi tìm Thái tử</i>	<i>97</i>
<b>Quyển 3</b>	<b>112</b>
<i>Phẩm 10: Vua Bình Sa vấn an Thái tử</i>	<i>114</i>
<i>Phẩm 11: Bồ-tát Tất-đạt-đa đáp lời</i>	<i>121</i>
<i>Phẩm 12: A-la-lam Uất-đầu-lam-phất</i>	<i>133</i>
<i>Phẩm 13: Phá ma</i>	<i>148</i>
<i>Phẩm 14: Vô thượng Bồ-đề</i>	<i>158</i>
<i>Phẩm 15: Chuyển pháp luân</i>	<i>169</i>
<b>Quyển 4</b>	<b>179</b>
<i>Phẩm 16: Vua Bình Sa và các đệ tử Phật</i>	<i>181</i>
<i>Phẩm 17: Đại đệ tử xuất gia</i>	<i>195</i>
<i>Phẩm 18: Hoá độ ông Cấp Cô Độc</i>	<i>203</i>
<i>Phẩm 19: Đức Phật về thăm phụ vương</i>	<i>217</i>
<i>Phẩm 20: Đức Phật nhận Tinh xá Kỳ-hoàn</i>	<i>229</i>
<i>Phẩm 21: Đức Phật điều phục voi say</i>	<i>239</i>
<i>Phẩm 22: Nàng Am-ma-la gặp Phật</i>	<i>247</i>

<b>Quyển 5</b>	<b>255</b>
Phẩm 23: Thần lực thọ mạng	257
Phẩm 24: Người dòng Ly-xa từ biệt Phật	267
Phẩm 25: Đức Phật vào niết-bàn	275
Phẩm 26: Đại niết-bàn	287
Phẩm 27: Tán thán niết-bàn	307
Phẩm 28: Phân phát xá-lợi	321
<i>Phụ lục: Nguyên bản Hán văn</i>	
	<i>Trang 335</i>
卷第一	337
卷第二	362
卷第三	383
卷第四	413
卷第五	443
<i>Phân chú thích</i>	<i>Trang 475</i>
<i>Mục lục</i>	<i>497</i>

THỜI GIAN

Ngày 1 tháng 1 năm 1957  
Đã có mặt tại buổi họp  
và đã tham gia thảo luận  
về các vấn đề liên quan  
đến công tác quản lý  
và điều hành của đơn vị.

Trong buổi họp, tôi đã  
được nghe báo cáo về  
các kết quả công tác  
của các bộ phận trong  
năm qua, đồng thời  
được nghe ý kiến đóng góp  
của các đồng chí khác  
trong buổi họp.

Đã có mặt tại buổi họp

**THƯỢNG CHÚC**

**PHẬT NHẬT TĂNG HUY,  
PHÁP LUÂN THƯỜNG CHUYỂN  
PHONG ĐIỀU VŨ THUẬN  
QUỐC THÁI DÂN AN  
THẾ GIỚI HÒA BÌNH  
CHÚNG SANH AN LẠC.**

**PHỤC NGUYỆN:**

**ÂN SƯ HUẤN DỤC  
PHỤ MẪU SINH THÀNH  
THÍ CHỦ ĐÀN NA  
CÔNG PHU CÔNG QUẢ  
TẶNG ÍCH PHƯỚC ĐIỀN  
PHÁP GIỚI CHÚNG SANH  
ĐỒNG THÀNH PHẬT ĐẠO**

**NAM MÔ CÔNG ĐỨC LÂM BỒ TÁT MA HA TÁT,**